

M. THÚY-HÀNG (Ảnh King's)

Quán **CANH-TUẤT** 1970

GIÁ BÁN NHỨT ĐỊNH MỖI SỐ 130 ĐỒNG

TẶNG THÊM MỘT TẬP LỊCH VÔ CÙNG VĨ ĐẠI LỘNG LÃY

XUÂN

**THANH
BÌNH**

XUÂN sắp về rồi! Cảnh vật đổi thay, cây cỏ đậm sắc hương, bầu không khí tươi mát. Tất cả những gì của mùa Đông rét mướt, đã lui về đi vắng.

Xuân về, mùa xuân chẳng riêng ai, chẳng riêng một xứ nào, Xuân lan khắp nơi, bao trùm vạn vật. Mỗi lần Xuân về là lòng người lại hớn hở với niềm tin tưởng ở năm mới tin mãnh liệt đó.

Một năm qua, với bao biến chuyển đầy khó khăn, trên mọi lãnh vực mọi địa hạt, nhưng lòng người vẫn hi vọng khát khao của muôn người: được sống trong Thanh Bình An Lạc.

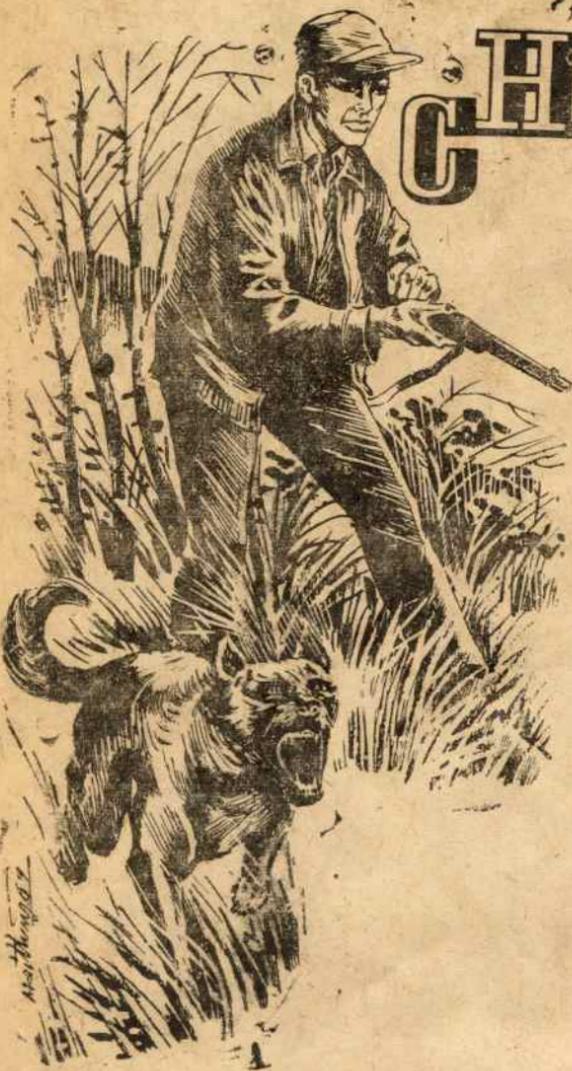
Niềm tin đó lớn mạnh với mùa Xuân vì rằng Xuân ấm khác với Đông, và sau cơn mưa bão gió trời cũng sáng, sóng gió càng dữ dội lại càng mau kết thúc, trả lại sự yên vui trù phú cho mọi nhà, mọi giới.

Xuân về! Thêm một mùa Xuân tin tưởng! Niềm tin đó sẽ biến thành sự thật trong năm Canh Tuất này. Xuân Canh Tuất 1970, một mùa Xuân quyết định cho Thanh Bình và An lạc, một mùa Xuân của Tình thương dân tộc, một mùa Xuân coi mở hận thù, một mùa Xuân kiên thiết xây dựng một nước Việt Nam hùng cường và thịnh vượng.

P.N.D.D.

Mathieu

CHÓ ĐÃ GIÚP NGƯỜI



Như thế nào trên các địa hạt kinh tế, xã hội?

Cũng có chó và chó

CÓ giữ nhà, gà báo thức, Lợn tục thường nói vậy. Và cũng đúng như vậy. Giữ nhà, chó phải được coi như... số sách. Mà gà báo thức cũng không sai chạy một chút nào. Đồng hồ gà còi hơn thừ... « ô tô ma lác » hay đồng hồ xe lửa nhiều.

Ở các miền quê Việt Nam nhiều khi cả ngày chó chạy rong lang thang lang trên, xóm dưới nhưng tối lại là quay về nhà chủ, làm nhiệm vụ thiêng liêng...

Cũng có con, lúc nào cũng quanh quẩn trong nhà. Khi chủ đi vắng thì nằm ngay cửa, không cho người lạ vào nhà. Người ngoại quốc có ở V.N lâu năm đều nhìn nhận chó ta rất khôn lại dễ nuôi. Tuy vậy, đa số người mình chỉ nuôi chó để giữ nhà, săn chuột, hay cao hứng hơn, tập cho nó làm một vài trò tiêu khiển chó thì có người nghĩ đến việc khai thác tận cùng cái khôn ngoan của nó.

Như chó giữ nhà, người mình cũng để tự nó phát triển cái bản năng của nó chứ không cần dạy dỗ chi cả. Do đó, nhiều con cừu sủa bồng, sủa gió ấm i cả đêm mà không có gì cả. Riêng những con chó khôn chỉ sủa khi nào thấy động. Nó chỉ lên tiếng để báo nguy còn không thì nằm yên. Chủ hay người trong nhà đi về đâu khuya đến đâu, nó cũng không sủa mà chỉ chạy ra về vẫy đuôi như chào mừng.

Trước đây, những người ở miền rừng núi cũng có nuôi chó để săn. Đây là một giống chó đặc biệt rất nhanh nhẹn, can đảm, khôn ngoan. Một bữa chó săn có thể bao vây, đuổi bắt dễ dàng hươu, nai, mèn, và cả heo rừng nữa.

Nhưng hiện nay, vì thời cuộc chắc không còn ai nuôi chó săn nữa. Hơn nữa, đâu có muốn cùng không ai có thể sống yên ổn ở miền rừng núi như ngày xưa được. Mà đất thì thành đâu phải là chỗ dung thân của giống chó này.

Công dụng của chó ở ngoại quốc

Khác với Việt Nam, ở ngoại quốc, người ta nuôi và dạy chó để sử dụng trong nhiều ngành.

CHÓ SĂN.— Ngày xưa, việc nuôi một bầy từ 15 đến 30 con chó săn là biểu hiệu của sự giàu có, sang trọng của hàng vương gia, quý phái. Lối săn với chó và ngựa cũng là một trò tiêu khiển, hào hứng mất tiền.

Ngày nay, thú đó tuy còn nhưng rất ít. Người ham săn bắn cũng chỉ nuôi một vài con chó khôn ngoan để giúp họ lượm những con chim bị họ săn bắn rơi vào ao, đầm hoặc bụi rậm, gai gộc.

CHÓ CHĂN GIA SÚC.— Trong địa hạt này, chó đi tỏ ra rất đắc lực.

Chúng ta đã từng thấy những cảnh người chăn cừu đưa hàng trăm con cừu từ các vùng đồng bằng lên miền núi. Bầy cừu tập nập lao nhào tương chừng như không làm sao mà lùa chúng đi một cách nhẹ nhàng thẳng lối được.

Thế mà khi có một tiếng còi xe hơi báo hiệu đàng x lộp tức bầy cừu nép về một bên một cách nhanh chóng.

Chó cũng biết đi đàng ư?

Không đâu, chỉ h là mấy con chó đang chạy tới là chạy ngược, chạy xuôi, tề tắp một cách mau lẹ và có hiệu quả, đây con này một tí, con khác một tí con cũng đầu và chậm chậm một cái, lại lên chỉ bầy cừu phải xếp thành hàng dài vào đó ngay ngắn.

Nhiều anh chần chừ đã nói một cách quá quyết là họ thích đi chăn một mình 300 con cừu với sự giúp đỡ của 3 con chó chần chừ hơn là 30 người phụ việc. Ba con chó chần chừ làm việc nhiều hơn, đặc lực hơn mà còn không có sự lười thối, rác rối và ít tốn kém hơn.

Chăn bò cũng vậy. Chó được nuôi dạy khôn rồi, làm việc đặc lực hơn người nhiều. Lắm con chó bị bò đá hoặc hút sữa mất, trặc dạ bụng mà vẫn hàng sảy và tích cực làm phận sự đến khi chủ gọi mới thôi.

Đáng thương nhất là những con chó chữa cũng hằng hái làm việc đến khi đau bụng để mới ngừng lại lên xe (xe đi theo đàng sau để chở lương thực, thuốc men cho người ốm hoặc tạm chờ sức ạt đau ốm bất thường hay để giữ đường) để và liếm láp cho con, nghỉ ngơi độ 48 giờ lại xuống xe tiếp tục làm phận sự và cứ hai giờ đồng hồ lại lên xe cho con bú.

CHÓ GIỮ TRÉ EM.— Lợi dụng cái khôn ngoan của chó, người ta cũng đã huấn luyện chó để giữ trẻ em.

Không phải con chó có thể thay thế hoàn toàn người vú em. Nhưng trong trường hợp những gia đình đơn chiếc, chồng đi làm, vợ phải lo tất cả chuyện nhà, đi chợ, nấu ăn, giặt giũ quần áo, coi sóc con cái, coi chó có thể giúp chủ được bằng cách nằm cạnh chiếc nôi, khi đứa bé khóc, nó sẽ dùng mõ lấc cái nôi động đưa mẹ đỡ đỡ đứa bé. Chó còi tỏ ra khôn ngoan, can đảm bảo vệ cho tiêu chủ khi cùng đứa bé chơi ngoài khi gặp rắn rít, chẳng những nó đã xông tới gây chiến mà còn tìm cách dụ những con vật nguy hại ra xa chỗ tiêu chủ của nó chơi.

CHÓ TRONG CHIẾN TRANH.— Dùng chó trong chiến tranh hiện nay rất thịnh hành nhưng ở đây chúng tôi xin miễn kể những cách dùng chó trong công tác giết người mà chỉ đề cập đến chuyện chó cứu người.

Thời đệ nhị thế chiến, ở Anh người ta đã dùng chó để tìm người bị nạn hoặc bị chôn sống dưới gạch ngói sau những trận mưa bom vào Luân đôn.

Sau những trận giao chiến ở thành phố người ta cũng dùng chó để tìm thương binh trong các đường hầm. Thời Pháp kháng chiến chống Đức vì tình thế khó khăn, quân kháng chiến cũng đã phải dùng chó để mang thuốc men khẩn cấp và vật liệu băng bó cho nhau vì nó dễ lẫn trốn thoát khỏi màu lưới canh phòng của Đức.

CHÓ GIỮ TỬ NHÂN.— Trong các trại tù binh, các trại giam tội phạm nặng nề, nguy hiểm người ta cũng dùng chó để canh giữ. Một con chó còn đáng sợ hơn một toán lính gác đối với tù nhân. Bởi người còn có thể bề bề chó chó thì lúc nào cũng linh mẫn và đầy đủ tinh thần trách nhiệm.

CHÓ BUỒN LẬU.— Chó có thể làm cảnh rất, canh gác từ nhơn thì cũng có thể thành đạo tặc. Bọn buồn lậu đã khôn khéo huấn luyện chó để tái hàng lậu vượt biên giới. Các vụ buồn lậu này rất thịnh hành ở biên thùy Pháp — Bỉ.

Một con chó có thể mang 40 kí lô hàng lậu trong mình để vượt biên giới. Khi có động nó biết nằm rạp xuống, ẩn nấp, đi rêu rêu, quanh co, khi qua những chỗ trống nó biết đi thụt mau và thật êm ái có lúc nó cũng dám nhảy xuống nước để đánh lạc dấu nhơn viên quan thuế.

CHÓ LÀM XIẾC. Các đoàn xiếc cũng không bỏ qua con vật khôn ngoan này. Họ đã dạy chó

nhảy nhót theo nhịp đàn, nhảy vòng lửa, leo thang, múa gậy bằng mũi và nhiều trò thông thường khác.

Đặc biệt nhất là thuật truyền ý giữa người và chó mà nhiều người đã chứng kiến ở trường Đại học Thú y Ba lê. Chủ con chó sủa sủa tuồng, không nói năng hay làm dấu hiệu bằng tiếng hoặc bằng cử động chi cả. Một trong những người đứng xem viết vào một mảnh giấy những cử động mà ông ta muốn cho con chó làm theo như ngồi, nằm, đứng hai chơn, sủa, đi tới, đi lui, vẫy đuôi v.v., rồi đưa cho chủ nó.

Thế mà không hiểu vì sao, do sự thần giao cách cảm nào mà nó tức khắc làm đúng theo những cử động đó qua sự ám thầm truyền lệnh của chủ nó.

Người ta cũng thường dùng chó Dancis — một giống chó lớn con — để bảo vệ cho người dạy mãnh thú. Khi nào những con vật này (sư tử, cọp, beo) không tuân lệnh người dạy lại có ý muốn làm hại người ấy thì chó sẽ can thiệp ngay. Có lần, chó đã hung mãnh quá đến nỗi một con sư tử cái phải sai khớp xương chơn, điều trị rất lâu mới khỏi.

CHÓ DẪN ĐƯỜNG CHO NGƯỜI MÙ. Ở các thành phố lớn, những người mù thường có con chó dẫn đường. Những con chó này không phải là loại chó giống đặc biệt nhưng cũng rất khôn ngoan, cần cù và trung thành với chủ.

Trước khi qua đường, nó biết trông trước, trông sau cẩn thận rồi mới kéo chủ đi. Gặp xe hoặc vật cản nó lại ghim chủ lại.

Chó làm nghề lật vặt

Ở miền Nam nước Pháp có nhiều người bại hay cụt cả hai chơn cũng ra phố bán đồ tạp hóa. Có người lại sửa giày hoặc chũm.

Đề đi lại, họ đã t bằng mấy con chó dưới gầm xe chó kéo đi.

Cũng ở vùng đó, người ta cũng đã dùng chó để kéo xe cho người bán rau cải, bán sữa.

Chó với người Esquimau

Ở các miền Nam, Bắc cực, mùa đông kéo dài dằng dằng. Đường xá, sông núi đều đóng thành băng tuyết, xe cộ không đi lại được. Muốn giao thông từ địa phương này sang địa phương khác, người ta phải dùng xe trượt tuyết do chó kéo. Và giống chó Labrador là giống chó có tiếng là dai sức lại có thể chống cự với chó sói và gấu nữa. Do đó, họ rất quý chó.

Người ta thường kể nhiều lúc tất cả đàn ông trong làng đều kéo nhau đi săn bắn để lấy da báo hàng 3, 4 tháng. Khi họ về gần đến làng, phụ nữ trong làng ra đón và sau khi chào hỏi thăm mặt, âu yếm, đám phụ nữ này đã đeo cương vào người, kéo xe tay chó để cho chó thông thả nghỉ ngơi.

CHÓ CỨU NGƯỜI BỊ CHÔN DƯỚI TUYẾT

TUYẾT, Giống chó chu ăn mìn cứu bị nạn hay bị lạc trên những chòm núi đầy băng tuyết, bị chôn dưới tuyết trong câu chuyện dưới đây đáng để kết thúc bài nói về sự ích lợi của loài chó này:

Trên đám tuyết vừa rơi, đoàn người trượt tuyết vui vẻ nói đùa nhau xuống núi. Thì h linh, từ chòm núi cao những mảnh tuyết băng rơi ào xuống Đoàn người bị vùi dưới tuyết.

Hai giờ sau, một đoàn cứu viện từ thung lũng lên đó. Nhiều người bị nạn còn sống, bị vùi dưới tuyết nhưng may mắn không bị đè chết mà còn lộ trống rỗng. Tuy vậy, bên ngoài họ vẫn bị một lớp tuyết phủ. Họ nằm bất động ở đó, nghe rõ tiếng chân, tiếng nói của đoàn người cứu viện. Họ kêu lên:

— Tôi ở đây nè! Đào ở đây nè!

Trở trêu thây! Nếu một người bị vùi dưới tuyết có thể nghe rõ tiếng động cách họ 10 thước thì tiếng kêu của họ chỉ xa được 1 thước.

Những tiếng động bên trên xa dần rồi mất hẳn. Người bị nạn cảm thấy hết hy vọng. Bỗng một tiếng khác nổi lên. Những bước chơn nhẹ nhàng nhưng liên tục, lanh lẹ khi đầu này, khi đầu nọ. Rồi họ nghe tiếng chó sủa, tiếng chơn chó bởi tuyết ngay trên đầu họ. Sau đó, những tiếng gọi nhau rồi có tiếng cuộc xuống đào sâu trong tuyết. Họ được mọi lên, cứu sống kịp thời.

Trước đây, ở Thụy Sĩ có khoảng 150 con chó săn sùng với chủ đáp lại tiếng kêu cứu khi có người bị nạn chôn mình dưới tuyết. Bầy chó này đã được huấn luyện để đánh hơi người bị chôn sâu dưới tuyết lối 6 thước. Và đã

SÁNG MỪNG 6 TẾT sẽ phát hành khắp nơi

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN SỐ 750

Đặc biệt Tân Niên

☆ Hình thức thật lộng lẫy! Nội dung phong phú tràn ngập bài vở đặc sắc chưa từng thấy!
☆ Một giai phẩm Xuân thứ hai, mở đầu cho bước cải tiến lớn lao và toàn diện trong dịp bước sang năm thứ 16 của Phụ-Nữ Diễn-Đàn.

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN SỐ 750

ĐẶC BIỆT TÂN NIÊN

Đầy 44 trang, tặng thêm một tuyển tập đặc sắc dày 16 trang và một phụ bản in offset 8 màu lộng lẫy bán 25 đồng.

Sẽ có bán khắp nơi đúng sáng mừng 6 Tết tức thứ tư 11-2-1970

Quý bạn nhớ đón mua

NHUNG NGOI SAO SANG GIUA TROI XUAN



Từ trái sang phải : Bạch Tuyết — Thanh Nga — Hùng Cường — Ngọc Hương — Thành Được

Năm hết Tết đến, Nghệ sĩ bảo nhau

« CHO QUA CÁI NĂM CON GÀ... NHIỀU CHUYỆN... »

VAO mỗi dịp cuối năm, ai cũng có cả trăm câu chuyện để mà lo, mà chạy. Riêng với Người Góp Nhặt tui, ngoài chuyện lo áo quần cho xấp nhỏ ở nhà ăn Tết, còn phải chạy đi thăm hỏi xem nghệ sĩ ăn Tết ra sao.

Chẳng hiểu khi bước ra ngõ gặp... gái, hay tại cái năm con gà xui xẻo, mà Người Góp Nhặt tui gặp nghệ sĩ nào để hỏi về chuyện Xuân, cũng được một câu trả lời:

— Năm nay hông có ăn Tết đâu anh ở !

Ừ, sao mà lạ vậy? Tết đến thì phải ăn, phải vui. Nghèo ăn theo lối nghèo mà giàu ăn theo lối giàu; dù không ăn thì cũng phải lo một chút, để mà... Cũng kiếng ông bà tiên tổ. Nhưng sao nghệ sĩ lại trả lời vậy cả? Hỏi ra mới biết, trong cái năm con gà này, giới nghệ sĩ cái lương qạt lăm chuyện... buồn. Trước nhất là vì ảnh hưởng của thời cuộc, dù giờ giới nghiêm đã được Tổng Trấn cho nới rộng ra một giờ, cái lương vẫn ế ẩm sống trong cảnh lạt lẩy. Thứ hai là bởi vào những tháng gần Tết, giá sanh hoạt tăng cao. Thứ ba là trong cái năm con gà, nhiều nghệ sĩ đã gặp những chuyện không vui xảy tới riêng cho mình... Thế nên, ngày xuân mà nói chuyện buồn thì không nên, nhưng vì mừng cái năm con gà, cái năm xui xẻo sắp hết mà phải nói. Nói cho hết cái xui.

Khởi đầu Người Góp Nhặt tui gặp nữ nghệ sĩ Bạch Tuyết, cái lương chi bảo hiện nay, Bạch Tuyết than dài:

Thanh Lâm, Thành Được, với ông bầu Xuân... Nhưng nặng nhất là tôi bị một tờ nhật báo quyết tâm hạ cho, sai vấn bằng những danh từ.. không thể tưởng tượng được. Cũng may là vào dịp cuối năm, tôi thành công trong việc nhận lời đóng phim. Cuốn phim Chân Trời Tím cũng bắt đầu thực hiện, bận lăm không nghĩ tới chuyện ăn Tết được đâu!

Hùng Cường không ăn Tết được thì Người Góp Nhặt tui qua thăm Kiều nữ Thanh Nga. Nhưng cũng nghe Thanh Nga thở dài:

— Năm nay Nga ăn Tết ở... ven đô, vì làm gì có rạp mà ăn Tết ở đô thành!

Nếu, Thanh Nga đã chẳng được ăn Tết ở đô thành thì... Ngọc Hương, ăn Tết ở đâu? Nhưng Ngọc Hương lắc đầu:

— Ăn Tết lớn nhỏ, ở đâu là do... Thu An Riêng em thì trong cái năm con gà này, thỉnh thoảng lại bị báo chí các anh đề... gà đá cho em một cái, đá giề lái đầu điếng, về những chuyện... Ngày xưa đến hông thèm nói chuyện ăn Tết với các anh.

Còn Ngọc Giàu? Nàng vừa nựng đứa con đầu lòng vừa trả lời Người Góp Nhặt.

— Cháu còn bé tí ti thế này, để sang năm mới ăn Tết cho vui. Cái năm con gà này em đã gặp chuyện xui, bị người ta vu oan cho em nhiều điều vô lý quá. Nhưng em nghĩ, người nào ở ác sẽ gặp ác, thì bộ ăn Tết mất vui rặng chịu, phải không anh?

Về phần Thành Được thì khỏi nói rồi. Anh uống thuốc liều tự tử cũng vì cái năm con gà nhiều lạt lẩy. Còn trăm mối phải lo, nên chuyện Tết nhất thì xin gác lại.

Chán nản, Người Góp Nhặt tui qua thăm anh kếp mùi Thanh Hải, Nhà có đầy rượu nhưng Thanh Hải than:

với Lệ Thủy, vợ tôi bị hiểu lầm vì... ghen mà anh đã biết! Tôi làm ả về thương mại một vai chổ, cũng thất bại. Mong rằng qua năm con chó sẽ... Tốt hơn.

Người Góp Nhặt tui tự nghĩ: Đi thăm Tết anh kếp trẻ Dũng Thanh Lâm thì hẳn là vui. Nhưng tới nơi thì nhà không vườn trồng, hỏi ra mới hay Dũng Thanh Lâm lại vừa dắt vợ đi đòi nhà! Đi tìm Mỹ Châu thì này, còn đang hát ở mái miếu

trung, chốc năm nay hông thèm về Sài Gòn ăn Tết, để mặc... *Ai mà ăn Tết có đơn một mình. Riêng gặp Lệ Thủy thì nằng nằng rờ: Năm nay em được ăn Tết ở Sài Gòn, ông bầu đã bù như vậy... Hồi ăn Tết có to không thì Lệ Thủy lắc đầu:

— Ở Sài Gòn để có dịp thăm hỏi bà con. Chứ năm này vật giá leo thang mà ông bầu em không chịu leo thang.. lương thì lạt sao mà ăn Tết, to được!



Tô kim Hồng — Thanh kim Huệ — Thanh Kim — Mỹ Linh

— Năm gà là năm buồn mừng của Tuyết, suốt năm nó gây te te toàn những chuyện... bực mình. Từ chuyện xích mích với Hùng Cường, đến chuyện xích mích với ông bầu Xuân, đến Tam Lang... nhưng bây giờ năm tàn tháng lụn, hi vọng xui xẻo sẽ... chạy theo với con gà.

Người Góp Nhặt tui vác bút qua gặp Hùng Cường thì anh kếp trẻ này cũng than:

— Tết nhất gì anh, qua được cái năm con gà xui xẻo này là mừng! Anh biết trong một năm, mà tôi gặp đủ chuyện bực mình! Từ chuyện xích mích với Bạch Tuyết, qua chuyện xích mích với Dũng

Thanh Hải than: Nếu Lê Thủy than nghèo chỉ ăn Tết lấy lệ thì Phương Ánh đã trở thành bà chủ Gara sửa xe thì phải ăn Tết lớn? Nhưng mà Phương Ánh lại trả lời Người Góp Nhặt tui.

— Mới mở ra làm gì đã có lời mà anh buồn

— Ba bốn năm rồi tôi không được ăn Tết ở Sài Gòn năm nay hông biết có được ở lại không! Còn cái chuyện xui của năm con gà thì thật là... tệ! Chẳng những xui riêng cho tôi, mà xui luôn cả cho gia đình, cho vợ tôi. Như cái vụ xích mích

(Xem tiếp trang 34)



Từ trái sang phải : Phương Ánh — Ngọc Giàu — Thanh Hải — Lệ Thủy — Dũng thanh Lâm

TRUYỆN TÍCH VỀ LOÀI CHÓ

do cô THÚY LIỄU kể



NĂM XƯA, tại một vùng sát cạnh biên giới kia, có một chàng trai tên gọi Đợt Nhân, gia thế không lấy gì phải có lắm nhưng cũng thuộc vào hạng khá giả trong làng. Không như bao chàng trai trẻ khác ý mình có của chỉ biết ăn chơi trác táng tiêu tiêu, với hoài bão làm trai cho đáng nên trai, cứu khổn phò nguy. Đợt Nhân lúc nào cũng chuyên tâm vào việc rèn luyện võ Tả nghệ của chàng ngày một thêm tinh tiến; về văn tuy không trác tuyệt lắm nhưng cũng đủ để ứng đối với các danh sĩ, còn võ thì có thể xuất sắc trong làng ít ai bì.

Tính tình của Đợt Nhân lại rất hiền hậu, khoan dung. Chàng thường không nề hà mọi gian nguy giúp đỡ người có sức yếu bị kẻ quyền thế hống hiếp và chàng cũng thường giúp đỡ, an ủi những người khốn khổ, gia nua tuổi tác. Bởi thế trong làng ai cũng đều kính mến nề vì Đợt Nhân. Và chàng đã được một số trai làng nghèo tiền nghèo bạc song giàu lòng hi sinh đưa lên địa vị thủ lĩnh, trông coi toàn xóm, giữ gìn an ninh ngăn chặn bất cứ kẻ cướp nào dám đến viếng làng. Đợt Nhân lãnh trách nhiệm chu toàn và chàng đã ra công rèn luyện trai làng võ nghệ, tổ chức hàng ngũ kỷ luật. Đời sống muốn người trong làng nhờ vậy mà yên ổn và làm ăn phát đạt.

Mùa Xuân năm đó, Đợt Nhân đã chọn được người bạn trẻ cùng năm. Đó là Hà Linh, một thiếu niên nhào sắc mặt mà nét na thủy mị và nhất là giàu lòng vị tha như chàng.

Đôi vợ chồng trẻ đó đã sống bên nhau hết sức đầm ấm hạnh phúc. Mỗi sớm gia đình của họ có thể nói là một mùa Xuân bất tận, nghĩa là chẳng hề có điều gì bất đồng ý kiến đến nỗi phải to tiếng cãi vã, cả hai chóng như không hề hai mà một. Cuộc sống càng hạnh phúc hơn khi Hà Linh hạ sinh được một bé trai bù bẫm kháu khỉnh.

Một buổi sáng kia, Đợt Nhân đang chỉ dạy các trai làng những thế võ - hươu - đường kiếm thì bỗng nghe có tiếng ồn ào, kêu la ồn ào kèm theo những tiếng khóc thảm thiết. Ngạc nhiên cung vội, Đợt Nhân liền hỏi:

— Việc gì đã xảy ra vậy chớ? Chẳng lẽ cướp dám kéo đến đây sao? Anh em hãy cùng tôi ra xem.

Rồi Đợt Nhân chạy bay ra công làng và gặp ngay hàng chục gia đình, già trẻ lớn bé đất đầu nhau đi, lúc thốt lên thốt thốt trông thật là thảm não.

Một cụ già đi đầu vừa thấy Đợt Nhân đã òa lên khóc.

— Tráng sĩ ơi! Khô làm tráng sĩ à!

— Lão trưởng từ đâu đến? Chắc là từ làng bên.

— Vâng! Lão ở làng cạnh đây Tròi! Thế mà lão phải bỏ đi mái nhà ấm cúng cả ruộng vườn tổ phụ, cả mồ mã của ông để ra đi thế này. Tráng sĩ

ơi, ai oán làm tráng sĩ à?

Đợt Nhân như máy cố đoán song không tài nào hiểu nổi những lời nói ấy.

— Lão trưởng bày dẫn cơn xúc động, kè lại cho cháu nghe đi. Việc gì đã xảy ra tại làng lão trưởng? Phải chăng là nạn cướp Thiên San?

— Không, bọn cướp ấy đâu còn nữa. Chúng không còn một móng nào.

— Ô! Ai đã tiêu diệt được bọn cướp lòng danh với các tay võ nghệ tuyệt luân với căn cứ hiểm trở? Quin triều à?

— Quân triều đời nào dám vào đó. Hơn nữa, quan tổng binh đã nhận tiền của hàng tháng của bọn chúng có bao giờ chạy sỏ về triều đâu.

— Vậy thì tại sao chúng lại bị tiêu diệt?

— Lão cũng chẳng hiểu rõ lắm. Chỉ biết rằng một đêm kia, trăng đang sáng vàng vạc lòng dung tối sẫm lại và trên ngọn núi Thiên San ửng lên một màu đỏ chói sáng rực. Dân làng của lão đều ngạc nhiên đến sững sờ như là sau đó từng tiếng nổ rền đĩnh tai nhức óc. Và sáng hôm sau, quanh làng đầy đây nào còi, sư tử, beo, tê giặc, cá sấu không một ai dám rời làng. Lão là trưởng trong làng nên bấm gao ra công dò xét tình hình. Khiếp làm tráng sĩ ơi! Bầy thú đó chỉ gầm gừ gầm gừ, bao vây làng thối chó chưa làm gì hết. Lão còn đang ngờ ngác thì có tiếng nói rồn rảng:

— Lão già kia, mi có biết bầy thú đó là gì hỡi? Chính là bọn cướp Thiên San đã bị ta hóa kiếp để phục vụ cho ta đó. Nếu dân làng muốn sống, muốn khỏi bị hóa kiếp thành thú thì phải tuân lệnh ta, phải theo ta.

Lão ngẩn lên nhìn. Đó là một gã râu bó quanh cằm, mặt cực kỳ hiểm ác, tay gã cầm một cây gậy bị ngọc. Lão bồm gan cất tiếng:

— A ha! Lão già làm cam. Ta nói thật bừa phép của ta chỉ có ngàn ấy thôi, ta chỉ có thể áp đảo đời trăm người làm họ thành thú chó không thể chống lại nổi muôn vạn tinh binh của triều đình.

Gã cất tiếng cười ròn:

— Ta là phù thủy Hắc Xà Tinh. Ta muốn làm vua...

— Ô! Ông phép tắc thần thông đã hóa kiếp hết bọn cướp Thiên San thì việc đó khó khăn gì lắm đâu. Việc gì lại buộc dân làng phải theo?

— A ha! Lão già làm cam. Ta nói thật bừa phép của ta chỉ có ngàn ấy thôi, ta chỉ có thể áp đảo đời trăm người làm họ thành thú chó không thể chống lại nổi muôn vạn tinh binh của triều đình.

Thôi, ta không cần - cái dài dòng nếu dân làng cưỡng ý thì ta sẽ cho bầy thú này xé xác tất cả, Ta cho lão 3 ngày để suy nghĩ.

Lão quay vào làng với bao nỗi âu lo dằn vặt. Không thể nào theo lên phù thủy gian ác ấy được. Đất nước này đang bình yên thành trị lẽ nào vì tham vọng của gã mà phá vỡ, đẩy dồn muôn dân vào thảm họa chiến tranh. Lão làm sao quên được bởi lão 20 tuổi, chiến tranh đã xảy ra vì sự tranh dành ngôi thứ của hai hoàng tử. Trời! Thật không còn gì đau lòng chừa xót hơn khi người cùng một máu da, một tiếng nói, một nguồn gốc lại sát hại nhau vì tham vọng của một cá nhân. Làng mạc tiêu tan, cửa vườn xơ xác máu đổ thành sông, xương cao như núi đồi rồi nào được gì đâu, Lân bang đã thừa dịp đó mà thôn tính. Chiến tranh lại tiếp diễn và phải ngót 10 năm dài đằng đẵng mới đuổi được kẻ xâm lăng, khôi phục lại đất nước. Thấm cảnh đó lão đã hứng kiến lẽ nào bầy giờ lại vì gã phù thủy kia mà tiếp tay tạo lại sao?

Lão quý tự dân làng hồi ý kiến. Người vậy người khác, khó tính vô cùng. Đề dục hoãn cầu mưu, lão đã gặp Hắc Xà Tinh bảo rằng:

— Chúng tôi sẽ trả lời dứt khoát với ông khi mà ông không dùng bầy ác thú kia để hãm dọa chúng tôi.

— Được ta sẽ lui về Thiên San. Lão già dờ dờ gì thì đừng trách ta đây nhé, Thế là nhờ sự giải tỏa đó, lão đã đưa số cư rầy rầy về quê.

Nghe xong, Đợt Nhân ngẫm nghĩ chốc lâu.

— Theo lão trưởng nói thì Hắc Xà Tinh chỉ có tài dùng tà thuật lên núi, vậy thì lão trưởng chớ quá buồn lo, tôi xin đích thân đi trừ tên phù thủy gian ác ấy, chẳng phải vì chỉ riêng cho dân làng của lão trưởng và cho tất cả đất nước này.

— Tráng sĩ có đi thì nên thận trọng. Kẻ gian bao giờ cũng làm mưu nhiều kế đó.

— Xin đa tạ, lời vâng ngọc của lão trưởng.

Xong, Đợt Nhân quay sang dặn dò các trai làng vài điều cần yếu rồi xin xai một mình một kiếm ra đi.

Đi mãi, cho đến khi trời vừa sụp tối, Đợt Nhân đã đến ven rừng gần vào núi Thiên San, Khung cảnh nơi đây thật là thể lương tịch mịch. Cây cối xơ xác hoang hoang vắng. Nhất định ta phải diệt gã ấy mới được.

Chàng vẫn xam tiến bước theo con đường mòn, xuyên rừng. Đang đi, đột nhiên, Đợt Nhân nghe có tiếng khóc kể cực kỳ ai oán. Chàng dừng lại đảo mắt nhìn quanh. Kia, dưới một gốc cổ thụ, một bà lão tóc bạc phơ trắng phều pho gối khóc than.

— Thưa lão bà, sao lão bà lại khóc? Nhà cửa lão bà ở đâu mà lại ở trong rừng giữa lúc đêm khuya gở thế này.

Bà lão ngẩng lên, đôi mắt - hờ hững:

— Con của mẹ bị Hắc Xà Tinh bắt vào đây, mẹ phải lẻ - lẻ tìm kiếm đó cậu à. Ở! Cậu đi đâu đây. Cậu không sợ Hắc Xà Tinh sao?

— Thưa lão bà ta sợ chính chó chính đầu sợ ta. Tôi quyết đi tìm Hắc Xà Tinh đó Lão bà cứ yên tâm trở về, tôi sẽ đưa con lão bà về cho.

— Không Cậu cho mẹ theo với. Mẹ quyết ăn thua đủ với kẻ gian ác đó.

Mặc dầu khuyên lơn đủ điều ràng bà lão vẫn nằng nặc theo, Đợt Nhân đành phải chịu ý. Chàng cùng bà lão lúc đầu còn song bước bên nhau song dần dần vì sức yếu, bà lão chệnh choạng đi sau và vấp ngã lằm phen. Đợt Nhân không đành lòng nên kè vai công bà lão.

Liên đó, Đợt Nhân nghe toàn thân rung động. Miệng đời tai đi ra, mình mẩy lỏng, chân tay thon nhỏ lại, đứng 4 chân trên mặt đất, Chàng bâng hoàng kinh ngạc mở miệng thì chỉ phát ra những tiếng gâu gâu... ầu... ầu...

Bấy giờ, bà lão vụt biến thành một gã râu bó quanh cằm, to con lớn vóc nhỉnh Đợt Nhân cất tiếng cười ròn:

— Khà... khà... Đợt Nhân... từ nay mi thuộc về ta sai khiến... Đời đời kiếp kiếp mi sẽ mang hình hài này. Không một ai có thể cứu mi hoàn hình đâu... ha... ha.

Cả phù thủy Hắc Xà Tinh dãn một đạo bùa vào trán. Đợt Nhân cảm thấy toàn thân nóng ran, trí óc lơ lơ lửng lửng, không còn nhớ gì và chỉ còn biết ngoan ngoan phủ phục dưới chân Hắc Xà Tinh.

chết. Rồi lần lượt những người khác trong đoàn t nạn cũng chết tương tự.

Bầu không khí khủng khiếp bao trùm cả làng con thú lạ chuyên ngoan cổ giết người đó là giống gì? Không ai biết. Vì trước giờ chưa một ai thấy con vật lạ lùng như vậy. Trước còn 1 con sau chúng kéo đến cả bầy, vây cắn xé các trai làng vốn là môn đệ của Đợt Nhân xưa kia.

Dân làng sợ hãi, một số đã bằng bè nhau kéo đi làng khác lánh nạn.

Hà Linh ngẫm nghĩ:

— Mình chưa thấy con thú ấy tên mặt lặn nào. Có lẽ chúng ta đã bị Hắc Xà Tinh biến tấu thành giống thú ấy làm. Vì theo lời kể thì lối tránh ác, gây từ thương của con vật ấy giống hệt với thế võ mà chàng đã dạy công nghiên cứu, lập nên. Mình phải nhìn xem mới được.

Nghĩ là làm. Ngay đêm đó, Hà Linh cùng một số trai tráng môn đệ của Đợt Nhân trước kia ra nằm phục ngoài bia làng chờ đợi.

Thời gian lặng lẽ trôi. Trống chuyền canh bèn văng lên thì bỗng có tiếng Gâu... ầu... ầu... ầu... Rồi một con vật 4 chân, cao lớn, mồm dài, tai đứng, đuôi như cây chổi phóng chạy đầu đầu một bầy thú tương tự.

Mọi người đều khiếp đảm trước sự hung hăng của bầy thú ấy. Chúng vừa chạy vừa gâu gâu óm tỏi, chốc chốc lại dừng lại cào đất hoặc đá một vũng rồi tiếp tục phóng tới.

Hà Linh trở mắt nhìn con thú đầu đàn, Bộ tịch của nó trông thật oai vệ, đôi mắt sáng quắc và giữa trán nó ánh lên một màu vàng long lánh.

— Quả đúng là Đợt Nhân. Các anh coi cái nhày của con thú ấy giống tạc lối võ của nhà tôi. Tôi nghĩ anh ấy đã bị Hắc Xà Tinh ếm bùa quá. Để tôi ra chạm mắt nó xem.

— Ấy chết, Chạy đi rồi liệu như vậy chớ. Nó đã cắn cổ chết bao người rồi đó.

— Không sao. Dù có chết tôi cũng mất lòng chớ không thể lấy mắt nhìn anh ấy tiếp tục phục vụ cho kẻ gian ác sát hại dân lành. Tôi tin rằng nếu quả thật là Đợt Nhân thì anh ấy sẽ nhận ra tôi ngay.

Và mặc tất cả mọi lời can ngăn, Hà Linh rời khỏi chỗ nấp chạy ra chặn đầu con thú đầu đàn.

— Đợt Nhân! Đợt Nhân! Em là Hà Linh đây.

(XEM TIẾP TRANG 31)

Thân phận mùa Xuân

- 1) CỦA EM**
Lối về phủ kín dung nhan
Em tâm tư đó võ vàng nhớ thương
Tình anh giờ chuyện chiến trường
Mười phương gió cát - Mười
phương hừng hực
Ru tình yêu, hẹn đợi chờ
Ngày mai hết giấc ước mơ rờ
ràng
- 2) CỦA ANH**
Đêm tâm tư, gối hành trang
Nhớ thương đường đã ngỡ ngàng
dáng xưa
Hẹn hò lời gió vu vơ
Kết buồn lên mắt, nhạt mờ thời
gian
Có còn cùng mộng thên thang
Mười năm nhập cuộc đốt vàng
ước mơ
- 3) CỦA BẠN BÈ**
Hết rồi một lũ bơ vơ
Làm tình sủng đạn đồ thừa quê
hương
Cười nghiêng ngửa chuyện giờ
sương
Nghênh ngang úp mặt chiến
trường quanh hiu
Rời đây đốt mộng tiêu điều
Còn đâu chứng tích mana nhiều
bi ca

NGUYỄN ĐỨC TRẠCH
(Người Yêu Phủ Nhuận)

PENI-V 200000 đv. THUỐC VIÊN TRỤ SINH LOẠI MỚI
400000 đv. PENICILLINE V UỐNG DỄ-DANG MÀ
500000 đv. CÔNG HIỆU NHƯ CHÍCH PENICILLINE - G

Một thiên tình sử đẹp như mùa Xuân

NỖ' NÀO ĐẦY ĐOÀ THÂN ANH

Có LAM KIỀU thuật



được người đẹp mà chàng đã tưởng nhớ bấy lâu nay. Chàng hồi hộp đợi chờ.

Giây lâu, Lý Lệ Oanh vén màn bước ra nhón miệng cười tươi kẻ cúi đầu chào Trịnh Sinh. Trịnh Sinh đảo mắt nhìn mặt nàng đắm đuối. Lý Lệ Oanh cũng liếc mắt đưa tình. Tâm hồn Trịnh Sinh lâng lâng ngây ngất.

Rồi cả hai trò chuyện vãn vơ, lúc đầu còn kể né song dần dần thân tình này nọ họ dần dần quên thói. Chốc chốc cả hai cùng liếc mắt nhìn nhau rồi nâng gã vờ vờ và tà áo ra chiều e thẹn rồi chàng thì cùng cảm thấy ngưỡng mộ chính e mẹ nàng bắt gặp.

Câu chuyện vẫn tiếp tục, hết chuyện thơ văn thì phủ lại sang đến chuyện tào lao này nọ. Trịnh Sinh quên cả thời gian. Trời sụp tối lúc nào không hay biết.

Ngay lúc ấy, người đàn bà tóc hoa râm bước ra nhìn Trịnh Sinh nở nụ cười đặc ý hỏi rằng:

— Chàng hay công tử hiện tại ngụ nơi nào? Có xa đây lắm không? Trong chuyện con gái bắt đầu rồi đây...

Trịnh Sinh lòng còn lưu luyến không thể rời chân nói dối:

— Dạ, cháu ở cách đây non 10 dặm đường.

— Ôi Xa thế à? Bây giờ có về cũng không kịp lại e đường vắng tối tăm khó đi, công tử có thể ở lại đây qua đêm chứ?

Được lời như vậy, Trịnh Sinh bèn vòng tay thưa:

— Dạ nếu được như vậy, cháu rất đa tạ tấm thịnh tình độ lượng của công tử.

— Chàng có gì đâu mà công tử phòng lo ngại. Trước sau gì công tử cũng đến nơi này đây mà.

Thế rồi, Lý Lệ Oanh lại ra sau lo cắt đặt chỗ cho Trịnh Sinh tạm nghỉ và lo dọn cơm tối đãi khách.

Bữa ăn tàn, Lý Lệ Oanh đưa Trịnh Sinh vào căn phòng đã sửa soạn trước từ trước. Trịnh Sinh cũng bàng hoàng hồi hộp ngỡ ngàng:

— Thưa tiên sư, lạ chỗ chắc tôi khó ngủ được. Ước gì được tiên sư cho nghe một khúc đàn thì quý báu.

Lý Lệ Oanh cười cười lên song cũng gật đầu. Nàng nâng đàn so gảy, khảy khúc Pạng cầu hoàng. Trịnh Sinh tâm tấu khen thắm:

— Thật là tuyệt kỳ!

Đêm dần vào khuya, Trịnh Sinh bực bực khẽ chạm tay vào tay của Lý Lệ Oanh. Nàng khẽ yên không rút tay. Trịnh Sinh lâng lâng cả tâm hồn, chàng không thể đứng được nữa nên thử thật có tâm tình, chỉ vì quá yêu nàng nên chàng mới mượn có thế để thỏa lòng ước vọng bấy lâu.

— Mấy hôm trước, trông thấy chàng lòng thiên cũng để ý yêu vì, Cuộc hạnh ngộ này phải chăng là duyên trời đã định.

Song thiếp còn có nhiều chuyện lo âu, không biết chàng có sẵn lòng hảo hiệp hay không?

— Một khi đã thành thì nỗi lo của em cũng là nỗi lo của anh. Việc gì mà em phải rào trước đón sau như thế?

Lý Lệ Oanh giọng mặt đang tươi vui bỗng trở nên ủ dột:

— Thật thì thiếp không biết nên nói hay không? Thiếp với con nhà danh gia quý tộc, từ nhỏ đã quen ăn xai phóng túng nay dù sa sút song tính đo vẫn chưa chừa được. Lại thêm con phải lo chu tất cho mẹ nữa.

— Ô! Anh lên bình ứng thí song tiền bạc cũng đem theo khá nhiều, Em chớ ngại lo điều đó. Anh hứa sẽ bảo đảm cho đời em vẹn tròn.

Thế rồi, sáng hôm sau, Trịnh Sinh dọn đến ở hẳn tại nhà Lý Lệ Oanh. Người đàn bà tóc hoa râm thuận cho chàng làm về không đo đờ tí nào.

Sống bên người đẹp, Trịnh Sinh quên tất cả mọi chuyện. Ngày này qua ngày, chàng làm vừa ý mọi tiên xai của Lý Lệ Oanh. Nàng ăn xai rất phóng túng, bao nhiêu tiền của Trịnh Sinh giao cho chỉ trong một năm là hết sạch.

Bấy giờ, bà mẹ Lệ Oanh ra mặt lo là. Con tình của nàng cũng đã giấm dậm dả.

Một hôm, chờ lúc Trịnh Sinh đi vắng, người đàn bà tóc hoa râm kêu Lệ Oanh mà rằng:

— Mày còn chờ gì nữa mà tổng cổ quách nó đi cho rồi. Không lẽ nuôi bảo có nó mãi sao?

— Việc gì để thủng t. Anh rồi t.

— Hừ! Thông thảng là sao? Tiền bạc hơn rút của nó để mình hưởng cho thỏa thích chứ bỏ để nuôi lại nó sao? Mày còn phải tìm thằng khác làm bạc nhiều tiền hơn chứ. Tao không có thời giờ chờ đợi đâu.

Lý Lệ Oanh không đành dạ nên ứa nước mắt. Tuy nhiên nàng cũng gạt đầu.

Thế là, theo kế hoạch sẵn sẵn của người đàn bà tóc hoa râm Lý Lệ Oanh một hôm rủ Trịnh Sinh đi vắng chùa cách xa nơi đó gần 20 dặm đường để làm 1 câu tự, Trịnh Sinh mừng rỡ cùng nàng ra đi.

Đến nơi, sau khi làm lễ xong, Lý Lệ Oanh khẽ nói:

— Bây giờ chàng ở đây ngoài cách để thiếp đi lại đây này có chút việc nhé.

Trịnh Sinh có hơi buồn trong dạ nhưng cũng chẳng biết làm sao hơn khi mẹ nàng đã nhất quyết đi một mình.

Ở lại chùa đến tối nọ mà cũng chẳng thấy Lý Lệ Oanh trở lại, Trịnh Sinh lo âu vô ngần. Chàng muốn đi tìm song rồi chẳng biết năng đi đâu để tìm. Suốt đêm đó, Trịnh Sinh trằn trọc không ngủ được.

Sáng sớm hôm sau, trời còn mờ sương, Trịnh Sinh vội lên đường trở về. Đến nơi, chàng sững sờ khi thấy nhà cửa vắng hoe, đồ đạc đều dọn đi đâu mất hết. Chàng hỏi thăm xung quanh thì được biết đó là nhà vườn và mẹ con Lý Lệ Oanh đã dọn đi từ chiều hôm qua.

Nhiều người biết rõ chuyện bèn khuyên:

— Thôi công tử đừng buồn và đừng tìm họ chỉ cho thất công. Họ thấy công tử hết tiền cung phụng nên mới dọn đi đó. Á họ Lý nổi tiếng là kẻ đem tình gạt tiền đó.

Trịnh Sinh đau đớn tột cùng, Tiền bạc cạn vèo, thân xác thất sớ làm sao sống và trở lại quê nhà. Chàng tức mình vì bị gạt phắt trong bệnh phải chui vào người nhà cho mượn đồ tang chôn cất...

ĐEM đã quá khuya. Tiếng trống canh ba đã trời lên khom kình từ xa vọng lại. Người người đều an giấc. Thế mà Trịnh Sinh vẫn thao thức, bỏ gối nhìn ánh đèn dầu chao động mà ngậm ngùi cho thân phận. Nếu không nhờ chủ nhà cho mượn đồ tang và những người bạn nghèo kia hết lòng chạy chữa săn sóc thì giờ phút này chàng đã về bên kia thế giới rồi. Và sau khi hết bệnh, chàng phải giúp việc nơi đây để tạm sống qua ngày. Từ định vị một con quan quyền quý, chàng đã ra thân thế này là bởi vì đâu?

Chính vì quá say mê bóng sắc của Lý Lệ Oanh mà Trịnh Sinh đã bị bịp hết cả tiền bạc, công danh dang dở dở dang. Chàng làm sao dám trở về quê để nghe bao đảm tiểu khinh thị của mọi người. Chàng làm sao quên lúc ra đi ứng thí đã huênh hoang tuyên bố năm chắc bằng vàng trong tay. Thế mà nay...

Trịnh Sinh lắc đầu ứa nước mắt. Rõ ràng đã ba năm rồi còn gì nữa. Cuộc đời chàng có thể mãi ở trong nếp sống này sao? Mộng đời thì phiêu du sao cũng chỉ lướt qua, ai đâu bận tâm vào chuyện của người hoai, chàng nhất định phải trở về quê cầu xin cha mẹ tội.

Nghĩ thế, Trịnh Sinh liền thu xếp hành lý và khi trống chuyển canh tư, chàng lên đường.

Ba ngày trời qua, chàng đã về gần đến quê nhà, lòng rộn rã vừa mừng vừa lo. Ngôi nhà xưa đã hiện ra trước mắt, Cảnh vật chẳng có gì thay đổi. Trịnh Sinh xúc động đến ứa nước mắt.

Nhưng vừa bước qua ngưỡng cửa, Trịnh Sinh khựng lại, thấy cha đứng chắn ngang, vẻ mặt hầm hầm:

— Sức sinh còn về đây làm gì. Đồ bất hiếu bất mục. Nhà tao không có thứ con mà gả cả công danh. Cút đi! Mày đâu phải là con tao.

— Thưa cha...

— Không có cha có con gì hết. Tao đâu ngờ mày điếm nhục tông môn đến thế. Đi... đi theo kẻ khác mưu, làm nghề bán tiền má sông. Tao cấm mày bước vào nhà...

Trịnh Sinh đứng chết lặng, nước mắt chan hòa trong khi cha chàng bỏ vào trong.

— Tại bây đầu, ra đóng cửa nghe chưa!

Vài tiếng dạ nài. Trịnh Sinh nghe như sét đánh. Tại chàng ừ ừ, mắt hoa lên... chàng ôm đầu chạy miết... chạy miết đến giữa đồng. Quá mệt, chàng ngã khuỵu hết tinh. Suốt đêm đó, chàng nằm mê mang mặt cho sương gió lạnh đập đầu.

Bởi thế, sáng hôm sau, Trịnh Sinh tỉnh giấc cảm thấy toàn thân nóng hực, đầu óc nặng trĩu, tứ chi bại hoại.

— Trời! Thật khổ cho ta biết ngần nào!

Chàng cố đứng dậy lao đao bước đi. Cảnh vật quây quàng mờ mờ trước mắt chàng. Chốc chốc, chàng lại khuỵu ruồng lỵ bầy và rồi chỉ một quãng ngắn thôi, Trịnh Sinh nằm eo quắp bất tỉnh.

Lúc tỉnh lại, Trịnh Sinh thấy đang nằm trong chòi lá, cạnh có bác nông phu ngồi nhìn lo lắng.

— Bác đã cứu tôi? Đây là đâu? Trời! Chắc tôi chết mất!

— Người hãy nằm yên tận dưới. Người đi đâu mà ra nông nỗi như vậy?

Trịnh Sinh ứa nước mắt, chối tay ngồi dậy song lại ngã phịch mê mang.

Một tháng trời trôi qua. Nhờ sự săn sóc tận tình của bác nông phu, bệnh tình Trịnh Sinh đã hầu như hết hẳn song vẫn còn yếu lắm. Thân hình chàng gầy gò chỉ còn da với xương. Chàng tự nghĩ không thể ở mãi nơi đây, sống bám với bác nông phu nghèo khổ nên một hôm...

— Ông bác thật chẳng biết lấy gì đáp đền cho xứng. Giờ đã mạnh rồi, tôi xin phép bác ra đi. Bác nghèo khổ lẽ nào tôi nằm bám mãi hay sao.

— Ông bác thật chẳng biết lấy gì đáp đền cho xứng. Giờ đã mạnh rồi, tôi xin phép bác ra đi. Bác nghèo khổ lẽ nào tôi nằm bám mãi hay sao.

— Ông bác thật chẳng biết lấy gì đáp đền cho xứng. Giờ đã mạnh rồi, tôi xin phép bác ra đi. Bác nghèo khổ lẽ nào tôi nằm bám mãi hay sao.

— Ông bác thật chẳng biết lấy gì đáp đền cho xứng. Giờ đã mạnh rồi, tôi xin phép bác ra đi. Bác nghèo khổ lẽ nào tôi nằm bám mãi hay sao.



Rồi mặc cho bác nông phu nói gì thì nói, Trịnh Sinh vẫn ra đi. Với sức lực hoàn toàn kiệt quệ, chàng không biết gì để tạm sống nên đành làm nghề bán khất, sống vào lòng từ thiện của mọi người.

Đang ngồi trong diêm trong tư phòng, bất chợt, Lý Lệ Oanh nghe có tiếng vau xin thăm biết ở ngoài ngõ. Nàng đứng tay lại nghe ngóng rồi là n bầm:

— Ừ, kẻ hành khất nào mà có giọng giống in Trịnh công tử vậy kia?

(XEM TIẾP TRANG 32)

TRỊNH SINH, con quan thứ sử danh vọng nhất ở Thường Châu, tuy mới 18 tuổi song đã nổi tiếng văn hay chữ tốt nhất vùng. Hữu tài hữu trí lại thêm là con một, Trịnh Sinh được cha nuông chiều rất mực, muốn gì được nấy và cũng vì thế, Trịnh Sinh trở nên tự phụ tự cao cho rằng kỳ thi tới chàng sẽ chiếm thủ khoa để như lấy đồ trong túi. Vì tánh tự phụ đó, chàng dần dần chệnh chểnh việc học hành, mãi cũng bè bạn vui chơi.

Lột bát kỳ thi hương đã tới, Trịnh Sinh hăm hở lên đường với mọi tiện nghi xứng đáng là con nhà quan và mang theo rất nhiều vàng bạc đến kinh đô mặc tình ăn chơi thỏa thích.

Một hôm, đang lúc ngụ tại Trường An chờ ngày nhập trường ứng thí, Trịnh Sinh công tâm tiền đồng chơi đùa, ngoài cảnh kinh thành để ngắm nhìn thỏa thích những lầu đài tráng lệ. Đến một ngã ba đường, bất chợt, Trịnh Sinh thoáng thấy một thiếu nữ nhan sắc cực kỳ diễm lệ từ trong cửa sổ một ngôi nhà xinh xinh nhìn ra đường. Lòng Trịnh Sinh ngất ngất ngây ngây. Thấy tí phờ phờ phương phương. Chàng nhìn ngắm người đẹp, thầm ước ao ao ước ước này nọ hăng hăng. Nhìn chăm chăm như để cố ăn sâu bình ảnh thiên kiều bá mỹ của nàng vào tâm tưởng. Trịnh Sinh chợt giật mình lúng túng cho thái độ si dại của mình e sợ có người trông thấy nên vội vàng thức ngựa lững lờ bước đi. Song lòng còn lưu luyến, chốc chốc, chàng quay lại nhìn. Và ô kìa! người đẹp cũng nhìn theo chàng với đôi mắt đầy lưu luyến, với nụ cười như hứa hẹn. Trịnh Sinh cũng bàng hoàng cả tâm hồn.

Suốt ngày hôm đó, mặc những phong cảnh xinh tú gọi tình, giọng đàn tiếng hát mê say quyến rũ, Trịnh Sinh cứ ngỡ ngỡ ngỡ ngỡ tưởng như bóng hình người đẹp. Nhưng nàng là ai? Gia thế như thế nào? Có tình ý gì với chàng? Những điều băn khoăn đó không sao được giải đáp vẹn tròn thỏa mãn.

Bao nỗi thắc mắc day ò triền miên suốt cả ngày, trực nhớ lại, Trịnh Sinh bèn vội tìm đến gặp một người bạn đang cư ngụ tại Trường An han hoi. Người bạn cả cười đùa bỡn:

— Đe thường Trịnh huynh đã bị hấp hồn rồi chứ gì? Á nghe đầu họ Lý từ xa mà đến ngụ nơi này chỉ độ hơn hai tháng nay. Gia thế à ra sao thật không ai hiểu rõ chỉ biết e cũng thuộc hàng danh gia quý tộc vì ai chỉ tiếp những người quyền quý giàu sang.

— Ô! Thế à? Nhưng làm cách nào để quen được nàng?

— Trịnh huynh khéo lo thì thôi, tiền ngân bạc vạn trong tay việc đó có khó gì đâu. Chứ như để thì đời nào bèn mẫu đến đó được.

— Thế thì hay lắm, Yếu tiền mà được gần người đẹp, để đầu tiên gì.

Thế rồi hôm sau, Trịnh Sinh ăn vận cực sang trọng xâm xâm đến nhà thiếu nữ họ Lý gõ cửa. Một bà tóc bạc hoa râm ra mở cửa nhìn Trịnh Sinh giây lâu rồi khẽ hỏi:

— Công tử tìm ai và có việc gì đây báo?

— Tưởng là mẹ của người đẹp, Trịnh Sinh cung kính đáp:

— Dạ, cháu xin kính chào bác. Cháu từ xa đến đây ứng thí. Nghe nói nơi đây có chỗ cho thuê trọ nên mạo muội đến đây hỏi thăm đây thôi. Chàng hay lời ấy có thật chăng, thưa bác?

Người đàn bà tóc hoa râm nhìn Trịnh Sinh như dò xem chàng thuộc hạng người nào rồi đáp:

— Vâng, lời đồn đó quả đúng nhưng mẹ ngại chỗ ở quá chật hẹp khó ở xứng với một người như công tử chăng?

Trịnh Sinh mở miệng thưa:

— Dạ, quý hồ có chỗ ở được, quý lắm rồi.

Người đàn bà tóc hoa râm nở nụ cười vui ân cần mời Trịnh Sinh vào nhà.

— Xin công tử tạm ngồi giây lát, mẹ tuổi già lắm cầm lại hay mời một chén xin cho con gái mẹ ra hầu chuyện nhé.

Trịnh Sinh khấp khởi mừng thầm vì rồi đây chàng sẽ gặp

NĂM MỚI KÍNH CHÚC

Bác sĩ Lê kỳ Văn

TRƯỞNG TY Y TẾ

kiêm Giám Đốc Bệnh Viện

Phan Bội Châu - Sóc Trăng

Và Quý quyền muốn điều an lành Thịnh vượng

Bác sĩ NGUYỄN HỮU TRÍ và vợ

Phụ Nữ Diễn Đàn

Xuân Canh Tuất

Trang 7



SÓI VƯƠNG ĐÀ TỈNH

vết hy vọng sẽ thấy ít nhất là một con bị thuốc độc chết. Nhưng anh đã tiêu ngưu khi thấy chúng chạy lẹ những phần thịt to để ăn còn các chỗ thịt có thuốc đều bỏ lại.

3

TAI HẠI của Lobo gây cho các chủ trại và nhà chăn nuôi ở Currumpaw mỗi ngày một lớn, một nhiều. Nhà chức trách cũng đành thúc thủ, không làm sao tiêu trừ nó được nên treo giải thưởng khá lớn cho bất cứ ai giết được nó. Giải thưởng treo hằng năm và số tiền thưởng mỗi năm mỗi tăng thêm. Số tiền đó đã lên đến 1.000 mỹ kim.

Finch theo giá trị tiền tệ lúc đó (1892), 1000 mỹ kim quả thật là một số tiền quá lớn. Ngay đến những tướng cướp lừng danh Mỹ quốc lúc bấy giờ cũng chưa được đánh giá cao như vậy. Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa. Thành tích của Lobo làm các tay săn sói chuyên môn ở khắp mọi nơi nào nước đổ xô về. Vì nghề nghiệp cũng có mà vì phần thưởng hấp dẫn cũng có. Chiến thắng mà không kho khăn, nguy hiểm thì đâu có gì đáng hành diện? Tay săn chuyên nghiệp mà gặp con mỗi hung tợn khôn ngoan như vậy mới thích thú chứ.

Nhưng biết bao nhiêu kẻ đến với hào khí bùng bùng trong lòng đã tiêu ngưu ra đi khi đụng độ với Lobo. Trong những thảm hại đó, có mấy câu chuyện đáng kể như sau:

Một anh thợ săn sói ở Texas tên Tannery vốn có nhiều thành tích đáng kể từ trước đến giờ trong việc giết sói với bầy chó khôn ngoan và tài thiện xạ của anh. Anh quyết chiếm danh dự lần giải thưởng trọng hậu kia nên mới cỡi ngựa, mang súng và chó đến Currumpaw.

Bầy chó của Tannery khôn ngoan và thính hơi thật. Chúng chỉ quanh một lúc là tìm được dấu vết của bầy sói và sủa ầm lên báo động cho chủ biết. Lộp tức, anh Tannery phi ngựa đến rồi cưỡi bầy chó trượt ủa theo bọn chúng. Trong hơn hai dặm đường, anh thấy rõ bầy sói chạy phía trước anh nhưng bỗng nhiên chúng biến mất mất cả.

Địa thế ở Currumpaw không phải như ở Texas đầy đồng trống mênh mông mà lại có rất nhiều suối hiểm hóc. Bầy sói Lobo đã lợi dụng địa thế hiểm trở này, rẽ ngang, chạy ngược để làm lạc dấu và chĩa rẽ bầy chó săn. Rồi chúng lại bất thành linh gom lại một chỗ để tấn công chớp nhoáng, hạ lần lần từng con chó săn hung tợn kia. Cho đến chiều tối, Tannery thôi chí, tức cỡi gọi chó gom trở về thì chỉ còn có sáu con sống sót nhưng mình đầy thương tích. Bao nhiêu con kia đã chết hết rồi.

Tannery tưởng chừng có thể đi lên được. Hơn nữa bầy chó cũng yếu của anh đã chết. Số còn lại cũng còn lằng lằng mới có thể xải được. Anh quyết tâm báo thù cho bầy chó. Anh sẽ đơn thân độc mã đi tìm bầy sói này. Nhưng vô ích. Anh đã hai lần thử thách nhưng không đem lại kết quả mà còn té ngựa xuyết chết. Anh đành ôm hận đem bầy chó tàn tạ về xứ. Qua năm sau, lại có hai kẻ muốn trở tái giết giải thưởng kia nữa.

Một anh tuyên bố là có những bùa phép rất thần tình. Anh cho rằng Lobo không phải là một con chó sói mà là một con quỷ. Ngoài bùa phép ra, không cái gì có thể làm hại nó được. Thật là buồn cười! Nhưng thời buổi đó, người ta vẫn còn tin ma lực huyền bí của bọn phù thủy. Hơn nữa người ta đã bị thất vọng nhiều rồi trước những cuộc săn đuổi, trượt bắn. Họ muốn thử... khía cạnh này coi.

Nhưng bùa phép của anh ta bay binh bố trận ra không có nghĩa gì cả, không làm cho nó rụng một sợi lông! Con anh chàng kia? Đó là một kẻ chuyên dùng độc dược. Nhưng bầy sói Lobo đâu phải là lũ sói ốm đói bị giết ăn này đâu. Chúng có bao giờ thêm ăn một mẩu gì không phải do bọn chúng săn bắt được. Những miếng thịt do anh này tẩm độc dược rải khắp nơi không hề đem lại kết quả gì cả. Hay nói cho đúng là chỉ được những loài chim cáo chiếu có mà thôi.

Con Lobo còn quá quắc hơn nữa. Nó lựa một chỗ rất gần nơi anh này đóng trại làm ổ cho vợ nó sanh rồi trong suốt mùa Đông đó, hằng đêm nó ra bắt bò, trâu, chó của anh đem về nuôi con. Thật không có gì kỳ lạ của anh đâu hơn hành động tình quái này của con sói tinh ma đó.

4

TOÍ (Ernest Thompson Seton) được nhiều người nói về con chó sói này nhưng không mấy gì in. Cho đến mùa Thu năm 1892, đến Currumpaw, tôi mới thấy những lời đồn kia không phải là lời nói hay phóng đại.

Từ trước tôi vẫn thích săn chó sói và cũng có được ít nhiều kinh nghiệm. Nhưng đã khá lâu rồi, tôi không đi săn nữa. Tôi nhiều công việc khác ở thành phố. Bây giờ, được mời bạn — cũng là một tay săn chó sói có hạng — mời hợp tác với anh để săn con chó sói tên tuổi này, tôi thấy sẵn lòng lại mãnh liệt trong lòng tôi. Ngày nào nên nhận lời ngay. Hôm nay công việc vẫn đối với tôi còn có nhiều ý nghĩa hơn ích nữa. Một là tôi đến Currumpaw để đối tượng săn những ngày thanh thản, yên vui trong gia đình hương đồng. Hai là tôi được đi một cuộc săn có thể nói là hào hứng nhất trong lịch sử săn sói. Ngoài ra, công việc cũ chúng tôi — nếu thành công — còn là một công tác xã hội quan trọng vừa trừ được nạn chó sói trong vùng.

Khi tôi Currumpaw việc thứ nhất của chúng tôi là cỡi ngựa đi khắp nơi để cho quen đường. Tôi đầu tiên đi cùng thấy ngỗng ngang xích bò. Đó là thành tích của bầy sói Lobo. Chúng tôi quan sát thật kỹ khắp mọi nơi và đồng ý với nhau là theo địa thế thung lũng này.

lãnh đạo khôn ngoan của Sói Vương Lobo, chúng đã vượt qua mọi chướng ngại đó một cách dễ dàng. Đã năm năm rồi, chúng hùng cứ ở Currumpaw không coi ai ra gì cả. Tính bò đồng, mỗi ngày đem búng da thịt một con bò to và như vậy là dân trong vùng đã mất hơn 2.000 con bò hảo hạng.

2

NGƯỜI ta thường nói chó sói là giống ma đói ma nhom, bọ gì ăn này. Điều này có lẽ đúng với loài sói. Nhưng bầy sói của Lobo lại ở vào trường hợp ngoại lệ. Chúng nó mập mạp, tốt tươi, lông lá bóng mượt. Chúng lại có tật chướng; kén ăn, chỉ lựa toàn món ngon.

Bầy sói của Lobo không bao giờ ăn thịt thừa, thịt đã hôi thối hoặc có mùi. Bò ốm, bò già, bò chết chúng cũng không thêm ngó tới. Bò dục, dê truôi, ngựa chúng cũng không ưa. Chúng chỉ thích loại bò cái to một tuổi. Tuy vậy, thích thoàng chúng cũng giết chơi vài trăm con truôi hoặc dê để... giải buồn mà không ăn thịt một con nào.

Bầy sói của Lobo còn một đặc điểm này nữa là không bao giờ chịu ăn thịt mà không phải do chúng đã đích thân săn bắt được. Do đó, chuyện thuốc nó không thành vấn đề. Chúng cũng biết sợ sùng, biết cái nguy hiểm của loại vũ khí này và biết dân chúng trong vùng thường mang súng theo mình mỗi khi có chuyện ra khỏi nhà nên hề gặp người thì chúng mau mau tránh thịt xa.

Nhưng tất cả những điều này đều do Sói Vương Lobo chỉ dạy cho bầy của nó chứ bọn sói thường quanh vùng đâu có được khôn ngoan tinh quái như vậy. Người vẫn vẫn vẫn bầy và thuốc được lũ sói kia luôn nhưng không làm gì được bầy của Lobo, nhiều người đã nói "Lobo là một con sói ma!"

Câu chuyện dưới đây là một trong muôn ngàn câu chuyện khác chứng minh về thành tích phi hợi của bầy sói Lobo. Một hôm, một anh chăn bò có việc đi ngang khu rừng kia bỗng nghe có tiếng gọi bầy quen thuộc của sói Lobo. Anh liền cỡi ngựa lại, rón rén lần lại chỗ có tiếng đó thử xem chuyện gì đang xảy

TẤT cả những người sanh trưởng ở Currumpaw, một thung lũng lớn ở về phía Bắc Tân Mễ tây cơ đều không quên câu chuyện Sói Vương Đà Tỉnh Lobo và Nữ Hoàng Sói tiếng Blanca mặc dầu năm tháng đã trôi xa rồi. Mỗi khi có khách đường xa đến viếng thung lũng này, họ đều đem câu chuyện này ra kể cho khách nghe một cách say sưa, quyến rũ.

Trước hết, cũng nên biết qua địa thế của Currumpaw. Vùng này đồng cỏ phì nhiêu, cây cao bát ngát lại thêm có nhiều sông ngòi, khe suối man mác, chần chịt. Các giòng nước này đổ ra con sông Currumpaw. Dân chúng trong vùng đã lấy tên con sông làm tên của vùng đất trù phú, có nhiều trại chăn nuôi gia súc rất lớn đó.

Lobo là một con sói xám rất lớn chỉ huy một bầy sói hùng cứ trong vùng. Bầy sói này không nhiều. Một cục vốc đáng như những con sói thường nhưng lông trắng mượt. Dân trong vùng đặt tên nó là Blanca và nghĩ rằng nó là vợ của Sói Vương Lobo. Một con sói cũng nhỏ như Blanca, lông vàng, có tai xồng xáo lanh lẹ phi thường được coi như là thám tử của bầy. Dầu vậy, nó cũng không kém tài săn thú. Nhiều người đã quả quyết là có thấy con này chỉ một mình mà đã săn được một con nai chần rất lớn. Ngoài ra, còn hai con sói xám khác rất to lớn — chúng vẫn thừa Sói Vương nhiều — thường thường đi sát với Lobo như là hai cận tướng.

Một bầy chỉ có năm con như vậy mà các chủ trại cũng như người chăn nuôi đều mất ăn, mất ngủ vì chúng. Tất cả sói trong vùng Currumpaw này đều không có nghĩa gì với họ. Nhưng với bè đảng của Lobo thì... coi chừng!

Lobo có một tiếng tru đặc biệt rền vang, nghe qua bất rừng mình và không thể nào quên được. Nó lại hung dữ và nhiều mưu lược. Mỗi khi nghe nó lên tiếng ở đâu là hôm sau, có tin một hay nhiều nhà chăn nuôi bị thiệt hại lớn ở đó.

Các chủ trại và nhà chăn nuôi thù chúng nó thâm xương. Chúng nó phá phách quá quắc lại còn nghênh ngang không coi ai ra gì cả. Do đó, dầu có phải đối một vài chục con bò để lấy một mạng trong bầy chúng, họ cũng sẵn sàng.

Nhưng muốn phương ngàn cách mà họ đã nghĩ ra để trừ khử chúng đều vô hiệu quả.

Chó săn, thuốc độc, gài bẫy chúng đều coi như trò chơi, không làm gì được chúng cả. Dưới sự

không thể dùng súng và cho sáo để săn sói được mà chỉ có thể áp dụng phương pháp đánh bẫy và thuốc độc.

Nhưng từ trước đến giờ ở đây không ai nghĩ đến việc đánh bẫy nên hiện không có sáo bẫy. Trong khi chờ đợi cho mua bẫy đem về chúng tôi thử dùng thuốc độc.

Nói về thuốc độc, chúng tôi đã dùng đủ trăm phương ngàn cách với đủ loại thuốc như thạch tín, mã tiền, thủy ngân v.v., nhưng kết quả chỉ là một sự thất vọng nặng nề. Bẫy sáo này tình hình ra sao?

Những người trong làng nhìn thấy cách chúng tôi pha trộn thuốc và tìm thịt để lác đầu thán phục. Từ trước, chưa có người nào đã kỹ hơn chúng tôi trong việc "đón" một miếng thịt có tâm thuốc độc cho bẫy sáo như vậy. Nhưng rất cuộc rồi cũng chỉ uống công thôi.

Chúng tôi đã dùng pho mách và mở bờ mới giết nấu lên thành bánh rồi lấy con dao bằng xương cắt ra từng miếng lớn (sở dĩ không cắt bằng dao sắt vì sợ hơi ten lửa sôi nghi ngờ). Sau đó, chúng tôi mới đục lỗ trong những bánh này, nhét mã tiền vào rồi dùng pho mách bít lại.

Chúng tôi bỏ tất cả những miếng bánh này vào một cái túi da tươi có nhún máu bò tươi. Rồi theo đường đi lại của bẫy sáo, chúng tôi đem loại bánh mở pho mách này rải cách nhau độ một phễu tư dặm Anh một miếng.

Sáng hôm sau, chúng tôi thấp thỏm đi thăm công tình của mình. Khi nhận thấy có dấu chân bẫy sáo chúng tôi mừng quýnh và tràn trề hy vọng.

Nhưng trước hết, chúng tôi xin soi về nhận xét của chúng tôi khi thấy dấu chân của con Lobo. Thật từ trước đến giờ, chúng tôi chưa từng thấy một dấu chân sói nào lớn như vậy.

Từ gót cho tới mũi đầu ngón chân, dấu của Lobo đo được 14 phân. Thường thường, con sói có lớn lắm đâu nó cũng chỉ đo được từ 11 phân tới 12 phân thôi.

Như vậy, chắc hẳn hình con Lobo phải cao lớn đi thường.

Trở lại chuyện chúng tôi bắt gặp dấu chân bẫy sáo Lobo trên đường chúng tôi bỏ những miếng mở pho mách.

Chúng tôi càng mừng hơn nữa khi thấy miếng mở đầu tiên đã biến mất.

Nhưng bạn tôi nói: "Nếu nó ăn miếng mở này thì dấu nó mạnh đến đâu cũng ngã lún ra chét cách đây hơn dặm thôi."

Tôi cũng hơn hờ nói: "Đúng vậy. Chuyện này chắc mình được tổ đãi đây."

Chúng tôi tiếp tục theo dấu Miếng mỗi thứ hai cũng biến mất. Rồi miếng thứ ba cũng không còn.

Còn gì sung sướng hơn? Chúng tôi chắc chắn lắm rồi.

Nhưng khi đến chỗ của miếng thứ tư tức là khoảng một dặm mà chúng tôi đo được lượng chúng tôi nói đầu tiên thì nghu tẽn tở.

Con trâu mà quai này không ăn miếng nào cả. Nó tha ba miếng kia đi tìm chỗ miếng thứ tư này chất lại thành một đống. Rồi nó lại... là lên đó một đống để tế ông công phần và khinh bỉ của nó đối với những người rập tâm muốn đầu độc nó.

Thế là hết chỗ nói.

Cũng trong thời kỳ chúng tôi còn ở đây, chúng tôi còn được chứng kiến một hành động vô cùng thú vị của bẫy sáo này.

Như đã nói, bẫy sáo này chúng bao giờ thêm ăn thịt trước nhưng thỉnh thoảng cũng cũng giết vài trăm con dê... giải trí!

Trước ở Currumpaw rất nhiều. Mỗi bẫy thường có đến hai ba ngàn con. Giống trước lại là một giống hết sức ngu xuẩn. Một khi nó đã tin cái gì thì... tin cho đến chết.

Các nhà chăn nuôi lại để ý thấy trước rất tin tưởng ở dê, coi dê như là vị thần hộ mạng, khi có chuyện nguy hiểm xảy ra. Do đó, trong mỗi bẫy trước họ đều có dê năm bảy con để làm lễ. Đem dê, họ ngửi hai bên bẫy trước và cho dê ngửi ở chính giữa để khi có sói đến thì dê hoặc làm hỗn xong vô bẫy trước thì chúng sẽ bu quanh dê, không chạy từ tán. Như vậy, sự chết hại cũng ít vì gió lấm lấm sói cũng chỉ bắt một, hai con thì động, đầu dăm ở lại giết hại nữa.

Không hiểu cơ sao mà Lobo hiền dịu đó. Có lẽ nó rút kinh nghiệm mà không lần lần bẫy nó đi đánh phá các chuồng trước. Bởi vậy lần này, khi tới nơi là nó nhảy bỏ lên lưng bẫy trước, thàng vào đến chỗ ngửi cũ. Đó. Rồi trong một thoáng, nó đã thán toán hết bẫy dê.

Bây trước mặt chỗ tựa tinh thần này là nhau chực từ tán. Và bọn của Lobo tha hồ cắn giết.

Cả tuần lễ sau, chúng tôi ra đồng còn gặp những anh em trước trước ngo ngoe hỏi:

Các ông có thấy bẫy trước của tôi ở đâu không?

Chúng tôi không thể nói dối với họ khi chúng tôi đã gặp chỗ này 5,7 cái xé: trước còn trước, chỗ kia một, hai chục con đã chết mấy hôm rồi...

Lần này, Lobo đã làm quá mức. Bẫy nó đi tiêu diệt gần hết bẫy trước này.

Chúng tôi xót xang, khó chịu hết sức. Không lẽ chịu thua con sói quý này? Nhưng... không chịu thì làm cái gì đây?

Chúng tôi chỉ còn chút hy vọng cuối cùng là nhờ ở các cái bẫy sắt đặc biệt mà chúng tôi đã gói mưa.

Khi bẫy về, chúng tôi đã phải mất hơn một tuần lễ để sắp đặt.

Lần đầu tiên, chúng tôi đặt bẫy xong thì tới lại Lobo có tới. Con sói này luôn luôn dẫn đầu cho bẫy của nó. Bao giờ nó cũng đi trước để thám hiểm trước khi cho bọn thủ hạ tiến tới.

Thật chúng tôi không thể tưởng tượng là nó quá khôn như vậy. Cứ theo vết chân của nó thì nó đã đi từ bẫy này sang bẫy khác nhưng không bước lên mắt bẫy. Nó chỉ đi kế bên, lấy chân cào cho lòi bẫy, giầy xiềng và thanh cột bẫy lên rồi đi đến bẫy khác cũng làm như vậy cho đến cả chục cái mới thôi.

Lần sau, chúng tôi thay đổi phương pháp đặt bẫy thành hình chữ H. Nghĩa là đặt hai hàng bẫy dài theo hai bên đường rồi thỉnh thoảng lại đặt một hàng bẫy ở giữa làm thanh ngang của chữ H.

Nhưng cũng không gặp nó được. Nó đã đi ở giữa hai hàng bẫy cho đến khi tới hàng bẫy ngang thì không hiểu sao nó ngừng lại. Thân rừng phò họ nó hay nó bắt gặp cái gì làm nó nghi ngờ? Nó không đi tới nữa mà thụt lùi trở lại đứng trên dấu chân của nó khi đi vào cho đến hết mũi đầu dăm thủ hạ đi sang vùng khác kiếm ăn.

Chúng tôi vẫn không nản lòng gì, càng làm thêm một vài đống nữa tiếp tục làm mưa, làm gió, sóng đời khôn quá, Hinh như nó không phải là một con chó sói nữa rồi...

5

THANH THẬT mà nói, nếu không có trường hợp đặc biệt này, có lẽ không bao giờ chúng tôi trị được nó. Và hiện giờ nó vẫn còn đang tiếp tục làm mưa, làm gió, sóng đời oanh liệt ở thung lũng Currumpaw. Tên tuổi nó cũng không bị liệt vào sổ các vị Anh hùng lụy vì Nhữ.

Mỗi ngày chúng tôi đều rảo đi khắp nơi để coi con có cách gì để hạ con sói này không? Một hôm, chúng tôi bỗng nhận thấy trong vết chân dê sói có dấu đáng chú ý. Đó là những dấu chân của một con sói nhỏ khi thì đi ngoài bẫy, khi thì đi trước Sói Vương.

Chúng tôi còn chưa hiểu hiệu tượng này vì với một con sói như Lobo, dăm dăm em mà vô kỹ thuật như vậy, nó xé xác ngay. Nhưng một anh chàng trước cho chúng tôi biết là sáng đó anh vừa gặp bẫy sáo Lobo do con Blanca dẫn đầu.

Tin này đã làm cho chúng tôi chợt tỉnh ngộ. Chỉ có Blanca mới dám hành động như vậy, chứ nếu con sói nào khác thì để gì yên thân với Lobo. Nhưng cũng vì vậy mà chúng tôi mới nghĩ ra một mưu lược mới... và hy vọng sẽ tóm được Blanca để làm cho Lobo điên tiết lên rồi may ra nó sẽ có những cái lầm lẫn, sơ hở lọt vào tròng của chúng ta.

Chúng tôi cho giết một con bò cái to rồi cắt cái đầu đem để một chỗ gần đường đi của bẫy sáo. Đầu bò thường bị coi như đồ bỏ của những con thú rừng ăn thịt sống. Do đó, bỏ một cái đầu như vậy, chúng cũng không nghi ngờ gì.

Chúng tôi gài hai cái bẫy gần bên đầu bò nhưng không chèn dây, dụng ý để cho chúng thấy. Rồi chúng tôi mới đặt chung quanh 6 cái bẫy nghi trảng thật khéo léo.

Con đường hẹp dẫn vào chỗ có cái đầu bò, chúng tôi lại đặt thêm hai cái bẫy thật chắc. Để chúng khỏi đánh hơi, chúng tôi đều mang bao tay có những thuốc vào máu của con vật này. Trên con đường dẫn đến chỗ đặt đầu bò, chúng tôi cũng lấy máu nhiều giọt cho có vẻ tự nhiên.

Loài sói vốn có tính hiếu kỳ. Khi đánh hơi thấy thì lại gần coi... đầu không ăn cũng vậy. Điềm này tưởng cần phải đặt Lobo thuộc hàng ngoài lệ. Nó không phân như loài sói thường mà tất cả mọi hành động đều có tính toán. Nhưng chúng tôi

không nhắm vào nó mà chỉ hy vọng ở Blanca. Nhưt là ở tính nganx bú sữa, không chịu nghe lời Lobo của nó.

Quả thật vậy. Sáng hôm sau, khi ra chỗ đặt bẫy, không thấy cái đầu bò ở đó nữa, chúng tôi tràn trề hy vọng. Nhưng khi quay sát kỹ lại thấy mất một cái bẫy lờn trên con đường dẫn vào chỗ đặt cái đầu bò.

Chúng tôi vội vã phóng ngựa theo dấu chân sói và đường lối của cái bẫy. Được không một dặm chúng tôi chắc chắn là Blanca đã vướng bẫy rồi. Nó đã cái lời Lobo, lại gần cái đầu bò nên mới đạp nhầm bẫy. Đạp bẫy của nó đã tìm đủ mọi cách để cứu nó nhưng không được. Đầu vậy nó cũng cố gắng bò về Blanca đến đây thì trời đã sáng nên không thể ở lại được mới lần trốn quanh quẩn gần đây. Blanca vẫn một mình tiếp tục lôi cả cái bẫy lẫn đầu bò và giầy xích sắt tìm đường chạy trốn.

Chúng tôi đi một hồi nửa thì thấy nó đang cố sức lôi một cách tuyệt vọng cái đầu bò đang bị vướng đôi sừng vào những tảng đá lớn. Thấy chúng tôi, nó cất tiếng gào bầy một cách thê thảm. Đứng như lời dân chúng trong vùng để nói, Blanca là con sói cái có thân hình xinh xắn, lông trắng muốt, đẹp vô cùng.

Chúng tôi xáp tới bao vây chung quanh nó. Có lẽ Lobo ăn núp không xa đây lắm, Tiếng tru gào của nó nghe chua xót, tuyệt vọng vang tới lỗ tai lòng, rợn người.

Chúng tôi không muốn mất thì giờ, vội tung thòng lọng siết cổ Blanca rồi cho ngựa chạy dang ra. Máu họng nó trào ra, toàn thân rung rẩy, đầy dục dục mấy cái rồi chét ngay.

Chúng tôi để giầy như vậy kéo lôi xác nó về trại. Tất cả đều reo mừng, sung sướng hơn năm năm rồi, mới lần thứ nhất một con sói trong bẫy của Lobo bị Blanca. Quan trọng hơn nữa, con vật bị bẫy lại là Blanca, nữ hoàng yêu dấu của Sói Vương Lobo.

Suốt ngày hôm đó, lúc nào chúng tôi cũng nghe tiếng tru gào của Lobo. Tiếng gọi đầu tiên của chúng tôi thật là to tát. Chúng tôi đã đánh một vết mảnh vào tinh thần của Lobo, một con sói hiền lành ngoan hơn tất cả mọi con sói chứ không hề rất chung tình.

Trời vừa sập tối Lobo đã men ra gần xóm. Tiếng tru gào nó càng thêm thiết. Nó đang dự từng đoạn ruột vì cái chết của người yêu.

Nghe tiếng tru gào của nó, chúng tôi tưởng chừng như lời kêu gọi tuyệt vọng:

— Blanca ơi... Blanca ơi... Blanca...

Tiếng tru gào của Lobo khi xa, khi gần, lúc bên này, lúc bên kia khiến cho chúng tôi cũng như mọi người trong vùng đều thấy xúc động. Chưa bao giờ chúng tôi được nghe thấy một con thú chung tình với vợ như vậy.

Sáng hôm sau, chúng tôi ra đi theo dấu về chỗ của Lobo để nghiên cứu kế hoạch hạ sát nó. Đầu sao, chúng tôi cũng không thể bỏ qua cơ hội được. Tình cảnh của Lobo hiện nay tuy đáng thương nhưng nó vẫn là một tai hại đáng lên người và vật ở Currumpaw.

Chúng tôi bận bịu thăm qua Lobo chỉ đi có một mình và có vẻ như mất trí.

Đấy là lúc thực hiện giai đoạn thứ hai của kế hoạch bẫy bắt Lobo.

Chúng tôi tập trung tất cả số bẫy và được 130 cái, đem đặt từng nhóm 4 cái trên khắp các nẻo đường vào xóm. Sau đó, chúng tôi cho kéo xác của Blanca qua các bẫy cho thắm, hơi rồi lại lấy chày Blanca in thành vết như Blanca đã đi qua đó.

Phải biết vùng Currumpaw đâu phải nhỏ. Chúng tôi làm xong công việc này thì trời cũng gần tối. Tuy mệt mỏi nhưng chúng tôi chưa chán hy vọng. Rút có thể sự đau đớn sẽ làm cho Lobo mất sức suốt. Và ông nó bị ông nó khiến nó liêu linh trước các lèn những nơi mà nghe đánh hơi được vợ nó đi qua.

Đêm hôm đó, chúng tôi chỉ nghe tiếng Lobo có một lần nên cảm thấy thất vọng, chán chường. Chúng tôi định nhai con sói khỏa quý này đã đoán được những cảm bẫy chực chờ nó khi thấy những dấu vết khả nghi nên không vào xóm nữa? Dầu vậy, sáng hôm sau, chúng tôi cũng rảo đi thăm các nơi đặt bẫy. Nhưng chưa đến khu vực phía Bắc thì trời đã tối chúng tôi đành tạm nghỉ lại sáng mai sẽ tiếp tục.

Tối hôm ấy, một anh chăn bò đi đến cho chúng tôi biết hồi sáng có tiếng bò và trước kêu là ở thung lũng phía Bắc. Chắc ở chỗ gài bẫy có chuyện gì lạ xảy ra.

Sáng hôm sau, chúng tôi lại đi đến đó thì đã giữa trưa. Khi tới gần, một bóng hung hung xám xám nằm dưới đất vội vàng đứng lên, đảo đất tìm đường chạy nhưng không được.

Thì ra ông vua rừng xanh Currumpaw đã mắc bẫy, bốn chân bị kẹp dính cứng trong bốn cùm thép. Chung quanh đó, đầy những dấu chân bò và trước.

Có lẽ những con thú này thấy người hung đã thất cơ nên xúm xít lại si nhục cho bỏ ghét.

Lobo thấy chúng tôi đến, ngừng đầu lều kêu to như gọi bầy. Nhưng không có tiếng vang nào cả. Đứng đứng nó đã bỏ nó rồi. Lobo thất vọng, toan nhả, xô lại liều mạng với chúng tôi, đánh đôi cái chết nó bần bần một giá đí ch đáng. Nhưng nó đành chịu phép đứng im không nhúc nhích được vì bốn cái bẫy nghện vào chân nó, mỗi cái nặng đến 150 kilô lại còn có giầy xích sắt và cùm tạ nữa. Tuy vậy chúng tôi cũng thấy rợn người khi nhìn đến gương mặt của nó. Ngựa của chúng tôi cũng mất thầ, cứ tìm cách thoát lui mặc dầu chúng tôi kim chặc cương.

Mặc dầu đã sa cơ thất thế, Lobo không mất vẻ oai hùng. Mắt nó long lên, một ánh sáng xanh rờn, mồm nó sôi nước bọt, hai hàm răng nhọn hắc nhè ra thấy bất lạnh xương sống.

Không nhúc nhích được, Lobo quay ra cắn giầy xích nghe rào rạo. Như g làm sao có thể cắn đứt được những sợi giầy... lòi tới này? Con sói càng giận dữ thêm.

(Xem tiếp trang 27)

Ngày Xuân tìm hiểu
MỘT VÀI MÊ TÍN
« ĐÀU NĂM » CỦA NGƯỜI ANH
TRONG mấy ngày Tết, không ít thì nhiều, các bạn cùng va chạm nhiều tục lệ đầy đủ mê tín dị đoan như: cứ dọn đất; kiêng g đàn bà chửa, tên xấu háy xông nhà v.v... Nhưng các bạn có biết ở các nước Âu Châu nổi tiếng văn minh với nền khoa học tân tiến vẫn mê tín không kém gì Việt Nam nổi tiếng và Á Châu nói chung. Sau đây là sự mê tín của người Anh trong dịp "đầu năm".
Trước hết, người Anh rất tin tưởng bàn tay của vua có thể trị lành bệnh như là bệnh tê bại. Sự mê tín này phát sanh vào thế kỷ 11 thuộc triều vua Edenva, nhà vua đã dâng tay trị bệnh cho một em bé. Vua Charles đệ nhị đã chữa trị cho 9.200 người mắc bệnh tê liệt trong suốt thời gian trị vì.
Sau khi hoàng hậu Anna qua đời nghi thức chữa bệnh như thế bị bãi bỏ.
Móng thỏ đem nhiều may mắn
Người Anh còn tin tưởng rằng móng thỏ có thể giúp cho tránh khỏi mọi chuyện bất ngờ khi dạo chơi. Bởi thế, các bà vú khi đẩy xe đưa trẻ nhỏ đi dạo thường nhét móng thỏ vào chiếc xe.
Gợi nghị sĩ cũng tin tưởng móng thỏ đem lại cho họ nhiều may mắn đảm bảo cho sự thành công khi ra tuồng.
Sở dĩ người Anh tin tưởng như vậy là vì loài thỏ khi ra đời mở mắt ngay, nên cho rằng móng thỏ có năng lực hết sức thần diệu là tránh được điều xấu đem lại điều may mắn.
Đầu năm: phải gặp bướm chết!
Chưa hết, nếu không gặp một con bướm chết vào đầu năm, người Anh tin chắc trọn năm đó sẽ gặp nhiều chuyện "xui xẻo". Bởi vậy, đầu năm, việc đầu tiên của họ là phải gặp cho được một con bướm chết.
Một vài địa phương khác lại cho rằng bướm trắng tượng trưng cho sự tốt lành còn nếu gặp bướm màu vàng hoặc đen thì xui xẻo không thể nói.
Sự mê tín này rất thịnh hành ở các làng trong lãnh thổ Anh quốc.
Người Scotland cho rằng hôn người có thể hóa bướm nên khi gặp bướm bay vào nhà, họ tin đó là điềm may mắn.
Người Ai nhĩ lan cũng tin tưởng người chết được giải thoát nếu có bướm bay trong phòng người chết.
Tục mê tín về bướm ấy, theo truyền thuyết thì do Ai Cập «nhập cảng» nhưng không có tài liệu nào đích xác.
Đầu năm đừng tặng khăn tay
Ở nhiều nước Á Châu, việc tặng khăn tay giữa đôi trai gái yêu nhau là biểu hiện khăn khít thiết tha.
Ngược lại, ở một vài nước Tây phương, việc tặng khăn tay là điều tối kỵ, nhất là và dịp đầu năm. Vì họ cho đó là triệu chứng sự chia lìa giữa hai người đang yêu nhau. Bởi vậy, nhiều khi muốn cắt đứt mối tình, các bạn trai chỉ cần việc gửi tặng khăn tay cho bạn gái và người bạn gái hiểu ngay đó là ám chỉ sự tuyệt giao giữa đôi bên vậy.
H.C
(sưu tầm)



Phóng sự ngày Xuân: Đây nơi an nghỉ của



các chú khuyển LỪNG DANH

của cô LOAN - sinh viên tại Pháp

Paris ngày 10-1-1970

Kính thưa chị Chủ nhiệm,

GẦN đến Tết, em càng thấy nản nao. Em muốn đóng góp một cái gì cho tờ báo P.N.D.Đ của mình (bên này các kiểu báo thường gọi tờ P.N.D.Đ là "tờ báo mình", vì họ mền báo của mình như vậy đó).

Em sức nhớ năm tới đây là năm Canh Tuất. Tức là năm con Chó Cò. Em tức cười một mình khi nhớ hồi còn bên nhà mỗi khi có một con chó chạy ngang qua nhà thì em vỗ tay kêu àn àn: "A, con chó cò, chun vô lo mắt mũi lo lem!". Năm chó thì phải nói về chuyện chó. Nhưng em bị đề tài quá, không biết viết gì đây. Em đầu phải là một ký giả chuyên nghiệp, đã có thể cầm bút lên là "thao thao bất tận". Em nhìn mấy con chó bên này, Chó B. Là có khác chi chó Sài Gòn. Chẳng lẽ em lại viết một chàng Mít nhà mình sang phố hội Ba Lê ngày ngày dắt chó nhàn nhàn đi chơi. Chuyện này đồng ba, mình nghe được huôn lắm.

Một cô bạn sinh viên bảo em: "Này, hay là viết mình đi thăm "thiên đàng" của mấy cậu chó Bô đi với tui rồi bỏ viết phóng sự gửi về báo mình. Thật ra, em vừa mới sang đây, học nên em còn dốt nhiều chuyện lắm. Em ngạc nhiên hỏi: "Thiên đàng chó là gì? Ở đâu? Nó làm ra về bị mặt? Không nói, bỏ muốn đi thì tui đưa, bỏ đi. Nhưng khi nào báo Xuân gọi qua thì phải dành ưu tiên cho tui một số. Biết chi hơn? Để tui xem dung nhan của anh "Chủ nhiệm" một tí!"

Ấy, chị khoan nói sùng lên nhé. Bạn em nghe đồn anh Chủ nhiệm là con người hào hoa phong nhã nên muốn xem tí mặt đó thôi. Em biết báo Xuân của mình làm gì có đăng ảnh "cực cực" của chị, nhưng em cũng ở bừa. Thế là chúng em bắt đầu thiên phóng sự chó năm nay vậy.

Chiếc tắc xi đưa chúng em qua một cây cầu sông Seine và chạy về hướng Clichy. Rồi từ Clichy đi luôn đến Asnières. Đây là một trong hai hòn đảo nhỏ, nằm về hướng tây bắc ngoại ô thành phố Paris. Hòn đảo thứ hai này mang một cái tên kỳ lạ "île des Ravageux". Em hỏi tại sao lại đặt cái tên như thế thì cô bạn em cũng mù tịt.

Hai đứa tui em đến một khu vườn khá rộng, trông giống như khu vườn Tao Đàn bên mình vậy.

— Đây thiên đàng các chú đấy!
Em nhìn lên chiếc công vào hình bán nguyệt mới bắt ngu trên đó có khắc một hàng chữ "Cimetière des Chiens": hai đầu cu đem thêm hai chữ nhỏ "Hygiène" và "Salubrité". A, thì ra đây là nghĩa địa chó. Mới nghe qua cũng lạ thật. Lâu nay mình chỉ nghe nghĩa địa người, nghĩa địa xe hơi, nghĩa địa máy bay v.v., v.v. chứ đâu nghe nghĩa địa chó.

Thấy em hơi thất chí, cô bạn quảng cáo thêm: "Vào xem sẽ biết. Bỏ sẽ thấy nhiều chuyện lạ, vừa lý kỳ thú, vừa lâm lý cảm động. Tui cam đoan đây là nghĩa địa chó duy nhất trên thế giới. Bỏ sẽ thấy mồ mả của những chú khuyển lừng danh khắp bốn biển năm châu. Thế là em bèn mở hồ bao lấy về vào liền. Nhưng trước khi đi viếng mấy chú khuyển lừng danh năm an nghỉ dưới mồ, chúng em được một viên chức tại đây kể sơ qua về lịch sử của nghĩa địa Asnières này.

Thật ra, nghĩa địa này cũng chưa đến đời cổ kính cho lắm. Nó được thiết lập hồi cuối năm 1889, cách đây đúng 80 năm. Người đầu tiên sáng lập ra nó là bà chủ nhiệm sáng lập ra tờ nhật báo La Fronde. Đó là bà Marguerite Durand; bà là một ký giả nhưng đồng thời cũng là chủ tịch hội bảo vệ súc vật.

Hồi mới lập ra, bà Durand chỉ nhắm vào mục đích vệ sinh và chỉnh trang thôi. Bà muốn có một nơi để tập trung rác của những chú chó chết mà các chủ nhân của chúng không chịu đem bay chôn chỗ nào... Nhờ sự vận động của bà Durand vì chủ nhân miếng đất này dành riêng cho một khoảng cũng khá rộng. Dự án bắt đầu thành hình; những con vật xấu số khắp Ba Lê lần lượt đem về và táng tại đây. Dân số của nó ngày càng phát triển; người ta đành phải mở rộng thêm diện tích và một nhân lớn đất đai của đảo này được dành cho nghĩa địa của mấy chú chó.

Về sau, những anh chàng chó có công với loài người, những

con quân khuyển chó trinh thám nói, chúng là những bộ mặt lừng danh của thế giới cũng lần lượt chọn nơi này làm chỗ an nghỉ ngàn thu. Từ đó Asnières phải thiết lập ra một quy chế nghĩa địa hẳn hoi mới đáp ứng nỗi nhu cầu của toàn thể súc vật ở Paris sau ngày tỵ tá.

Đây, những bộ mặt anh hùng

Vấn chức họ cho biết thêm hiện nay có trên 40.000 "thú-chú" đã vào đây an nghỉ. Trong số đó có cả những con vật được táng trong những cái hầm công cộng. Những năm mở chung này định riêng cho các chú chó "nhỏ", chủ nhân của chúng không đủ sức mua riêng một mảnh đất để xây cho chúng một nấm mồ riêng.

Cái thế giới súc vật này cũng phân chia đẳng cấp rõ rệt như trong xã hội con người. Nghĩa là những chú chó nhà giàu thì có ngôi mộ riêng, có mồ bia ghi khắc tên tuổi cùng những thành tích lẫy lừng; nói chung bề ngoài thì được vẻ đẹp mỹ. Còn các chú nào vô phúc, lúc sống đời rách lang thang thì khi chết được đem vào đây chôn chung trong một cái hầm công cộng. Đó là hạng chó vô danh tiểu tốt, không mồ bia, không mồ mả.

Tuy nhiên, cũng theo viên chức họ thì nghĩa địa Asnières này không phải chỉ dành cho loài chó. Người ta xin chôn trong đây nhiều súc vật khác chẳng hạn như mèo, chim, thỏ, gà, ngựa và có cả sư tử nữa.

Đầu tiên chúng tôi đi viếng ngôi mộ của con ngựa tên tuổi Troytown và con sư tử độc nhất trong nghĩa địa này.

Sự thích thú đầu tiên khi bước chân vào đây là yên tĩnh và bóng mát. Cây cối trong khu vườn xanh um, tất cả giao đầu vào nhau tạo nên một vòm cây mát rượi. Hoa nở khắp các lối đi.

Hai bên các con đường chẳng chịt trong nghĩa địa, người ta thấy những nấm mồ nhỏ, nấm thành hàng, xây nhiều kiểu khác nhau. Xung quanh mỗi mồ nào cũng có trồng hoa và cỏ.

Có vài người du khách vào đây viếng mồ; họ mang theo máy ảnh và đứng chân lại từng ngôi mộ. Rải rác một vài người, chỉ gọt vài bông hoa tươi nữa trên các ngôi mộ. Chủ nhân của các con vật trung thành không quên chúng, nên thỉnh thoảng vào thăm với những tràng hoa tươi.

Đây là ngôi mộ của con ngựa Troytown. Ngôi mộ không xây thành nấm, mà chỉ dựng lên một tấm mồ bia không lồ. Đây là một con ngựa đua giống Anh quốc. Nó được lừng danh vì đã đoạt được nhiều thắng lợi lẫy lừng. Nhưng trong cuộc đua vì đại của giải Drag to chức năm 1920 tại trường đua Auteuil, Troytown có sức đem thắng lợi cho chủ đến nỗi ngã ra chết tại sân đua. Nó nhảy qua một hàng rào nhưng không may vậy chân té nhào và tất tưởi ngay sau đó. Trên tấm mồ bia có ghi rõ những thắng lợi và những giải vô địch mà con Troytown đã đoạt được.

Không xa mồ của Troytown là ngôi mộ của con sư tử cái của gánh xiếc "Pezzu". Đặc biệt ngôi mộ này không mang tên tuổi con vật, nhưng người ta có nạn pho tượng của nó bằng đá đặt nằm trên ngôi mộ. Được hỏi tại sao con sư tử này được đem chôn trong nghĩa địa chó, viên chức họ cho biết trước kia khi mới chào đời nó được một con chó cái trong gánh xiếc cho bú bằng sữa chó đến lớn. Vì vậy, người ta muốn liệt nó vào gia đình chó hơn là gia đình sư tử.

Barry làm rơi lệ nhiều người

Đặc điểm của nghĩa địa Asnières này là sự có mặt của nhiều chú chó lừng danh khắp năm châu, cũng như nhiều sư tử, vật mà chủ nhân của chúng là những nhân vật tên tuổi trên thế giới.

Ngôi mộ gây xúc động cho du khách nhiều nhất là ngôi mộ của chú chó Barry. Chúng tôi đến viếng ngôi mộ này sau khi từ giả chú ngựa Troytown.

Đây là ngôi mộ gần như to lớn nhất, định dự nhất của toàn thể Asnières. Nó nằm ở gần cổng ra vào. Trên ngôi mộ, người ta điêu khắc pho tượng một con chó bằng đá thật to, loại chó saint bernard. Nó cồng trên lưng một cô bé gái cùng bằng đá, cô đeo lưng lủng một chai rượu.

Nơi đầu mộ người ta có ghi mấy dòng chữ như vậy: "Barry, loại saint bernard. Nó đã cứu sống 40 mạng người. Nó bị giết bởi người từ 41."

Bao nhiêu đó đã nói hết được cuộc đời và sự nghiệp của con chó Barry. Con vật này đã biểu lộ tình thương vô bờ bến của nó đối với con người. Và chính vì vậy mà khi nó chết rồi thì người ta không gài ngay tờ lòng biết ơn nó bằng cách dựng lên đài kỷ niệm tại Asnières.

Câu chuyện họ kể của Barry thật vô cùng cảm động. Vì khi nhắc đến Barry người ta có cảm tưởng như nhắc đến lòng bác ái vô biên của một giáo sĩ đã hy sinh cả đời mình để cứu giúp sự sống còn của bao nhiêu người khổ khổ trên quả đất.

Barry lúc còn sống đã từng làm nhiệm vụ đưa đường cho các vi tu sĩ để đi tìm cứu cấp những nạn nhân bị lạc lối trong vùng núi tuyết.

Khi mùa đông đến, tuyết phủ kín khắp nơi, nhất là trên các sườn núi hoặc các rừng thông. Lúc đó, người ta mới đeo vào cổ Barry một chai rượu Rhum. Và một mình Barry vượt tuyết lên vùng giá rét để tìm cứu những người này phần đông là các du khách, tiểu phu, hoặc những người trượt tuyết hoặc những đứa bé đi lạc đường.

Khi gặp một nạn nhân bị chôn vùi trong vùng tuyết lạnh Barry sủa ầm lên; nạn nhân tháo gỡ chai rượu rhum trên cổ uống vào sưởi ấm để chịu đựng với cái lạnh cắt ruột trong khi chờ đợi Barry chạy đi kêu người đến cấp cứu. Năm này sang năm nọ, m

lễ mùa đông đến, tuyết phủ kín khắp nơi, nhất là trên các sườn núi hoặc các rừng thông. Lúc đó, người ta mới đeo vào cổ Barry một chai rượu Rhum. Và một mình Barry vượt tuyết lên vùng giá rét để tìm cứu những người này phần đông là các du khách, tiểu phu, hoặc những người trượt tuyết hoặc những đứa bé đi lạc đường.

Người ta kể lại rằng một hôm họ Barry bắt gặp một cô bé gái mình mẩy công lạnh dờ sống dờ chết trong một vùng tuyết lạnh lã lã Barry không đưa rượu, có lẽ vì nó biết cô bé không biết uống rượu. Nó dùng lưỡi liếm khắp mình cô bé và ép cô bé ấy bằng hơi ấm của nó. Sau khi cô bé ấy tỉnh lại, nó làm cho cô bé ấy hiểu rằng hãy leo lên lưng nó, ôm cứng cổ nó để nó có thể về nhà. Nhờ nó mà cô bé ấy thoát chết.

Barry đã cứu thật nhiều người trong những trường hợp hiểm nghèo như vậy. Trong suốt bốn năm năm trời, đã có 40 mạng người được nó cứu sống.

Thế mà sau này Barry phải chết một cách thảm thương, chết vì con người và trong khi làm nhiệm vụ. Một buổi tối mùa đông, Barry còn lẫn lộn trên một sườn núi đầy tuyết. Trời tối đen, giông gió ầm ầm, bóng tuyết rơi trắng xóa. Một người đàn ông lạc đường kiệt sức ngã quỵ vì nằm thời thối chờ chờ chết.

Đúng lúc đó thì Barry tới nơi. Nhưng vì trời tối quá, người đàn ông đó tưởng không rõ nên hối hoảng rút cây gậy gỗ bị sắt đập vào đầu Barry một cái thật mạnh. Barry rú lên đau đớn và rùng rợn về đến tu viện. Nhưng vì vết thương quá nặng, Barry bị mất máu khá nhiều nên các vi tu sĩ không cứu chữa nổi. Nó chết ngay trong đêm đó và tính ra trong đời nó Barry đã cứu sống 40 mạng người chôn vùi trong giá tuyết và nó lại bị giết bởi nạn nhân thứ 41.

Thời gian trôi qua nhưng gương hoạt động bác ái của Barry vẫn còn. Thi hài của Barry được người ta ướp và đựng trong một cái tủ kính đặt trong viện bảo tàng Berne. Còn ở đây, tại Asnières này chỉ là một đài kỷ niệm được con người dựng lên để tỏ lòng thương mến và biết ơn Barry.

Hồi đến đây chúng tôi bắt gặp một người đàn bà vừa rời ngôi mộ Barry sau khi đặt lên đó một tràng hoa và làm dấu cầu nguyện. Tay người đàn bà cầm một khăn tay, còn đôi mắt bà ta thì đỏ hoe và rướm lệ...

Đây, nhà tài tử lừng danh.

Sau khi từ giả ngôi mộ Barry, chúng tôi kéo nhau đến ngôi mộ của "đại tài tử" Rin tin tin.

Nơi mộ này nhỏ và có vẻ khiêm nhường, hình khối vuông mang số 32, 425. Nhắc đến tên Rin tin tin, chắc các bạn không còn lạ gì chú chó tài tử lừng danh này nữa.

Lúc chúng tôi đến, đã có hai cô bé gái đang quỳ cầu nguyện trước ngôi mộ, bên cạnh một lọ hoa tươi. Trên ngôi mộ có mang một tấm mồ bia ghi bốn câu thơ đại ý: "Đây là nơi an nghỉ của con chó Rin tin tin. Tài tử lừng danh trên màn bạc. Hồi khách qua đường, hãy tưởng nhớ đến con vật này. Nó họa là một con chó rất nhiều..."

Đúng ra cuộc đời và sự nghiệp của Rin tin tin còn xứng đáng hơn những câu thơ ca ngợi như thế nữa. Ngôi mộ này là của con Rin tin tin đệ nhất (còn những con Rin tin tin tiếp thì không rõ chôn ở đâu). Với 14 tuổi đời, con Rin tin tin đã đóng trên 20 phim, từng làm say mê hàng triệu khán giả trên thế giới. Nó thủ toàn là những vai chính của những chàng biếu sĩ cứu khổ cứu nạn.

Những nhà đạo diễn khó tính đến thế mà cũng nhìn nhận rằng Rin tin tin thông minh và dễ huấn luyện. Nó được huấn luyện một đại tài tử.

Hồi chưa nổi danh, Rin tin tin là một con chó trộn loại berger Đức. Chủ nó là viên đội Lee Duncan đã lượm được nó trong một nơi nhè ám thấp cùng một bầy với 4 con chó con khác. Rin tin tin - hung dữ từng kéo là chuỗi ngày đời khát bên cạnh chủ. Về sau, chính hãng Warner Brothers đã có công "giàng xẻ" con Rin tin lên tuyệt đỉnh danh vọng. Nó có biệt tài thủ mọi vai, nhất là trình diễn, hiệp sĩ và cả vai hài hước. Những tài tử nào được chọn đóng chung với nó đều than phiền bị lu mờ bên cạnh nó. Rin tin tin chết vào ngày 10-8-1932. Nó đang chạy chơi với chủ nó trước sân cỏ, bỗng nhiên nào vào lòng. Duncan rồi tất thờ luôn. Nó chết, để lại cho chủ nó một lợi tức hàng triệu mỹ kim.

Khi hay tin con Rin tin tin từ trần, tất cả báo chí thế giới đều có đăng bài chia buồn và kể lại cuộc đời và sự nghiệp của nó. Tờ

(XEM TIẾP TRANG 32)



CUNG CHÚC TÂN XUÂN

CHỈ CÓ BA LÊ MỚI LÀ NGAI VÀ CỦA SẮC ĐẸP MỸ PHẨM TỪ BA LÊ! THẨM MỸ VIỆN TỐT NGHIỆP TẠI BA LÊ!

- ☆ Hơn 30 năm kinh nghiệm trong nghề thay bỏ lớp da mặt cần lớp da non, làm cạn mắt đi: Các sẹo rỗ, hết mụn, tàn nhang, để nuôi nhân, nám sạm.
- ☆ Trang điểm cô dâu, dạ hội.

UỐN TÓC, CHẢI TÓC THEO KIỂU COIFFURE DE PARIS

Thẩm Mỹ VIỆN: PHƯƠNG-DUNG

Trong Trung Tâm Thương Xá Tam Đa Đ.T.: 92884

CRYSTAL PALACE

95 - 101, Công Lý Saigon

Tầng Trệt, gian hàng số 33.



CẮT THỊT câu duyên



SAU khi bán xong ngôi nhà của tổ phụ để lại, Kiều Niên chỉ còn hai bàn tay trắng với một cái bụng chứa đầy thơ.

Chiều ngày ba mươi tháng chạp, Niên không đến bạn bè xướng họa như hằng năm. Một mình với chiếc áo trắng thư sinh và đôi giày vải cũ, chàng thả bộ theo phố xá thị trấn Tấn Minh, ngắm nhìn thiên hạ rộn rịp bán buôn mua sắm troang dịp Tết Nguyên đán.

Vốn là con một hào gia có tiếng, Kiều Niên là nổi tiếng phong lưu tài tử từ thuở nhỏ, Niên người nhỏ thó, nhưng trời lại ban cho một lá gan khá to, Bình sinh chàng rất nhứt nhát, ra đường gặp gái chẳng dám nhìn ngay Thế nhưng khi tới chuyện rồi thì chàng tỏ ra rất gan dạ, có khi bất chấp cả tiền của lẫn tánh mạng.

Năm hai mươi ngoài tuổi, khách khứa của Niên đến chơi đầy nhà. Chàng thường làm bạn với những người thuộc giới thi văn, với ai cũng tỏ ra thân khít, không hề phân biệt sang hèn.

Vì bảo tánh phóng khoáng, hay tận tình giúp đỡ bạn bè nên sản nghiệp của Kiều Niên ngày một vơi cạn, Chàng có người bạn nghèo rất thân họ Cổ người cùng quận Tấn Minh. Vài năm sau chẳng may họ Cổ qua đời, để lại một vợ và một con nheo nhóc. Hàng năm, Kiều Niên đều mất tiền ra chu cấp cho vợ con Cổ suốt bảy tám năm trời. Năm ngoài lại thêm người bạn chí thân của Niên qua đời. Đó là viên tri huyện Tấn Minh, bình sinh kết giao rất tâm đắc với chàng trong dịp hội văn chương. Lúc ông ta mất, gia đình nghèo khổ đến nỗi không đủ tiền đưa linh cữu về cố hương. Năm đó, gia cảnh Niên cũng đã sa sút quá nhiều rồi. Nhưng trước hoàn cảnh thốn khổ của bạn, Niên không ngần ngại bán luôn cả ngôi nhà tổ tiên, trao tất tiền bạc để giúp đưa linh cữu bạn về quê quán.

Thế là sau đó, Kiều Niên chỉ còn hai bàn tay trắng với một số nợ to, Tuy thế, Niên không lấy làm buồn vì đã làm nên việc nghĩa với bạn bè.

Gần ngày Nguyên đán thị trấn Tấn Minh bán buôn nhộn nhịp, tạo nên một cảnh phố hoa ngoài mực. Phố xá hai bên đường chưng dọn rực rỡ với những đôi liễn đỏ, những đèn hoa giấy giăng mắc khắp hàng hiên.

Niên thả bộ thơ thẩn trên hè, lòng man mác nhớ lại mùa Xuân phỏng khoảng mấy năm qua. Bỗng nhiên, Niên bắt chợt một bóng hồng thoáng qua trên song cửa bên kia đường.

Một thiếu nữ mặc áo màu thiên thanh hé rèm nhìn Niên. Khi chàng ngẩng đầu lên bắt gặp đôi mắt đen lầy nọ, thiếu nữ e thẹn buông rèm xuống và lẩn mất vào trong. Lần đầu tiên, Niên nghe lòng mình rung động.

và để một bài thơ dưới bậc thềm. Thơ rằng :

*Ông ở trên đầu mái tóc tiên,
Sóng gợn bên cửa rút bông sen,
Uyên ương theo đến lờn như thất,
Kim chi ngừng tay có vẻ phiền.*

Xong bài thơ máy chữ : «Kiều Đại Niên kính đề». Chàng định ném bút bỏ đi nhưng chợt nhớ mình chưa bày tỏ một thiện cảm nào riêng với Liễn Thành. Giữa lúc tưởng còn rạo rạo tinh cảm, Niên bèn đã luôn một bài thơ nữa.

*Thân như sóng thật thấy tài chưa ?
Hoa diều trời xanh há kém thua.
Thanh gấm nàng Tô đầu sánh kịp,
Hồi văn may được cảm lòng vua.*

Sau đó Kiều Niên ném bút xuống nhìn và nhà có ý trông người ra tiếp. Nhưng bên trong vắng ngắt, chỉ có tấm rèm thêu lung lay theo gió. Chàng buồn chán bỏ ra về.

Đêm ấy, Kiều Niên nằm mơ lại thấy người đẹp hiện ra bên song, Chàng với tình giấc thì nghe có tiếng gọi cửa. Trời hãy còn sớm một người đàn bà bước vào nhà chấp tay vái chào Niên :

— Tiên sinh họ Kiều đây phải không ?
— Phải chính tôi. Chàng hay có chuyện chi chỉ giảo ?
Người đàn bà cười đáp :
— Tôi là vợ già của nhà họ Sĩ, vắng mặt Hiếu liêm đến đây giúp tiền sinh vật mọi nầy.

Rồi cô lên bàn mời gói bạc vài mươi lượng, Kiều Niên l m l hỏi :
— Tôi và Sĩ Hiếu liêm chưa từng biết. Sĩ Hiếu liêm có lòng tốt như thế tôi rất bội ơn. Song Hiếu liêm giúp tôi số bạc ấy có ý định chi chẵn ?
Vợ già lưng túng thưa thốt :
— Hai bài thơ cảm đề của tiên sinh được cả nhà khen ngợi. Tiểu thư Liễn Thành mừng rỡ lắm đặng có Sĩ ông thì còn ngại gì các tiên sinh đây thối.

Kiều Niên biết Sĩ Hiếu liêm chớ mình ở quê bên cười rằng :
— Sĩ ông ngại tôi không đùm bọc nội vợ con chớ gì. Vậy thì xin vợ cảm phiền đem gói bạc ấy hoàn lại cho Sĩ ông và báo rằng Kiều mô không quen tay nhận của bố thí.
Vợ già thấy chàng lộ vẻ bất mãn vội cười ngay :
— Ấy chết, tiên sinh hiền lành rồi. Sĩ lão gia e ngại là phải bởi vì cha mẹ nào lại chẳng thương con. Riêng tiểu thư Liễn Thành thì cấp ai cũng ngại khen tiên sinh đả đờ. Vậy mong tiên sinh thấu nhận, chớ phụ lòng tiểu thư tôi.

Kiều Niên lấy làm lạ :
— Té ra đây là số bạc của tiểu thư gửi giúp tôi đây ư ?
Vợ già gạt gạt đầu :
— Chính là của tiểu thư đấy. Tiểu thư nghe nói tiên sinh vì tình bạn mà tiểu thư sản nghiệp nên xúc cảm lắm. Tiểu thư sợ tôi mang tiền đến giúp tiên sinh chỉ phí vào việc sách đèn. Nhưng vì sợ người ngoài dị nghị nên mạo danh là của cha đấy.

Kiều Niên lấy làm cảm động vội tay thưa rằng :
— Tiểu thư Liễn Thành là người hiền rõ lòng

tôi, Vậy tôi vui vẻ nhận số bạc nầy và nhờ vợ già chuyển lời đội ơn đến tiểu thư.

Sau đó vợ già từ giả ra về. Kiều Niên tuy không thấy rõ mặt mũi Liễn Thành nhưng lòng vẫn mơ màng tưởng nhớ. Chàng muốn đến tận nhà bày tỏ nỗi tình riêng, nhưng lại ngại Sĩ Hiếu liêm khinh rẻ. Vì vậy, cứ đời ngày chờ đến đêm khuya, phó nhường vắng vẻ, Niên lặng lẽ đi ngang cửa hiệu, liếc nhìn lên lầu rồi lại lẩn lút bước đi.

Mỗi tình cảm lặng lẽ mỗi ngày thêm nặng. Đêm ấy nhằm tiết Nguyên tiêu, Niên ngồi một mình nơi mái hiên nhà, ngắm bóng trăng có quạnh chợt nghe có tiếng ai kêu ầm ở ngoài ngõ. Chàng chạy ra mở cửa. Vợ già bước vào năm áo chàng mếu máo :
— Tiên sinh chắc tiểu thư nhà tôi chết mất !

Niên kinh hoàng rước vào nhà !
— Vết kể lại tôi nghe. Chuyện chi mà mếu máo thế ? Tiểu thư sao đấy ?
Vợ già vừa khóc vừa kể :

— Tháng trước đây, có con nhà bán muối tên Vương Hóa Thành gặp mai dong đến đem hỏi tiểu thư. Sĩ lão gia ưng chỗ giàu sang nên nhận lãnh sinh lễ. Riêng tiểu thư Liễn Thành thì một lòng nặng tình với tiên sinh nên nhất quyết không ưng. Sĩ lão gia duyên mãi nên tiểu thư buồn rầu phát bệnh rưng rưng, không ngồi dậy được, Tiểu thư phàm không sống nổi nên sai tôi đến đây đợi đến Liễn sinh lời vĩnh biệt.

Kiều Niên se thắt tận tâm can. Chàng nghe sai mắt mình nặng trĩu :
— Tiểu thư bệnh nằm dưỡng bệnh ở đâu ?
— Vẫn còn ở tại nhà, Hôm qua có nhà sư Tây Vực đến thăm bệnh, nói có thể chữa khỏi song phải có một cân thịt lấy ở ngực con trai trộn vào thuốc cho uống mới lành. Lão gia có sai người qua nhà dâng trái báo cho chủ rể hay nhưng chẳng nên chân chỉ cả.

Niên can mảy hỏi :
— Vương Hóa Thành đi bán muối vào nhà ư ?
Không, bản vẫn có mặt ở nhà đấy chứ. Hân em đời bảo «Lão già kỳ cục, đòi lấy thịt trái tim của ta để cứu mạng con gái lão à ? Để thường chắc muốn giết ta để đem con gái gã cho chỗ khác». Gia nhân về bẩm lại, Sĩ lão gia nổi giận chửi rủa mắng vang nhà.

Vợ già lau nước mắt nhìn Niên :
— Tên bán muối đó rõ là phường bội bạc. Lão gia ân hận lắm, nhưng việc đã lỡ rồi. Bệnh của tiểu thư nặng quá, lão gia không biết cách nào hơn đành truền tao bất cứ gì dám cắt thịt cứu sống tiểu thư thì gã cho ngay. Nhưng đến nay chưa cậu nào dám hy sinh cho cả.

Nói xong, vợ già nhìn ngay mặt Niên như chờ phản ứng. Niên cúi đầu suy nghĩ. Bỗng nhiên chàng đứng dậy bảo :
— Tiểu thư là người hiền rõ lòng tôi. Nếu phải liều thân cho người tri kỷ tôi cũng không hề hối tiếc huống chi là con thịt ngực. Vợ hãy đưa tôi đến nhà ngay.

Vợ già mừng quá, đưa Niên đến tận giường bệnh Liễn Thành. Niên nhìn thấy nàng nằm thềm thiếp, thân gầy ốm còn da bọc lấy xương thì nước mắt cảm thương tuôn trào hai khóe. Chàng lặng lẽ cầm lấy con dao thật bén, lờn tay vào trong tư cắt ngay một miếng thịt ngực trao cho nhà sư Tây Vực. Máu phun chảy thấm ướt cả áo ngoài. Niên tới mất ngồi xuống ghế Nhà sư bèn lấy thuốc rịt chỗ vết thương để cầm máu lại ngay.

Sau khi uống xong ba viên thuốc có tro bụi từ ngực con trai, bệnh của Liễn Thành hoàn toàn lành hẳn. Vài ba ngày sau, nàng đi đứng như thường da thịt bắt đầu tái thắm. Mỗi lần vợ già nhắc lại chuyện tiểu thư chết có tro bụi từ ngực Kiều Niên, nàng ứa nước mắt.

Sĩ Hiếu liêm biết con gái đã nặng tình với Niên lắm rồi nhưng vẫn còn hơi hối tiếc cái vợ muối to tát của chàng rể họ Vương. Ông ta sai gia nhân mang sinh lễ trả lại cho nhà trai và báo tin gả con gái theo lời hứa. Vương Hóa Thành nghe

(Xem tiếp trang 27)

Cổ tục V.N. trong ngày Tết

TỪ ngàn xưa, mỗi dịp Tết đến, người Việt Nam đón Xuân bằng nhiều tục lệ phiến phức đầy đầy dự đoán, vô lý, không tưởng. Ngày nay, thời đại tiến của nhân loại, cổ tục ấy dần dần bị đào thải và chỉ còn duy trì những tục thú vị trong lúc Xuân về.

Cổ tục ấy ra sao, qui luật có biết chăng ? Chúng ta cùng tìm hiểu ôn lại một ít tục lệ ấy xem sao !
ĐƯA ÔNG TÁO. Ông Táo còn được gọi nhiều cách : Vua Bếp, Táo Quân, Táo Thần, Táo Công, Thổ Công, Ông Công, Đông Trù Tư Mệnh, Táo Phủ Thần Quân v.v... Theo nghĩa thông thường, ông Táo là vị thần trông nom toàn thể gia đình, ghi chép mọi việc lành dữ. Ngày 23 tháng Chạp, người ta cúng lễ tiễn đưa Ông Táo với những lễ vật : con cá chép (sống hay bằng giấy), 3 cái mào và 3 cái áo cùng bánh mứt, chè xôi. Tục lệ này hiện nay vẫn còn.

ĐÊM TRỪ TỊCH. Tức là đêm Giao Thừa Ông cai xui xui xẻo của năm cũ để tiếp cái mới đầy hi vọng. Theo truyền thuyết thì đêm đó 2 vị thần Hành Bình, Hành Khiển bàn giao công việc với nhau nên cử động đất hoặc khua đồ đạc. Khua xong, người ta đốt pháo để mừng năm mới.

ĐỪNG NẾU. Trước đêm Giao Thừa, người ta dựng nêu trước cửa để ngăn ngừa ma quỷ phá khuấy. Nêu là cây tre hay trúc chặt bớt nhánh lá chỉ chừa một chòm ở ngọn. Nơi đó có treo một lá bùa bát quái, một giỏ đựng tiêu cau và ít tờ vàng bạc. Đôi khi còn treo thêm lục lạc, lông gà hoặc đồng đèn. Ngày mùng 7, nếu được hạ tức là ngày khai hạ.

BUA ĐÀO. Về tục lệ này, ngày xưa, bên Tàu dùng gỗ hay lá đào hoặc hoa đào để trừ họa lên vào nhà. Còn ở Việt Nam thì treo bùa giấy vào ngày mùng một trước cửa nhà.

THÂN CỬA. Theo sách Tân thời lục «lúc trừ tịch, người ta dùng hình 2 người tướng có áo giáp để làm Thân giữ cửa. Đạo Tiên gọi Thân bên trái là Môn Thừa, thân bên phải là Hộ Ủy. Riêng ở Việt Nam, mấy nhà thủ cựu thường dán ngoài cửa những hình hay chữ thuộc về thần giữ

cửa.
TỤC RA MẮT VÀ MỪNG TUỔI. Theo sách Đông phương học chiếm thời «Hết năm đến 8 ngày chẵn : mùng 1 con gà, mùng 2 con chó, mùng 3 con heo, mùng 4 con dê, mùng 5 con bò, mùng 6 con ngựa, mùng 7 là người, mùng 8 là thóc. Sở dĩ mùng 1 để con gà (cả người) là vì con gà tượng trưng cho đức tốt được gọi là Đức Cầm. Tục Việt Nam có nơi gọi là ngày Tết Cả. Ngày mùng 1, người ta thức dậy rất sớm thay đổi y phục đàng hoàng để «ra mắt» thần linh. Xong mừng tuổi ông bà (người chết) kể đó «mừng tuổi» người sống và sau đó đi lễ chùa.

XUẤT HÀNH. Thật ra, theo thông lệ, ngày mùng 1 xuất hành không cần phải coi ngày giờ. Nhưng những người hay chữ và mê tín thái quá bày ra cách coi ngày giờ và hướng nào hợp với tuổi mình mới chẵn ra đi. Họ tính toán rất cẩn thận vì sợ nếu xuất hành nhầm giờ kỵ sẽ xui xẻo suốt năm.

XÔNG NHÀ. Về tục này, người ta tối kỵ những người có tên xấu hay hoặc đàn bà chưa đến xông nhà trước tiên. Gặp những trường hợp này, sau khi khách cáo lui, chủ nhà không ngại gọi vài muối gạo theo chân để tẩy khử cái xui xẻo đem đến cho mình.

ĂN LẠC. Xưa nay, đến ngày mùng một, người ta thường hay có tục ăn lạc (ăn chay). Tục ăn chay này nguyên nhân bắt nguồn từ chữ Táo ở Trái thái mà người V.N. đã đọc trại ra là «Tỷ Tái» nên ăn chay là hi vọng được «tiền tài đồ xô về mình» suốt cả năm.

TỤC ĐỘNG THỔ. Thường cứ hành vào khoảng đầu năm ở các làng. Tục này dân làng coi trọng vô cùng. Các vị hương chức xem ngày rất kỹ để lễ lễ thổ thần cho phép dân cư trú lại cộng tác đồng áng vì từ hôm trừ tịch mọi việc động đất đều kiêng cử triệt để. Tục này là lễ Động Thổ hay xông đất.

Những cổ tục trên đây mê tín không ý nghĩa gì cụ thể cả. Vậy chúng ta nên giữ hay nên bỏ ?

TRÊN MIỀN BẮC CỰC BĂNG GIÁ



Cuộc tranh hùng của hai con chó để chiếm ngôi vị đầu đàn

của MAI TUYẾT TRINH

BUCK là một con chó nhà được nuôi trong một gia đình phong lưu ở California. Nó to lớn, nặng đến hơn 50 kí lô nhưng thật xương cứng rắn, thân thể lạnh lẽo, cổ trí óc minh mẫn, bất thiệp.

Năm đó, có tin đồn có nhiều kẻ đã tìm được mỏ vàng ở miền Cực Bắc, miền đất lạnh hoang vu, đầy bóng tối và băng tuyết. Mọi người xôn xao. Giới giang hồ học bữa, những kẻ chẳng may thua thiệt, thất bại trong công cuộc làm ăn ủa nhau lao độ thử thời vận.

Buck cũng bị ảnh hưởng đó mà phải tách rời nơi biệt thự xinh xắn, xa ông chủ hào hoa, bà chủ duyên dáng, ném mạnh mình vào cuộc sống sôi động mãnh liệt cùng với bao nhiêu kẻ đồng loại hiểm ác, hung hăng. Một kẻ gian đã bắt trộm Buck đem bán cho những người đi tìm vàng.

Miền Cực Bắc này, ngoài những chiếc xe trượt tuyết do chó kéo, không còn phương tiện di chuyển hay chở chuyên nào khác. Đương lý Buck đã xung vào đám chó của bọn tìm vàng để đi xuôi ngược trên miền đất rộng hơn 5 triệu cây số vuông này nhưng vì thấy nó còn bỏ ngõ trong việc kéo xe nên chủ nó mới nhường nó lại cho Perrault, người đưa thư cho chánh phủ ở vùng này.

Perrault là người Già nã dạy lại Pháp, vóc dáng lực lưỡng, nước da ngăm ngăm, hơi nóng tánh nhưng rất công bình. Được con Buck, anh vui vẻ vuốt ve nó và trầm trồ:

— Chà! Cõi bộ nó tốt mà nhưng không biết có đại sức không đây. Đầu sao, được thêm một chú kích côm như vậy trong bầy chó của mình cũng hay đó.

Rồi anh giao nó cho người đánh xe trượt tuyết tên François, một gã đàn ông da trắng lai da đỏ, trông như một ông không lồ. Buck được nghỉ ngơi mấy hôm mới bắt đầu cuộc sống mới.

Thật là một đời sống ở nhục, va chạm tự ái nó rất nhiều. Nhưng Buck không thể phản đối được.

Gã François đã đóng nó vào giữa hai con chó

lão luyện tên Dave và Solleks. Cả hai đã được lệnh của François đi kèm nó Buck cũng biết phận mình khi nằm chung trong bầy chó kéo xe này nên đành phải ngậm ngùi khuất phục.

Dave và Solleks là hai ông huấn luyện viên rất cần mẫn và nghiêm khắc. Hai hôm rảnh rỗi bên của chúng luôn luôn sẵn sàng trừng phạt đích danh đưa học trò mới. Chẳng những vậy chiếc roi của François cũng không tha thứ chủ linh mới tỏ vương quyền, lưỡi biếng. Do đó, chỉ hai chuyến đi là Buck đã thành thạo vai trò của nó.

Buck không oán hận gì François hay hai con Dave và Solleks. Nó chỉ ghét con Spitz. Đó là con chó đầu đàn được đóng ở trước hết trong bầy cún con phải chung sức nhau kéo xe trượt tuyết đem thư của Perrault. Thân hình con Spitz rất xinh xắn để thương. Thế mà nó có tánh hiềm và hèn hạ đáng ghê.

Buck biết được cái xấu xa kẻ đầu đàn của nó trong một cảnh ngộ ít sức bị đất. Hình ảnh đầu tiên mà nó được chứng kiến về nếp sống của loài chó miền Cực Bắc này đã in sâu vào tâm não nó, không làm sao nó quên được. Cũng may là nó không phải là kẻ làm vật thí nghiệm chó không thì nó đã nát xương rồi. Bởi vậy, nó càng nhớ càng thêm thương con Curly, con chó cái mồm mím cũng đi một chuyến với nó về vùng biển Dyer này.

Curly cũng như nó đều là kẻ lạ trên mảnh đất này. Nhưng Curly vốn tánh mau mắn mới tới đã xấp xỉ làm quen với một con chó sanh trưởng ở vùng này. Một con chó cao lớn, mạnh khỏe như một con chó sói.

Khốn nạn! Con chó này lại đi p lè một cách bí ẩn. Nó phóng lại như chớp nhoáng tấp ngay vào đầu Curly rồi nhảy trái qua một bên cũng lạ như chớp nhoáng. Đó là miếng nghề nghiệp chuyên môn của loài chó sói: đột kích rồi tháo lui.

Con Curly bị tấn công bất ngờ, rách tét từ mí mắt tới quai hàm một đường dài đau đớn. Curly còn chưa biết phải làm thế nào thì chẳng biết từ đâu hiện ra hơn ba chục con chó lai sói lạng lẽ bao một vòng tròn quanh nó và con

chó miền Bắc hung tợn kia. Một sự im lặng nặng nề, ngột ngột, khó chịu... nhưng cũng đầy ý nghĩa. Curly không chịu được, nó nhảy lại chụp kẻ thù toan trả đũa đòn vừa rồi. Nhưng con này không để cho nó chụp trúng, trườn ngang qua tránh rồi tấp thân nó một miếng nữa với đôi hàm răng bén nhọn như thép. Máu của Curly đổ ra lai láng. Nó diên tiết lên, lùi cùn vào, quyết trả thù.

Con chó miền Bắc đó thật là một tay thiện chiến. Lần này, nó không tránh nữa mà đứng lại chịu và hất ngã Curly chổng gọng.

Bọn chó bầy quan chỉ đợi có vậy. Cuộc tranh hùng ngổ ngáo. Bọn chúng có quyền định đoạt số phận kẻ chiến bại. Chúng ủa vào bu quanh Curly xâu xé. Con chó cái khổng nạn đó đã biến mất dưới tay chó hung tợn, Tiếng tru gào dứt đoạn của nó làm Buck rợn gáy.

Thời là kinh khủng.

Gã François bầy giờ mới nhảy vào can thiệp, dùng roi da quất tụi bụi vào bầy chó lai xồm xàm lông lá kia. Chúng hoảng hốt chạy tủa ra. Thân hình của Curly chỉ còn lại những mảnh dờ lờm trên tuyết trắng. Bầy chó đồng hành với Buck đều cúi mặt, im lặng chỉ có Spitz là đứng thẳng, đuôi ngún nguây, le lưỡi đỏ lòm liếm liếm vành môi. Buck bực mình quá. Nó tự hứa là sẽ có dịp nào đó, sửa trị con chó đầu đàn nhưng không có tinh thần người trên trước này.

2

NGÀY lại qua ngày... Buck đã quen với công việc khổ nhọc. Trước bình minh, nó cùng đồng bọn đã bị thàng vào xe chạy bay trên tuyết cho đến sẩm tối mới được nghỉ.

Phần ăn của nó là căn rươi cá nhưng nó vẫn không thấy thấm tháp vào đâu. Trong khi đó, những con chó cũ chỉ được có một cùn nhưng vẫn không kêu ca gì cả. Chúng lại thường ăn rất mau hết phần của chúng rồi nhảy tới giật của Buck. Bao nhiêu, Buck đành chịu để bị cướp vì không làm sao giữ được. Sau lại, nó giận quá mới học theo sách của bọn kia, ăn thật mau để nhảy lại giật của con nào chưa ăn hết. Nó cũng không còn thấy đó là một tánh xấu nữa.

Mỗi ngày, nó được biết thêm những cái lạ hay cũ, đó có những nó không cần phải phải biệt nữa. Bíp thít của nó đã trở thành cú rập rình, không biết đau đớn gì trước lần rập hay những cái cùn xe của đồng loại. Mắt nó tinh thêm, mũi đánh hơi rất giỏi. Tai rất tinh.

Đang như, nghe có tiếng hơi động là nó tỉnh ngay và còn biết tiếng động đó có đáng sợ hay không? Nó đã biết lấy hàm răng rứt nước đá dính trong kẽ răng làm khô chịu. Khi gặp băng giá phủ kín miền giêng, nó biết dùng dụng hai cánh lên và đập cho bụi ra để kiếm nước uống. Đặc biệt hơn nữa là buổi chiều nó có thể đánh hơi để đoán biết con gió lạnh tới. Và ban đêm, khi gió lạnh tới thì nó đã nằm chồm chế trong ổ tuyết, xây lưng về phía gió.

Bản năng tiềm tàng từ nghìn xưa của giống chó đã sống lại trong nó. Nó không còn là một con chó nhà nữa mà đã trở thành một con chó sói, một loài vật đã chạy từng bầy trong rừng thẳm đời hoang dã sẵn mồi. Và cũng như con chó sói, nó cũng biết mưu mô, tính toán, biết chiến đấu một cách đùng cãm, tích cực trong mọi hoàn cảnh, đầu khó khăn cách mấy cũng không ngã lòng. Đặc biệt hơn nữa, nó cũng thích nằm ngửa mắt nhìn những ngôi sao lẹ giữa trời trong những đêm băng giá, lẳng lẽ mà tru gào chẳng khác gì tờ tiên nó từ ngàn xưa đã nhìn sao mà ca ngợi sự tinh diệu, sự đen tối và lạnh lẽo không bờ bến của miền Bắc cực băng giá này.

Buck biết chưa phải lúc nó ra mặt chống đối con Spitz nhưng nó vẫn không để con này lấn áp thái quá. Đầu sao, nó cũng phải nêu cao tánh bất khuất, can cường của nó để lôi kéo đồng minh trong bầy chó. Do đó, một cuộc tranh hùng xuýt đã xảy ra giữa nó và con Spitz nếu không có một bất

ngờ nan chặn lại. Chiều hôm đó, chủ nó dừng lại đóng trại dưới cơn giông tuyết. Gió lạnh như cắt da. Nó đào ổ sâu một móm đá nằm vừa ấm mình thì François kêu phát phần ăn. Nó khó chịu nhưng cũng gắng gượng chỗ dậy đi lãnh phần ăn, lờ lờ thăm rủa gã đánh xe đi làm rộn giờ phút nghỉ ngơi quý giá của nó.

Khi nó trở về thì thấy Spitz đã nằm trong ổ của nó. Buck giận sôi lên. Nó lớn tiếng quát mắng Spitz là đồ lười biếng và thách con này ra đấu với nó. Spitz không nhẹn gào lên và nhảy xô vào Buck.

Nhưng chuyện bất ngờ đã xảy ra...

Tiếng của Perrault chưởi thề vang rền sau một tiếng búa chém vào lưng một con vật làm nó gào lên đau đớn. Tiếp theo đó, bầy chó nổi dậy la hét vang lừng và khắp trại chỗ nào cũng thấy những con chó lai sói lông lá xồm xào lẫn lút.

Thì ra bầy chó đời này đánh hơi được thức ăn và đã lén vào trại ăn vụng đúng lúc Buck và Spitz gây nhau. Perrault và François bắt gặp xác búa rượt, chúng nghe rằng chúng cứ khiến hai anh này càng giận dữ quát tháo, om lên. Trong lúc lộn xộn, một thùng thức ăn đổ xuống, văng tung tóe. Bầy chó bắt chấp roi búa nhào tới giành ăn ngấu nghiến.

Buck chưa từng thấy cảnh những con chó đời, óm chỉ còn đi bao bọc xương, mắt này lườm, mồm sùi nước bọt vừa gào đầu vừa nhai vụn và những thức ăn rơi rớt. Thật là nhòm tòm đáng khinh, nó không được sự bần tiện đó.

Nhưng chủ nó đã ban lệnh tấn công bầy chó đời gồm ghệt đó. Nó cũng như đồng bọn với nó xông vào.

Bầy chó đời thật hung mãnh. Mới xáp vào, bầy chó nhà đã bị đẩy lui. Mặt mình Buck phải đương đầu với ba con chó đời. Chỉ trong nháy mắt, nó đã bị rách vai, bầm mắt. Dave và Solleks đã bị thương, máu me đỏ cả châu thân nhưng cũng vẫn chen vai chiến đấu dũng cãm.

Buck vẫn cần ngai một địch thủ thỉnh linh bị một con khác phóng tới cắn cổ, nó lénh lẹ tránh khỏi và nhìn thấy đó là con Spitz. Thì ra anh chàng hèn hạ này đã nhân cơ hội để chen trởm nó trả thù chuyện vừa rồi. Nó giận lắm nhưng không phải công lại Spitz vì phải tiếp viện đồng bọn đang kêu la inh ỏi.

Cuối cùng bầy chó đời bị đẩy lui nhưng đám chó nhà cũng không khá gì. Con nào cũng bị thương. Con Doky bị thương ở cổ, con Toc mất hết một mắt, con Billy nát tai, nó với hai con Dave và Solleks cũng bị thương nhiều nơi nhưng không nặng. Chỉ có con Spitz là toàn vẹn. Con chó hèn nhất, quí nhất nào đâu có thiệt sự tham chiến như đồng bọn nó!

Một sáng hôm sau, lúc sửa soạn ra đi, François mới phát giác ra là lũ chó quái chiêu hôm qua đã chó quật mất cả giấy xe và cương chó băng da. Cả chiếc Throi xe của gã cũng bị ăn mất một khúc. Nhưng điều đáng sợ hơn cho François là băng băng việc bầy chó có thể thất điên vì nhiệm độc của lũ chó kia.

Con đường từ đây về đến Dawson mới có thể Spitz cho chó nghỉ ngơi, điều trị vào 600 cây số. Không thể biết bầy chó có đủ sức kéo xe về đến đó không?

Tuy bị đau, bầy chó cũng phải tiếp tục quãng đường. Và François cũng thông cảm cho nỗi khổ của chúng nên không kho khăn lắm lúc đi đường đời.

Nhưng một buổi sáng nọ, khi sắp ra đi, con Doky thỉnh linh phát điếu. Nó tru lên như một con chó sói làm cho bầy chó đều dựng lông, kinh nãi dãn.

Bống con Doky nhảy tới đập tấn công Buck. Mắt nó loang lên đỏ rực như lửa, mồm sùi nước bọt trông rất khủng khiếp. Buck hoảng hốt thối lui nửa đời bỏ chạy. Con Doky rượt theo bên gót.

Buck cứ dậm đầu chạy thẳng. Nó băng qua Francois một cái cùn lao, một cái người rồi một cái cùn lao nữa rồi Con Doky vẫn rượt theo bên gót.

Buck điên hồi. Nó muốn vượt qua sông lớn thì nghe có tiếng François gọi gọi: ngược trở lại. Nó chột tình ngộ và vội vã đánh một vòng tránh Doky rồi quay trở về. Con Doky cứ vờ quay lại đuổi theo.

TÌNH BẠN HIẾM CÓ

Sưu tầm của Mai Tố Trang



Chó Phên mới sanh được hai tháng đã bị chủ bán đi. Mẹ và anh chị em, Phên buồn bã thường đi xục xạo khắp nhà chủ mới.

Một sáng kia, Phên bắt gặp một chú chuột lắt lạng lượm những mẩu bánh mì vụn dưới một cái bình cà phê. Thấy chú chuột lắt lạng xinh xắn dễ thương, Phên rón rén trèo lên bàn định tới làm quen.

Chuột lắt lạng ăn không hay, chừng thấy Phên tới hoảng hồn nhảy dạt lên bình cà phê trốn. Phên vội tỏ cho chuột biết là mình không có ý hại chuột và âu yếm le lưỡi định liếm chuột. Chuột vẫn không tin, toan chạy trốn, Phên phải năn nỉ hết lời, xin được kết bạn với chuột cho đỡ cô đơn.

Chuột vẫn tỏ vẻ không tin... Phên làm bộ giận dữ bỏ đi. Chuột thấy vậy mới nói: «Thôi được, mình thử làm bạn với nhau coi! Có một tình bạn như vậy cũng hay đấy.» Rồi nó mạnh dạn bò lên lưng chó. Phên đã nói đúng. Nó không có ý hại chuột thật.

Chuột sung sướng quá.

Được dâng chân, lân láng đầu. Thấy Phên dễ dãi, chuột lắt lạng đã bỏ lần lần đầu bạn mà chơi. Phên vẫn thấy thích thú vì đã có được một người bạn mới nên dễ mặc tình cho chuột làm gì thì làm. Dầu sao nó cũng thấy được an ủi phần nào khi có một người nhỏ tuy khác giống nhưng cũng... bốn chân như nó.



uy vận nó không còn nhanh nhẹn nữa, vừa chạy vừa thở hồng hộc. Nước bọt trắng沫 nó nhều nhào xuống.

François cầm búa đứng chờ. Đợi Buck vượt qua Chặng Doky lại đập cho một búa chết tốt. Buck nghe tiếng kêu giục giết của Doky mới hoàn hồn đứng lại thờ đốc. Chưa bao giờ nó mệt và sợ như lúc này.

Con Spitz khốn nạn lại ăn quen nhào tới cắn Buck rách thịt, lòi xương. Buck tưởng đâu đã nguy rồi con chó "cơ hội" này vì nó còn đang mệt ngất trên đầu mà chống trả. Nhưng François đã kịp thời can thiệp, đánh cho Spitz một trận nên thân.

3

MỌI HỘ, thù đã trở thành sâu sắc giữa hai con Buck và Spitz. Chúng nó không thể đợi trời chung được nữa. Thế nào cũng ngày chúng nó đấu quyết tử với nhau.

Spitz oán giận Buck vì con này đã làm lung lay vị trí chó đầu đàn của nó. Nhưng nó cũng có phần nào kiên nhẫn và ngay nhiên về con Buck kỳ quái này. Thường thường chó miền Nam rất mảnh dẻ không chịu nổi với khí hậu lạnh lẽo, ăn uống thiếu thốn và công việc nặng nề. Buck lại khác. Những công việc cũng như đều kiện thiếu thốn, khó khăn đó không có nghĩa gì với nó. Chẳng những nó chịu đựng được tất cả mà còn tỏ ra trôi hơn bảy chó miền Bắc trong việc khắc phục những cái đó nữa.

Thêm vào đó, nó còn có đầy đủ sức lực và nhiều mưu mô nữa.

Buck đã không cảm thấy với Spitz ngay từ ngày đầu. Nó quyết tâm chọn một cơ hội tốt để hạ con Spitz. Nó cũng không hiểu sao mỗi ngày nó một đêm say mê việc kéo xe. Một say mê điên cuồng và đều đặn — không riêng gì nó — đã làm cho bảy chó khác say kéo xe cho đến hơi thở cuối cùng và tìm thấy như bị đánh mất một cái gì vô giá khi bị đẩy ra khỏi cương.

Cũng chính vì vậy mà Spitz thấy hãnh diện với vị trí đầu đàn và Buck quyết tâm lật đổ nó để giành ngôi bá chủ.

Một ngày, Buck mỗi chống lại Spitz ra mặt. Khi Spitz trừng phạt những con chó bằng nhấc, không tuân kỷ luật trong bầy, nó nhảy ra can thiệp liền.

Một buổi sáng, con Pike nằm lý trong ở tuyết, François kêu réo thế nào cũng chẳng chịu ra. Khi nó tuyệt lên kéo nó ra, Spitz liền nhảy tới cho nó một bài học. Con Pike đứng cúi tại chịu phạt vì con nó như Buck lại chen vào can thiệp đương đầu với Spitz. Con Pike thấy vậy cũng hòa theo nhảy tới can thiệp Spitz.

François trông thấy, giận dữ quát cho con Buck một trận nên thân. Pike cũng bị Spitz sửa cho một mẻ mà không dám hó hé gì.

Buck cảm lăm. Nhưng nó rút kinh nghiệm từ đàn nên đã khôn hơn trong việc chống đối con Spitz. Cũng gần tới Dawson, nó càng thêm hung hăng. Nó đương đầu với Spitz và bình vực các con chó khác trong bầy chống Spitz luôn. Nhưng nó không hề cho François biết nữa.

Trừ hai con Dave và Solleks, mấy con chó kia đều hùa theo gương của Buck, trở nên cứng đầu, không tuân theo kỷ luật nữa. Tinh thần đoàn thể tan hết, François đánh mắng thế nào cũng vô ích. Sự âu đã như vậy đã diễn ra hàng ngày. François dùng roi da để ủng hộ Spitz thì Buck dùng hàm răng và mưu mô để bình vực bầy chó, chống lại Spitz.

François biết thế nào cũng có trận đấu quyết tử giữa Buck và Spitz nên đêm đêm, nghe tiếng chó cắn lộn là vội vàng chồm dậy canh chừng, can thiệp.

Cho đến buổi chiều hôm đó, sau bữa ăn tối Dub lục lạo làm động ở mộ con chó. Con này, say đi và bầy chó òa ra rượt theo. Những con chó quanh vùng cũng nhộp nhộp bầy đàn rượt theo con chó.

Con chó chạy mau như tên bắn, ngược theo dòng suối đã đóng băng. Buck hùng hổ dẫn đầu bầy chó săn đuổi. Nó say dưới ánh trăng mờ nhạt một lần sao xẹt.

Cuộc đuổi bắt kịch thích nó mọi cách mãnh liệt. Nó say sưa ngây ngất. Nó đã gần bắt được con chó rừng. Chưa chi nó đã nghĩ đến đôi hàm răng sắc bén lăm của nó cần phải vào thân mình để lượn, ngọ ngào của con chó, mồm nó tràn ngập một thứ máu nóng thơm tho...

Hình ảnh những cuộc săn tung bừng ở quê hương sống lại trong lòng nó. Miền Californie ấm áp... Một luồng sinh khí chạy dài trong các động gân cơ thịt nó. Nó cố chạy nhanh thêm.

Spitz cũng hăng hái tham gia cuộc săn đuổi nhưng vẫn không tính toán. Nó liêu bễ không

bắt kịp Buck nên giảm bớt sức rồi thành linh tách ra khỏi bầy, băng qua một khoảng đất trống chờ đợi.

Con chó bị Buck rượt chạy vòng quanh theo suối tới ngang đó con Spitz bỗng xẹt ra chặn đường, vội lấy ngón chặc vừa hai hàm răng thép. Con chó rít lên một tiếng đau đớn, đầy chết. Bầy chó gào lên khoái trá và đứng chân lại.

Buck tức tối vì hành động xô lá của Spitz chờ người dọn cỏ sẵn lên soi chằm rờ cắn vào yết hầu Spitz. Spitz hoảng hốt: nhảy rảnh sang một bên nhưng trốn quá mạnh của Buck đã làm hai con đều ngã lăn trên tuyết.

Spitz lạnh lẽo chối tay, nhả tới cần trượt vai Buck rồi tháo lui. Buck hùng hổ xông tới nhưng Spitz luôn luôn tránh né và lừa thế cần trượt Buck mấy lần nữa.

Bầy chó đã chia nhau xác con chó không còn một miếng lông rồi lui ra bao quanh hai đối thủ, Tất cả đều im lặng, chờ đợi.

Buck hiểu rằng ở quyết định đã đến. Hoặc nó, hoặc Spitz sẽ ngã sục sùi đây và lịm mõi cho bầy chó như con chó, như Cuil, khi nó mới đến miền đất lạnh rừng rú này.

Spitz là một con chó đã từng quen chiến trận. Từ trước đến giờ, nó chưa từng g thục một con chó nào. Sự giận dữ của nó rùng rợn đến đâu cũng không làm cho nó mê quáng. Cả những khi xung phong nó cũng không bao giờ quên thủ thế.

Buck đã nhiều lần nhảy chụp cổ kẻ thù

nhưng đều thất bại. Chẳng những Spitz không việc gì mà còn cản trở nó một cách nặng nề, rách da, nát thịt. Minh nó đầm máu, hơi thở ò ò. Trong khi đó, Spitz vẫn còn vững vàng, khỏe khoắn.

Chúng quanh chúng nó, bầy chó lại im lặng, đợi chờ. Hơi thở nó nghẹt, lạnh lùng.

Spitz thấy Buck đã thắm một liên khởi qua thế công làm Buck té nhào Bầy chó đang vây quanh thấy vậy liền xông tới. Nhưng Buck đã vội vàng giương đứng lên. Bầy chó lại lặng lẽ rút lui, kiên nhẫn đợi chờ. Tuy quen sống rừng rú nhưng chúng có một kỷ luật đặc biệt của nó chỉ chia phần trên thân xác kẻ đã hoàn toàn chiến bại mà thôi.

Buck quyết định rất nhanh. Nó không thể đương đầu một cách thẳng thắn đối với một kẻ quá quen chiến trận và có nhiều miếng nghề như vậy. Nó phải dùng mưu mẹo mới mong thoát khỏi trận này.

Ờ đời, mạnh dùng sức, yếu dùng chước. Có sao đâu!

Spitz cũng chẳng phải là chính như quân tử gì đó.

Buck nhảy xô vào Spitz, làm như muốn lấy vai xô ngã kẻ thù. Nhưng khi Spitz trấn mình đứng chịu thì nó lại sà mình xuống và ngoạm nhanh cắn trái con này.

Một tiếng xương bị nghiền nát cùng tiếng kêu đau đớn của con Spitz nổi lên hải hùng. Nó chỉ còn cò ba cần. Tuy vậy, nó cũng cố gắng đương cự.

Buck thừa thắng xông lên. Nó đi lấy lại được tinh thần và cảm thấy như được tiếp thêm sức khỏe, tấn công con Spitz tới tấp. Bầy chó đều lướt, con chó trắng bích chỉ ếch bích thẳng miền Bắc cực bị cắn xé, mình mẩy bị bắt máu. Nhưng Buck vẫn chưa làm nó ngã được.

Buck thấy cần phải đổi lại chiến thuật cũ một lần nữa. Thế là cần mặt của Spitz bị cắn nát.

Spitz thất vọng. Nó không mong gì thoát khỏi trận này. Hai cần nó đã thành vô dụng. Chẳng những vậy, hai cần này còn làm cho nó thêm đau đớn mỗi khi sử dụng đến để xô địch, tránh né. Nó biết thế nào cũng bị.

Bầy chó lại vây quanh bắt đầu liếm mềp. Nó đã từng chứng kiến cảnh hải hùng đó không biết bao nhiêu lần rồi. Nhưng những lần đó, nạn nhân là những kẻ chèn bại dưới sức mạnh và mưu lược của nó. Còn bây giờ, nạn nhân không ai khác hơn là nó.

Spitz rùng mình, từ thần như lạng văng trước mặt nó.

Không thể được. Nó phải đổi cái chết của nó bằng một giá rất đắt. Phải lòi cho địch thủ vào chung số phận của nó.

Buck như đoán được ý định của đối thủ. Nó vội nhảy vào rồi né sang một bên. Spitz không ngờ. Thấy Buck nhảy tới, Spitz cũng cố gắng phóng tới quyết ngoạn cứng lấy Buck rồi lán mình trên tuyết, cũng làm mọi cho bầy chó đối đang chực chờ chung quanh. Nhưng bị đòn vờ của Buck, nó ló trốn té nhào tới trước rồi ngã luôn, không dậy nổi nữa.

Bầy chó đối ù vào trong khi Buck, kẻ chiến thắng oanh liệt kẻ thù chẳng đợi trời chung điếm đăm, chậm rãi đứng ra đứng nhìn. Thân hình Spitz đã bị che lấp mất bởi một khối xám xịt. Nó cảm thấy thống khoái vô biên.

Ước nguyện nó đã thành. Nó tru lên một tiếng dài lãnh lói rồi phóng mình chạy về nơi đóng trại của chủ nó.

4

SÁNG HỒM, khi đóng cương chó, François thấy mất Spitz. Gì cái tiếng kêu. Nhưng Buck đã bình tĩnh lại nhận chó đầu đàn trong bầy chó vừa ngừng cao đầu lên nhìn François một cách hãnh diện.

Gã đánh xe đã hiểu. Gã buồn thối một câu: — Tôi biết mà! Con Buck thật là một con quý. Nó đã thủ tiêu con Spitz để chiếm ngôi vị đầu đàn đấy ông Perrault ơi!

Perrault nghe nói vội chạy tới, ngắm nghía những vết thương trên mình con Buck rồi nói:

— Con Spitz cũng không vừa gì đâu? Nhưng được con Buck này cũng bằng gì con chó quý quyết sanh trường ở miền Bắc cực băng giá này.

Rồi gã lại thêm:

— Loại chó miền Nam mà đã băng lòng lãnh nhiệm vụ rồi thì từ đây công việc sẽ chạy đều cho mà coi. Hết con chó miền Bắc đó sẽ không còn lộn xộn nữa trong bầy chó của mình!

MAI TUYẾT TRINH

(Phiên theo Jack LONDON)



Sắc đẹp mua Xuân

CHÚNG MÌNH CHÚC NHAU ĐẸP MÃI

có VĂN GIANG viết

GIANG cũng chẳng còn nhớ đây là lần thứ mấy mình viết bài đăng báo Xuân. Có lẽ đã nhiều lần lắm rồi. Hồi còn mười lăm, mười sáu tuổi Giang còn hay đến những mùa xuân đi qua. Nhưng bây giờ nhiều khi ngày tháng qua Giang cũng chẳng bận tâm nghĩ tới. Có người cho rằng: không cần nghĩ đến thời gian, đó là một phương pháp hay để kéo dài tuổi trẻ. Giang không hiểu điều ấy có đúng không. Nhưng theo Giang, nếu chúng ta cứ bận tâm về những tháng năm chông chênh, chắt chiu ta sẽ luôn luôn bị ý tưởng già nua ám ảnh. Sự ám ảnh đó không đem lại cho chúng ta một lợi ích nào, mà ngược lại nó còn gây cho ta có những biến chuyển nội tâm đôi khi không tốt.

Xuân năm nay, Giang ước mong sao tất cả các bạn đọc của Giang đều được hưởng mọi sự an lành, đều đẹp mãi. Giang cầu mong cho tất cả mọi gia đình đều được yên ấm. Gia đình là mảnh đất sống của cây hoa sắc Sắc Đẹp. Nếu gia đình được tươi vui, chắc chắn sắc đẹp của chúng ta sẽ phát lộ rất rõ ràng. Ngược lại, nếu Gia Đình nào không thể

giữ được mức sống hòa thuận thì chắc chắn các bạn có dùng đến những thứ mỹ phẩm đắt tiền các bạn cũng không thể nào trở nên đẹp được.

Các bạn cũng như Giang cũng như hàng hà sa số những bạn gái trên thế giới này, ai cũng mong sao mình có làn da tươi đẹp. Có nhiều bạn sẵn tiền đã bỏ ra một lúc vài ba chục nghìn để thay đổi làn da cần cỗi. Sự thay đổi đó, lẽ dĩ nhiên, đem lại cho các bạn ấy làn da mới đẹp trong một thời gian. Nhưng theo Giang thay đổi lớp da cần cỗi bằng phương pháp mạnh như thế, làn da bị thay rồi sẽ dễ tàn teo theo thời gian. Do đó, hiện nay một số hãng sản xuất mỹ phẩm Nhật Bản đã bảo chế thứ mỹ phẩm dùng cho các bạn thường có làn da cần cỗi thay đổi được lớp tế bào chết trên mặt da dễ dàng. Đó là những loại mỹ phẩm tên tiếng Anh gọi là Skin Pack. Các bạn thoa mỹ phẩm đó lên da, để chừng 15 phút cho mỹ phẩm khô. Xong các bạn bắt đầu lột, lớp mỹ phẩm sẽ bong ra. Bong theo lớp mỹ phẩm là những lông tơ và những tế bào chết. Mỗi tuần các bạn làm như thế độ một lần, Giang chắc chắn các bạn sẽ tươi đẹp mãi.

Đối với các bạn vì lý do ngân quỹ gia đình không cho phép mua nhiều mỹ phẩm. Giang xin đưa ra một số lời khuyên các bạn ấy, nên cố gắng dùng sữa rửa mặt mà đắp lên mặt mỗi tuần một lần. Dùng sữa rửa mặt theo chiều dài của trái dừa, và các bạn nên chọn những trái dừa leo còn tươi mà dùng.

Các bạn cũng nên chú ý đến việc ăn uống rất ảnh hưởng đến sắc đẹp của chúng ta. Các bạn nên ăn uống thế nào để bao giờ chúng ta cũng thấy ngon miệng và tiêu hóa dễ dàng.

Ở nước ta, khí hậu thường thay đổi bất chợt, các bạn nên ăn những đồ ăn có nhiều sinh tố C. Sinh tố này có nhiều trong trái bưởi và trái cam. Nhờ có nhiều sinh tố C, cơ thể của chúng ta sẽ chống lại những bệnh cảm cúm vì thời tiết thay đổi rất dễ dàng. Những cơn nhức đầu, nửa ngày bị số mồi, mới nghĩ tới thì không có vẻ gì là quan trọng cả. Nhưng những bệnh không quan trọng đó thường làm chúng ta giảm vẻ đẹp rất nhiều.

Ngoài việc ăn uống, các bạn cũng cần phải nghĩ tới việc vận chuyển của cơ thể. Đừng bao giờ để cơ thể lười biếng quá, mỗi ngày, nếu chúng ta không có việc gì cần đi chuyển chúng ta cũng nên đi bộ khoảng từ nửa giờ đến một giờ. Đó là lối tập thể dục dễ dàng nhất.

Một việc làm khác nữa cũng hết sức quan trọng mà chúng ta cần phải nghĩ ngay trong dịp Xuân này là chúng ta phải luôn luôn giữ thể nào để toàn thể thân hình chúng ta lúc nào cũng "thơm". Muốn thế các bạn nên giữ thể nào cho chó ở của chúng ta lúc nào cũng sạch sẽ.

Trong năm tới, Giang sẽ cùng các bạn thảo luận từng chi tiết của việc điểm trang. Giang mong sẽ được các bạn góp ý kiến với Giang trong việc trình bày mục "Tiếng Nói của Phụ Nữ Đẹp" để càng ngày mục đó càng phục vụ các bạn hữu hiệu hơn.

Thứ thật với các bạn là có một điều mà trong suốt nhiều năm cầm viết phụ trách Mục định riêng cho bạn gái chúng ta, Giang vẫn ăn hận là đã không thể trả lời mau lẹ tất cả các thư của bạn đọc gửi đến cho Giang. Vì thế trong năm tới, Giang sẽ cải tiến việc trả lời thật nhanh chóng những thư của các bạn có ghi địa chỉ ở trong thư. Văn Giang chỉ mong những công việc làm của Giang trong mục nhỏ bé này sẽ đem đến những điều hữu ích cho đời sống của chúng ta.

Giang thành thực cầu chúc toàn thể các bạn được mọi sự như ý trong năm mới, và xin các bạn luôn luôn nghĩ rằng Văn Giang bao giờ cũng muốn ở gần các bạn để nói chuyện với các bạn về cuộc đời, về Sắc Đẹp... Hẹn gặp các bạn trong số Tân Niên.

VĂN GIANG

TRỊ CÁC CHỨNG ĐAU BAO TỬ

REGAST.T

Bảo chế theo công thức Hoa-Lan

QUA TRAO LUAN HỎI

CHÓ BIẾT KHÓC BIẾT NÓI NHƯ NGƯỜI

Một chuyện thật kinh dị TỬ LANG ghi thuật

Ông đạo thầy Thất Sơn

CON nhớ mang máng vào khoảng 1920, 2 chị em tôi đã mồ côi cha, được nuôi dưỡng nơi quê ngoại tại làng Bình Sung tổng Bình Xương, bây giờ là quận Chợ Lách (Vĩnh Long).
Lúc ấy chị Hai tôi tròn 10 tuổi, tôi mới lên tám. Chị em tôi thích nghe bà ngoại chúng tôi kể tích xưa Tằm Cám, Thạch Sanh chém chằn nhưng bà lại thích kể về nhà lán một câu chuyện xưa mà ngoại tôi bảo là chuyện có thật vì bà đã chứng kiến?
Đó là câu chuyện ông đạo và một con vật lạ rừng rợn hay là * vậy kiếp trước trả kiếp sau * mà nhân vật chính là một con vật, một con chó tên Đàng được phát lên khố rằm rằm rức rồi kể về thể thiết tiền thân kiếp trước của nó với thằng bé tuổi vừa lên ba.

Bà ngoại chúng tôi thuật lại rằng lúc bà ở vào trạc tuổi chị em chúng tôi thì trong tổng Bình Xương có 2 vợ chồng ông đạo đi điền chủ giàu nhất trong vùng mà dân ở đây gọi là ông Bái giống như ông Tiên chỉ ngồi trên ông Cá nhưng dưới ông Cai Tổng.

Hai vợ chồng quá giàu quá già song ăn ở thật nhân ái đức nên thêm hỏi về đường từ tuất.
Vào một bữa trưa có một cụ già ăn vận theo khất sĩ, chống gậy vào nhà vợ chồng ông Bái, tự xưng là ông Đạo Thất Sơn đi lỡ đường.

Ông Đạo chỉ hộp có ba hộp nước rồi để tờ nước xuống bàn, nhìn bà Bái một cặp đũa nghiêm trang lên tiếng hỏi:
— Này bà, có phải bà còn thiếu một tháng sáu ngày lễ nữa không?
Bà Bái biến sắc lật đật chấp tay trả lời:
— Dạ dạ đúng vậy. Sao cụ biết rõ ngày sinh của tôi?

Ông Đạo phe phẩy chiếc nón lá làm quạt, nghiêm trang thốt:
— Ta còn biết nhiều việc nữa, nhất là biết số trong âm thầm cả 2 ông bà đều mong muốn có được một mụn con nối dõi tông đường.

Đang nằm thiu thiu nơi bộ ngựa gỗ nhà trên, ông Bái vội vàng bước xuống nhà dưới xá xá ông Đạo và cung kính hỏi:
— Bẩm cụ, hình như cụ là ông Đạo Ớp, biết thuật hình mà kể họ hỏi hàng nghe thiên hạ dờ dãi đó chăng?

Ông Đạo nhếch môi cười thật hiền từ, khe khẽ lắc đầu:
— Danh tánh của ta, đại nhân chờ nên lưu tâm mà nên lưu ý những gì ta sắp nói cho nghe đây.

Số của hai ông bà sắp có một đứa con trai đấy sao nó có nỗi dở giọng họ 2 ông bà không thì ta không dám tiết lộ bởi... thiết cơ bài khải lộ.

Vợ chồng ông Bái mừng quá, hỏi tới:
— Nói vậy chứ gì tôi sẽ có con, con trẻ muông?
— Hà hà chuyện đó còn tùy...
— Bẩm cụ còn tùy gì, tùy theo ai?
— Con tùy theo số hơn là tùy theo hành động thì ông bố đức đa thiếu của chúng vợ chồng đại nhân.

Bà Bái cương quyết, giọng nói của bà trở nên thiết tha chân thành:
— Thưa cụ, ừ phải bố thí hết phần nửa sản nghiệp để được trời phạt bao cho một mụn con, chỉ một đứa thôi, tôi cũng không dám tiếc của.

— Chỉ nhiều quá vậy. Đây, ta chỉ vẽ cho mà làm, hao tốn của phải thôi.
Hiện phía bên kia sông, từ vòm chợ trở về ngọn có bốn cây cầu tre lắc lẻo cứ gãy đổ mãi gãy khó khăn trở ngại cho bà con bên ấy.
Ông bà nên xây cầu ván giúp dân sự lưu thông dễ dàng. Và trong địa phương này từ trước đến giờ chưa có chùa chiền, ông bà nên bỏ của bỏ công ra xây cất một kiến trúc giúp dân số đông bảo chúng đạo có chỗ tới lui cúng kiến trời phạt.

Làm cho được hai điều thiện đó đi, ta dám cả quyết nội trong năm nay hai ông bà sẽ thấy tin vui mà bao lâu nay ông bà thăm mong mỏi.
Vợ chồng ông Bái đều sốt sắng ứa sẽ thực hiện ngay những lời khuyên bảo của ông Đạo.

Sau khi xuất tiền ra làm cầu, cất chùa, vài tháng sau đó bà Bái thì thể bệnh: tai chướng là bà cảm thấy có triệu chứng mang thai.
Mười tháng năm sau, bà hạ sanh đứa con trai khá bụ bẫm. Bà mừng một thiếu phụ có sửa tốt làm vợ nuôi thằng bé.
Hai ông bà tuy giàu có nhưng số mệnh khổ Ông bà không tin gì hết nên việc đơm an, từ vụ cây cầu đến gạt hái chính hai vợ chồng chia nhau chỉ huy, đôn đốc và coi chừng coi đỡ không để ai ăn cắp một hạt thóc.
Đo đó, 2 ông bà luôn có mặt ngoài đồng ruộng giao nhà cửa cho một mình chị vợ và nuôi thằng bé vừa coi sóc trong ngoài.

Chó Vện xuất hiện
Từ ngày thằng bé chào đời, bỗng dưng tại nhà ông Bái thấy có bóng một con chó Vện. Không hiểu chó nhà ai đi lạc, chỉ biết nó thỉnh thoảng xuất hiện tại nhà vợ chồng ông Bái. Con Vện cứ cả rả chuồng quanh c' iếc vòng đưa thằng bé ngủ.
Bà đại diện chủ nhà giàu nhất tổng Bình Xương mà tánh tình ke re cắc rắc, hà tiện hết chỗ nói. Bà không dám bỏ tiền ra may tá lót cho con "à. Bà bảo chị vợ ra vườn đốn lá chuối khô xé ra lót tá cho thằng bé. Nó tiêu tiêu trong lá, chị vợ đem đi đem ra sau nhà vứt xuống cái hồ rác cạnh chuồng heo.
Mỗi lần làm cái việc đó, chị vợ không hề để ý con Vện lom xom chạy sau lưng chị. Nó đợi chị quay lưng đi vào nhà là bươi lá ra và xơi hết, liếm sạch đống phân của thằng bé.
Tội nghiệp thiếu phụ nghèo nàn này chỉ mang danh từ cao đẹp chị vợ, kỳ thực chủ nhà xem chị như thứ dây tở ruột bao thầu tất cả công việc lớn nhỏ: giữ nhà, cho em bú đỡ em ngủ cũng chị, nấu cơm giặt giũ cũng chị, quét nhà quét sân cho heo cúi ăn cũng chị nốt. Làm việc quần quật tới ngày, từ tháng này sang tháng nọ chị vợ mệt đứt sanh ra lưới biếng.
Một bữa trưa thấy thân Nhựt, tên đứa bé, ngủ say trên võng, chị vợ bỏ ra sau bếp nhúm lửa vào gáo nấu cơm ăn.
Chợt thằng Nhựt khóc: rống lên, chị vợ chạy lên bắt gặp con



Vện cắn chửi đầu vào miệng thằng bé. Nó dùng mõ bắt bắt cả móng lên để thò lưỡi ra liếm liên hồi vào đất thẳng bẻ.

Chị vợ la lên:
— Con Vện mắc tôi này, sao mầy phá giấc ngủ thằng Nhựt?
Chị vợ bước tới bồng thằng bé lên đỡ nó, chừng đó chị ta mới biết là thằng bé vừa dãi vừa tiêu ra võng và con Vện đã xơi hết đống phân lại còn liếm sạch đất thẳng bẻ.
Không sao, chị vợ nghĩ ngợi rằng con Vện đã giúp chị khỏi mất công rửa rấy thằng bé và lau chùi chiếc võng. Từ đó chị ta sanh nhen, làm bển đi ra sau chuồng heo vứt phân, Mỗi lần thằng Nhựt đờ tiếu, chị để ngay tá lá chuối dưới đất cho con Vện xơi hết.

Chị ta thử nói với con vật:
— Vện à, ăn xong mầy làm ơn thò mạnh lá chuối đem bỏ ngoài hồ rác đùm tao cái coi?

Trời đất, con Vện biết nghe tiếng nói của chị vợ, làm sạch bấc phân thực phẩm, nó riu riu thò đầu lá chuối bỏ ngoài hồ rác.
Chị vợ chưng hửng ngạc nhiên tại sao con vật lại biết nghe tiếng người? Nhưng chị mừng thầm là lợi dụng nó đỡ đầu một phần công hỏi thú mà chị rất gớm.

Chị ta bắt đầu có thiện cảm với con Vện, trưa hôm đó, cơm nước xong, chị trộn cho nó một miếng vụn cơm cá. Chị gọi nó:
— Cơm nè Vện, lại đây ăn đi.

Nưng chị hết sức ngạc nhiên thấy nó chồm, nó khịt khịt mũi rồi bỏ đi nằm cạnh chiếc võng, Rõ ràng là nó xăn quần bên cạnh thằng bé, chờ thằng bé tè ra để dớp cách ngon lành.

Chị vợ còn để ý thấy mỗi trưa sau khi đờn bữa « Sơn triều hải vị thum thum » của thằng bé xuất công, con Vện đã nó nhè liềm chạy ra sau vườn rình cần đấm con nít trong xóm lều vào bẻ trộm cam quít. Lũ trẻ phá phách bị con Vện vờ đuổi, lo chạy trốn chết không kịp mang theo mớ trái cây chúng vừa bẻ được.

Thế là từng trái một cam hay quýt, con Vện thò vào nhà bỏ dưới chân chị vợ, Sân dưng thêm chị rớt hết. Ăn cả mấy tháng trời, chị vợ đã chán ngấy. Không biết làm gì khác hơn, chị ta bèn sắp trái cây vào rổ chờ ông bà chủ về đến nhà chị thuật lại chuyện con Vện không biết từ đâu tới ở trong nhà này mấy tháng nay. Hai bữa này nó rình cần đấm con nít vào vườn bẻ trộm cam quít và nó thà vào nhà Hồng biết chó nhà ai mà không như người vợ?

Bà Bái coi bộ không mấy hài lòng, Bà bảo:
— Chó gì mà khôn quá tình quá quý vậy. Đuổi nó đi đi cho tao, tao sợ lắm.

Ông Bái xoa tay cần:
— Bậy nào. Bà quê quá, phước tới nhà bà lại xô ra Bà hồng nghe thiên hạ nói sao?

— Nói sao?
— Người ta nói « mèo tới nhà thì khó, chó tới nhà thì sang. Nhà mình được cái phước thứ nhất là sanh ra quý tử kể đó cái phước thứ hai thỉnh linh chạy vào nhà mình. Ông chứng con trai mình có số sang nên khiến cho chó tới nhà mình, chờ tại sao bao nhiêu nhà khác con Vện nó không tới?

Chị vợ sợ đuổi con Vện đi thì bị ta cực khổ về việc hằng ngày kể cả hàng đống chi phí thanh toán đôi ba đùm phân của thằng bé nên vuốt đuôi theo ông Bái:
— Ông nói phải làm bà, có chỗ trong nhà cũ như bà muốn thêm người ở khỏi trả tiền công, Ban ngày nó giữ vườn không ai lên vào bẻ trộm được cây trái, bằng đêm nó thức giữ nhà, trộm dẹo nào dám bén mảng vào đây.

Nghe xuôi tay, bà Bái đành chịu nhượng bộ ý kiến của chồng và chị vợ.
Thế là con Vện được yên thân. Nó tiếp tục làm tròn bổn phận giữ nhà, giữ vườn và thanh toán sạch bấc phân của bé Nhựt cho đến khi thằng bé được 3 tuổi.

Chị vợ tap cho thằng Nhựt nói đủ thứ. Bây giờ thì vấn đề tiêu tiêu của nó khỏi cần phải lót lá chuối khô nữa vì chị vợ đã dạy nó thói quen, mỗi khi nó đi tiêu là cứ việc phóng uế ra đất rồi chính nó gọi con Vện:
— Vện, đi ăn này...

Đi con Vện thủ tiêu xong phân nó vừa xuất công bữa bãi ra đó, nó lại chồm khư lên cho Vện liếm kỹ hạt sạch lỗ khu nó.
Thấy con Vện tình khờ, biểu gì nó đều nghe và làm y theo ý muốn của chị ta, chị ta, giao luôn cho con vật phận sự canh chừng giấc ngủ thằng bé.

Lần đầu tiên chị ta chột bụng trong khi con Vện đang rảo bước ra ngoài vườn, Chị ta bước ra cửa sau kêu lớn lên:
— Vện, Vện à... đó đây tao muốn chửi coi,
Con Vện chạy vào phe phẩy đuôi nhìn lom lom chị vợ. Chị ta ra lệnh:
— Mày coi chừng thằng Nhựt, tao đi đồng chửi tao « đồ».

Năm phút sau, chị vợ đi vòng ra cửa trước, nhìn qua song cửa rình xem con Vện có canh chừng thằng bé hay không?
Chị hết sức ngạc nhiên nhìn thấy con Vện ngoi chồm hổ, chống 2 cẳng trước xuống đất và dưng cái mõ úi vào đầu võng cho chiếc võng đung qua đura lại. Thỉnh thoảng nó chồm tới tap bầm bộp trong không khí, nghĩa là nó rình tap muỗi không cho muỗi đậu cắn mặt mày thằng Nhựt.

Chị ta nghĩ thầm là con Vện nó khôn không thua chị ta chút nào.
Nhưng cũng từ lần đó thấy con Vện canh chừng giấc ngủ thằng bé rất kỹ, chĩa này sanh ý tham lam. Cứ vài bữa trưa chị ta bỏ thằng Nhựt cho Vện canh chừng còn chị ta lên vào hồ lúa chủ nhà đôi từng giọt lúa đem về nhà chị ta ở gần bên vườn chủ nhà. Có khi chị ta nên lại thêm rơm rơm giữ quần áo máy đũa con còn nhỏ cho tới xế mới trở lại nhà chủ. Cũng có khi bán rơm lúa cho hàng xóm, sẵn tiện chị ta ngồi sông tới chiều, chung qui con Vện vẫn trực ngồi canh thằng Nhựt.

Bắt gặp con Vện khóc kể với thằng Nhựt
Lật bật, bé Nhựt vừa đứng ba tuổi vợ chồng ông Bái đem con trai đến chùa do 2 ông bà dựng lên mừng ngày sinh nhật thằng bé và thí cơm thí tiền đáng 3 ngày. Mỗi người đến dâng xong bữa cơm chày đều được vợ chồng ông Bái biểu tặng thêm 1 gói giấy vàng đơn dựng ba quan tiền kếm.

Từ bữa cúng sắp sau kể ra trước nửa tháng, nghĩa là tuổi thằng Nhựt đã được 3 năm 15 ngày.
Con mấy ngày nữa là Tết.
Trưa hôm đó, chị vợ ăn quen đội lửa về nhà. Vui quá, chớ chị ta làm công cho chàng lúa ông Bang Siêu ngoài chợ cũng vừa về đến nhà ăn Tết.

Vợ chồng chị hứ hứ với nhau tới mặt trời lặn chị mới chạy u trở lại nhà chủ.
Vện vừa vào tới cửa hông chị ta khựng lại vì vừa thoáng nghe tiếng khóc hu hu của ai ở trong nhà. Chị biết rằng không phải thằng Nhựt khóc vì tiếng khóc của nó lớn lắm. Con giọng khóc này rất khờ mà thỉnh thoảng kéo dài rên rỉ lẽ thê đến chị vừa nghe qua cũng đã rảy rức xốn xang trong dạ.

(XEM TIẾP TRANG 29)

REGAST.T * TRỊ CÁC CHỨNG ĐAU BAO TỬ
Bảo chế theo công thức Hoa-Lan



Phóng sự vui của Chị-Bếp

THƯA dờn ông, dờn bà và con nít, Chị Bếp tôi hằng năm, gần đến Tết, chỉ xách giỏ đi chợ (như ông già Gáo đi chợ mua tôm, tép) để mua đồ cho các Bà Lớn ăn Tết.

Rồi mua báo Xuân, đọc cho dờn, chờ có viết báo hồi nào. Năm nay, chị Bếp tôi ngứa... tay, nên vừa đi chợ, vừa ghi chép tâm sự của một số bà lớn Saigon để công biên chị em Phụ Nữ Diễn Đàn một vài phút giây giải trí «lấy hên» cho năm mới, vì theo toa thuốc của các vị Lang băm thường quảng cáo «mỗi một nụ cười bằng mười thang thuốc xổ!» Vậy món đầu tiên là...

Món «dàn ông to» xào lạng!

Tại đường M... có một bà Chủ tiệm sửa sắc đẹp. Tạm gọi bà lớn Chu Choa nữ giám đốc Mỹ viện, đã có lần anh Tú Xe Xua xuất bản mấy quyển «sách dạy làm chàng»... viết báo mớch non bà, được muốn đứt ruột giết. Bà Lớn báo chị Bếp tôi:

— Năm nay, thằng bô tui nó ngon lành như mai to nhè đi lên Quang Trung tắm nắng, cho nên Tết này, chị đi kiếm gáp cho tui một...

— Con gè mai to để nấu «Ra-gu»?
— Không! Chị mua một «Đờn ông To» để tui xào lạng. Sợ thằng kếp không được xá tội.

Chị Bếp tui nghe nói «Đờn ông» ngờ đâu là ông đó dờn khá, bèn đáp:

— Có ngày! Ông ta dờn khá lắm, cũng ở con đường này, con nhà giàu, thuộc đẹp trai Bình Dương, dờn tuyệt, rất đúng... đã... ý đúng đắn đáng hoàn, lại chưa vợ con, không từng mèo chó, nên da thịt còn rắn chắc lắm.

— Ai vậy?
— Giáo sư Nam Phong!
— Ý thời đi.

— Úa, sao vậy?
— Thằng cha đó dờn hay, nhưng mà có hơi lùn.

Chị Bếp tui bèn chọn ngay một tên tài danh có cặp đũa quốc, nói lia:

— Thời thì... chọn ca nhạc sỹ Nguyễn hữu Thiết được hông?
— Ý thời đi.

— Thằng cha đó đi đêm hà rằm, da thịt nhào nhét, Nghe đâu anh ta còn có lần trong mình giết «Bất lực vĩnh viễn...» để khỏi bị dờn quân.

Thấy bà lớn này không khoái mớ kếp Tân nhạc, Chị Bếp tui hèn dờn nghè kếp Cổ nhạc:

— A! Nếu bà đồng ý, tôi đem kếp Thành Được về.

— Ý thời...
— Sao lại chế? Kếp này đào hoa lắm mà! Nó hời hợt rồi nó bị Út Bạch Lan sa thấy rồi Thanh Nga cho dờ, có lẽ đầu gối nó lũng lũng lũng, tưởng tích-hong còn hấp dẫn!

Ày! Bà làm cái dờn! Anh ta bồi thàng ở mua dăm, có lên quân trường thụ huấn, giờ cần coi nói làm, trước, toái, lấy đường nhâm lờ chbiểu món khá ghê đi.

— Hồng thêm đầu.

— Hay là, hay là ta thử... tài Nguyễn Văn Đông coi. Kếp đẹp này năm nay vẫn chưa chồng ý lộn, chưa vợ, coi bộ hấp dẫn, nhiều bà lớn nghe tiếng thêm chảy nước miếng chờ bộ, Máy cõn si cũng mết. Bà chế sao?

— Hồng dám chế. Nhưng mà ông dau cái lờ mũi. Tội nghiệp, để cho ông mợ h, chờ xào lạng ông, bầy dờ dành qua Tết năm tới, Chờ ông len Đới Tá ta xào lạng ông ta ăn gói có ngon lành hông.

Chị Bếp tui si nghĩ: Bà lớn này sao khó tính quá, cứ muốn xoi món «dờn ông xào lạng» mà kếp giết đi. Chị Bếp tui dờn:

— Em chọn cho bà chị «kếp» này chắc bà cớ không chế. Này nhè, anh vừa trừ danh, lại bao tốt, bưng dạ có mấy lớp mớ sa dâng báo.

— A vậy?
— Nhà văn Ngọc Linh!

— Ý tâm bậy ná. Cô Kim Cương dờ dành anh ta viết tiểu thuyết để có ý soạn lại thành kịch, để cõ... diễn xức chứ!

— Hồng có đầu. Hai người như thần lẩn với rần mớit khi dựng chệm nhau lắm.

— Nhưng mà... anh ta «phệ» quá, y như Sĩ

Trung với Ngọc Trai dờ dành phá lấu cho bợm nhậu lai rai chờ qua xào lạng hông ngon lành đâu.

Thấy Bà Lớn... có mồi khó tánh, Chị Bếp tui bèn tà tà qua Bà Lớn Thị Ths dờ lãnh đi chợ Tết, kiếm tí tiền cơm. Bà Nghị lúc nào cũng rất «xưng», nhan sắc lúc nào cũng đẹp như đào Cải Lương trên sân khấu, yêu đời và Tết đến thì tình xuân càng rạo rạt. Thấy tôi vừa lờ mắt ở cầu thang lầu, bà Nghị cười như ông Địa gặp lân reo vui:

— A! Chị Bếp, năm hết Tết tới, chị cho tui ăn món gì đây?

— Món dờn ông tiềm thuốc chuột — ý lộn — thuốc lờ dờn hong. Tôi biết ý bà, trong năm qua, ngồi ghé nhà bắt lờn, bị con ong nó chích mông nhiều phát nháy x'm, cho nên tui chọn thứ «cỏ dzai», bà chịu không?

Bà lớn Nghị cười gật gật:

— Được lắm! Chị biết tánh tui đó. Nhớ thứ «mai to», nhưng trừ thằng Hề Thanh Việt ra ngheo.

— Tôi biết má. Thằng đó dễ thương lắm, nhưng cái miệng hể, nó ưa bẻ đầu nói tâm bậy ở đó.

Chị Bếp tui giả từ bà Nghị, tới nhà bà Chủ tịch Hội Góa Bụa các Bà Lớn Sài Thành. Bà S thấy tôi, vui vẻ lắm. Chị Bếp tui nói:

— Chúc bà lớn chủ tịch năm mới rồi rạo sức phê.

— Ố! Thời đi! Các Hội viên của «Hội Chụ Vui» của tui nó đã dờ tui quá chời.

— Nghe nói năm rồi Bà Chủ tịch có khai cho báo nó dờn nhiều chuyện kín giết gán lảm phải không?

— Ở có! Nhưng mà đầu phải tôi cố tình, hoặc bị mấy thằng nhà báo nó xỉ dờ để nó kiếm độc giả. Tui dờn ngu hơn chúng. Cờ như nhóc tui tui «xoi tái» chứ bộ.

— Vậy mà mầy Bà Lớn khác giận rủa, nói bà bị mắc lừa. Khai lảm gì cho cõ nước biết chuyện mầy bà thiếu dờn ông, phải mua đồ chơi của Nhật bán chế tạo để xoi dờ.

Bà Chủ tịch Hội Các Bà Góa Bụa Sài T hành cười ngặt:

— Ấy! Mánh lới, quảng cáo của tôi đó chớ. Tại chị em họ còn e lệ. Mầy bà cũng lớn dời rồi. Mắc cõ cái gì. Dờn bà ngoại quốc còn gián trời nữa da. Tôi dịp hồi xuân, mầy bà lớn Mèo Trảng bô kỳ thì, bắt mầy thằng Mèo đen lảm tái x' dem vào mần món tái lự xoi hà rằm đó. Mầy bà lớn của Pháp, lúc từng quá không dờn ông cũng bắt chó mần dờ... món «bít tết», có ai cười dờ.

Chị Bếp tui thờ dái:

— Hô g cõ ai như bọn nhà báo. Dờn bà, như là mầy bà lớn, người ta khoai cái chi, người ta si cái đó mắ: mớ gì mà phanh phui cho nhục quốc thể.

Bà Chủ tịch Hội Các Bà Góa Bụa Sài Thành nói:

Nhà báo họ gọi chuyện ra dờ «lên án»... chiến tranh đó chớ. Tại chiến tranh cướp mất hết đất ông của mầy bà, chiến tranh lảm các ông lớn chệy đua trên con đường tranh danh đoạt lợi rạo rết quá cho nên lũng gối, khi gán các bà thì sống cũng như chết! Cho nên mầy bà phải tự lo giải quyết lấy...

Nói tới đây, Bà Chủ tịch nói giần, nói lớn:

— Dờn ông ngày càng khan hiếm, các cõ gái trẻ có nhiều y điếm cạnh tranh, chiếm đoạt hết những món ngon, vật lạ, để cho giới quá bụa tui này thiếu thốn đủ điều. Nhứt là trong ba ngày Tết là ba ngày bồi Xuân của chị em trong Hội, vậy mà gặp trường hợp Saigon khan hiếm dờn ông, cõ phải nại không? Mầy là nhà nước thông cảm, không cấm dờn và tịch trữ dờn ông, nên tui này khoai sợ Tết không có gì xoi?

Chị Bếp tui thấy Bà Chủ Tịch vui tính và ưa coi mớ thất lự g buộc bụng, nên nói pha chế một câu cho thêm phân thông cảm:

— Đợi gì đến Tết, ngày thường quý bà cũng «ăn vụng» hà rằm.

Bà Chủ Tịch reo vui:

— Ấy! Ý... nhứt ăn vụng, nhì ăn trộm... ái tình thì ngon không chế.

Chị Bếp tui hỏi:

— Tết này, Bà Chủ Tịch định xoi món gì? Dờ tui giới thiệu cho vài thành phần, tùy ý bà chọn.

— Chị coi nghe thử. Nhưng mà tui nói trước,

tui không có ưa mấy «chính trị da» nghe hong.

— Úa, sao bà lại chế?
— Mầy chõ dai nhách há! Với lại mầy chõ cõ bệnh «hay nói» mình sợ ăn nhâm rồi cũng ưa nói. Mà ở cái xứ Saigon mình càng nói nhiều càng nhiều mâu thuẫn. Tỷ như càng nói chính chị thì hằng ngày có nhiều vụ ăn cắp! Càng nói chiến «dờ dờ», thì càng thiếu thốn. Thiếu bánh kẹo ăn Tết, thiếu dờn pháo thì cũng được, ngặt cái là thiếu... dờn ông trong ba ngày Xuân rạo rục, dờn bà, con gái đều hậm hực và tức bực thì «rách sao con người ta không đi tìm những món «dờn ông nhảy dù» để ăn vụng cho sướng.

— Trong Hội Bà, vậy chớ tới mùa xuân này, mầy Bà Cõ năm kia trở thành góa Bụa, Tết này có ai chịu sang «dờn» chưa, hay là bà nào cũng thủ tiết thờ chõng?

— Ấy! Nên giữ hoàn toàn bí mật cho mầy bà. Dờn bà mi nhau. Nếu ai «nhĩa» dờn ông được thì mình mừng dờn cho luân lý Á Đông cõ truyền, con bẽ ba nào cõ nhìn không được, thì mình thông cảm, coi như «dờn» văn minh Âu Mỹ có nhiều ảnh hưởng.

Chị Bếp tui khen:

— Ý kiến của bà thiệt là khôn ngoan.

Dường như bên giới bô lờ Sài thành cũng có cái Hội kín của mầy ông già tiềm thuốc chuột — ý lộn — thuốc bô thận.

Bà Chủ Tịch Hội Góa Bụa cười ngặt:

— Đùng là có cái Hội đó, họ th nh lập để cõ ý «đáp ứng» với cái Hội Kín tui này dờ cũng đua nhau leo lên — ý quân — leo thang hạnh phúc. Mầy ông già dờn từ dờn thứ dờ chơi ngoại quốc mua ở Nhật, Pháp, Mỹ mang về. Cái loại dờ chơi của Nhật bản thì tối tân nhứt. Toàn thân mầy ông, bầm chõn nào cũng tươm Sâm Cao lý, sớ chõn nào cũng gắp dờn thuốc bô thận.

Àn Tết, mà «xoi» mầy ông già ấy, chõ ngon lành gi.

Chị Bếp tui nghe Bà Chủ Tịch Hội Cao Lợn Long bầy tở thích hấp dẫn đến rạo da gá.

Bà Chủ Tịch hỏi:

— «Nhà» chị thế nào?
— Dạ, chõ dờn cũ, «chõng» em thuộc thanh phần... «Hit-tô-Phe», thứ chính thông.

— «Hit-tô-Phe» thì vất đi. Mầy nhà Báo, nhà văn Hit-tô-Phe, thứ hồi Huyah Liên đạo nhân bói cho mầy quẻ xem... bọn nào «Hit-tô-Phe» bị các bà, các cõ chõ rằm rế!

Bọn tranh đấu dưới ngọn dờn dờn lại ấy... gán cõit dờn cõn bao nhiêu. Cờ thanh xuân như họa sĩ Lê Một mà rừi dờn dờn với năng tiên nầu rồi thì... cuộc đời tàn nầy. Tội nghiệp biết mầy.

Chị Bếp tui bèn dờn nghè:

— Bà cõ thích soạn gi Lê Khanh hong? Ông dờn này là Chủ tịch Ủy Ban Chấn Hưng Cải Lương, bần lãnh khá lắm!

Ý thời đi. Năm vừa qua, anh ta ra ngoài Vũng Tàu, chỉ bực đội binh tư quái trình diễu Sexy, bị mầy cõ ấy vớ sao má... ông ta phải rời Thiên Thai tiền dờn trở về Sài Gòn, ốm yếu, xanh xao, da thịt nhào nhét, mợu ngầu, hết si quách mà chõn bụng cái gì?

— Hay là bà thử dờn ông già Sóng Nhạc. Ông ta đi ngoại quốc đem về nhiều «bừu bớ», cõ thể đem lảm cho các bà lảm chương trình giúp vui... hông đờn? Ông cũng dang hỏi xoàn dờ. Mầy bà đã dờn rồi, khen dờ dờ.

— Cũng không được. Ba ngày Tết, ông mắc đi lờ cho mầy cõn nhỏ «Cura sý» trẻ đẹp. Con tui này, ông dờn cõ thêm... liếm láp.

— Ấy! Ông ấy được tiếng là «Già không bõ nhỏ không che». Tết năm nay, quý bà nên...

Nói tới đây, Chị Bếp tui thấy Bà Chủ Tịch Hội Góa Bụa khó tính quá, bèn cõn lui, và đi tìm tới bà lớn E. Bà này cõn trẻ mần, mơn mừn dờn to, thịt mắ mế, gò má lúc nào cũng ửng hồng chõng rỏ xuân tình lúc nào cũng mướn phát động chiến dịch luyện ái. Bà E là dờn bị phụ nhân của một ông to. Bà là giai nhân phụ trách «ngoại giao» cho ông chõng. Mồi khi cõ chấnh biến, ông chõng cho bà «lảm mồi» đem đi nạp thịt cho cấp cao dờ... dành cho chõng một cái «ghế» tốt. Hồi thời Đệ



Ca tam vua, nhiều bà lớn «dờn» «dờn» «dờn» «dờn» trong đó có bà «E». Chị Bếp tui biết bà lớn này cõ thời quen là «cõn tới Tết là thích kiếm «kếp» độc để ăn Tết cho dờn!» Thấy Chị Bếp tui, bà E cười nói giọng quý phái:

— Mồi nhắc là cõ chị dờn nghè. Phải nhắc «kếp» mà được vậy, sướng cũng mình.

Tết năm nay, chị cho tui hướng chương trình nghè thuật với tài danh nào!

Chị Bếp tui sực nhớ, bèn hỏi:

— Cho bà ném thử... «ép» tài danh nổi bật nhất giới Tân nhạc trẻ trong năm qua?

— Ai vậy?
— Nhạc sỹ Trịnh Công Sơn

— Thời đi! Ông yếu, ho hen, mầy lảm hơi!
— Hay là mồi Tom Lang, tay này «dái» khá lắm?

— E đào Bạch Tuyết giữ độc quyền. Hồng chụ cho mượn.

Ồ há! Bạch Tuyết cũng Tom Lang dờn cõ cho tui mượn mượn. Cho mượn quá cái Tết sợ nó mồi!

— Hay là... ta thử «noi tái» Hùng Cường xem cõ ngon không!

— Ngại là anh ta cõ số «dào... ao», hay bay nhảy, thích gái to, không ham bọn sồn sồn như mình.

Bà E ngồi tréo ngoài, khoe cặp đùi ếch còn sồn sồn, nói nhỏ:

— Năm vừa qua là năm tranh đua của dờn ông, họ vớ nhau ngoài sân gõ chính trị, lảm ông mồi cho tui giờ này háy còn... liệt gân. Mầy thế thiếp trẻ dờn phiến... cõ cõng mần chính chi, «chính em» cõi bộ hông cõ sướng chừn nào. Mầy thằng cha dờn vô mòm tài giỏi chõng nào thì chuyện «nhụng sự dờn bà» cũng dờ chõng này.

Chị Bếp tui si nghĩ mồi chệp bèn dờn nghè:

— Hay là quý bà nên chọn mầy thằng Hề? Muốn ăn Tết cho dờn, và cho thầ mần không cõ gì bằng «trưng dờn» mầy thằng Hề. Mầy thằng Hề yêu đời lắm! Tui nó cõ thể thức sáng dờm để lảm cho dờn Xuân tung bưng báo hưng. Xin kể sơ vài hể, và tuyên lự lại. Trước hết là Hề Ba Bé, một hể kỳ cựu nhất Đờn Dương, tiếc cái là bị Xuân Dương che, như vậy thì «dờn phép» của Ba Bé không cõ mầy lảm hơi. Ta háy kể tới Hề Ngọc Trai. Hề này chụ dờn lảm, nhưng mà y như lờ con cá nóc mồi, khõng thể cõ tài nghệ xào nấu món nào hấp dẫn. Hề Phúc Lai thì sao rạo, nhưng tới mùa «uân nầy» anh ta cũng chẳng còn bèo bớ gì cho lảm! Hề Pài Phan, ốm quá e rạo không háng hái cho lảm. Hề Thanh Việt thì... khá dờy. Chụ dờn dờy, nhưng không biết Tết này anh ta cõ chõy «Tàng dờm» hay không. Hề Tùng Lâm chác các bà chế, vì bị dư luận năm rồi lảm cho «hời h» quẻ xa cõ khi phanh phui vụ Hề Tùng Lâm «xoi» mầy em búp bê. Hề Xuân Phát thì được dờy. Nhưng không biết cái bà cõ chấnh không. Hề Văn Trạch thì sớ dzách, vì anh ta được tiếng cõ «uoi» «heo cõn», nhưng sợ các bà chế anh ta già... «nghè thuật» không cõn hấp dẫn nữa.

Bà E nghe Chị Bếp tui điếm danh một loạt Hề, bèn lảm dờn, thờ ra:

— Hồng được đầu! Tui và các bà lớn xõn khác không ham Hề. Chị nên biết Hề lảm vui cửa, vui nhà thiệt, nhưng dờn vào chiến «ăn Tết» không ngon lành, chấnh khác nào «ba ngày Xưng» mà mình ăn thật Trầu kho tàu vậy.

(Xem tiếp trang 24)

CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CỦA



của cô MỘNG NGỌC

N NGÀY 25-12 năm 1937 — tức là ngày mừng Chúa giáng sinh cách đây 32 năm, toàn thể dân chúng thủ đô Sydney bắt chớ cái tên Tess to tướng trên trang báo của những tờ báo lớn ở Úc đại lợi.

Người ta ca tụng Tess như ca tụng một vị đại anh hùng. Tess được đời danh như song cô v đã hoàn thành một sứ mệnh, hết sức vẻ vang.

Đó là một sứ mệnh mà trước đó toàn thể ngành Cảnh sát Úc đã khoan tay bỏ gãi và có 4 đình xếp qua lượn. Nhưng một mình Tess đã đứng ra nhận lãnh sứ mệnh, xông xáo đi ra chiến trường và cuối cùng đã mang về cho ngành cảnh sát một chiến công bất hủ. Tên thể báo chí đều đăng hình và viết bài ca ngợi Tess. Có hàng ngàn người rời bỏ đến khen tặng Tess và muốn xin ảnh Tess làm kỷ niệm, nhiều cô thiếu nữ Úc ngỏ lời muốn đến xem mặt Tess và xin được hôn Tess.

Nhưng Tess là ai? Là một chiến sĩ sao cơ? Là một tài tử lừng danh? Thưa các bạn, Tess chỉ là con chó. Chỉ thêm từ, đứng hơn là một nữ thám tử tài ba lỗi lạc mà tất cả học 2 từ người ở Úc đều sờ mắt.

Người ta coi Tess như một vị anh hùng số 1 trong những anh hùng cho ở Sydney. Bởi vì Tess đã lập được những thành tích mà con người không làm được.

Tess là một con chó cái, rồi rất trẻ, vóc dáng nhỏ thỏ, nhưng Tess đã nổi danh rất sớm. Một mình Tess đã khám phá ra cả chục neo nhào mất tích, cả chục vụ án sát nhân mà người ta định nhào rằng nếu không có Tess thì những án mạng đó, những vụ mất tích và mất đồ sẽ trở thành những bí ẩn không thể khám phá.

Quê đời hoạt động của con chó cái tên Tess này có làm ly kỳ. Mỗi lần có xảy ra án mạng mà tìm mãi không ra thủ phạm, thì Cảnh sát buộc Tess phải nhào đến tài khám phá và truy tìm của Tess. Thỉnh thoảng Tess trở thành một nhà thám tử ngoại hạng, chuyên nhận lãnh những nhiệm vụ khó khăn như đi săn đầu người.

Nhưng cũng nhờ đó mà Tess nổi danh rất sớm, lập nên những chiến công lẫy lừng và bí hử nhất trong thời đại này.

Sau đây chúng tôi xin kể lại một trong những thành tích ngoạn mục và kỳ thú nhất của Tess gần đây.

Một Noel buồn thảm

Sáng Noel năm đó, cả một khu phố ở vùng ngoại ô Sydney náo động lên vì một cái tin không khiêu: một vị thương gia tên tuổi bỗng tri bỏ lên tầng đưa con gái của ông ta đã mất tích.

Ngày đó ông William C. và vợ ông ta quá bận với công việc buôn bán nên không chú ý đến đứa con gái lên 12 tuổi. Cô bé xin mẹ một gói kem rồi thả ra đường phố chơi với các bạn của nó. Vào tối 11 giờ trưa, một người láng giềng còn trông thấy nó đứng trước một hiệu sách nhi đồng ở góc đường. Nhưng rồi bắt đầu từ đó không ai trông thấy cô bé ấy nữa.

Cô bé ấy mới 12 tuổi nhưng vóc dáng đã lớn đại. Đặc biệt là nó có một khuôn mặt rất xinh, mái tóc vàng ánh và một nụ cười quá tươi như người lớn. Đến 12 giờ trưa, vợ chồng ông William bắt đầu sốt ruột vì đứa con gái đi chơi mà không thấy về. Đến xế chiều thì gia đình bắt đầu báo động.

Ông William buộc lòng tri bỏ lên cho lối xóm hay, đồng thời đi trình với Sở Cảnh sát. Người ta tung ra tìm kiếm suốt cả buổi chiều. Nhân viên cảnh sát lục lọi khắp các đường phố, mở cuộc hành quân đi sâu vào các cánh đồng cỏ ở ngoại ô, cả đến những lùm bụi hai bên bờ sông.

Trong khi đi phát thanh loan tin đặc biệt, nên cả hình dáng cô bé và kêu gọi đồng bào hợp tác thì những nhân viên «chim» được lệnh theo dõi bên góc những phân tử bất hảo, từng bị tổ cáo liên can đến những vụ bất cóc tổng tiền. Đó là một buổi chiều sôi động. Một số gia đình đã bỏ những nghi lễ ngày Noel để tham gia vào cuộc tìm

tiem. Người ta đi chức luôn một cuộc hành quân ngoại quốc. Nhiều người bắt lên sâu xuống nước, eo kiem chượp điếm khả nghi.

Nhưng đến 6 giờ chiều thì mọi người hoàn toàn thất vọng. Không ai tìm ra một dấu vết của con sao của cô bé cả. Tuy nhiên, người ta thu được một tin tức rất quan trọng: một người láng giềng thì thầm với ông William rằng nên theo dõi một lão làm vườn ở đường Grande Rue. Người làm vườn này đã lớn tuổi, tuy nhiên ông ta từng mang tai tiếng là «bảo ngọt». Ông ta làm gác đàn cho một số đất tư và sống một mình trong một ngôi nhà đầy đủ tiện nghi. Sở dĩ họ nghi ngờ ông ta, vì trước đây ông ta đã từng rủ rê mấy cô bé hàng xóm đến nhà chơi. Ông ta đư chứng vô phớ. Dù vậy nhà chức trách vẫn chưa có bằng cứ gì cụ thể để buộc ông ta xách chân ra tòa. Ông ta thuộc loại cáo già, ăn vụng hay nhưng biết chúi miệng giỏi. Một hai cô bé hàng xóm đã bị mất tích nhưng ông ta vẫn sống phây phây ngoài vòng pháp luật.

Vị thương gia nghe được «tiểu sử» của gã làm vườn đã thất thanh hỏi: Ông ta xách xe máy bay xuống số đất đó, tìm gặp lão làm vườn nó ra hỏi thăm con gái.

Ông ta chán chường trước bằng một câu gay gắt: Ông đã làm gì con gái tôi? Bây giờ nó ở đâu?

Lão làm vườn vội đáp lại bằng một vẻ tươi cười: Ai? Con gái ông bà? Có, có, cô bé có tuổi đời chơi hồi sáng.

— Rồi sao nữa?
— Rồi nó ra về chơi sao! Nó chỉ mấy buổi học thêm rồi thôi. Ở cô bé dễ thương quá. Tôi bé hoa bé lại thành một trang khá đẹp và tăng cô bé. Có ta mừng quá ôm nó hoa chạy về nhà.

Ông William đã nắm được đầu dây nên cố phăng ra tiếng: Có người báo trông thấy ông đưa nó vào khu vườn.

Lão làm vườn rùn vai và trẻ môi thánh đức: Ai dám đứng ra làm nhân chứng? Tôi sẽ tố cáo tên chứng nhân nữ quàng đó. Tôi không thích ông đến đây làm rầy rầy cô con gái thì phải tăng giữ chó. Ông không bao giờ dạy con ông: «Con ơi, đừng báo giặc tin kẻ lừa»?

Ông William tức tối vô cùng vì đã mất con mà còn bị mắng nhiếc. Tuy nhiên, ông cũng được hai lòng khi cảnh sát tiến hành cuộc lục soát ngôi nhà này. Chẳng có gì cả. Thế là mọi nghi ngờ đều bị đánh tan. Mọi người lên xe ra về và gã làm vườn được một phen chưỡi bóng gió túi bụi.

Đêm ấy cả thành phố đều tỏ ra buồn hi. Tên cô gái và hình dáng cô ta luôn luôn được nhắc nhở trên đài phát thanh. Cuộc tìm kiếm vẫn không ngừng nhưng kết quả thì thật đáng chán nản. Không một dấu vết khả nghi nào được bươi ra để cho người ta hy vọng. Cuối cùng, cơ quan cảnh sát đành thất thủ.

Đúng lúc đó, có người nhắc nhớ đến Tess, nhà «nữ thám tử» lỗi lạc của Úc đại lợi. Viên cảnh sát trưởng liền gọi điện thoại về Sydney và kêu cứu với Tess!

Tess trở tài thám tử

Ngày hôm sau, «cô» Tess được phái đến tận nơi dưới sự hướng dẫn của viên trung sĩ Denholm. Nhà nữ thám tử dạo này có vẻ sung sức; đôi mắt cô ta luôn luôn ngời sáng, cô Tess lại trông vẻ cũng duyên dáng với sợi kiềng cổ bằng da bóng có đồng khêu đồng. Viên trung sĩ Denholm và Tess lâu nay làm thành cặp bà trưng lừng danh. Vì có thể nói không gì «thông cảm sâu sắc» tâm hồn Tess bằng anh trung sĩ đẹp trai này.

Người ta đưa Tess đến tận nhà vị thương gia đó bằng một chiếc xe đặc biệt. Sau khi nghiên cứu nội vụ, viên trung sĩ bắt đầu cuộc hành quân.

Trước tiên Denholm yêu cầu vị thương gia cho chúng ta xin một chiếc váy mà cô gái đã mặc rồi nhưng chưa giặt. Denholm cầm chiếc váy đưa vào mũi của Tess. Cô thám tử Tess lim dim đôi mắt và

- ☆ Nhờ tài «đánh hơi» lỗi lạc một mình Tess đã khám phá cả chục tên sát nhân không ai khám phá nổi.
- ☆ Những đồng nghiệp của Tess họp thành một đạo quân hùng hậu chiến đấu dẻo dai, nêu lên những tấm gương quả cảm, trung thành và bác ái.
- ☆ Tess là ai? Những chiến sĩ anh dũng ấy là ai? Đây, những vị anh hùng được loài người ca ngợi.

hít hơi. Đợi lúc Tess đã quen được hơi cô gái, viên trung sĩ Denholm ra dấu yêu cầu đi tìm. Tess đang nghiêm nhận mệnh lệnh như một anh chiến sĩ sắp lên trận. Sau đó, Tess nhanh nhẹn nhào ra đường và cuộc chiến đấu gay go bắt đầu.

THOAT tiên Tess chạy vòng vòng ngoài đường và luôn luôn ngừng mũi hít gió. Nó chạy sang bên kia vỉa hè trước cửa nhà mất mấy phút. Rồi thỉnh thoảng nó hạ mình xuống với vẻ mừng rỡ: Tess đã tìm được hơi cô gái rồi. Thật là một chuyện kỳ kỳ. Các bạn thử nghĩ: từ lúc cô bé gái mất tích cho đến lúc Tess bắt đầu tìm thì đã trôi qua một thời gian trên 24 giờ rồi. Qua 24 giờ đó có biết bao nhiêu người qua kẻ lại, biết bao nhiêu là bước chân đã dẫm bừa lên đó. Thế mà Tess vẫn tìm ra dấu vết. Tài đánh hơi của Tess thật là phi thường hi hữu.

Tess theo hơi chạy dài xuống đường Grande Rue, dậm ngay vào sở đất của tên giữ vườn, xuyên qua vườn hoa rồi xông ngay vào nhà.

Nó người tất cả những bàn ghế trong nhà, theo hơi chạy luôn vào phòng ngủ của tên giữ vườn. Mùi của nó luôn luôn ra sát đất. Mọi người hồi hộp theo dõi cuộc hành quân của Tess. Bất thỉnh linh nó nhào đại lên giường và lấy chân cáo cấu dữ dội chiếc đệm.

Vài phút sau, nó dùng lại đưa mắt nhìn mọi người rồi rời thong thả đi ra sân và nằm lim dim dưới ánh nắng. Nhân viên cảnh sát địa phương đều lấy làm lạ về thái độ kỳ quái của Tess. Viên trung sĩ Denholm giải thích:

— Theo ý tôi thì cuộc hành quân đến đây đã kết thúc; nhiệm vụ của Tess đã chấm dứt. Nghĩa là Tess muốn cho ta biết rằng dấu vết của đứa bé gái đã mất tích tại nơi đó rồi; tại chiếc giường của tên làm vườn ấy.

— Nhưng rồi đứa bé đâu?
— Thì Tess đã cho chúng ta biết rằng cô bé gái đã nằm trên chiếc giường này. Và có lẽ cô ta đã chết rồi khi người ta đưa cô ta ra khỏi chiếc giường.

— Le nhĩ? Làm sao tìm thì hải bây giờ?
Denholm, viên trung sĩ đã từng hoạt động sát cánh với Tess cười đáp:

— Tôi mới là vấn đề gay go. Chúng tôi có một phương pháp khác. Các ông hãy mang lại cho Tess một chiếc sơ mi của tên giữ vườn ấy đi. Tess sẽ khám phá ra vài việc khác hay hơn.

Tess bắt đầu ngửi chiếc áo sơ mi và ngửi thật lâu. Xong nó chạy nhào ra ngoài, chạy vòng trong vườn, đến ngồi các bụi rậm sau nhà...

Và đây, thành tích lẫy lừng

Lúc này, người ta mới thấy rõ vai trò của nhà nữ thám tử Tess. Tên làm vườn nó, cách đây một ngày tỏ ra kiêu căng thách đố bao nhiêu thì giờ đây lại «xuống sa» sự sét bầy nhiều. Y trẻ mỗi cười nhạt trước người cha đau khổ, y trẻ mỗi chân thách đố hàng chục nhà thám tử. Nhưng khi Tess bắt đầu nhảy lên giường y, cáo cấu chiếc đệm thì mặt y bắt đầu tái lại. Luôn luôn y găm gư trong miệng:

Con chó khôn kiếp; mày coi chừng tao, mày nhắc cuộc thôi, con à!

Hai mắt của hắn đỏ ngầu và luôn luôn theo dõi Tess. Đây là giai đoạn chiến đấu gay go nhất. Hẳn chỉ chờ Tess thất bại, thành đó hẳn sẽ quyết ngay bằng cách bêu rêu thành danh của Tess. Dự luận sẽ bình vực hắn và không ai còn tin tưởng tại ba lỗi lạc của Sherlos nữa.

Nhưng dường như Tess càng lúc càng đi gần đến mục tiêu. Một lúc sau, Tess rời khỏi khu vườn, dậm sầm ra đường, chạy dọc theo đường cái, nhảy qua mấy hàng rào.

Mọi người đều làm lạ và nghi ngờ Tess đã làm lầm lạc mục tiêu. Nhưng nó vẫn cầm đầu chạy và chạy nhanh đến nơi Denholm theo không kịp. Có lẽ cái áo sơ mi của tên làm vườn ấy làm cho nó hân hái hoạt động thêm lên.

Bà nhân viên cảnh sát địa phương và vị thương gia có mắt chực chờ bắt kịp Tess. Nhưng chỉ vài phút lát Tess và Denholm đã bỏ lợ sau hàng trăm mét.

Đọc đường Tess có dừng lại vài giây giây nghĩa đi... một sông nhỏ. Nó lấy chân quào đất

một chiếc rào kẽm gai, vờ quào vờ sủa lên những tiếng sủa náo nùng. Rồi nó dậm đầu chạy nữa và luôn luôn chạy với một tốc độ khá nhanh. Denholm cố gắng theo nó thì nó đứt hơi.

Đến một hàng liễu mọc dài theo bờ sông, trên mười mét. Ngày hôm qua, nhân viên cảnh sát cũng đã đến đây lục lọi hai bên bờ; còn người nhái thì lặn mò ngay giữa sông, nhưng sau đó người ta không tìm nữa. Vì hơn 50 người đi tìm nát đầu mà chẳng thấy gì. Ngay lúc Tess đến nơi thì cũng có một số người đang tiếp tục quần kiếm tại đó.

Vừa đến hàng liễu Tess nhào đại qua một chiếc rào sắt, bỏ viên trung sĩ Denholm lại sau, Nó kéo chiếc xích nơi cô chạy bừa xuống một đầm lau sậy, nhào xuống nước và lặn ngay ra giữa sông. Khi Denholm chạy đến nơi thì thấy Tess đang ngậm một cái bị to giữa sông và có sức ló vào bờ. Những nhân viên cảnh sát chạy đến nơi thấy vậy la to:

— Denholm, hãy gọi con vật của anh lại. Cái bị đó bị buộc chặt vào một gốc cây. Coi chừng tri kéo mãi nó đứt dây trôi theo nước thì không tài nào bắt kịp.

Quả vậy, con sông nhỏ mà nước chảy như cắt. Người ta không biết cái bao ấy đựng gì. Vị thương gia nóng ruột quát nhào đại xuống nước và phụ với Tess mang cái bao ấy lên bờ. Đó là một cái bao đựng than, nhưng khi mở miệng bao ra thì vị thương gia no muốn ngất xỉu: thì hải của cô gái được gói kín trong đó.

Trong vòng không quá một giờ, Tess đã tìm ra nạn nhân và luôn cả thủ phạm. Đó là một thời gian kỳ diệu mà hàng ngàn người không khám phá ra nổi trong vòng hai ba ngày.

Tên làm vườn thú nhân tội lỗi ngay sau đó, hắn đã đu cô bé gái vào phòng, dùng sức mạnh cường hiếp. Sau đó, hắn lấy tay siết cổ cô bé cho đến chết rồi gói lại đem ra giữa sông, neo vào một gốc cây ngầm để thủ tiêu lóa xác. Vài tháng sau, hắn bị kêu án treo cổ.

Trong vòng không quá một giờ, Tess đã tìm ra nạn nhân và luôn cả thủ phạm. Đó là một thời gian kỳ diệu mà hàng ngàn người không khám phá ra nổi trong vòng hai ba ngày.

Tên làm vườn thú nhân tội lỗi ngay sau đó, hắn đã đu cô bé gái vào phòng, dùng sức mạnh cường hiếp. Sau đó, hắn lấy tay siết cổ cô bé cho đến chết rồi gói lại đem ra giữa sông, neo vào một gốc cây ngầm để thủ tiêu lóa xác. Vài tháng sau, hắn bị kêu án treo cổ.

Đường như nhà nữ thám tử trẻ đẹp này có cái biệt tài truy nã dưới nước. Nó rất sung sướng khi nhiệm vụ buộc nó nhào xuống nước để tìm.

Một lần nọ, người ta đưa Tess đến tìm một thiếu phụ mất tích, nhưng ở đây, nó, kiềng còn bỏ lại trên bờ sông trong vùng Nouvelle-Galles miền Nam Úc. Khi Tess đi trước đây các cơ quan cảnh sát đã tìm rồi mà vô hiệu. Gia đình của nạn nhân thì quá quyết thiếu phụ ấy không có lý do gì để tự tử.

Thế là Tess bắt đầu ra tay. Nó chạy ngược bờ sông rồi đến chỗ có đá lồi chồm nhào đại xuống nước và lặn vòng vòng giữa sông.

Denholm bảo: Hãy mò kỹ chỗ đó. Ít ra Tess cũng đã khám phá một cái gì.

Những nhân viên cảnh sát địa phương rùn vai không tin vì chính họ đã tìm không bỏ sót một chỗ nào nơi đó cả. Họ còn biết rõ khúc sông đó có nhiều gốc cây ngầm đâm chĩa dưới nước, nếu nhào xuống thì chưa chắc gì trôi lên được, có thể bị kẹt vào đá ngầm dưới đó mà chết luôn.

Sau một ngày vất vả, bắt một viên thanh tra nghi ra một phương pháp để làm vờ lòng Tess. Ông ta bảo:

— Nếu cô Tess tin rằng xác thiếu phụ bị kẹt dưới đó thì tôi cũng phải tin như vậy. Đừng kiêu căng «thờ» ta te!

Ông ta bèn lấy mình gãi ngay nơi địa điểm mà Tess đã chỉ rồi cho nó. Giòng sông bị nó tung lên và trong vài giây sau thì hải của thiếu phụ bị kẹt trong đá và từ cây trôi lên mặt nước.

Trong đời hoạt động trinh thám, Tess đã tìm ra hàng chục nạn nhân bị mất tích như thế. Tuy nhiên, người cộng sự với Tess phải là một kẻ giàu kinh nghiệm, biết «thông cảm sâu sắc» những ý nghĩ trong đầu nó, mà nó không thể diễn tả bằng lời nói.

Luôn luôn phải tin tưởng ở Tess mặc dù đôi khi những điều kiện không cho phép tin tưởng chút nào hết.

Một lần nọ người ta nhờ «năng» đến tìm một cậu bé mất tích. Dĩ nhiên là không ai biết cậu bé ấy mất tích ở đâu. Họ đưa cô Tess vào nhà, Tess đi khắp các gian phòng, đi loanh quanh lẩn quẩn và sau cùng thì nhào xuống, lim dim đôi mắt cả ra về mơ màng.

Người ta tưởng cô Tess nhớ thương cậu trai nào đó rồi đâm ra sanh chứng, nên cố lối nó ra khỏi nhà. Tess bị lôi đi ra vườn, lối ra đường phố, dẫn ra nhà cách hai ba trăm mét. Nhưng khi thả xích ra thì cô Tess lại dậm sầm chạy trở lại nhà đi loanh quanh các phòng, người các đồ vật và sau cùng thì cũng nằm xuống ngay chỗ cũ và lim dim đôi mắt như... nhớ thương ai!

Viên công sự với Tess bắt đầu chú ý thái độ bất thường ấy. Ông ta bảo:

— Nếu đúng theo Tess thì đứa bé này còn ở trong nhà. Nó chưa đi đâu xa. Thử lục soát lần nữa xem!

Sau vài giờ lục soát vô hiệu, một cảnh sát viên có sáng kiến trở mái nhà, ngay chỗ Tess nằm. Thật là bí hử: người ta tìm thấy thi hài của cậu bé trong một bồn nước dầy... trên 5000 lít, ở tầng trên của căn gác.



Truyện ngắn dã sử Xuân Thanh-Tùng

NGƯỜI TRONG PHÁO SIAO THIA



CHIỀU ba mươi Tết!
Tiếng pháo đón ông bà đã đi
đẹp rằm tan từng hồi ở thôn ngoại.
Thầy đồ làng Ý Xuyên viết
sông đôi liền Tết, trình trong đất
đầy bút lông dài từ bên cạnh nghiên mực Tàu, đèn
sơ tay ngắm nghía, nét hân hoan hiện trên gương
mặt Thầy.
Mùa Xuân tới rồi đây! Cái lạnh lẽo cát đá
đất thịt, với những luồng gió heo may vùn vùn, với
sương muối buổi xương của tiết Đông chỉ dường
như đang lui dần, nhường chỗ cho không khí ấm
áp của Tết lập Xuân tràn ngập tới.
Nàng Xuân tới với chiếc áo the xanh muôn
thủa.

Làng Ý Xuyên có hai thôn, thôn ngoi khá
bon thôn trong, nên dường như nàng Xuân đến từ
phía thôn ngoại. Đó là ý riêng của Thầy. Mặc dầu
vậy, trong buổi giao thời, lòng Thầy đồ cũng nghe
lãng lãng một cảm giác khó tả.
Đã mười ba Xuân rồi, kể từ ngày cô đồ mất,
thầy cũng là năm quân Minh đặt nền móng đồ họ ở
tây này, thì kể như Thầy đồ không còn biết có Xuân
nữa.

Thầy còn nhớ, năm ấy Như Mai con gái yêu
độc như cũ. Thầy vừa đứng bầy trời. Cái tang
tơ, tiếp theo cái tang đất nước đã khiến Thầy gần
muốn phát điên lên. Thầy uống rượu tới ngày, uống
đến gục xuống, nhiều lúc say Thầy ôm mặt khóc
trương rức.

Hồi xưa, liền ba khoa thi Hương không đậu,
Thầy chỉ buồn mà không khóc. Thầy cho là làm
quai trái khóc là hèn. Vậy mà lần ấy, từ một mắt
quai trái lên làm Thầy phải khóc, khóc như chưa từng
bao giờ được khóc.

Nhưng... mùa Xuân năm nay, Thầy bỗng cảm
thấy một nguồn sinh lực mới đang nảy nở. Cái ý
Xuân bằng bạc, cái hơi Xuân ấm áp đang tràn lan
tên, bằng cả; cho Thầy một niềm hi vọng mới, mới
chính Thầy cũng không biết mình hi vọng gì? Nhưng
rõ ràng cái « Lạc nhâm thân đốn » mà hồi này Thầy
đành tay bắt được, đã báo cho Thầy biết, Thầy
đang có điềm đại cát.

Hồi xế trưa, đang ngồi tựa mấy giò lan ở trước
cửa và chăm bón cho mấy chậu cúc vàng, bỗng có
một con nhện sa trước mặt và nghe thấy mũi tiều
hỏi, biết là có điềm lạ. Thầy liền đánh tay bắt quế.
Quế « Đại an Thiên quan quai nhưn » Thầy
bắt được sau đó đã khiến lòng Thầy rộng mở, vì
trong bài thơ lục bát Thầy thuộc lâu từ hồi còn
đi học, có giải rõ quế này như sau :

*Đại an quế gặp bạn hiền,
Lo an, vui tới, bạc tiền vào tay
Vận hên thời đại làm may,
Bình yên mọi sự, vui vầy bản thân..*

Suốt từ bấy tới giờ, lòng Thầy rộn mở như
bập rạn, như muốn đùa cùng với tiếng pháo rộn
ràng, đi đẹp xa xa...

ĐÔI câu đối viết trên cặp liễn bằng giấy đỏ,
chúng chú đại tự lau dũa đẹp như cát đã khô mực.
Thầy đồ Ý Xuyên lấy hồ phết dán lên cột, dùng
lông ngậm nghía thêm bồi nữa, rồi mới thông thả
bước ra ngoài.

Trước sân nhà Thầy, một cây nêu cao nghều
với tùm lóng gà treo đầu, chiếc khánh sành gió động
kêu lanh canh. Cây nêu này, chính đám học trò của
Thầy đã dựng lên hôm tiễn đưa ông Táo về trời.

Tên mặt đất, dưới gốc nêu, chĩa ra bốn phía,
là những hình cung tên tác bằng voi bện, tục truyền
dùng những thứ ấy kỵ tà ma, người ta vẽ hình cung
tên để ngăn ngừa đèm ma quỷ, có hồn khỏi lợi dụng
lúc năm tân tháng hết kéo tới khuấy phá, gây xui
tối cho cả một nấp sắp tới.

Sát bên bức dậu bằng búp, một vườn hoa nhỏ
nhỏ do chính tay Thầy đồ vun xới, phơi bày ra cả
một cảnh sắc muôn hồng ngàn tia rực rỡ đẹp mắt.
Những đóa hồng quế, hồng tuyết nhưng, những
bông bạch thược, bạch thược, xen lẫn với những
bông cầm chương, những bông mẫu đơn, bạch cúc.

buồng cúc, nhện dóm hội được...
Xa hơn chút nữa, tựa góc vườn, một cây bích
đào đang độ trổ hoa... Tết cả hiện ra trước mắt
Thầy đồ như một bức tranh đầy màu sắc, rực rỡ,
linh động.

— Thưa cha, mâm cơm cúng đã xong, mời
cha và làm lễ rước ông bà!
Một giọng nói thánh thót ngay phía sau lưng,
Thầy đồ từ từ quay mặt lại.

Như Mai, con gái yêu quý của Thầy, xinh đẹp
với chiếc khăn mỏ quạ bằng vải Xuân Cầu đen
lánh che khuất nửa cặp má đào, với đôi mắt bồ câu
long lanh sáng nước thu hồ, với chiếc yếm thâm
càng phồng khuôn ngực bằng trinh, e ấp đang sau
chiếc áo cánh trắng cổ thêu, chiếc áo dài nâu non
thật vai.

Thầy đồ âu yếm nhìn con :
— Ừ, chớ vội ! Mà con đã thấp nhang lên báo
thờ dùm cha chưa ?
— Dạ, con đã thấp nhang và lên đèn xong
xui rồi. Con cùng cả bầy cả năm ngũ quả.

— Thế còn cây mía làm gậy cho ông bà chống
vẽ ?...
— Thưa cha, đã có sẵn bên cạnh bàn thờ.
Cụm mía « dương châu » ở sau nhà năm nay được
nhiều cây lớn lắm. Con lựa được một cây có đứng
ba mươi sáu đốt.

— Cha, lớn quá ! Bông trái nhà mình năm nay
được mùa. Con trông kia, vườn bông trước mặt,
thiệt là một bức tranh tuyệt đẹp !
Như Mai mỉm nghía theo lời cha, răng cũng
gội đều tăm tắp khen :

— Dạ, thưa cha... đẹp thiệt ! Chỉ tiếc rằng
cây bích đào trở bông quá sớm, con...
Câu nói ngập ngừng của Như Mai, làm Thầy
đồ bỗng nhiên thở dài. Thầy biết rằng con gái yêu
của Thầy đang nhớ tới một người.

Lòng Thầy đồ bỗng nghe lạnh buốt. Thầy bậm
đốt tay. Như Mai đã chẵn hai mươi tuổi rồi, cái
tuổi của yêu đương.

Khi xưa, hồi Thầy đồ gả duyên với cô đồ thì
Ngọc Hạnh — tên cô — mới mười tám tuổi.
Như Mai gặp duyên sớm hơn mẹ đứng một
năm, nhưng cái số nàng thật hồng nhan da truân.
Cho nên, đã ba năm trời, người ấy ra đi chưa trở
lại !

Thầy đồ thấy thương con gái vô cùng. Một
cái gì ngập ngừng như lệ nóng đang dâng lên trong
lòng thầy. Thời chính chiến loạn ly, kẻ ra đi biết
có còn trở lại ?

Ba năm là ba mùa Xuân, ba mùa hoa đào nở.
Cứ mỗi lần đào đâm bông rồi kết trái, Thầy lại
thầy con gái Thầy heo mòn thêm một bông.

Đành rằng, cái tuổi đời mười, con gái Thầy
đâu đâu nói gì ? Trái lại, nàng còn đẹp hơn, tròn
vẹn hơn, nảy nở hơn, như tiếng chuông rung, vẻ đẹp
của nàng đã làm bao gã trai quanh vùng phải mơ
ước ôm tương tư, kể cả con trai lão Huyện uy
Nguyễn Hằng, nhưng cái buồn cũng như thời gian
vốn là một liều độc được tẩm phủ về đẹp một cách
thật thanh chóng. Biết rằng, tới khi người ấy trở
lại, nhan sắc con Thầy có còn được thắm như xưa,
nay đã lỡ chuyện đo chiều vì biết bao song gió cuộc
đời mang lại ?

Thầy đồ thương cho thân con, mà cũng thương
cho thân mình, vì Như Mai là nguồn an ủi độc
nhất của thầy.

Ba năm... ba mùa Xuân... ba mùa hoa đào...
Nhưng kỷ niệm năm xưa về người thanh niên
là lừng, bí mật ấy, con người mà chỉ gặp gỡ một
hai lần, Thầy và con Thầy đã đem lòng cảm mến,
nở vl.

Trong một khoảnh khắc rất ngắn ngủi, không
ai bảo ai, Thầy và Như Mai cũng bồi hồi nhớ lại
câu chuyện cách đây vừa đúng ba năm vào một buổi
chiều Xuân đẹp !..

NĂM cô gái Ý Xuyên gành hàng đi chợ
Huyện về, vừa đi vừa riu riu chuyện trò như
những con chim sơn ca, tiếng nói tiếng cười rộn
rã, vui vẻ.

Đào, cô gái lêu lắt nhút, lên tiếng hỏi các
bạn :
— Bây, các chị Ngoan, Hồng, Mai, Thắm ơi !

Đó các chị biết hội Xuân tế thần năm nay, làng
mình có tổ chức đồ vật, hát chèo, đánh đu và nấu
cơm thi không nào

— Có chứ ?
— Nào ai biết ?
— Bộ chị muốn tranh giải đánh đu gây hay
sao đó ?

— Phải rồi cái chị này ! Em hồi tình thương,
làm sao lại đồ vậy cho em ?
— Ngoan, cô gái đi đầu, có vẻ chững chạc như,
với gánh hàng xén kiểu kít trên vai, vui vẻ góp ý
kiến :

— The ý em thì hát chèo, đánh đu cũng như
chơi cờ người... là những trò chơi giải trí. Nhưng
nước mình đang hồi gia vong quốc phá, nước đã
mất còn vui gì mà chơi ? Em nhắc những món đó
cũng như mây năm qua, các cụ sẽ không tổ chức.
Riêng hai món đồ vật và nấu cơm thi là các cụ
tục, thì chắc thế nào cũng có.

— Sao lại là mỹ tục ? Và cái gì đồ chị dám
tin chắc là có.
— Thì mỹ tục là những phong tục hay tục lệ
tốt đẹp của làng mình. Các chị thử nghĩ coi còn có
gì hùng hơn những cuộc chơi đồ vật ? Vừa giải trí
vừa đề cao sự luyện tập sức khoẻ. Còn có gì đáng
yêu, đáng quý bằng một cô gái đi đẹp người lại đẹp
nết, có tài đảm đang nội trợ ? Ấy, gái làng mình nổi
tiếng nhất vùng xưa nay, chính là nhờ những đức
tính ấy đấy, các chị à !

— Hay ! Hay lắm !
— Chỉ Ngoan luôn hợp ý em lắm !
Cố Thắm tiếp :

— Em rất đồng ý với chị ngoan là chái thời
hơn phải mạnh, phải hùng ! Cái màu người « đại
lương tổn vai, ăn no lại nậm » như các anh đồ, anh
khóa ngày xưa đã lỗi thời quá rồi !

Thắm nói vô tình, nhưng Như Mai thì lại sồng
mặt vì cha nàng là thầy đồ. Nàng trở gánh hàng
vải qua vai kia cho đỡ mỏi, đoạn thủng thủng lên
tiếng :

— Chị Ngoan nói phải, chị Thắm nói cũng
không trái. Trai thời loạn cần phải hùng. Chỉ vì
mình không hùng, mình quá yếu, nên mới bị mất
nước, chúng...
Mai bỗng bỏ lưng câu nói khiến các bạn phải
sồn sồn dờ dờ.

Đào, vốn tính nhanh nhẹn và nóng nảy, không
chịu được, hỏi thốt :
— Kia, nhưng làm sao chị Như Mai ? Sao chị
đang nói bỗng dừng lại ngưng bặt ?
Hồng, xưa nay vẫn ghen ngầm với sắc đẹp của
Như Mai còn tức hơn Như Mai là con của
thầy đồ được nhiều người vị nể, nên được dịp nói
kịch.

— Có em ! Chị Như Mai, thâm thật ! Các cụ
mình có khác. Chị mới lên tiếng đã làm mọi người
phải dừng tay cho đỡ.

Như Mai biết Hồng có ý nói móc mình, nhưng
không thèm chấp, cười nhạt tiếp :

— Nhưng... theo em nghĩ không phải cụ vai
u thật bấp, có một sự mạnh mẽ biến mới là người
hùng. Trái lại một người hùng phải mạnh cả về thể
xác lẫn tinh thần, phải văn thông, vũ dũng. Lịch sử
nước nhà thiếu gì những bậc danh tướng mà vào
tải không thua gì những bậc khos giáp, cũng có vị
tuất thân từ nơi cửa Khổng sắc trình rồi gặp cơ
quốc biến là cầm quân dẹp giặc...
Lời nói của Như Mai vừa dứt những tiếng reo
bò cục Đào của Thắm, Ngoan liền vang lên :

— Hay ! lời bạn của chị Như Mai rất chí lý !
Thật là một cái hùng biện !
— Phải lắm ! Đúng lắm ! Phải vậy vô toàn tài
mới đáng mặt là người trai lý tưởng để chỉ em mình
mơ ước phải không các chị ? Em cũng chẳng ham
những chàng vai u, thịt bắp, mà hồi đầu « đầu các
cố » !

Các cô thích chí cười vang, riêng Hồng là có
vẻ bặm bực vì thấy mọi người đều vẻ hù hù với Mai.
Đào đang được tròn, lui nhẹ câu hỏi nữa :
— Mà các chị tính năm nay ai hi vọng chiếm
giải « quan quân nấu cơm » đó các chị ?
— Ồ... tính coi, nào ? Năm ngoái chị Tú trưng
tuyên đã có người trước đi rồi ! Con năm nay, Ồ...
năm nay thì...
Không đợi chờ Ngoan hết câu, Hồng vội xer
vào :

— Thì con ai có đây nữa ? Chắc chắn năm nay
chị Như Mai sẽ đoạt giải. Các chị thấy không, ngày
ta có tin chắc như thế mới dám mơ ước tới một
người không văn võ toàn tài. Em thì tin đi tới trước
rồi. Gối tom cam pháo gối tom, có đầu dưới thấp
lại chồm lên cao ! Thôi đành kiếm một thùng chông
vai u, thịt bắp, mỡ hồi đầu, mà gả nghĩa trăm
năm vậy !

Tiếng cười lại nổ đòan như pháo Tết :
— Khá lắm ! Chị Hồng có lời nói « chết » cây
gậy cảnh, cũng khá lắm chứ ?
— Khá là cái chết ! Bà Hồng tâm ngầm mà
dám ngấm chết với đó !
— Phải rồi, vậy thì « văn võ toàn tài » phân chị
Mai « vai u thịt bắp » phân chị Hồng. Thế là vui vẻ
cả làng nhé !

CÁU nói đùa pha chút mỉa mai của Hồng
không ngờ lại hóa thành sự thực. Vì,
trong hội đầu Xuân tế thần năm ấy, giải
quan quân về khoa nấu cơm khéo của làng Ý Xuyên
đã về tay Như Mai, con gái Thầy đồ.

Đó là một vinh dự lớn lao cho nàng. Vì giải
này là một giải làm tăng cái tài đảm đang, nét hào
của người được giải.

Cuộc thi nấu cơm khéo rất khó và hết sức hào
bức. Hằng năm, vào dịp đầu Xuân tế thần của
làng Ý Xuyên, được dân khắp vùng chiếu cố đến
du thực điêng, chính là nhờ ở cuộc thi này, dĩ nhiên
đá pháo trong số khán giả đều là các chàng trai
chưa vợ.

Đây là dịp để họ rửa con mắt thích thú nhất,

vì những « đồ » được lựa chọn vào tranh giải này
đều là những cô gái đẹp, đảm đang, nét hạnh ít ai
bị. Có được cô vợ như thế, hiển nhiên là hạnh
phúc gia đình được bảo đảm một cách chắc chắn.

Nhưng có d ai giải không? người hàng năm,
khỏi nói, đất chèo như tôm tươi. Những câu cao
trai nhà hào phú, các bậc phong lưu công tử, các
anh khóa, anh đồ không ai bảo ai, đều đem ngó tới
mấy cô trúng giải.

Vì vậy, nhiều cô vừa trúng giải là đã có người
mời mời tới xin rồi. ít cô phải đợi tới năm sau.
Như e có không đợi ai nhưng được lựa vào dự
cuộc thi, cũng được hi vọng lắm. Bởi lẽ cũng có
một mà số câu lại chênh lệch quá nhiều.

Trở lại cuộc thi, làng Ý Xuyên có hai thôn,
bốn xóm. Để dự vào cuộc thi này, hằng năm, mỗi
xóm, được cử ra năm thiếu nữ đứng đại diện cho
xóm mình vào tranh giải.

Có hai giải cá nhân và giải toàn đội. Giải cá
nhân thuộc về cô nào nấu nhanh nhất, khéo nhất,
cơm ngon nhất. Giải toàn đội chấm chung cho cả
đội, đội nào nhiều điểm đội ấy được.

Thiếu nữ dự thi toàn toàn là các cô gái đồng
trình, tuổi từ mười sáu tới đôi mươi. Các khảo quan
là các ông làng.

Cuộc thi diễn ra ở một cái hồ rất lớn. Mỗi
cô được lãnh một cái ghế thúng vừa đủ cho một
người ngồi, một bó mía tươi, một cái nồi và một
lon gạo.

Thùng thúng... hồi trống thứ nhất, các cô
bơi ghe ra giữa hồ. Khi hồi trống thứ hai đổ dồn,
các cô bắt đầu vào ghe, vào nồi, rồi vừa ăn vừa nấu
thời cơm. Những bó mía ướt vừa nhai xong bỏ ra,
các cô phải làm sao nhúm cho bên lửa, cháy được,
và nấu cho nồi cơm chín, chín nhanh và ngon chừng
nào được nhiều điểm chừng ấy.

Công việc nấu cơm giữa nơi hồ rộng gió, lại
bằng bó mía ướt do chính mình vừa ăn ra, thật là
khó vô cùng.

Nghe thuật đời hồi các cô phải ăn cho thiệt
nhanh, nhúm thiệt khéo. Nhiều cô cuồng quá, chưa
kịp nhúm được lửa, đã khiến ghe trôi ngang, nước
tràn vào, ghe chìm, phải lôi người bơi vào bờ.
Thế là khán giả được một dịp vô tay, la ó, cười
nhạc thồm thích.

Cuộc thi nấu cơm khéo năm ấy hào hùng và
thú hút vô khán giả tới dự vượt bực mọi năm. Vì
đánh sách các cô dự giải được niềm yên ở đình làng
từ tuần lễ trước cho thấy toàn là những thiếu nữ
có nhan sắc hơn những nguyệt thần, có cả đủ sự
trưng giải đời năm trước. Nào có Như Mai ở xóm
Đông, Ánh Hồng ở xóm Đoài, nào có Hoa đại diện
xóm Yên, cô Tuyết đại diện xóm Thương.

Ánh là một kẻ sơ sơ vài cô nhiều hi vọng đoạt
giải nhất, ngoài ra, còn bao nhiêu cô khác.
Cô Tuyết đã trước giải khôi nguyên một năm
rồi, năm nay chắc có nhiều kinh nghiệm. Như Mai
con gái Thầy đồ tuy mới lần thử nhưng
lại là địch thủ đáng ngại như cô cô Tuyết.

Có người ủng hộ cô này, những người kia lại
ủng hộ cô khác. Giờ thì còn tới gần, dự luận càng
xôn xao bán tán. Người ra hít cả áo tiên, người ra
đem danh dự để đánh cược.

Có người còn dám cá quyết nếu năm ngoái Như
Mai thì, chắc chắn năm đã đoạt giải khôi nguyên
một năm rồi. Những tiếng vỗ tay cổ vũ, hoan hô
vang dậy cả bờ, trời khi hai chục cô thuộc bốn đội
đại diện cho bốn xóm từ phía tam quan đập làng
xuất hiện.

Các cô vừa vô lãnh huấn thị của các ông
làng và nghe đọc thẻ lệ.

Người ta thấy Như Mai dần dần cho đám chị
em xóm Đông, Hồng xóm Đoài, cô Hoa dần dần
xóm Yên, cô Tuyết xóm Thương.

Những chiếc đò thúng cũng với đầy đủ « đồ
nghề » trang bị đã được neo sẵn bên những cái cọc,
ghe nào cũng có ghè số và các cô cũng đã bắt thăm
để lãnh số trước, để khỏi có những sự tranh chấp,
suy bì, tệ nạn.

— Thùng thúng thông...
Một hồi trống khu vang, đồn thục. Các cô
nhào nhầu bước xuống ghe, có nào mang số nào
thì xuống ghe số ấy.

Hai mươi cô gái xinh, quần áo chỉnh tề, với
khăn mỏ quạ, áo nâu con, yếm cổ thêu, chiếc quạt
tượng mẫu hoa cá, hoa lý hoặc hoa sim thật ngoạn

(Xem tiếp trang 21)



MỘT CHUYỆN LẠ VỀ CHÓ NHÀ của DIỆU CHI MẠI

Wully CON KIM KHUYẾN
CÓ HAI KHUON MẶT



CÓ lẽ có nhiều thú chó. Những người học làm sang thường thích kiếm những thú chó thật mắc tiền mới nuôi cốt để... lấy lệ với thiên hạ.

Nhưng theo Ernest Thompson Seton một nhà văn viết truyện dành người Scotland, sau qua sinh sống ở Gia-na-đô, và nghiên cứu nhiều năm về các loài thú nhà cũng như thú rừng để viết quyển Wild Animals I Have Known thì chỉ con chó nhà, loài chó thường, chó tạp là đáng quý, và lành lặn, can đảm và có một sự hiểu biết... đủ để cạnh tranh trong cuộc sống hay họ và kiểu hiệu hơn tất cả loại chó giống sang trọng, mắc tiền khác.

Đem thú vào một đảo hoang một con chó nhà thường, một con chó săn (lévrier) và một con chó cụt mõm (boule dogue) rồi sáu tháng sau trở lại sẽ thấy chỉ có con chó nhà con sống và mạnh khỏe như thường.

Con chó nhà tuy không chạy mau bằng con chó săn nhưng không hay đau phổi và ghê tở, không có cái can đảm của con chó mõm cụt nhưng lại có óc suy xét khôn ngoan hơn con này.

E.T. Seton còn quả quyết là nếu loài người không tốn nhiều công của khó nhọc săn sóc các loại chó giống sang, mắc tiền thì ngày nay, chúng ta chỉ còn có những con chó nhà thường thôi, những con chó mà chủ nuôi đã cho ăn uống thất thường và không mấy khi ghé mắt lo lắng cho nó.

Nhưng cũng ở con chó nhà này, E.T. Seton đã thấy có những đặc điểm của loài kim khuyển này (chacal), loài chó tổ tiên của các giống chó. Loài kim khuyển này cũng được gọi là Sơn cầu. Cũng với tư cách khôn ngoan hiểm có đó, nhiều con chó nhà đã đánh bại loài chó săn.

Nếu bị sống trong nghịch cảnh hay bị hành hạ, đánh đập, ruồng rẫy nó sẽ thành hung ác, phân biệt... không còn chút gì dấu vết của giống chó mà loài người đã ban bố cho nó từ trước.

Câu chuyện dưới đây cũng miêu tả một điều đó:

1

WULLY là một con chó thường trong một lứa cho con của một gia đình chăn nuôi ở Cheviots. Lớn lên, nó bắt đầu được cho đi chăn trâu với một con chó già nhiều kinh nghiệm dưới quyền lãnh đạo của Robin.

Khi được 2 tuổi Wully đã hoàn toàn trở thành một con chó chăn trâu khôn ngoan, giỏi dẫn và sáng nắng. Nó thuộc nằm lòng bầy trâu của chủ nó từ con chiến con đến con trâu già. Sau nhiều lần thử thách, Robin đã tin nhiệm Wully hơn cả con chó già đã bắt đầu ngừng ngáp của anh nên có nhiều đêm, anh đã la cà nhậu nhẹt, có lúc ở quán rượu, giao cho nó toàn quyền coi sóc bầy trâu.

Wully đã không phụ lòng tin tưởng của chủ. Do đó, Robin đã hết sức thương mến nó và luôn luôn đối xử với nó một cách hết sức đặc biệt, coi nó như là một người bạn.

Một hôm, Robin được lệnh chủ của anh bắt phải đem bầy trâu đến trại mới. Robin đã lên đường với con Wully.

Tới sáng Tyac, Robin lừa trâu xuống đò mấy ngày ngang rồi lên South Shield. Nhưng ông khởi hành của những nhà máy gần đó nhà khói mù mịt. Bầy trâu ngu dại thấy đó tưởng là triệu chứng của một cơn giông bão lớn mà chúng thường thấy trên vùng đồi núi Cheviots nên hoảng hốt bỏ chạy tứ tán.

Robin quát lên. Cả bầy trâu đã chạy như một mũi tên lao sấm sập. Anh dậm chân cừn cừn Wully.

— Wully! Mau lừa trâu về.

Rồi trong khi con chó khôn ngoan này lặng lẽ chạy chân đều lừa bầy trâu trở lại, Robin

ngồi thờ thờ ra đó mà chờ đợi. Wully đã xông vào, chạy Đông, chạy Tây, đuổi Nam, đuổi Bắc một hồi lừa lừa bầy trâu về. Nó sung sướng đứng vây đuôi, chờ một lúc khen của chủ. Nhưng Robin đứng lên dậm. Bầy anh thét lên:

Còn thiếu một con! Wully, đi kiếm nhanh lên!

Tôi nghiệp con chó đang đứng hành điên với kỳ công của mình, nghe chủ thét như vậy, tôi nhủ chạy đi tìm một phen nữa. Chưa bao giờ Wully thấy trước rừng, xấu hổ như lần này... bởi nó có hai gương mặt.

Mà thật vậy, Con Wully không lầm lẫn. Một đũa bé đứng gần đó đã từ mô đất bầy trâu của Robin thấy có 374 con. Nghĩa là đúng số trâu của Robin đã lén đi. Vừa rồi, con Robin đã lừa cho đâu phải Wully.

Nhưng Wully đã đi rồi. Biết làm sao bây giờ? Robin biết rằng con chó của mình. Nếu không tìm được con trâu cho chủ, nó sẽ không bao giờ về trước khi nó đã đuối sức. Ban đầu Robin cũng có ý chờ con chó trung thành của mình nhưng sau lại thấy trời đã trưa mà đường lại còn xa nên đành phải lừa trâu đi. Có lẽ anh cũng nghĩ bụng là dịp trở về anh sẽ có thể tìm lại Wully. Nhưng rồi không hiểu vì lý gì mà Robin thông trở lại bên đò mấy ngày nữa. Wully đã đi trốn ngay đó mà không gặp con trâu thì liệu nó có là kẻ nhậu nhẹt ở đó không. Nhưng nó chỉ biết hải hùng khi thấy bầy trâu vắng bóng, trâu không có mà chủ cũng không.

Ho đi đâu hết rồi?

Nếu máu, lực lượng, tìm kiếm khắp nơi mà không được mới xuống đò trở về bên kia bờ chứ ít gì vọng sẽ gặp lại chủ.

Nhưng vô ích. Không có gì cả. Cũng không có hơi hướng gì về chủ nó hay bầy trâu còn vương vấn đâu đây.

Từ đó, mỗi ngày nó đều hết lực lượng bên này lại sang bên kia tìm kiếm. Nó dậm ngõ bờ nấp, hươi hơi chờ đợi rồi lần mò đến các túp quán để coi chủ nó có la cà nhậu nhẹt ở đó không.

Sau cùng nó đứng lại ở bên đò để quan sát và đánh hơi chủ trong đám khách sang sông.

Mỗi ngày đêm đó qua lại 50 bận, mỗi bận có trên 100 người. Như vậy, trung bình mỗi ngày đêm nó nhìn mặt hơn 5000 người và đánh hơi hơn 10000 cái chơn. Nó quên ăn, quên ngủ để làm chuyện đó Thân hình nó gầy sọp, thậm chí đến gớm ghiếc.

Ban đầu, nhiều người chưa biết đã thấy khó chịu khi thấy nó xài bẩn bên mình nhưng sau lại, biết chuyện ai cũng xúc động và thương hại. Các nhơn viên đò máy thấy con chó trung thành này vậy đều thương mến và tìm cách làm thân với nó, cho nó ăn. Trưa nó còn từ chối nhưng sau lại đói quá nó mới ăn. Dầu vậy, nó cũng không thể đáp lại lời dịu ngọt cũng như cử chỉ thân mật của họ bằng một thái độ triu mến, vui vẻ nào cả.

Khi tôi (Ernest Thompson Seton) đi ngang qua bên đò này thì câu chuyện đã xảy ra mười bốn tháng rồi. Nó vẫn còn ở đó để làm công việc nhìn mặt và đánh hơi hành khách tìm lại cổ chủ.

Lúc này, Wully đã mập mạp nhờ sự chăm sóc của các nhơn viên đò máy. Họ kính nể sự trung thành của nó nên cho nó ăn uống đầy đủ chứ không còn có ý muốn chinh phục tinh cảm nó nữa. Mà nó cũng vậy. Ăn thì ăn nhưng vẫn không thân mật với ai. Nó còn quan quạ và trở thành giận dữ ghê gớm khi có người muốn can thiệp làm thương xuyên của nó.

Wully đã nhìn mặt và hươi hơi chờ tôi rồi lặng lẽ, không thèm ngoảnh mắt khi thấy tôi không phải là chủ nó. Thấy nó xinh xắn, tôi lần la làm quen nhưng nó tỏ vẻ lạnh nhạt đứng đờ đờ trước mọi lời nói và cử chỉ mời mọc của tôi.

Mười tháng nữa lặng lẽ trôi qua. Nó vẫn không nản lòng trước việc làm gần như tuyệt vọng đó. Mỗi ngày nó đều có quá giang từ máy qua lại con sông này ít nhất là một lần. Cứ mỗi chuyến đi là 1 xu. Nếu anh hề thấy thì nó đã nợ công ty đò máy hơn 100 Anh kim rồi. Thành tình nó bằng trở thành quan quạ, ham gây gỗ nhưng vẫn không quên việc đánh hơi tìm chủ.

Cho đến hôm đó, có một chàng chăn trâu trong đám bộ hành sang sông Wully vừa đánh hơi đến chàng ta bỗng kêu lên một tiếng, toàn thân rung rẩy, đáng điều mừng rỡ.

Một nhơn viên đò máy ngạc nhiên hỏi chàng chăn trâu:

— Ủa, ông nghe thấy gì vậy?

— Anh chàng này sao ngạc nhiên?

— Tôi cũng không biết. Có lẽ nó quên tôi thì đúng hơn.

Nhưng con Wully hằng năm xuống hết lại sát bên chơn chàng chăn trâu, quây đuôi lia lịa. Đây là lần đầu tiên trong hai năm nay, nó có thái độ mừng rỡ và ngoan ngoãn như vậy trước một hành khách sang sông.

Thì ra chàng chăn trâu này là Dorley, bạn cũ của Robin, chủ của nó. Tuy nó chưa từng gặp anh cũng như anh chưa từng biết nó nhưng biết anh đang mang đôi giày tay và áo khoác chiếc khăn choàng cổ của Robin làm ra.

Wully đã môn hơi chờ chủ cũ. Bây giờ thì được hơi hương chủ cũ ở người khách này, Wully quyết theo sát chàng ta. Dorley thấy nó ngoan ngoãn đi thương mến nhìn đồng ý mang nó theo anh về nhà ở vùng Derbysire để nó coi trâu cho anh.

2

VÙNG Derbyshire có một thung lũng danh tiếng là Monsdale. Nhà của Dorley cất ở một góc cao. Wully lại được tiếp tục đi cho nhiệm vụ cũ: chăm sóc bầy trâu đang nước cũ chủ.

Wully đã khôi phục lại sự minh mẫn lạnh lẽo ngày xưa. Nó đặc lực đến đôi cẳng năm trường, Dorley không hề bị đứt hầu hay chĩa cáo làm hao mất một con chiêng.

Kể ra thì thung lũng Monsdale cũng không có nhiều chơn cáo cho lắm. Điều đó, làm nhiều người mới đến đều ngạc nhiên. Địa thế ở đây rất hiểm trở. Đá mọc lởm chởm chơ chơ và đứng thẳng như vách tường, chỗ sâu như vực thẳm, rất hợp cho loài chơn cáo trú ẩn. Vậy mà, từ bao nhiêu năm rồi, dân trong vùng chưa hề bị loài thú này quấy nhiễu giết hại súc vật.

Nhưng rồi bỗng dưng một con cáo già không biết từ đâu hiện đến phá phách một cách hết sức táo bạo. Bắp cháp cả bầy chó săn có tiếng trong vùng.

Con cáo này, không ai thấy nó nhưng đều đồng ý là nó lớn lắm vì dấu chơn của nó để lại rất to. Nó khôn ngoan, quý quyết và tránh né rất tài tình nên không bao giờ để lộ hình tích hay bị chó săn đuổi. Sự phá phách của nó thì... trên sức tưởng tượng của mọi người. Hình như nó chỉ giết để mà giết, giết cho thỏa thích mà không cần giết để ăn thịt.

Một đêm, anh Digby mất 10 con chiên. Đêm khác, anh Carroll mất 7 con. Đêm khác nữa, ruộng gà vịt của nhà thờ bị cắn cỏ không còn một con. Cứ như vậy, không đêm nào không có một nơi được nó đến viếng để cắn cỏ một miếng chiên con hoặc gà, vịt ngỗng, heo. Nó lại càng ngày càng tỏ ra khôn quý là không khi nào phá hại một xóm trong hai đêm liền. Nó cũng không ăn tại chỗ hoặc mang theo để bị người ta theo dõi.

Có một lần, Ernest Thompson Seton đi từ Bate Well về Monsdale trong một đêm mưa gió, đã thấy nó đang ngồi xồm bên đường. Mắt nó xanh biếc, sáng ngời lười nhạo và đỏ lờm đàng lờ ra liếm liếm quanh mõ một cách đáng ghê sợ.

Sáng hôm sau, có người cho ông biết một

chàng chiến gàn đó đã bị con cáo quý quái này giết đến 23 con.

Có một điều lạ chướng trườn của Dorley không hề bị thiệt mất một con. Phải chăng con cáo đó oán con Wully?

Thật ra, chưa con chó nào đã giữ trâu giỏi hơn con Wully. Nội vùng ai cũng khen nó và cho là anh Dorley đã có phúc mới được nó đem về.

Wully lừa dẫn trâu, anh Dorley và cả con cái nhỏ của anh tên Haldeb một cách thấy rõ. Chỉ có với những người này nó mới có vẻ thân mật vui vẻ cầu những người khác trong gia đình nó đều lạnh lùng xa mặt. Nói gì những người lạ. Wully chẳng những không có cảm tình mà còn có thái độ thù nghịch một cách khó hiểu.

Đối với bầy trâu của Dorley nó thương yêu sâu sắc như con đẻ. Người ta đã chứng kiến không biết bao nhiêu lần nó xông vào cứu những con chiên lọt hang, sa suối. Những con trâu mẹ sa lầy hay gặp khó khăn gì đó, nó cũng đều cố gắng hết sức giúp đỡ cho đến khi những con này thoát nạn mới thôi.

Quả là một con chó khôn ngoan, tận tụy với trách nhiệm và trung thành hiếm có.

3

CHO đến cuối tháng chạp năm đó, trườn ở vùng Monsdale vẫn cứ tiếp tục bị giết chết một cách dã man. Mọi người đều nghĩ con cáo này đã điên máu rồi. Bằng không, làm gì có chuyện giết chó không khiếp như vậy.

Cho đến đêm đó, chướng trườn của bà Gelt, một gos phu không có con cái chỉ cả, gồm 30 con đều bị giết sạch.

Sự kiện này đã như một giọt nước làm tràn chiếc bát đã đầy. Các chủ trại trong vùng không do dự nữa, quyết phải trừ cho được con ác thú này. Họ cũng nhau vào súng săn theo dấu chơn từ chướng trườn bà Gelt cho đến bờ sông thì mới dừng.

Con vật thật là tinh ma. Nó đã lội xuống nước để đánh lạc hướng người theo dõi nó. Tuy vậy, các thợ săn vẫn không nản lòng. Họ chia nhau ra săn hai bờ sông.

Đang săn vậy, bên kia bờ sông, ngược dòng đò một đám Anh, dẫn chơn con cáo lại xuất hiện. Mọi người lại chờ nhau để rồi tiếp tục cuộc săn đuổi về phía chơn con cáo.

Nhưng đi một hồi xa, nó lại gặp một vách đá cao vọt. Các cáo lại trèo lên đây, để làm mất dấu chơn. Mồm đã ngậm không có hàng nếp chỉ cả nhưng cũng không có gì để có thể giúp cho họ tìm lại dấu chơn của nó.

Một người lại tìm ra tìm bốn phía dưới một lúc lâu mới tìm lại dấu chơn của nó. Lần này, dấu chơn lại đưa đến một chướng trườn. Nhưng không hiểu sao con vật quá ác này vào chướng trườn mà không phá phách gì cả. Nó chỉ theo đúng những vết chơn người vào chướng trườn rồi cũng theo những vết chơn người ra khỏi chướng trườn, đi thẳng lên đường liền. Từ đó, nó đi một mạch thẳng đến chướng trườn Dorley.

Bức đồ, vì trời tuyết nên đoán trâu của Dorley đều ở nhà. Con Wully được rãnh rang nằm chơi trên một tấm vải ngoài sân.

Thấy mấy người chủ trại cũng sắp sẵn bộ bước vào, Wully cất tiếng sủa vang rồi chạy đến bên cạnh tay trâu.

Một người trong đám chủ trại đi thẳng lại chỗ con Wully vừa đạp lên tuyết, cúi xuống nhìn kỹ lưỡng rồi nói lớn:

— Đứng thôi! Các bạn lại đây coi có phải đây là dấu con cáo đã nuốt bầy trâu của bà Gelt mà chúng ta theo tới đây không?

Mấy người chủ trại má lại xem. Cả thấy đều do dự. Người thấy dấu người lại nói không.

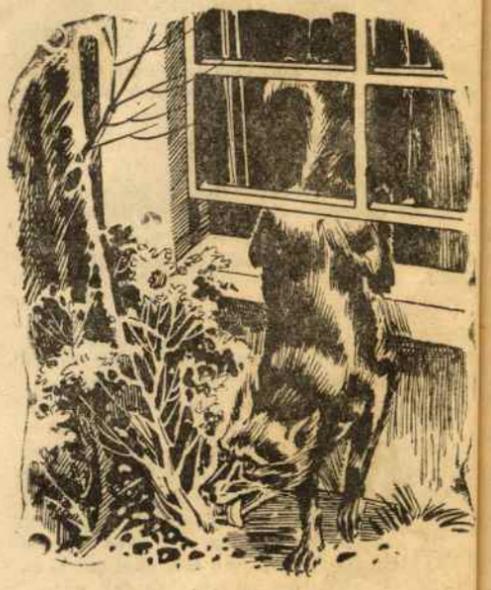
Thành tích của con Wully khiến cho họ không thể nào tin được nó là con vật đã giết hai một cách dã man bao nhiêu trâu từ trước đến giờ.

Dorley trong nhà nghe có tiếng sủa ào ào vội chạy ra. Một người chủ trại liền nói:

— Tom à, con chó của anh đêm nay đã giết hết 30 con trâu của bà Gelt. Nhưng theo tôi thấy có lẽ đây không phải là lần đầu nó làm chuyện đó đâu.

Dorley tức tức cái lóa lóa

(Xem tiếp trang 24)



đeo ngàn lông của nàng nữ sinh Đông Khánh. Nàng nhẹ nhàng như khói như mây. Nàng cúi ngó ông chỉ nói vài lời, nhìn tôi không nói gì, mà chỉ mỉm cười...

NGƯỜI chiều dài vãn hàng không với chiếc áo dài tha thướt màu xanh da trời, lướt qua hàng ghế chúng tôi :

— Còn mười lăm phút nữa, xe sẽ đưa quý vị ra phi trường. Quý vị hành khách nào có chuyện đi đâu, xin trở lại đúng giờ cho.

Nhiều tiếng xin chào lập tức nổi lên :

— Máy bay cất cánh trễ hay sao hả cô ?

— Trời ! Vậy mà giấy thông báo hẹn phải có mặt từ 8 giờ rưỡi. Chúng tôi đã phải đợi cả tiếng đồng hồ !

— Chán quá ! Giờ giấc làm việc thế này thật chán quá ! Khiến tôi ăn cơm tối xong, không còn kịp dọn cá cá phê nữa chứ ?

Trước những lời chỉ trích nhẹ có, nặng có, người thiếu nữ có gương mặt khá ai và dáng điệu nhanh nhẹn ấy chỉ đáp lại bằng một nụ cười thông cảm.

Được khen cũng cười, bị rầy cũng cười, tôi nghĩ bụng : « Ồ ! Nụ cười của con người ta thật có tình chất đa dụng ! »

Tôi đưa tay nhìn đồng hồ : 9 giờ 30 phút. Tôi quyết định : còn mười lăm phút mới lên đường, mình qua quán bên cạnh làm một ly cà phê « Rhum » dân bưng cho ấm, cũng tiện !

Quán cà phê ở bên cạnh hàng Hàng Không giống như một quán trước hầm của « St Germain-des-Prés » bên Paris, vì nó cũng chất tối, thấp, với những bức tường đen đúa, một không khí mờ ảo đặc sệt khói thuốc, từ ngoài bước vào bị tụt hẳn xuống như tụt xuống một cái hầm vậy.

Tôi vừa ngồi xuống bàn chưa kịp kêu gì hết thì một giọng nói thình lình đến với tôi :

— Bạn đi Huế chuyến máy bay cuối năm phải không ?

Tôi giật mình quay lại. Kể nói với tôi là một người đàn ông đã vượt qua tuổi trung niên ăn mặc trang trọng, mái tóc điểm bạc, gương mặt xương xương, trắng trẻo, đôi mắt hơi buồn ẩn sau cặp kính trắng gọng vàng.

Tôi chưa kịp trả lời thì người đó đã kéo ghế ngồi đối diện với tôi, thân mật như hai người đã quen nhau từ lâu rồi, tư giới thiệu :

— Tôi là Hoàng thân Vinh Hòa. Xin lỗi làm phiền bạn. Nếu không có gì trở ngại, tôi muốn nhờ bạn giúp cho một việc. Mà có phải bạn sắp đi máy bay đi Huế không ?

Tôi giật mình trước lời tư giới thiệu của người đàn ông lạ mặt, kể ngồi trước mặt tôi là một người thuộc dòng Hoàng tộc. Hoàng thân Vinh Hòa, tôi có nghe tiếng nhiều lần, không những ông thuộc dòng quý phái, Hoàng thân còn nổi tiếng là một học giả đất thần kinh. Và mặc dầu ngày nay chế độ Quân Chủ không còn nữa, ông vẫn còn giữ được cái cốt cách của dòng họ Tôn nhân phủ, không sa sút một cách thâm hậu như một số ông Hoàng, bà Chúa tôi đã có dịp được gặp mặt hoặc nghe kể chuyện.

Có lẽ sự ngạc nhiên lúc ấy làm cho nét mặt của tôi kỳ cục lắm, Hoàng thân đặt tay lên vai tôi :

— Ông bạn hơi bất ngờ phải không ? Sự thật, tôi vội quá, nên mới mạo muội làm quen một cách đường đột. Nào, ông bạn đừng gì, xin kêu đi ! Tôi cũng cần một tách cà phê cho ấm bụng.

Ông thân nhiên kêu người bồi :

— Cho một cà phê hột g !

Rồi đưa mắt qua tôi, có ý mời tôi kêu tiếp. Tôi mỉm cười :

— Cho tôi cà phê Rhum.

Thế là chúng tôi quen nhau.

Hoàng thân Vinh Hòa sau khi mời tôi hút thuốc và tự đốt cho mình một điếu, tiếp tục nói :

— Tôi có đứa con gái ở Huế, muốn nhờ bạn đem về cho cháu một chút quà, để làm đồ lì xì đầu năm cho cháu mừng. Bạn không phiền chứ ?

Tôi gật đầu nhún nhún :

— Tương gì quan trọng, chứ chỉ có vậy thì cháu rất vui lòng. Hoàng thân tươi hẳn nét mặt :

— Cảm ơn ông bao ! Món quà tôi gửi cho cháu không đáng gì, chỉ là món quà tâm thường, nhưng nhiều người ngáo không chịu lấy, ông bạn à !

Tôi nói đùa để cho không khí đỡ buồn nhạt :

— Chắc không phải đồ quốc cấm phải không, thưa ông ?

Hoàng thân Vinh Hòa lắc đầu :

— Đầu có ?

Ông rất trong trối ào vọt ra một chiếc phong bì màu hồng, hơi cộm, nhưng rất nhẹ, mở ra trước mặt cho tôi coi.

Tôi ngạc nhiên. Trong phong bì chỉ có một tấm thiệp gấp đôi, loại danh thiệp kép mà người ta dùng để chúc Tết hay mừng Noel.

Ông mở luôn cả tấm danh thiệp ra để tôi thấy rõ trên tấm thiệp ấy có ba bông hoa mai ép khô và mấy xác bướm, ở khoảng giữa một dòng chữ viết tay :

« Tặng Tôn nữ Như Mai, con gái yêu quý của ba, và chúc con một mùa xuân đẹp »

Tôi mở lớn mắt nhìn tấm thiệp kỳ lạ.

Chuyến một người cha gửi thiệp chúc Tết cho con đã là chuyện ngược đời. Tôi càng ngạc nhiên hơn vì tấm thiệp được trình bày rất cẩn kỹ, công phu. Những bông mai chính là những bông mai thực, loại bạch mai, được ép bằng một kỹ thuật rất khéo trông như còn tươi, và những xác bướm vàng đậu trên những bông mai ấy cũng giống như bướm còn sống.

Hình như để trả lời sự thắc mắc của tôi, Hoàng thân Vinh Hòa giới thiệu sơ qua về con gái ông :

— Như Mai con gái tôi, năm nay mười bảy tuổi. Cháu khá đẹp, từng nổi tiếng hoa khôi trường Đông Khánh, nhưng tính tình trầm mặc và hay buồn. Tôi nghĩ rằng sẽ đi cháu như vậy vì nó thiếu tình mẫu tử ngay từ nhỏ. Cháu mồ côi mẹ đứng năm lên ba tuổi ông à !

Ông chấm dứt câu nói bằng một tiếng thở dài.

Tôi như lấy cái buồn của ông :

— Sao ông không đưa Như Mai về Saigon ? Cháu nghĩ có hai cha con mà sống cách xa nhau cả ngót ngàn cây số thì nhớ nhau chịu sao nổi ?

— Tôi cũng nghĩ như vậy nhưng không làm sao thuyết phục được cháu rời bỏ đất thần kinh. Tính nó ưa sự yên tĩnh, nên không chịu cái không khí nhộn nhịp của Saigon. Còn tôi thì... vì chuyện làm ăn, không thể xa thần phủ này nên thỉnh thoảng vẫn tới đây kiếm người gởi quà cho cháu.

Hoàng thân lại thở dài, tôi nhớ từ lúc bắt đầu câu chuyện, ông đã thở dài cả bốn năm lần.

Ông tiếp :

— Bà hai năm nay tôi không gặp Như Mai ông à ! Thật là hoàn cảnh cay nghiệt ? Nếu mỗi Tết về, tôi không quên cái sở thích của con gái tôi gởi cho cháu mấy bông mai và xác bướm ép :

Tôi ngạc nhiên hỏi lại :

— Cả Như Mai thích hoa ép và xác bướm ép !

— Vâng, đúng như vậy !

— Là thật ! Hả là Như Mai có một tâm hồn không giống như những cô gái mười bảy ?

Hoàng thân Vinh Hòa gật gù :



— Ông đoán đúng lắm ! Tính cháu có những điểm khác lạ giống hệt như Quán Chúa Như Ngọc, má của cháu. Cháu ưa màu trắng, màu đen, và hoa với bướm thì lại chỉ thích những cái xác ép. Cháu ưa tìm chỗ yên tĩnh để trầm tư mặc tưởng. Cháu ưa tiếng thông reo, tiếng gió thổi, mẹ thơ, mẹ nhạc, nhất là thơ Hàn Mặc Tử cháu thuộc không sót một câu nào. Cháu khá cả về sự. Nhiều học phẩm của cháu trước đây đem triển lãm đã từng được nhiều cảm tình của khách yêu tranh...

Tôi nghe vui vui trước những điều tiết lộ của Hoàng thân, nghĩ bụng khi ra Huế mình sẽ có một cô bạn gái để nói chuyện văn chương nghệ thuật.

Tôi là một nhà văn kiêm nhà thơ nên tôi thích những người có tâm hồn đồng điệu như vậy. Tôi hình dung qua trí tưởng tượng của tôi, một thiếu nữ có đôi mắt mơ buồn, đôi mắt kết đọng cả cái u sầu của mùa thu. Mái tóc thả xòa ngang lưng của nàng nuôn nuột như dòng sông êm. Gương mặt sáng thướt đẹp. Nước da trắng trắng, hơi xanh, màu trắng huyền hoặc của ánh trăng. Nàng có dáng thanh gầy, nét buồn được mô tả trong thơ của trượng Kiều : « Nét buồn như cúc, điệu gầy như mai » Ồi, thật là là một thứ nhan sắc lý tưởng !

Tôi phác sơ những điều tưởng tượng của tôi về Như Mai cho Hoàng thân Vinh Hòa nghe. Ông lộ vẻ kinh ngạc, reo lên :

— Đúng ! đúng quá ! Cậu có một khối óc tưởng tượng thột phong phú !

Tôi mỉm cười về tiếng « cậu » ông dùng với tôi lần đầu tiên. Hiển nhiên, Hoàng thân đã hạ tôi xuống ngang hàng với con gái ông. Nhưng tôi không lấy thế làm buồn, lại cho là một điều vinh dự.

Tôi thành thực nói :

— Tuy chưa gặp Như Mai, nhưng cháu chắc chắn cháu và nàng sẽ hợp nhau ghê lắm ! Cháu có thể tìm thấy ở nàng nhiều rung cảm để sáng tác, cũng như nàng có thể tìm thấy ở cháu một người bạn tốt.

Nụ cười khoan dung nở trên môi, Hoàng thân Vinh Hòa xiết mạnh tay tôi :

— Cảm ơn cậu đã có nhiều cảm tình với Như Mai. Cậu nhớ nhé ? N à tôi ở khu nội thành. Căn cứ tôi biết thư của Hoàng thân Vinh Hòa, cả vung đó si cũng biết.

Chúng tôi bị bịn rịn chia tay nhau. Tôi trở về hàng Hàng Không thì vừa lúc mọi người đang lên xe.

Nàng chiều dài viên phi hành với tà áo dài màu xanh da trời tha thướt, mỉm cười duyên dáng nói với tôi :

— Mời ông lên xe cho. Tôi đang lo ông về trễ, bị lỡ chuyến... Tôi đáp lại bằng một nụ cười, theo chân các bạn đồng hành.

Chiếc xe có chuyến bánh sau đó, đưa toán hành khách ra phi trường.

Sai gòn, đêm trừ tịch, mít bần cái về nhậu nhịp mua bán của những ngày cuối năm vì chợ Tết đã vắng ngay từ chiều. Mười giờ đêm mà nhà nào nhà nấy đã khép cửa kín mít, đường xá vắng hoe, thỉnh thoảng mới có một vài khách bộ hành đi lại bấp táp, một vài chiếc xe vút nhanh trong đêm.

Tôi đoán chừng, lúc này, mọi gia đình đang sum họp bên cạnh bàn thờ gia tiên, dưới những cành mai vàng để chuẩn bị làm lễ đón ông bà.

Có tiếng nổ đi dẹt đầu đó tưởng đâu là tiếng pháo đón giao thừa, nhưng nghe kỹ lại là tiếng súng khiến mọi người nhón nhác.

Nhưng, tất cả đều không có gì đáng kể đối với tôi vào lúc này, vì tâm hồn tôi đang mải mê trải rộng để mơ đến hình bóng một người con gái xa xôi. Người ấy không ai khác hơn tôn nữ Như Mai mà tôi đang mang một món quà kỷ niệm cho nàng.

Có những chuyến ra đi làm cho người ta buồn, tôi nhìn thấy nét buồn vương vương trong tia nhìn, trong ánh mắt những bạn đồng hành, riêng tôi, thì lại nghe lòng mình rộn rã.

Tôi biết mình có những tư tưởng lạc quan vô lý, nhưng tôi không thể làm khác được. Tôi vẫn nghĩ tới Như Mai ngay khi bước lên phi cơ và phi cơ cất cánh.

Tôi nhìn xuống Saigon, Saigon chỉ còn một cụm ánh sáng nhòa nhạt trong bóng đêm vô biên. Tôi thiếp đi với những tiếng ừ ù ù đều đặn bên tai.

Trong chiêm bao, tôi thấy một người con gái đến bên tôi. Nàng vận chiếc áo dài tha thướt trắng tinh, với mái tóc thả óng ả

Đúng chiều mùng một Tết, tôi tìm đến biệt thự Hoàng Thà Vinh Hòa. Một bác xích lô đưa đường cho tôi.

Ngồi trên xe lòng tôi hồi hộp vô kể. Quanh co hồ lớn, chiếc xích lô dừng lại trước tòa biệt thự cổ kính, rêu phong, gần giống như lâu đài của những bà Chúa ở Hoàng xảy từ hồi thế kỷ thứ mười tám, mười chín.

Tôi mỉm cười trước sự so sánh của mình. Hoàng Thà Vinh Hòa không là một ông Hoàng chi là gì ?

Nói biệt thự cũng có vẻ thâm u hơn vì nằm phía mặt hoành vườn rất rộng, có những tán cây lớn, có một bờ bãi lau rạ những lối đi trải sỏi.

Hai cánh cửa sắt của biệt thự khép kín, màu sắt đã hoen rừ đường như lâu lâu chưa hề mở ra một lần.

Tôi đưa tay bấm chuông và hồi hộp chờ đợi. Tôi miễn cưỡng với cảm giác của một kẻ đến đánh thời gian ở một chốn vắng tanh tẻ đó.

— Thầy ở Saigon mới ra chơi hả ?

Một giọng nói thều thào ngay bên tai tôi làm tôi giật rỏ mình.

Kể đón tiếp là một ông cụ già mặt nhăn nheo, tóc trắng xòa thân hình gầy đét như que củi, tuổi tác, thời gian đã làm cho lưng của ông cong rạp xuống. Ông già đã mở cửa bên đứng đăm đăm nhìn tôi từ lúc nào.

Tôi ấp úng :

— Dạ, cháu mới ra... hồi đêm...

— Chắc Hoàng Thân gởi quà a thầy về lì xì Như Mai ?

— Dạ, cụ đoán đúng lắm ! Hoàng Thân có gởi quà cho mang về,

Ông già mừng rỡ cuống quýt dắt tôi về nhà, nói đứng ra chào tôi phải đi ông cho khỏi té.

Ông tư giới thiệu là lão bộc, và thăm hỏi tôi huyền thiên về Hoàng thân của ông khiến tôi không một phút nào rảnh rỗi bởi về Như Mai được.

Mãi khi sắp ra về, tôi mới ngập ngừng hỏi :

— Thưa cụ, Tôn nữ Như Mai có nhà không ?

— Có Như Mai vừa đi khỏi.

— Chắc cô đi chúc tuổi họ hàng ?

Ông già tiếc gặm tôi :

— Tiếc quá ! Thầy đến sớm một chút xíu tài gặp. Có Như Mai vừa dạo dương cầm xong khoác áo ra đi chừng mười phút thì thấy tôi.

Vừa nói ông vừa chỉ cho tôi thấy một cây dương cầm đen bóng óng nấp nhưng phủ ngoài kê ở cuối phòng.

Tôi hỏi thêm :

— Cụ có biết cô Như Mai đi đâu và chừng bao giờ trở về ?

Ông già gật đầu nhún nhún :

— Chắc là cô tới chi đi dạo ở phía Tây ngoài bờ Thành. T

mấy năm nay, có tôi có thói quen đi dạo như vậy.

Ông già nói xong sợ hãi, nói chưa :

— Ồ... nói vậy nhưng chả chắc gì thầy có tìm kiếm nổi.

nếu tôi đoán không lầm thì thầy mời tôi Huế này lần đầu ?

Tôi gật gù :

— Cụ nói phải ! Có kiếm cũng chỉ là câu may vớ thôi !

Tôi từ giờ ông già sau khi trao cho ông món quà đặc biệt của Hoàng thân Vinh Hòa gởi tặng con gái.

Ông già lại rồi thì cảm ơn tôi lần nữa. Cử chỉ của ông không khỏi gây cho tôi một cảm nghi : Phải chăng những lời nói của ông già chỉ là một cách từ chối khéo : ông không muốn cho tôi gặp Tôn nữ Như Mai.

Dù sao, tôi cũng quyết phải gặp nàng. cô gái Hoàng tộc nổi tiếng Hoa khôi trường Đông Khánh nhưng tính tình lại sâu muội ngược đời, tôi đã đặt lên ngôi thần tượng từ lúc tôi được biết nàng, được nghe nói về nàng.

Có lẽ Huế sau một lần chìm trong tang thương khói lửa, chưa phục hồi lại hoàn toàn cái vẻ đài các, quý phái. Nó giống nh cái vẻ đẹp lạnh lùng, khoa kiến của một cô gái nhà giàu gia cảnh đang gặp hồi suy vi, sa sút.

Nhưng đầu óc của tôi quá đỗi kiên nhẫn hơn đạn để lờ lờ đã qua hai cái Tết rồi, vẫn chưa hàn gắn được hết.

Tôi còn nhận thấy những bức tường đồ nát đầy đố, như ngôi nhà sụp, hoặc những bức tường còn đứng vững nhưng lỗ chỗ đầy dấu đạn như gương mặt một cô gái rõ bụi v.v... lạnh mình nh là có rất nhiều vành khăn tang trong số những người tôi gặp ở đường.

Có lúc tôi gặp cả một đám đông mang khăn tang. Đó là những gia đình tảo mộ những người thân không may đã bỏ mình trong cuộc biến cố mà dư luận trong và ngoài nước đã lên án như là những tự sát « táp sát tập thể một cách đáng ghê tởm.

Tôi đi men về lối bờ thành phía Tây. Đàng sau tôi là những cung điện chấp trướng, ngọn kỳ đài cao ngất nơi mà ngày nào biết bị chiến sĩ anh dũng đã phải bị sinh mới hề được là cơ của địch xuống.

Trước mặt tôi là bức tường thành rêu phong, cổ kính, cao rộng như một con đê, nhều chỗ đã ngã qua màu xám đẫm.

Ở khu vực này yên vắng quá. cái yên vắng làm cho người ta bị lạnh lùng mặc dầu khi ấy nắng len vào còn chói lọi trên những đá cổ đại làm tím tím những bông hoa vàng trắng tím...

Thấp thoáng dưới rặng cây, tôi thấy một bóng dáng đang thả thả. Mái tóc thả xòa ngang lưng, là áo trắng no gió rộng mớ.

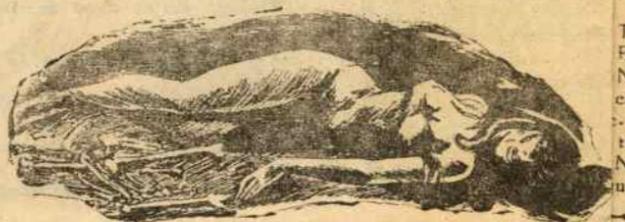
Ở phía sau và còn quá xa, tôi không nhìn rõ mặt thiếu nữ. Nhưng tôi đoán chắc Như Mai đó chứ ai ? Vì vào giờ phút này thì chỉ có nàng còn thả thả ở một nơi hoang vắng như thế này.

Tôi bắt tay làm loa kêu lớn !..

— Tôn nữ Như Mai ! Như Mai !..

Tôi chạy miết về phía nàng trong một niềm xúc cảm hồi hộp của một đứa con trai lần đầu tiên gặp mặt kẻ mà mình thầm yêu trộm nhớ.

(XEM TIẾP TRANG 25)





KHÔNG BIẾT CÓ MÙA XUÂN

Sưu tầm của

Mai Tuyết Trinh

HAY ĐÃ TÌM ĐƯỢC MÙA XUÂN VĨNH VIỄN TRONG LÒNG?

THẸO lời giới thiệu của một người bạn tôi đến đảo ấy vào một sáng đầu Xuân. Đảo nhỏ hoang vắng nhưng đầy đủ cây trái ngọt. Trừ một vài

trường hợp đặc biệt, chủ nhân hòn đảo ấy đến nghỉ ngơi đôi tuần với bạn bè của quanh năm, trên đảo chỉ có bà Aicha là người duy nhất sống ở đó. Sau khi nghe tôi trình bày mục đích viếng thăm

Hòn đảo nhỏ ở ven biển Địa Trung Hải đó là tài sản của một tư nhân tặng lại cho một người bạn gái, một thiếu phụ không còn biết có Xuân là gì, muốn được sống yên tĩnh, cô độc giữa cảnh trời biển mênh mông bát ngát... để tìm quên. Thiếu phụ đó là bà Aicha, một người Pháp đã từng theo học ở Y Khoa Đại học đường Ba Lê, biết thạo cả tiếng Anh, Thổ nhĩ Kỳ, Hy Lạp và Ả Rập nữa. Aicha là một tên theo Hồi giáo vì bà đã gia nhập vào đạo đó chứ còn tên thật của bà là Christine Monique...

của mình bà Aicha đã mỉm cười, vui vẻ: — Kể ra, cô cũng tò mò thật. Nhưng không sao... Hồi còn trẻ, tôi cũng như cô vậy. Nghề t. ấy có chuyện gì khác thường là nhứt định phải tìm đến nơi đến chốn để chính mình mắt thấy tai nghe mọi thoả mãn. Nhưng thật ra, thiên hạ bỏ bầy đất về rảo thêm chơn, thời phùng lên nghe cho có vẻ lý kỳ, lập d. chờ cuộc đời của tôi có lẽ từng gì đâu? Chẳng qua là không bao giờ tôi cảm thấy hoàn toàn suse sướng khi sống ở quê nhà mà đầu thiếu ne đã mệnh danh nó là kinh đô t. sáng. Trong nhiều năm qua, tôi đi theo các tôi, đi hầu hết các thủ đô nổi tiếng của Âu, Mỹ Á và cả Phi châu nữa. Tôi đã được tiếp xúc nhiều bạn bè, trước, sống và thấy nhiều cảnh đẹp. Sao đó, tôi cũng đã có dịp nghiệm cứu sâu rộng về đời sống tinh thần của nhiều dân tộc.

Nhưng càng đi nhiều, càng thấy rộng, càng hiểu sâu tôi càng thêm chán ngán, ghê tởm cho những lớp người mệnh danh là văn minh, trí thức trong xã hội hiện nay. Tất cả giá trị tinh thần, sách vở ngày xưa không còn nữa. Những con người ngày nay chỉ có được cái mặt nạ, sự trang trí cho thật ra, tâm hồn họ hết sức thô thiển, nhợt nhạt. Những lời nói nhảm nhảm, ngọt ngào chỉ để che đậy âm mưu lường gạt, cướp bóc đã mất ma thời. Chẳng những vậy, họ còn viện dẫn những lý lẽ rất hùng vĩ để biện giải cho những hành động bỉ ổi để biến nó thành những việc làm tốt đẹp, vĩ đại. Tôi nhận thấy trước sự phá sản tinh thần này một hành trạng này, một con người như tôi — đầu óc rất nhiều thiên chí — mà không thể làm gì được nên chọn hòn đảo hoang vắng này để được yên sống một mình, không phải tai nghe mắt thấy những điều ngang thướng kia nữa.

Tôi cũng biết hành động của tôi là ích kỷ, là thiên thực tế, không dám dấn thân vào cuộc sống để tìm một đường sống. Nhưng tôi đâu phải là hiền triết bay thảnh thơi? Thời thì đánh vậy... Bà lại cười. Một nụ cười rất buồn... Gương mặt của bà càng như tăng thêm vẻ phúc hậu, khả kính. Tôi cũng cười, bối rối vì không biết phải nói gì thêm. Bà đã nói tất cả rồi... Bà Aicha hiểu tôi, lên tiếng: — Ở đây, mỗi ngày tôi đi bán chim hoặc trứng cá làm thức ăn. Đồ gia vị thì món nào không thể tạo ra được mới gửi mua ở đất liền. Rồi bà hướng dẫn tôi đi thăm đảo, tay cầm súng săn, miệng xua hai con chó săn cao lớn đi trước mở đường. Nàng đã lên cao nhưng gió vậy ào ào thổi mạnh. Quang cảnh thật là hùng vĩ mà cũng rất dịu hiền. — Một lúc, bà thấy tôi có vẻ mệt mỏi vội nói: — Chắc cô không quen khí hậu trên đảo. Chúng ta nên về nhà nghỉ...

Như cũ bà Aicha là một tập lữ trông trước bỏ sau, rất đơn sơ tọa lạc trên một gò đất cao giữa đảo. Trước nhà, có một sân trồng các chèn chứt một đàn gà, vịt và bồ câu.

Trong nhà, vẻ đơn sơ hiện ra rõ rệt. Trừ gian buồng ngủ được che kín, còn tất cả — một gian bếp và một phòng rửa tiếp khách vừa làm bếp ăn — đều để trống, không có vách ngăn.

Đưa vào một buồng ngủ, một kệ dài chông chạt ngọn ngang sách báo, kệ bên kệ sách, một chiếc đồng hồ chuông tiêu cũ. Một ngọn đèn báo treo kiếng lẳng giữa nhà.

Bà Aicha rót trà và nấu nước pha trà cho tôi giải khát rồi cho biết thêm đại khái:

— Tôi ra ở đảo này gần 15 năm rồi. Đối với tôi bây giờ tất cả đều trở thành vô nghĩa. Tôi không hề y đến những chuyện gì đã, đang và sẽ xảy ra cho thế giới nữa. Tôi cũng không còn muốn nhớ cái tên thật của tôi, cái tên thời còn gái khi tôi theo học ở y khoa đại học đường Ba Lê: Christine Monique.

Tôi được cơ hội đưa ra câu hỏi: — Sao bây giờ bà mang tên là Aicha, cái tên nghe xa lạ...

— Đó là vì tôi đã gia nhập Hồi giáo. Tôi không muốn giữ cái tên Âu châu nữa.

Nhưng để tôi kể những điểm chính cho cô biết về người mà cô muốn tìm gặp. Trước đây, tôi học Đại học y khoa. Tôi cũng đã từng giúp việc trong ngành y tế Ai cập và Thổ nhĩ kỳ trước khi tôi được theo cha chu du thế giới. Ngoài tiếng mẹ đẻ, tôi nói và viết rành các thứ tiếng Anh, Thổ nhĩ kỳ, Hy Lạp và Ả Rập. Lý do vì sao tôi đến ở đây, cô đã hiểu. Tôi không mong gì hơn cứ được sống mãi ở đây.

Bà Aicha bỗng nhìn ra ngoài trời rồi nói: — Cô nên về ngay. Độ 10 phút nữa sẽ có bão đấy. Cô con v. dù thì giờ để vào bếp.

Nhìn trời vẫn m. xanh biếc, không có dấu hiệu gì là sẽ có bão cả. Tôi ngờ là bà không muốn nói thêm nhiều về quá khứ của bà nên mới tìm cơ hội thoát. Nhưng tôi cũng không muốn làm phiền y bà nên vội và cảm ơn bà rồi xin cáo từ.

Thật đúng như vậy. Tôi vừa vào một buổi trên đất Thổ nhĩ kỳ thì giông bão đã nổi lên. Cuộc sống giữa thiên nhiên đã giúp bà có kinh nghiệm thật chính xác về những biến chuyển của thời tiết.

Tôi định trở lại viếng bà Aicha lần nữa nhưng lại có chuyện bất ngờ phải đi ngay nên không được hiểu gì thêm về bà.

Hôm nay, hơn dịp Xuân về, nghỉ đến người thiếu phụ trí thức đang sống cuộc đời ẩn dật trên hoang đảo đó tôi không khỏi băn khoăn trước câu hỏi.

Phải chăng đó là một thiếu phụ không còn biết có mùa Xuân là gì hay là một kẻ đã tìm được mùa Xuân vĩnh viễn?

MAI TUYẾT TRINH

NGƯỜI VỀ TRONG PHÁO GIAO THỪA

(Tiếp theo trang 17)

ng. buồng mỗi bên hông, trên những chiếc ghế da khảm, bơi nhanh ra giữa hồ. Các cô lần lượt nhau từng tấc bước, dành từng tấc hoan hô của những người trên bờ. Thoạt tiên Hồng phảng đi đầu. Tuyết bám sát, lại đi thứ ba. Nhưng chỉ mấy con sào là Mai đã vượt được hai cô. Những cô khác lục tục theo sau, lục tục một, hoặc riêng rẽ. — Hoàn hồ Như Mai! Hoàn hồ Như Mai! — Hồng gào lên! — Ờ, Tuyết chơi lặn! Hồng coi chừng! Nhưng... « ối! »! Mọi tiếng kêu từ đám khán giả ùng ùng Hồng bắt ra. Người ta nhìn xuống phía cuộc đua đã đẩy chiếc ghế của Hồng bị lật úp và Hồng đang ngoi bơi vô bờ, tóc tai ướt sũng như chuột lột. Vài ba cô khác cũng chung số phận, bị lật úp, sau khi rời mức khởi hành. Các cô khác tiếp tục bơi. Mặt hồ đang yên lặng chỉ hơi gợn sóng lăn tăn, ngoài hai chục chiếc bơi chèo của các cô khu vực này. Tiếng cổ vô hoan hô càng nổi dậy như sóng ùn ùn. Đám hậu thuẫn cô nào thường là tên cô ấy. Nhiều cô được là tới tên, quýnh quá, bơi thế nào, chiếc ghế thường chỉ quay tròn lơ lơ không tiến được, tạo cho khán giả trên bờ những tràng cười thích thú. Nhưng rồi, mười sáu cô cũng ra được tới giữa hồ, quây thành một vòng tròn khá lớn đợi lệnh.

« Thùng thùng thùng... » một hồi trống thứ hai nổi tung, tiếp theo là nhịp trong ngũ hiện thứ giục. Cuộc tranh tài bắt đầu quyết liệt. Trống như thổi bùng lên trên những chiếc ghế trống thổi đẹp mắt. Tiếng róc róc, tiếng vó, tiếng vỗ gào xoàn xoạt. Đao cũng trong đội xóm Đông với Như Mai, quyết tới cái thành thứ ba vẫn không sao nhấc được nữa. Nàng kêu lên cứu cứu Như Mai! — Chị Mai ơi! Kỳ quá! Lửa không bén, lửa thế nào? Như Mai v. v. thêm thêm những tiếng kêu tiếp làm môi, v. liếc qua ghế bạn. Nàng lật cười: — Phải gió nhà chị! Bà m. ướt như vậy, chị ch. l. sao béo được? Thì ra... vì cuống quá nàng quên phăng mấy bó d. băng tre ngâm cá n. mà ban giám khảo đã dành sẵn cho để nhúm lửa. Đảo nhớ ra, cũng phải cười theo: — Ồ! Minh rõ thiệt... lần nữa. Một cô thuộc nhóm xóm Đoài, đội của Hồng, cất tiếng cự nự: — Á, chị Như Mai nhắc chị Đào nhé! Như vậy là phạm qui luật rồi! Đào l. t. cái bay: — Phạm ở cái chỗ nào? Luật chỉ cấm không cho làm giúp, chứ đâu có cấm nhắc giúp? Nàng quay sang các bạn phân bua: — Nhắc một tí mà cũng vi luật, kể nhau quá

như vậy, có phải là bản không các chị? — Ồ, mách giúp không việc gì! Làm giúp mới bị.

Cuộc cãi vã bùng lên như m. lửa rơm, liền tắt ngấm vì cô nào cũng m. lo cho công việc của cô ấy! Tiếng trống ngũ liên ở trên bờ vẫn hồi thúc, cũng với tiếng hò la hỗ trợ tinh thần, tạo thành một thứ âm thanh cấp bách khiến các nàng thì sinh ruột gan căng n. nóng như lửa đốt.

Nội công của Như Mai đã cạn. Nội công của Tuyết cũng đã sôi. Vài cô khác lúc đặc theo gót. Nhiều cô vì b. tất lui tới tới nhiều lần, nên cơn ch. sôi g. đã trong ph. h. có cô đốt... có đốt mới, đến khi m. xong ra trình lên giám khảo thì đi thôi!... Nội công nửa khô nửa nh. C. th. kết thúc.

Ban giám khảo gồm những ông làng tuyên bố kết quả: Như Mai được chấm giải khôi nguyên. Tuyết: Á nguyên. Thành ra Tuyết đoạt giải á nguyên hai năm liền.

Tiếng hoan hô của đám đông khán giả nổi lên như sóng cồn. — Hoàn hồ Như Mai, cô gái đảm đang, nổi bật nhất trong năm.

— Hoàn hồ Như Mai, nàng tiên nội trợ. — Hoàn hồ... Hoàn hồ... Như Mai sung sướng muốn rút nước mắt.

Đám đông càng lúc càng vây bọc lấy nàng cũng với những tiếng hoan hô cổ vũ, đến nỗi nàng không tài nào lên lãnh giải được. Đám nhân viên trật tự phải vất vả dẹp đường mới có lối cho nàng lên. Giải khôi nguyên gồm có nhiều món quà trang và lụa là. Như Mai được tặng một bộ giấy s. tích bạc với ống viết trái đào, đôi bông tai cánh bèo, một cây kiềng vàng, một tấm vải chức bầu, một tấm lụa

Xuân cần và một cây quạt đôi môi. Nàng á nguyên Tuyết cũng được tặng một bộ giấy s. tích bạc, một đôi bông bành bèo và một tấm lụa Xuân cầu.

Ngoài những thứ ấy, cả hai nguyên á nguyên và khôi nguyên còn được các ông làng thiết tiệc ngay ở trong đình. Dĩ nhiên ở giữa chốn đình chung vị thứ các nàng mặc cơ chẳng dám ăn uống gì. Nhưng dù sao cũng là một điều vinh dự hiếm có.

Sự may mắn của Như Mai, ngày đầu lại chính là điểm bất hạnh của nàng. Vì, trong số khách bốn phương tới dự hội tế thần của làng Y Xuyên hôm ấy, có một kẻ rất nhiều thế lực đã đến y. tên Hồng.

Kể ấy không ai xa lạ, chính là con trai viên Huyện úy Nguyễn Hạng tên Nguyễn Ưng.

Sau khi đất nước An nam bị mất vào tay nhà Minh, hầu hết các quan lại cũ của nhà Trần và Hồ đều tỏ ý chỉ bất hợp tác với giặc.

Khi ấy, từ một số quan lại ở bên Tàu sang cai trị, những người b. xử theo giặc đều là một bọn lưu manh buôn dân, bán nước, lớn như những tên Nguyễn Huân, Lương Như Hốt, Đồ duy Trung được giặc cho làm quan to, hưởng lộc nhiều, nhà họ bên này, là những tên quan Phủ quan Huyện, mà điển hình nhất là viên Huyện úy Nguyễn Hạng.

Dù lớn hay nhỏ, bọn này đều là một phường tham quan ở lại. Chúng thường ý thế giặc, há biệt dân lành đôi khi còn làm những điều tác ác hung bạo hơn người Tàu.

Một bộ người không có nghĩa khí không biết liêm sỉ như thế, nên gần thời bọn chúng v. vang đất chỉ làm. Cũng vì thế, dân tình hết sức điêu linh cực khổ, lòng sâu oán ng. tận trời xanh.

(Xem tiếp trang 24)

HOA TÌNH NỮ GIỮA BÊN XUÂN

Tôi trở về Saigon vào một buổi sáng. Nàng tươi còn chói chang trên những ngọn cây hai bên đường. Xe cộ vẫn chen nhau tìm lối thoát. Có những kẻ phóng xe lao thật nhanh như rượt đuổi theo lễ sống. Gần tới Tết càng lao nhanh hơn.

Lòng bồi hồi xúc động, tôi muốn đi thật nhanh về nhà. Nhưng đường bị nghẽn bởi người và xe đông quá. Chiếc tranh làm cho tôi có rất nhiều người. Màu sắc trường giả của những nếp sống xa hoa nhầy nhụa quanh tôi. Con gái bây giờ sao mà đông làm vậy. Mỗi cô là một... đóa hoa với rất nhiều nét kiều ngạo kỳ kỳ! Tôi thẹn thẹn trước nhiều thanh niên có dáng dấp «Híp py». Cảm nghĩ của tôi vẫn đục bởi những hình ảnh linh động biểu hiện đầy dục vọng của thiên hạ hai bên đường, đang đi bên lề cuộc đời.

Tôi thấy vợ con người ta ngồi trong chiếc xe nhà lưng lầy, chông chờ đi ăn sáng. Tôi thấy nhiều cô gái trẻ măng, mới sơn đồ thẩm, mắt sáng trưng, tay vòng ôm hông tình nhân trên chiếc Honda phóng vút qua, cười ngọt ngào, khiến cho mình cảm thấy tâm hồn trẻ lại, yêu đời lại.

Nhưng, đó chỉ là hình ảnh thoáng qua! Là một sự mỉa mai đối với tôi trong lúc này. Tôi mong cho tới nhà thật nhanh. Nhà tôi đứng là nhà vắng, nằm ở cuối đường hạnh phúc, có nghĩa là cuối đường hẻm ngang ngoặc.

Không bao giờ nghĩ rằng có ngày mình phải cầm súng, thay vì cầm viết! Cả vợ và mấy con tôi đều nghĩ thế. Hồi còn đi học, tôi đã ước nguyện khi lớn lên sẽ làm nhà văn, từ chối học báo lực, vì bản chất yếu đuối, và chưa lần nào đủ can đảm cầm dao bén... cắt cổ một con gái!

Với tâm hồn nghệ sĩ tôi thích tự do, cho nên điều sợ hãi đối với tôi lâu nay là vô cùng sợ mất tự do. Vì con người khi bị mất tự do, sẽ gần giống như con vật. Tất cả những sở thích của cá tính không còn nữa. Thật vậy.

Tôi yêu quê hương tôi tự thuở còn là học trò. Và luôn nghĩ rằng bao giờ xứ sở mình cũng rất cần có nhà văn, một mặt văn sĩ có biệt tài làm cho kho tàng văn hóa của nước nhà ngày thêm phong phú. Một ngày nào không còn thấy giá trị của người bút, tôi sẽ chọn một nghề khác... nhưng đã nhiều lần muốn chọn nghề khác, để có thật nhiều tiền trả hồ mua được tự do, vậy mà chẳng bao giờ tôi đủ can đảm ném bút, đổi nghề.

Vợ tôi hồi đó cũng thế, không phải vì biết tôi là văn sĩ. Nhưng với lòng ích kỷ của trời cho, dĩ nhiên, vợ tôi không bao giờ muốn tôi trở thành... chiến sĩ anh hùng! Có lần vui miệng, vợ tôi trở đôi chim đang lượn lờ trong tổ ấm, tổ chim đánh liền vào cành cây lý, nói với lòng hiền hòa:

— Em muốn vợ chồng mình như là đôi chim kia.

Tôi hỏi: — Sao em nghĩ thế? Vợ tôi cười:

— Làm chim chóc mà được sum vầy, cứ chiều chiều, chim trống, chim mái thì mỗi đêm về cho chim con, trông thấy nó hạnh phúc hơn làm người mà bị chia rẽ chồng một nơi, vợ một nơi, con cái thương nhớ, bơ vơ nhứt là trong những ngày Xuân, ngày Tết.

Tôi vuốt tóc vợ tôi, an ủi:

— Em đừng lo! Anh không phản bội em đâu.

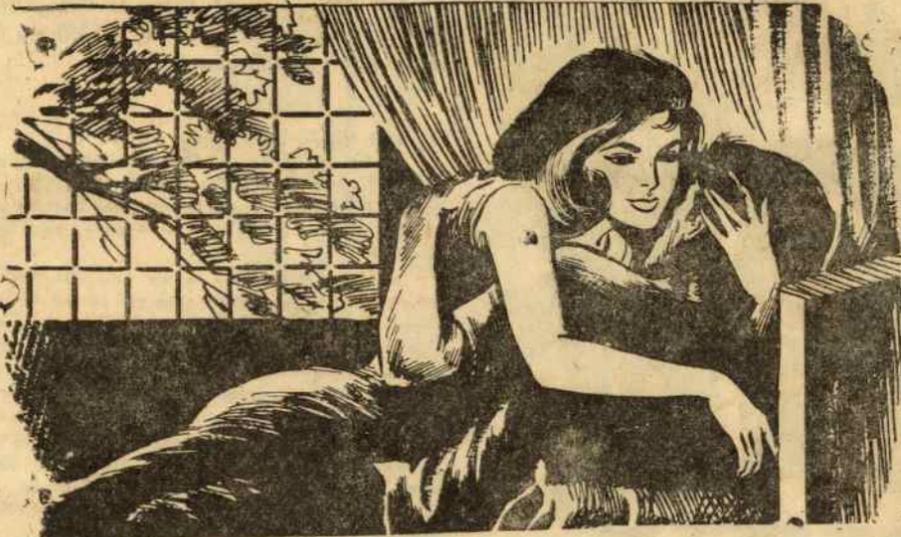
Anh không bao giờ xa các con yêu đâu. Chúng nó là nguồn sống vui của đời anh. Hồi chưa lập gia đình anh còn ham thích bay nhảy. Bây giờ, anh thấy có trách nhiệm đối với vợ con,

Vợ tôi lặng thinh nhìn tôi rồi thì thầm, rồi nói ra phương trời xa thấy đen kịt, làm nhảm điều gì có thể là một lời van vái thần linh cho gia đình đừng bao giờ bị tan tác, thâm đạm. Vợ tôi đã thấy nhiều gia đình vắng bóng đàn ông, người đàn bà thấy tôi tâm cuộc đời, bầy trẻ nhỏ nheo nhóc thụt là thê thảm. Vợ tôi cũng đã từng chịu đựng thâm canh tối xa nhà ngoài lý do mong muốn. Cho nên, cô ta rất sợ cảnh... trời tối không có chồng về, nhà lạnh tanh.

Nhưng đã là nhà văn thì không bao giờ muốn bị trời buốt. Nhà văn coi mình là một kẻ của thế giới thực sự tự do. Có đi đó đây mới có run cảm để mà viết. Khi nào mất tự do, tự mình đã trở thành một con vật mất quyền suy tư và cảm xúc. Cho nên đôi khi tôi phải đối với tôi độc ác bất tôi chịu lệ thuộc vào giờ giấc đi và về. Nhưng tôi còn quý trọng vợ tôi vì cô ta đã cho tôi có mấy đứa con là nguồn vui sống. Đôi khi tôi hận cuộc đời thì vợ con lại là nguồn an ủi duy nhất. Cũng như khi nào tôi có tội lỗi thì chỉ có vợ con tha thứ cho tôi. Bởi những lẽ đó, tôi còn nghĩ tới nhân loại, chớ nếu không tôi đã đi vào rừng sâu sống với muôn thú, gần thiên nhiên thoải mái hơn là sống ở đó thành nhà.

Vì ở đó thành có nhiều cái gai mắt. Cũng như tôi không thích Chủ nhân biệt thự huy hoàng đối diện với nhà tôi. Hắn là một tên gian manh, chực giết, tham những bí ẩn, ấy thế mà hắn sống nếp sống nếp cao sang, nhờ nhiều tiền bạc có thể mua được tất cả điều gì hoặc cái nào hắn thích. Hắn là... một tên già dục, lối xóm gọi «ông BỐ C»... có lẽ hắn từng được làm bộ trưởng đời nào đó.

Bộ C có ba đứa con gái thay đều danh đá chua ngoa, trừ cô gái út tên là Thủy thì hiền và đẹp. Nhưng tôi không ưa ông già có ấy nên ghét luôn cả đám, có khi nào tôi để ý tới bên đó làm gì. Cho nên có Thủy là con gái út thì đó, tôi đâu có thèm ngó thẳng vào mặt cô ta lần nào, mặc dầu



nhiều người từng tâm tặc khen cô ta đẹp mà có duyên làm sao!

Tôi xa gia đình khá lâu, nên nóng lòng đi về cho mau. Trời đã xế chiều, thành phố sắp đi cơn nóng bức. Thiên hạ đua nhau đi ra đường phố thân thể, phở trương sự phê phán của cuộc đời vô tích sự.

Thiên hạ chẳng ai để ý đến tôi. Bết thân phận mình nên tôi chẳng cần ai trợ tới Nhân loại thì quá đông, mà chỉ muốn gặp mau vợ con mình.

— Nhưng xa nhà lâu ngày chưa chắc vợ con của tôi!

Câu đó nó đau đớn và chus chác của nhiều người bắt đầu đi xa nhà trong thời loạn đã thốt mà tôi nghe quá nhiều, đến nỗi có lúc tưởng đâu là câu của mình thốt ra.

Tôi tưởng tượng tới cảnh mấy con nhào ra ôm vỗ chúng nó nức nức, vì tôi ưa nước mắt nhìn chúng. Có ai bị đi xa mà không tưởng tượng đến cái thiêng liêng của ngày về và tình người. Chỉ có những kẻ vô nhân tính mới có thể cười vui trên sự đau buồn của trẻ thơ vô tội.

Mặt trời khuất sau «bụi đình», ngất ngời của ai đó tôi không cần biết. Nhưng tia nắng của buổi chiều ở thành phố không đẹp bằng nắng buổi chiều ở bờ biển hoặc thôn quê có nhạc đờ và tiếng sáo ngày nào tôi còn trẻ. Ngày háng trời qua mang bao kỷ niệm xa xưa đi vắng.

Con đường hẻm dẫn vào nhà tôi đã mất rươi. Tôi nhớ nếp sống cơ bản của nhiều người nghèo trong thành. Tôi thông cảm sâu xa với những người khi về gần tới nhà vu tư với cảnh sống tối tăm của cuộc sống lương thiện, không có mùa Xuân.

Người ở xa về, thấy nhà mình, chỉ mới thấy cái nóc lợp tôn cũng đủ sức động mình liệt trong lòng. Hướng thì tôi là một văn nhân giàu tình cảm!

Tôi đang thẫn thờ nghe tiếng reo vui của con cái. Tôi đang muốn nhìn thấy gương mặt tiêu tụy của vợ tôi bừng lên tia mắt mừng quýnh khi thấy chồng về. Tôi nhớ câu hát:

«Chim xa cành còn thương cây nhớ cội»

«Người xa người tội lẫn người ơi!»

Nhơn loại có thực sự đem lại hạnh phúc cho nhau, hay là nhân tâm làm khổ nhau? Điều đó đã khiến cho tôi thim thía sâu xa, và tôi biết rằng tiếng kêu thương của con người có thể chỉ là vô nghĩa. Không phải chỉ có loài vật mới là nạn nhân của loài người! Mà biết bao nhiêu con người là nạn nhân của người!

Mãi suy tư vợ vẫn mà đến nhà tự nhiên tôi kinh ngạc. Ở hẻm, cửa nhà tôi sao khép kín, gõ và gọi mãi mà không có tiếng reo vui, nửa mừng, nửa tủi của vợ con mình!

Tôi đang thắc mắc, bỗng nghe có tiếng nói của ai đó phía sau lưng, nghe sao mà nhỏ nhẹ dịu dàng:

— Anh mới về à! Được giải ngũ rồi sao?

Quay lại tôi thấy Thủy, cô con gái nhà giàu đối diện đang cười e ấp, và chớp long lanh. Tôi miên cưỡng «ạ chưa» cũng không kém phần ngỡ ngàng ngỡ. Vì hoang mang cho nên tôi quên thành kính với cô ta, và hỏi với giọng tràn đầy xúc cảm:

— Cô... cô... có biết gia đình tôi đi đâu không?

Thủy đáp với giọng nghe như thân mật tự bao giờ.

— Em không rõ, anh ạ! Chỉ thấy chị và các con anh đi cách nay chừng tuần lễ. Nói với lối xóm là «đi về quê!»

Tôi ơ mắt và tìm như muốn vỡ tung lòng ngực. Hiab dung cảnh có đơn, vợ mình không đủ sức tranh sự cuộc đời hắc ám để lo cho con cái cuộc sống no đủ, biết là về đâu! Tôi nhớ đã hơn một lần tôi được dịp nghe tiếng than thở của những kẻ xa gia đình. Tôi thường biết mấy những người đàn ông... mà không hề trong số đó rồi có mình là một dang trở về buổi chiều đứng là trời lại tối!

Vàng, đứng là cảnh không còn ánh sáng mặt trời. Chỉ có những vầng ánh sáng mờ ảo giãi tỏa của đèn điện. Thành phố giờ này trở lại nó trơ trọi và

Viết cho mùa Xuân mới TRUYỆN TÌNH THƠ MỘNG ĐẶC SẮC của VĂN LƯƠNG

trần tráo làm sao. Nhưng tiếng của Thủy làm tôi chú ý:

Mời anh qua nhà tôi... nghỉ một chút đi.

Thiệt là bỡ ngỡ và e thẹn, tôi không kịp trả lời thì Thủy lại nói:

Anh đừng ngại Nhà em vắng học, Cả ba và các chị đi Cáp, em không thích đi, nên ở nhà có một mình. Chỉ không để chìa khóa lại nhà, làm sao anh mở cửa vô được.

Tôi đứng bàng hoàng, tâm hồn như bay bổng lên tâu không vô tận. Lời mời chân thật của cô gái không làm tôi biến những nỗi đau buồn sâu kín tận đáy lòng tôi.

Tất cả đều mờ nhạt Mưa hay nước mắt đã khiến cho tôi không thấy gì.

Tiếng của Thủy lại như thức dục:

— Anh qua bên nhà em tạm nghỉ.

Tôi thẫn thờ thả bước, như kẻ đã mất hồn, mắt luôn cả niềm tin vào cuộc đời và tâm thiện của con người. Tôi không còn đủ tinh trí để tự hỏi «vào đây để làm gì». Công sát của biệt thự khép lại. Tiếng chó dữ khịt khịt dưới chân làm cho tôi nhẩn mặt. Thủy nạt chúng và đuổi đi. Tôi bắt đầu ngẫm nghĩ:

— Ở hay! Sao có chuyện lạ cô ta lại quen và từ từ với mình?

Lâu nay tôi cứ ngỡ con gái nhà giàu có nào cũng đáng ngại, vì tính cách tự cao, và hay đối chiếu cảm giác của người ngoài, không ngờ hôm nay, cô gái xinh tươi này có thái độ khá á dỗi thối.

Lần đầu tiên tôi đặt chân vào cảnh huy hoàng của một biệt thự cao sang. Chưa tới Tết mà tất cả đồ vật đều như đi sẵn sàng phò trợ; mọi thứ đều mừng Xuân mới.

— Mời anh ngồi.

Một nụ cười và ánh mắt đã k iến tôi tự nhủ: Mình đang trong mộng mị chăng?

— Anh uống một ly rượu cho ấm lòng nhé?

Rồi cô gái thoan thoạt gạt chân sen, tôi nhìn theo cô cảm giác như mình gặp gái đẹp trong truyện liêu trai. Nhiều lần hỏi quay cuồng trong tâm trí tôi.

Ngoài trời đã tối, có nhiều bóng đen như tâm địa con người Mặt trời ánh sáng âm cúng bao quanh và mùi thơm gọi mộng ảo xâm nhập cảm giác tôi.

— Anh uống đi chứ.

Cầm ly rượu, tôi nhìn hộp thuốc lá Con Mèo có màu đỏ tươi trước mặt tưởng như đột ngột tới màu máu của chiến trường.

— Anh bắt thuốc.

— Cảm ơn!

Tôi nói miên man vì không phải tiếng lòng, nên nghe như có vương mặc cảm. Thủy ngồi ngó tôi, cô ta tím tím, chỉ hai chẳng nói gì. Đột nhiên tôi đứng lên:

— Để tôi đi tìm vợ con cái đi.

Thủy cầm môi, rồi nói:

— Anh tạm nghỉ ngơi đây, rồi mai đi cũng được mà.

Tất cả lưu luyến trong ánh mắt đắm đuối ấy có huyền lực và hình kéo tôi ngồi xuống.

Thủy nói:

— Anh chưa biết gia đình đi về đâu, mà làm sao tìm được trong đêm tối này.

— Có cô biết nhà tôi đi có nói với ai là đi về đâu không?

Thủy lắc đầu:

— Chỉ ấy đầu đất con đi lúc nào chẳng ai hay biết.

Tôi lau nhói trong tim, nhắm mắt lại vì gởi đầu vào thành phố với tất cả một mối của một thân xác bị đời dày vò và tâm hồn b tận phá bởi những uất hận thâm kín. Rượu mạnh tràn vào bụng đối khiến tôi say và thiếp đi. Vực lúc nào.

Chập chờn rồi nửa mơ nửa tỉnh, tôi nghe như có tiếng nhạc duật đặt trong một thế giới thần tiên. Hốt hoảng, vụt ngồi phắt dậy, thấy mình đang nằm trên giường nhiệm «ta» trắng tinh, có Thủy đang ngồi đọc tiểu thuyết ở bàn, lư; quay về hướng tôi.

Quay lại, ngó tôi, cô ta cười: — Anh làm em hết hồn? — Sao tôi lại lại ở đây? — Anh một thiệp đi, người nhà em đưa vào để anh nghỉ cho khỏe lại mai. Tôi bần hoàng, lộ ra có tiếng o o, và đầu óc nặng trĩu. Buồn buồn tôi hỏi:

— Sao cô đối xử với tôi thế này? Thủy đáp rất khẽ nhưng hồn hồn: — Với tôi mến anh. — Mến tôi?

— Với tôi là độc tài trung hành của anh? Tôi thờ thẩn dãi, vì nghe đối thoại của mình với cô ấy như là trong tiểu thuyết tôi viết. Có thể đây là sự thật được ư? Một cô gái thừa lúc mình say, đem vào phòng cho ngủ trọ qua đêm.

Tôi ngả người xuống và nhắm nghiền mắt lại, nhớ tới hình ảnh của vợ con, lòng đau như cắt. Thiên hạ đang chìm đắm trong hoan lạc, còn tôi đang ngấu ngiền thù hận cuộc đời. Nấu nhiều nỗi vui khiên có gái chỉ phải cảm nghĩ của tôi?

Một lớp lụa mỏng gói hồ có một thân hình vô cùng gợi cảm. Tôi té mắt lên nhìn và thấy nóng tang, trong khi môi thơm ngọt ngào đầy đó:

— Cô cho tôi uống nước!

Rượu mạnh làm cho mình khát nước, còn người đẹp làm cho ta khát tình. Lúc đem ly nước cam thơm lại đứng kế bên giường, cười, triu mến đưa cho tôi Thủy hỏi:

— Em «mến» anh từ lâu, nhưng không có dịp nào làm quen. Đêm nay thật là tình cờ vui khiến... Tôi hoa mắt vì những nét kêu gọi của cô ta

vô tình hay cố ý cho tôi nhìn thấy cái đẹp của hình hài. Đôi cánh trắng như mây trời, ngọt ngào của cô gái Thủy gây chấn động những hao hức trong tôi. Thủy kể đứng bên giường, hồi chăm sóc:

— Anh có nhớ đầu làm không?

Tôi nhắm nghiền đôi mắt để không muốn cho Thủy biết được tâm địa mình.

— Chỉ hơi hơi thôi. Nhưng buồn quá, vì gia đình tôi...

— Để em bắt gió dùm anh nhé.

Nói xong, Thủy ngồi ghé bên mé giường, nệm lún xuống và tôi chạm vào bên hông nàng, một cảm giác êm mềm ngày dai xác phàm. Căn phòng trình trờ không có tượng Chúa để xin tha tội. Bất giác cho tôi, Thủy nói:

— Lâu nay em sống ích kỷ lắm. Lâu lâu tiên trong đời mới bắt gió hộ cho một người.

Tôi nói khẽ:

Cảm ơn cô.

— Tôi nghiệp anh quá! Nếu có chị ở nhà, anh được bao nhiêu niềm vui, và sự săn sóc.

Tôi thờ dãi:

— Gia đình tôi cả năm nay gặp nhiều sóng gió...

— Em thông cảm lắm. Từ lâu em muốn làm quen để có dịp em giúp đỡ cho anh nhưng em không có dịp.

— Tại hoàn cảnh, chứ nếu không thì tôi không đến nơi này.

— Em biết chiến tranh đã làm cho con mắt cha mẹ xa chồng, gia đình tan tác, siab thú và tự do không còn là của mình.

— Cảm ơn, Thái đi.

— Anh đừng ngại. Có gió đỡ tươi đây nè. Đợi bạn say có những giấc mộng trắng nuốt bóp trảm tôi, Thủy cầm môi, và đôi mắt long lanh như đám bụi có lực hấp: lự sự hấp hức vô tá.

Chuyện rất người con gái đột nhiên làm quen rồi đã dập tắt niềm cảm với mình, tưởng đâu là chuyện trong liêu trai đêm tối của Bì tàng Linh, không ngờ tôi gặp được. Tôi tình hay say?

Men rượu, men tình thấy đều bốc! Nhưng nó phả trợ và như muốn đánh tan nỗi buồn sâu đậm của kẻ bị tan tác gia đình. Trong giờ phút này, chuyện con người bay lên được mất trắng, hay đáp xuống Kim Tinh cũng không có nghĩa lý gì. Tôi đang bị dẫn eo bởi người con gái bên cạnh và nỗi đau buồn của thế nhảm ảnh từ nhiều ngày qua đến giờ phút này.

Trong căn phòng kín đáo này, không còn ai nhìn thấy những gì đang xảy ra và lời của tôi. Đó là một thứ dục vọng kinh khủng. Thủy vẫn nòn nà, nóng bỏng và đa tình đứng như cô gái ma quái trong chuyện Liêu trai. Nhưng không còn e thẹn nữa, khi ngồi trên giường tựa người vào hông tôi. Thủy nói với giọng chới vơi:

— Không bao giờ em có thể tưởng tượng được gặp anh trong đêm như thế này...

Rồi nàng uống ọu:

— Anh không nói gì cho em nghe sao?

Tôi ở ở giọng khàn khàn như nhạ:

— Anh... anh say quá!

— Tại anh đó. Em có ép anh uống đâu.

— Anh... anh đang ở đâu đây? Y như là một đêm Xuân,

— Ở phải đó, Đem ba... mười Tết.

— Há? Em nói gì?

— Đêm Xuân... chúng mình đừng nghĩ tới chuyện buồn.

— Cái gì thơm quá vậy? Như chồn thần tiên.

— Anh là Lưu Thần, đúng rồi.

— Há? Lưu Thần nào?

— Lưu Thần, Nguyễn Triệu lạc chồn thiên thai đó.

Rồi giọng nàng nghe điềm ào làm sao: — Anh thích em không? — Tôi ngưỡng mộ! — Không! Không. Có em về... làm gì!

(Xem tiếp trang 28)

HÒA HỒNG NGÀY XUÂN



Của Bà. Tùng Long

THÚY sửa lại những cành hoa hồng trong chiếc lọ bằng sứ, đôi mắt không dấu được sự đau khổ, sự đau khổ thấm mà Thúy đã cố tình che giấu, ẩn giấu trong suốt những ngày này.

Cái Tết này nữa là đúng tám cái Tết mà Hùng vẫn nhớ rõ như sự việc mới xảy ra ngày hôm qua. Hùng ra đi hôm hai mươi tám Tết để cho Thúy và hai con ăn một cái Tết thật buồn bã, thật quyết vọng. Hôm ấy Thúy cũng mua hoa hồng về cắm ở cái lọ này, cái lọ mà các bạn của Thúy đã tặng cho Thúy trong ngày cưới. Sáu năm hạnh phúc ấy, năm nào cũng vậy, Thúy cũng mua hoa hồng cho bố mẹ Đalat có cánh nhưng để vào chiếc lọ ấy vì Hùng rất thích hoa hồng và cũng vì để kỷ niệm ngày cưới của họ. Họ cưới nhau vào cuối tháng chạp khi mà xung quanh chợ Bến Thành các gian hàng đã được dựng lên để trưng hoành cho một mùa Tết thịnh vượng, một mùa Tết thanh bình, một mùa Tết ở bầu phượng xa tiếng bom, tiếng đạn.

Hùng ra đi, đến nay đã vừa đúng tám năm. Khi Hùng ra đi, bé Huyền mới lên năm tuổi, tháng bé bảy giờ đã mười ba tuổi rồi... Bé Kim Chi năm nay đã mười một tuổi... Kim Chi giống Hùng như đúc... Tội nghiệp con bé, ngày nào ở trường về, nó cũng ngó đầu gác khắp nơi, phòng ngủ, phòng khách, phòng ăn, xem thử có người đàn ông nào trong nhà không... nếu có một người đàn ông, người đàn ông ấy chắc chắn phải là cha nó...

Bé Huyền có vẻ khôn ngoan hơn, nó hiểu cha nó và mẹ nó giận nhau, rồi cha nó ra đi... Nhưng mỗi khi nó hỏi mẹ sao cha đi chưa về thì mẹ nó lại nói:

— Cha con là một chiến sĩ... chiến tranh còn thì cha con chưa về được...

Chiến tranh còn... phải chiến tranh nguội giữa cặp vợ chồng ấy vẫn còn thì Hùng đến sao mà về được...

Tám năm nay mỗi khi nghĩ đến Hùng là Thúy nhớ lại câu chuyện không may đã xảy đến với gia đình nàng... Sau đó là một cuộc chiến tranh tình cảm lúc đầu sôi nổi, dần dần im lặng rồi Hùng ra đi, con sự đồng ý của Thúy...

Cơ sự đồng ý thời gian, Thúy không sao khỏi hẳn từ họ là một cặp vợ chồng đang sống hạnh phúc, g.ình hòa thuận, êm ấm, bên họ là hai đứa con xinh đẹp, ngoan ngoãn, một trai một gái. Khi sinh bé Kim Chi, Thúy so ước thời đấng sinh để nữa để rảnh rang, có thì giờ làm lụng lo cho tương lai con cái...

Thúy nói:

— Em sẽ đi làm khi nào Kim Chi biết đi và em có thể giao cho vú em...

Hùng nói:

— Chúng ta đâu có nghèo túng mà em phải đi làm?

Mà thật vậy, cha mẹ của Thúy, cũng như cha mẹ của Hùng đều giàu có. Thúy đã đậu tú tài, khi chưa lấy Hùng, Thúy đi dạy giờ ở một trường Trung học, từ khi lấy vợ, rồi kết ếp làm mẹ, Thúy dành bỏ dạy. Nhưng Thúy rất ham học hỏi, những lúc rảnh Thúy học thêm Anh ngữ và sau ba năm tự học Thúy có một số vốn khá lớn về môn sinh ngữ ấy...

Rồi Kim Chi được hai tuổi, Thúy bàn với Hùng để Thúy đi làm một thời gian, có tiền sửa

lại nhà cửa.

— Minh lên lầu căn nhà này... Các con lớn phải cho chúng nó mỗi đứa mỗi căn phòng... Minh phải mua một chiếc xe hơi nhỏ để chú nhật đưa các con đi chơi xa, về mùa qu. tháng giêng.

Lúc đầu Hùng phản đối. Hùng không thích cho vợ đi làm, nhất là đi làm ở Mỹ... dù là một cơ quan văn hóa.

Hùng nói:

— Em đi làm thì chúng ta có thêm tiền. Tậu xe hơi, nhà lầu, đồ đạc tiền của chúng ta làm ra bao giờ cũng thích hơn là phải về xin xỏ cha mẹ, các em chúng nó khinh. Nhưng thấy em ngày hai buổi vất vả, mắt âm, mắt ngủ, anh không muốn. Tội gì kia chứ! Minh có đôi đầu. Có đôi thì đầu gối mới hò, cái chân mới chạy, cái gì mới đi chợ! Ở nhà mà em còn có phải là sung sướng hơn không? Em thấy đó chứ, chị Ngọc, chị ấy đang làm giáo sư, vậy mà bỏ dạy, đi học được, chị ấy còn vất vả đầu năm năm mà bây giờ chị ấy nghỉ, nhà em con, đến với con, vì chị đã cho thuê bằng cấp của chị để lấy tiền nuôi con.

Nhưng mà anh muốn là trời mưa, sao đó Hùng cũng phải đứng ở đây Thúy đi làm, với điều kiện là anh nào tiền được xe hơi, lên lầu căn nhà đang ở là Thúy sẽ nghỉ, hoặc khi nào Thúy sinh đứa con thì ba thì Thúy không làm nữa.

Thế là Thúy đi làm. Mỗi buổi sáng, Hùng đưa Thúy đến chỗ và chiều thì Hùng đưa Thúy về. Thúy làm lớn lương làm, vì với số vốn Anh ngữ của Thúy, Thúy được cất nhắc lên làm một vị trí cao hơn. Một năm đã trôi qua trong một năm ấy, nhờ khéo léo và giao thiệp rộng rãi, người đời lương ở xã, Thúy còn được các nhà thầu Việt ch. Thúy nhiều số tiền hoa hồng đáng kể. Gia đình Thúy vẫn hạnh phúc, không có gì xảy ra đáng tiếc.

Đạo ấy là mùa hạ, trời nóng nực, thấy Thúy vất vả, Hùng nói:

— Em đã làm được một năm rồi. Nhà đã sửa xong, xe đã đặt mua và sắp về tới, em nên làm đơn xin nghỉ để ở nhà săn sóc các con. Anh bây giờ đồng lương cũng đủ xài. Nếu phải vất vả, mệt nhọc thì để anh vất vả, mệt nhọc, em là đập bả, chân yếu tay mềm. Lại nữa từ trước anh em không quen vất vả, em chỉ biết đi học, chỉ được nuông chiều...

Hùng nói rất đúng. Thúy sung sướng từ lúc nhỏ, Thúy sống trong nhung lụa và không quen bị ai trái ý phật lòng. Một năm nay đi làm, Thúy cũng cảm thấy bức mình vì nhiều việc không đâu, nhưng Thúy đã xin đi làm thì Thúy ráng chịu, đâu dám than thở với chồng. Lại nữa có những điều mà Thúy biết nói với Hùng thì rất có hại cho tình cảm chồng vợ. Chẳng hạn như thái độ cợt nhả của ông giám đốc, ông này thường ngồi cần viết ngấm Thúy hằng giờ. Và khi nào bắt tay Thúy, ông ta cũng nắm chặt cả mấy phút, đôi mắt thì nhìn thẳng vào mắt Thúy.

Vì vậy khi Hùng gợi ý muốn Thúy nghỉ việc thì Thúy liền đưa đơn nghỉ. Nhưng đơn Thúy

không được chấp thuận vì nhu cầu công vụ, ông giám đốc báo phải chờ tuyển một người phụ tá thông thạo Anh ngữ như Thúy và am hiểu công việc như Thúy.

Thúy đã giải thích như thế với Hùng và Hùng đã nhân nại chờ đợi. Lúc ấy Hùng và Thúy vẫn yêu thương nhau đậm đà, không một bóng ngờ vực đến lãng vãng trong gia đình ấy.

Nhưng một hôm Hùng nhận được một bức thư nặc danh báo cho Hùng biết là vợ chồng và một nhân viên trong sở yêu thương nhau, chàng đã bị vợ cầm súng. Trong bức thư ấy có một câu khiến Hùng không sao không tin là thật.

— Ông có biết tại sao vợ ông chưa chịu nghỉ việc như là ông đi nhiều lần khuyên vợ ông không?

Bức thư nặc danh ấy kỳ lạ ban thân của gia đình Hùng.

Hùng cũng biết một người chiến sĩ từng sống giữa làn tên mũi đạn, từng xem cái chết nhẹ như bông hồng, lẽ nào lại đi tin những lời tố cáo bà vợ do một bức thư nặc danh gửi đến. Vì vậy Hùng cố xô đuổi những ý nghĩ đen tối để dỗ xui Thúy.

Mấy lúc sau này, Hùng thấy Thúy không được vui, nhiều đêm Thúy trằn trọc không ngủ được, Thúy thường nói:

— Em trông có người dễ nghĩ cho ra... Và Hùng thấy Thúy mua hàng với chợ ở nhà là may áo quần cho con cái, may lại các món của, các áo gối...

Hùng nghĩ:

— Không có gì đáng nghi ngờ cả. Thúy vẫn lo cho gia đình và chờ ngày được nghỉ sở. Chỉ có Thúy mất ngủ... có lẽ tại công việc quá nhiều...

Một hôm Hùng đến trước Thúy, thấy Thúy đã đứng chờ Hùng từ bao giờ, tóc tai chơm bươm, mắt mày bơ phờ, áo dài nhàu nhĩ. Hùng kinh ngạc hỏi:

— Em làm sao thế? Em đợi anh có lâu không? Thúy nói khi đi ra ngoài em quên quên hai con đừng để cho chúng m. t. cha...

Hùng hỏi:

— Chạy thoát ra đây? Như thế là nghĩa làm sao?

Thúy nói:

— Một người kiểu toan làm hôn em... em chạy thoát sau khi đã cần về tay nó...

Hùng muốn biết ngoại kiều ấy là ai, nhưng Thúy không nói Hùng nghĩ:

— Thúy làm phụ tá thì chỉ tiếp xúc với một người thôi, sao lại có chuyện có người làm hôn... Về đến nhà Thúy kể như vậy, Hùng hỏi thêm gì Thúy cũng không nói. Do đó Hùng không tin. Vì hôm nay Thúy nghỉ việc, ông giám đốc về Mỹ và Hùng dù đã bí mật nhờ người điều tra cũng không biết thêm được gì.

Thế là Hùng và Hùng ngày nào cũng cãi và nhau về chuyện ấy. Rồi Hùng đưa bức thư nặc danh cho Thúy xem. Sự cãi vả lại quay quanh bức thư nặc danh:

— Sao khi nhận được bức thư ấy, anh không đưa cho em xem? Mãi đến bây giờ anh mới nói?

— Tại lúc ấy anh không tin? Có phải cái lão giám đốc ấy yêu em không?

— Em làm sao biết chuyện ấy, mà dù em biết thì em làm sao cấm lão ta được. Người ta có quyền yêu em như em không yêu người ta thì thôi. Em nghĩ như vậy. Nào ngờ khi quá yêu, lão mất khôn, nào đó là người văn minh, có học Nhưng em thế với anh, chưa có việc gì đáng tiếc xảy ra cả...

Hùng cũng muốn tin là chưa có chuyện gì đáng tiếc xảy ra để gia đình trở lại hòa thuận êm đẹp, nhưng không hiểu tại sao Hùng lại không thể làm được. Những bữa cơm mỗi vui vẻ, không khí gia đình mỗi ngày mỗi nặng trĩu thêm lên, mặc dù bề ngoài không ai thấy có sự xích mích của cặp vợ chồng ấy. Họ đã sống như hai người bạn không thân suốt ba tháng mà không tìm ra một giải pháp êm đẹp để cứu vãn tình thế. Thúy lúc nào cũng buồn rười rượi, Hùng thì về đến nhà là đọc sách, đọc báo, không nói với Thúy một lời.

Mỗi buổi sáng, Thúy đổ cái gạt tén thuốc, mẫu thuốc là con lại để cho Thúy thấy là Hùng đã thực sự ốm. Về phần Thúy cũng vậy, Thúy đã qua năm với Kim Chi nhưng không sao ngủ được. Cho đến một hôm, Hùng nói với Thúy:

— Nếu kéo dài cái tình trạng này thì cả em và anh đều bị bệnh, ai nuôi các con. Anh đã nghĩ được một giải pháp. Chúng ta nên tạm xa nhau một thời gian. Anh sẽ xin đổi ra miền Trung... Em ở nhà với các con. Thỉnh thoảng anh về thăm.

Thúy bằng lòng và bằng lòng để cho Hùng xin ly thân nếu Hùng thấy không còn muốn trở về...

Thế là Hùng đổi ra Trung và Hùng đi luôn không về nhà. Mỗi tháng Hùng đều viết về cho Thúy một bức thư hỏi thăm sức khỏe của Thúy và hai con. Tết nào Hùng cũng đi chơi với bạn

bè, không về ăn Tết với Thúy. Cuộc sống của Thúy cũng từ đó thu hẹp lại trong căn nhà rộng rãi bên hai con, không giao thiệp với ai, không tiếp ai, ngoài cha mẹ của Hùng và Thúy Nhưng bạc sinh thành ấy đều thương hại cho Thúy nhưng không làm sao khuyên lơn Hùng trở về được.

Hùng đã đổi ra miền các tỉnh miền Trung, cố tìm sự quên lãng. Có lần Hùng viết thư yêu cầu Thúy chấp thuận cho chàng ly dị, nhưng ph. luật không cho vì không có một bằng cứ gì để buộc Thúy vào tội ngoại tình.

Rồi Hùng đổi ra Cổ đô, tại đây Sông Hương, núi Ngự, phong cảnh hữu tình đã làm cho Hùng cảm thấy cần phải có một người đàn bà bên Hùng để an ủi, vỗ về Hùng bớt cô độc. Vừa lúc lòng đang khao khát một tình yêu mới thì Hùng gặp Yến Châu, một thiếu nữ đồng quê, khuê các, có một vẻ đẹp thật thơ ngây thật kiều diễm. Giọng nàng nói như tiếng nhạc, miệng nàng cười như hoa nở và mái tóc, đẹp nhất là mái tóc huyền óng ánh. Thêm vào đó giọng đi uyển chuyển và chiếc quần dài thơ duyên dáng.

Hùng làm quen với Yến Châu rồi hai người yêu nhau nặng đặt hết tin tưởng vào Hùng. Nhưng khi cha mẹ Yến Châu nói đến chuyện hôn nhân thì Hùng thất vọng. Hùng và Thúy chưa ly dị được mà cha mẹ Yến Châu lại buộc phải cưới hỏi dang hoàng, phải lập hôn thú trước khi Yến Châu lên xe hoa...

Hùng đã viết thư về bày tỏ cho Thúy biết, Hùng không dấu diếm, che giấu một điều gì. Tám năm nay Hùng cần một tình yêu. Tám năm nay Hùng không về với vợ. Con gì nữa giữa Thúy và Hùng?

Khi nhận được thư của Hùng, Thúy liền trả lời:

— Em lúc nào cũng sẵn sàng hy sinh hạnh phúc của em, m.ền sao anh tìm thấy hạnh phúc. Nay anh đã gặp được người yêu mới, em cầu mong sao anh được mãn nguyện. Em chỉ xin phép anh cho em đọc gặp Yến Châu để giao lại cho nàng mối tình đẹp để của em và người chồng đáng kính của em. Riêng về phần em, em chỉ xin anh đừng quên hai con đừng để cho chúng m. t. cha...

Bức thư của Thúy, bức thư ấy, Thúy đã gửi đi cách nay ba tháng, bức thư ấy có làm cho Hùng suy nghĩ không, có giúp Hùng quên bớt em đẹp câu chuyện tình ái kia không, Thúy cũng không được rõ là vì Thúy không nhận được bức thư nào của Hùng cả.

Cho đến nay, Tết lại về! Hai mươi tám Tết, Thúy đã mua một bó hoa hồng, đã sẵn đủ thứ ăn như mọi năm và cũng như mọi năm Thúy đợi một bóng yêu thương. Nhưng bây giờ cái Tết trước bóng người ấy không về, cánh cửa yêu đương khép chặt, chưa không có người đến gõ, đến đây, đến gõ xô vào.

Năm nay Thúy lại hy vọng. Thúy vẫn bận chiếc áo gấm màu cá phê sẫm, chiếc áo mà Hùng thích nhất, chiếc áo không còn hợp thời trang với cái cổ cao 8 phân cứng cằng, kín đáo.

Thúy đang để cho cuốn phim đi vắng từ từ mở ra trong tâm trí thì có đôi cánh tay bé nhỏ ôm lấy Thúy và hỏi:

— Năm nay cha có về không mẹ?

Thúy quay lại, thấy y Huyền đứng sau lưng và nhìn nàng với đôi mắt đen lay lay. Thúy nói:

— Mẹ hy vọng Tết năm nay cha con về. Kim Chi ngã đầu vào lòng mẹ và nói giọng nũng nịu:

— Con nhớ cha quá. Hai tuần trước, anh Huyền và con đã viết thư cho cha, van cha nên về ăn Tết với tụi con. Tụi con không muốn sống xa cha nữa.

Thúy thở dài:

— Tình yêu của Thúy không đủ trấn an chúng nó nữa. Chúng nó đã viết thư van xin Hùng. Nhưng con Thúy, thì cha Thúy lại tự ái, tại sao tám năm nay Thúy không có một lần viết thư van xin Hùng trở lại. Và gần đây tại sao Thúy lại tán thành cho Hùng cưới Yến Châu. Như vậy bảo sao Hùng không nghĩ rằng Thúy không còn yêu Hùng nữa.

Huyền nói tiếp:

— Mẹ ơi! Có phải cha con sắp cưới vợ khác phá không?

Thúy ngạc nhiên hỏi:

— Ai bảo với con như vậy?

— Thì cha thằng Nghĩa đó, cha nó đi làm ăn xa rồi cưới vợ khác, mẹ nó buồn khúc ruột làm nó thương mẹ không học được, nó đòi đi học về để khi nào gặp người vợ bé thì đánh cho một trận nên thân.

Thúy lắc đầu:

— Trẻ con đời bây giờ sao mà táo bạo quá vậy. Con đừng bắt chước thằng Nghĩa nhé. Cha con cũng không cưới vợ khác đâu. Năm nay cha con sẽ về ăn Tết với mẹ con chúng ta.

Kim Chi nghe vậy mừng quá phẩy tung lên:

(TIẾP TRANG 26)

PENI-V 200000 đơn vị
400000 đơn vị
500000 đơn vị

THUỐC VIÊN TRỊ SINH LOẠI MỚI
PENICILLINE V UỐNG DỄ-DANG MÃ
CÔNG HIỆU NHƯ CHÍCH PENICILLINE - G

WULLY, CON KIM KHUYẾN

(Tiếp theo trang 18)

— Anh đừng có nói tầm thường như vậy. Trong đời tôi, chưa bao giờ tôi thấy con chó nào ngoan ngoãn như con Wully. Nó thương bày trước của tôi tôi như thể là con đẻ của nó vậy.

Người chủ trại kia cười lại :
— Nó thương bày trước của anh thế nhưng nó có thương t rườ của người khác đâu. Chính nó đã làm cá dồng bằng có từ nhà bà Galt đến đây.

Rồi ông ta mới kể lại đầu đuôi cho Dorley nghe. Những chủ trại có mặt cũng xác nhận đúng như vậy. Hưng Dorley không tin. Anh lại cho rằng mấy ông chủ trại này t hấy anh có con chó quá khôn ngoan, giỏi đáng và hay thành nư nên mới ghen ghét, bày đặt chuyện như vậy. Anh nói :

— Khó tin quá. Đêm nào Wully cũng ngủ trong bếp, kh ng hề lộ đầu ra ngoài. Cái khi nào bày trước đi ra nó mới đi theo. Nếu nó thích giết trườ như vậy sao tôi không hề bắt một con chó?

Đôi bên cứ cãi nhau, không bên nào chịu thua. Có bé Huldah thấy vậy mới chen vào can thiệp :

— Thôi bây giờ để tôi nạy, con sẽ vào bếp ngà với Wully. Nếu nó đi ra ngoài, con sẽ bắt. Bằng như nó không đi đâu cả mà con cáo vẫn giết trườ trong vũng thì không thể nói là nó rồi. Mọi người nghe có lý nên đồng ý điều kiện của Huldah đưa ra và cũng chờ đợi kết quả.

4

Tối hôm đó, Huldah đã đem chiếc chông tre của cô xuống bếp ngủ. Mặc dầu rất thương yêu và tin tưởng con Wully nhưng cô chỉ như lời nói của những người chủ trại đã nói : cô nghĩ ngợi lung lay. Đó không phải là sự ghen ghét như bà Galt nói đâu.

Con Wully vẫn ngủ dưới gầm bàn như thường lệ. Huldah đã quyết tâm nên cố rình rập con chó từng chút.

Đến khoảng nửa đêm, cô thấy nó bỗng có vẻ hức rức, rạo rức, nằm không yên quay qua trở lại mãi. Sau cùng như không kềm hãm được, nó đứng lên, vươn mình rồi nhìn chòng chọc vào Huldah như muốn tìm hiểu coi cô chủ trẻ của nó đã ngủ mê chưa?

Huldah vẫn nằm yên, cố làm như đã ngủ thật sự. Nhưng con Wully cũng không kém khôn ngoan. Nó đứng như vậy một lúc rồi trở về chỗ nằm lại như cũ.

Đột một giờ sau, nó lại trăn trở, rạo rức như chó chịu lắm. Nó đứng lên, nhìn ngang tới lại gần chỗ Huldah đang nằm ngủ. Có bé vẫn còn thức nhưng vẫn cố nằm yên và thờ ơ như đã ngủ say.

Wully ghé mũi thूं vào mặt cô. Có vẻ nằm im. Nó lại lấy mõ dầy nhẹ gõ. Có vẻ nằm im. Nó vẫn chưa vận lòng, vẫn tai nghe rỗng rỗng và nhìn mắt có thột lâu để đi đết. Cuối cùng không thấy có gì lạ, nó liền rón rén đi về phía cửa sổ.

Bây giờ, Huldah mới thấy cái tình m của con chó thân yêu. Nó nhẹ nhàng leo lên bàn, lấy mõ nâng khung cửa lên rồi đưa một chân ra giữ cho kẻ hở. Sau đó nó mới luồn đầu qua rồi chun ra thật chậm. Khung cửa từ từ rút xuống lung rồi dưới nó, nhẹ nhàng không gây một tiếng động nhỏ.

Sự khéo léo, thành thạo trong việc trốn ra khỏi nhà của nó cho Huldah thấy rõ đây không phải là lần đầu nó làm như vậy.

Tự nhiên, Huldah thấy nao nao buồn. Cô đã chứng kiến rõ ràng việc mà nếu ai đó nói lại cho cô nghe — đầu là người rất thân của cô — cô nhất định cũng không tin.

Huldah ráng nằm im một lúc nữa để chắc chắn là nó đã đi rồi mới bước lại nâng cửa sổ nhìn ra. Con Wully đã mất dạng trong đêm tối.

Huldah định cho cha hay nhưng lại nghĩ nên chờ lúc nó trở về sẽ hay. Cô hạ khung cửa xuống, đi lấy thêm củi chất vào lò sưởi rồi trở về chỗ nằm chờ đợi.

Bao nhiêu câu hỏi tới tấp hiện ra trong đầu óc cô.

— Con Wully đi đâu? Có phải nó đã giết hại bày trước của bà Galt, giết hại bao nhiêu trườ trong vũng này từ trước đến giờ? Nhưng sao nó làm vậy? Nó thương trườ lắm mà! Nó cũng hiền lành và ngoan ngoãn lắm mà!

Tuy đã mệt mỏi và buồn ngủ nhưng Huldah vẫn cố gắng thức và chờ đợi. Cô quyết tâm coi cho trọn tấn kịch xô lá của con chó quý giá mà lâu nay cô hết sức thương yêu này.

Một giờ qua...
Vẫn chưa có động tĩnh gì? Cô không biết nó đang làm gì ở đâu? Có trở về nữa không?

Rồi một giờ nữa qua...
Huldah đã thắm mệt. Cô thấy không thể gượng được nữa. Nhưng một tiếng quào nơi không cửa sổ làm cô giật mình và tỉnh táo ngay. Tuy vậy tim cô cũng đập mạnh hồi hồi...

Khung cửa sổ từ từ được nâng lên. Rồi cái cần, cái mõ, cái mình của Wully hiện ra. Nó vào cũng hết sức nhẹ nhàng như khi ra. Con ác quỷ đã trở về.

Ánh sáng leo lét của lò sưởi rọi vào chỗ cửa sổ cho Huldah thấy rõ đôi mắt của nó chiếu sáng xanh đờn, ghe rợn, ngực và mõ nó còn dính đầy máu tươi, đỏ lỏm. Nó im lặng nhìn Huldah, nghe ngóng quen sát.

Thấy Huldah nằm im nó mới nhẹ nhàng bước lại nằm dưới gầm bàn và bắt đầu lè lưỡi ra liếm máu dưới cần, dưới ngực và quanh mõ. Vừa liếm nó vừa rí rí khe khẽ như có vẻ xót xa khó chịu. Có lẽ trong đầu óc nó đang diễn lại cảnh tượng rùng rợn đã ma mà nó vừa mới sống qua.

Huldah đã chứng kiến rõ rệt đoạn đầu và đoạn cuối của vụ kịch bí thảm này rồi. Cô không còn nghi ngờ nữa. Các chủ trại đã nói đúng. Chính Wully là thủ phạm của những thảm sát lâu nay ở các chuồng trườ trong vùng Massdale. Con vật mà người ta cho là con cáo điên đó không ai khác hơn là Wully, con chó xô lá, con chó mà cô đã hết sức thương yêu bao nhiêu lâu nay.

Huldah nghe lòng giận sôi lên. Cô ngổ lèn, thét lớn :

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ! Tiếng la giết dữ của Huldah vang rền trong bếp. Wully đang mãi miết lo bôi xóa những dấu vết tội lỗi trên mình nó, bỗng giật mình vì tiếng thét mắng đó. Nó rùng lên vì sợ sệt.

Huldah đã bước xuống giường. Wully liếc nhìn về phía cửa sổ một cách thất vọng. Cô lẽ nào biết rằng nếu chạy ra đó nữa, lần này nó sẽ không thoát khỏi tay các chủ trại chăn nuôi đang cầm đầu trườ xươ. Đôi mắt nó ướt long lỏm gây dựng dựng. Nhưng rồi nó lại cúi đầu, nằm ép mình xuống sàn nhà và bỏ lết lại gần Huldah, có vẻ như van lơn xin tội.

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

— Thì ra chính là mày! Wully! Mày là con quỷ sống! Đợi khất máu hôi tanh! Đợi phân bọ!

Nó bỏ lại, bỏ lại, dưới quây quây trong khi Huldah vẫn đứng im, chưa biết phải xử trí làm sao?

Thật ra, tuy giận nhưng Huldah vẫn còn thương nó. Không ngờ, khi nó đến gần Huldah rồi nó, bỗng như một con hổ dữ, phóng mình lên thật nhanh, cắn cổ Huldah.

Huldah không bao giờ có thể nghĩ nó tấn công cô nên không phòng bị. Tuy xây bản năng tự vệ sự lanh lẹ của cô gái quê quen làm lưng lóc vác đã giúp cô kịp thời đưa một tay lên ôm cổ trong khi tay kia đẩy mạnh nó ra.

Hăm rặng nhón lên cửa nó đã ngoạm chặt vào cánh tay Huldah. Cô thét lên đau đớn nhưng cũng tỉnh táo kêu cứu :

— Bà ơi! Cứu con! Cứu con với...
Tiếng kêu cứu của Huldah càng làm cho Wully thêm sợ hãi. Nó quyết phải hạ cho được cô. Càng nhanh càng hay. Nó lún xả vào, hai chân trước cào cào, mõm lách qua, lách lại quyết tìm cách cho được cuống họng của Huldah.

Có bé cứu hiệu y định cứu nó, vừa chống đỡ vừa kêu cứu. Hai cánh tay cô đã bị cắn nhiều lần đứt thớt đỏ máu lai láng. Cô vẫn liều, vừa xô, vừa đạp bừa vào đầu, vào mình nó. Nhưng nó có coi những cái đánh, cái đạp này vào đâu. Nó quyết hạ cho được cô bé trước khi quá muộn.

Nhưng khi nó vừa đẩy ngã Huldah thì Dorley đã hét hãi chạy vào. Suốt đêm nay, anh cũng không yên tâm về vấn đề này... Anh trần trọc, thấy thòm thòm, siro nhảm mắt được. Anh mong cho mau sáng để rõ trắng đen.

Người ta đã ghét ghen vu cáo cho con Wully hay chính nó là thủ phạm những vụ giết hại súc vật quá đã ma mấy lúc này?

Nhưng mũi nghi ngờ, thao thức, anh vừa chớp mắt nghĩ thì câu chuyện xảy ra. Tiếng kêu cứu của Huldah làm anh bàng hoàng mấy giây mới định thần trở lại và chạy xuống bếp.

— Bà ơi! Cứu con! Cứu con với...
Tiếng kêu cứu của Huldah càng làm cho Wully thêm sợ hãi. Nó quyết phải hạ cho được cô. Càng nhanh càng hay. Nó lún xả vào, hai chân trước cào cào, mõm lách qua, lách lại quyết tìm cách cho được cuống họng của Huldah.

Có bé cứu hiệu y định cứu nó, vừa chống đỡ vừa kêu cứu. Hai cánh tay cô đã bị cắn nhiều lần đứt thớt đỏ máu lai láng. Cô vẫn liều, vừa xô, vừa đạp bừa vào đầu, vào mình nó. Nhưng nó có coi những cái đánh, cái đạp này vào đâu. Nó quyết hạ cho được cô bé trước khi quá muộn.

Nhưng khi nó vừa đẩy ngã Huldah thì Dorley đã hét hãi chạy vào. Suốt đêm nay, anh cũng không yên tâm về vấn đề này... Anh trần trọc, thấy thòm thòm, siro nhảm mắt được. Anh mong cho mau sáng để rõ trắng đen.

Người ta đã ghét ghen vu cáo cho con Wully hay chính nó là thủ phạm những vụ giết hại súc vật quá đã ma mấy lúc này?

Nhưng mũi nghi ngờ, thao thức, anh vừa chớp mắt nghĩ thì câu chuyện xảy ra. Tiếng kêu cứu của Huldah làm anh bàng hoàng mấy giây mới định thần trở lại và chạy xuống bếp.

— Bà ơi! Cứu con! Cứu con với...
Tiếng kêu cứu của Huldah càng làm cho Wully thêm sợ hãi. Nó quyết phải hạ cho được cô. Càng nhanh càng hay. Nó lún xả vào, hai chân trước cào cào, mõm lách qua, lách lại quyết tìm cách cho được cuống họng của Huldah.

Có bé cứu hiệu y định cứu nó, vừa chống đỡ vừa kêu cứu. Hai cánh tay cô đã bị cắn nhiều lần đứt thớt đỏ máu lai láng. Cô vẫn liều, vừa xô, vừa đạp bừa vào đầu, vào mình nó. Nhưng nó có coi những cái đánh, cái đạp này vào đâu. Nó quyết hạ cho được cô bé trước khi quá muộn.

Nhưng khi nó vừa đẩy ngã Huldah thì Dorley đã hét hãi chạy vào. Suốt đêm nay, anh cũng không yên tâm về vấn đề này... Anh trần trọc, thấy thòm thòm, siro nhảm mắt được. Anh mong cho mau sáng để rõ trắng đen.

Người ta đã ghét ghen vu cáo cho con Wully hay chính nó là thủ phạm những vụ giết hại súc vật quá đã ma mấy lúc này?

Nhưng mũi nghi ngờ, thao thức, anh vừa chớp mắt nghĩ thì câu chuyện xảy ra. Tiếng kêu cứu của Huldah làm anh bàng hoàng mấy giây mới định thần trở lại và chạy xuống bếp.

— Bà ơi! Cứu con! Cứu con với...
Tiếng kêu cứu của Huldah càng làm cho Wully thêm sợ hãi. Nó quyết phải hạ cho được cô. Càng nhanh càng hay. Nó lún xả vào, hai chân trước cào cào, mõm lách qua, lách lại quyết tìm cách cho được cuống họng của Huldah.

Có bé cứu hiệu y định cứu nó, vừa chống đỡ vừa kêu cứu. Hai cánh tay cô đã bị cắn nhiều lần đứt thớt đỏ máu lai láng. Cô vẫn liều, vừa xô, vừa đạp bừa vào đầu, vào mình nó. Nhưng nó có coi những cái đánh, cái đạp này vào đâu. Nó quyết hạ cho được cô bé trước khi quá muộn.

Nhưng khi nó vừa đẩy ngã Huldah thì Dorley đã hét hãi chạy vào. Suốt đêm nay, anh cũng không yên tâm về vấn đề này... Anh trần trọc, thấy thòm thòm, siro nhảm mắt được. Anh mong cho mau sáng để rõ trắng đen.

Người ta đã ghét ghen vu cáo cho con Wully hay chính nó là thủ phạm những vụ giết hại súc vật quá đã ma mấy lúc này?

Nhưng mũi nghi ngờ, thao thức, anh vừa chớp mắt nghĩ thì câu chuyện xảy ra. Tiếng kêu cứu của Huldah làm anh bàng hoàng mấy giây mới định thần trở lại và chạy xuống bếp.

— Bà ơi! Cứu con! Cứu con với...
Tiếng kêu cứu của Huldah càng làm cho Wully thêm sợ hãi. Nó quyết phải hạ cho được cô. Càng nhanh càng hay. Nó lún xả vào, hai chân trước cào cào, mõm lách qua, lách lại quyết tìm cách cho được cuống họng của Huldah.

Có bé cứu hiệu y định cứu nó, vừa chống đỡ vừa kêu cứu. Hai cánh tay cô đã bị cắn nhiều lần đứt thớt đỏ máu lai láng. Cô vẫn liều, vừa xô, vừa đạp bừa vào đầu, vào mình nó. Nhưng nó có coi những cái đánh, cái đạp này vào đâu. Nó quyết hạ cho được cô bé trước khi quá muộn.

Nhưng khi nó vừa đẩy ngã Huldah thì Dorley đã hét hãi chạy vào. Suốt đêm nay, anh cũng không yên tâm về vấn đề này... Anh trần trọc, thấy thòm thòm, siro nhảm mắt được. Anh mong cho mau sáng để rõ trắng đen.

Người ta đã ghét ghen vu cáo cho con Wully hay chính nó là thủ phạm những vụ giết hại súc vật quá đã ma mấy lúc này?

Nhưng mũi nghi ngờ, thao thức, anh vừa chớp mắt nghĩ thì câu chuyện xảy ra. Tiếng kêu cứu của Huldah làm anh bàng hoàng mấy giây mới định thần trở lại và chạy xuống bếp.

— Bà ơi! Cứu con! Cứu con với...
Tiếng kêu cứu của Huldah càng làm cho Wully thêm sợ hãi. Nó quyết phải hạ cho được cô. Càng nhanh càng hay. Nó lún xả vào, hai chân trước cào cào, mõm lách qua, lách lại quyết tìm cách cho được cuống họng của Huldah.

Có bé cứu hiệu y định cứu nó, vừa chống đỡ vừa kêu cứu. Hai cánh tay cô đã bị cắn nhiều lần đứt thớt đỏ máu lai láng. Cô vẫn liều, vừa xô, vừa đạp bừa vào đầu, vào mình nó. Nhưng nó có coi những cái đánh, cái đạp này vào đâu. Nó quyết hạ cho được cô bé trước khi quá muộn.

Con Wully nghe có tiếng động ngẩng lên nhìn thấy Dorley vội bỏ ngav. Huldah, phóng tới tấn công anh liền. Đối với Dorley, nó còn hung dữ và quyết liệt hơn. Nó cắn xé rất dữ dội. Nhưng Dorley đâu phải là Huldah. Anh bình tĩnh chống cự rồi chụp một cây củi đập mạnh lên đầu nó, làm nó ngã quỵ xuống. Nhưng nó vẫn vươn đứng lên và chồm tới. Mặt nó long lên, ngời ánh thép hàn.

Người trước mắt nó hiện ra thảng phật là ông chủ mà nó ngoan ngoãn t ả linh và hết dạ trung thành lâu nay nữa. Nó quyết một cơn một mất với Dorley.

Nhưng nó vừa chồm lên thì một cây củi nữa đã giáng xuống. Mặt nó đỏ bừng lên. Sở nó đã vớ óc văng ra tung tóe nhưng toàn thân nó còn đầy dạn, xé dịch cùng khắp gian nhà bếp, nơi mà nó đã từng sống những ngày êm ấm trong sự âu yếm của cô chủ nhỏ.

Hai cha con Dorley đứng lẫn yên nhón nhau. Họ có cảm giác như vừa trải qua một cơn ác mộng.

Con Wully lạnh lợi, can đảm, trung thành đi từng chân nom săn sóc bày trước của họ như con đẻ của nó mà cũng là con ác quỷ, sát tinh của các giống súc vật trong vũng vừa gây cho họ những phút hãi hùng. Họ không còn nhớ đến những tánh tốt của nó nữa mà chỉ thấy căm hận hành động sát nhân, phản chủ của nó.

Những con Wully đã nằm im không cựa quậy nữa. Nó cũng không cần biết chủ nó hay người đời sẽ nghĩ gì về nó. Trước ngày vĩnh viễn lìa cõi đời nó đã không còn hoàn toàn sống như ý nó rồi. Vì chính con Wully đã biến thành 2 con vật khác nhau một cách kỳ lạ: một ác một thiện mà chính nó cũng không hiểu được nó.

DIỆU CHI MAI

NGƯỜI VỀ TRONG PHÁO GIÀO THỪA

(Tiếp theo trang 21)

Riêng tên Nguyễn Hạng, được quân Minh phong cho làm Huyện Ủy huyện Nga mi này, chính vì y còn có họ hàng với tên Nguyễn Huân, một tay «đại An nam gian» thời bấy giờ, và được Nguyễn Huân vận động với quan thầy cho.

Xuất thân từ một tay lưu manh điếm dăng, nhờ thời loạn phát một bước nhảy lên làm «phụ mẫu chi dân» nên Nguyễn Hạng đã không ngần ngại tìm đủ cách lấy lòng quan thầy để mong chóng được thăng quan tiến chức.

Trong vũng y trệ nhậm, dân chúng bị đàn áp bóc lột một cách hết sức dã man tàn nhẫn, bao nhiêu cũng không vừa tới tham của quan Huyện. Dĩ nhiên tiền bạc vơ vét được của dân, Nguyễn Hạng cũng dành một phần để quai cáp đút lót cho quan thầy, quan trên về phía người Nam cũng như quan Tàu, để củng cố địa vị của mình và kiếm đường thăng chức.

Sinh trưởng trong một gia đình với người cha võ sĩ như vậy, trách chi Nguyễn Ông chẳng trở thành một thiếu niên mất nết, hồng hách, mất dạy, phá xóm phá làng, không còn biết ngại sợ gì ai hết.

Ngày hôm Như Mai dạo chơi khi không về khoas như cơm khêu buổi chiều hôm ấy, thấy đồ làng Ý Xuyên phải tiếp một thiếu niên ăn bữa sang trọng, nhưng cử chỉ ngông nghênh, mất dạy.

Thiếu niên bữa một cái áo dài gấm màu xanh lam, đầu vận khăn chữ nhật, một chiếc lông nhím bị bạc giắt nơi búi tóc gần đỉnh đầu, quần chức bầu trắng bộp.

Thiếu niên cười trên lưng một con ngựa bạch có mây hề đồng theo hầu, nghênh ngang vào tới sân nhà thầy mới xuống ngựa.

Trông là khách quan trọng, thầy đồ khoác vội chiếc áo dài thêm vào người, hít hải chạy ra, chấp tay vái chào.

— Kính chào công tử, chẳng hay con gió nào đưa công tử về chơi tậ xá. Thật là vạn hạnh! Vạn hạnh!

— Chào thầy đồ! Thầy đồ cứ tự nhiên, khỏi khách sáo! Người nhà cả mà!

Thầy đồ Ý Xuyên mở lời chào, ngạc nhiên ngó sừng gà thiếu niên trước mặt.

Đó là một cậu con trai khoảng mười tám mười chín, mặt nó tròn như đĩa bánh đúc, hai má phúng phính, cặp tí hí núp dưới đôi lông mày chổi xể, rõ ra tướng của một kẻ tiêu nhân thất học. Thầy không ngờ cậu ta đã đáp lại lời chào đầy văn vẻ lễ nghĩa của thầy bằng một câu sòng sượng như vậy.

Thầy bỗng ức trong lòng, mờ mờ đỏ râm râm, cộc lốc hỏi :

— Cậu là ai? Tới chơi kẻ hàn nho này có chuyện gì?

Thiếu niên vẫn tỉnh bơ như không biết thầy đồ đang hạn mình, bỏ bỏ khen ngợi :

— Chà, lịnh nữ thiếp là một cô gái hoàn toàn. Sáng nay nhiều chàng muốn ôm tương tư vì nàng...
Thầy đồ bắt bình :

— Cậu nói gì? Con tôi làm sao thì quan hệ gì tới cậu?

— Ô, quan hệ làm chi? Vì tôi sắp sửa nói với tiên sinh để được kết hôn với lịnh nữ! Nào mời tiên sinh vô nhà để cho chàng rể được vái chào

nhục phụ...
Không còn hình ảnh nói nữa! Thật là quá lắm! Thầy đồ quát mắng :

— Tầm bậy! Ra ngay! Cậu là người không biết lễ nghĩa. Tôi yêu cầu cậu ra ngay khỏi nhà này!

Cậu công tử mặt đay bị Thầy đồ chưởi mắng, không những đã chẳng biết hối lỗi, còn ngựa mới lên trời cười một cách thật điệu, buông lời hăm dọa :

— Ha ha... cái lão già hủ nhơ này! Ông sẽ phải hối hận về việc ông làm! Ta hỏi thật, ông có biết ta là ai không?

— Cậu là ai? Cậu là người thiếu giáo dục, không từng được học đạo thành hiền.

— Được lắm! Cứ chưởi, cứ nói cho thích miệng đi! Rồi ông sẽ phải ăn hận và hành động của ông hôm này...

Đứt lời, gã cười gằn, nhảy lên lưng ngựa trở ra ngoài.

Nghe tiếng gáy lộn, Như Mai từ dưới nhà bếp chạy lên nhà vừa kịp nhìn thấy gương mặt gã thiếu niên trước khi y khuất hẳn bóng.

Nàng giật mình :

— Trời, sao con trai lão Huyện dụ lại tới gây sự với cha ta thế này?

Nàng hỏi thầy đồ để biết rõ nguyên do. Sau khi được cha thuật lại, nàng lo lắng kêu lên :

— Nguy quá rồi cha ơi!

— Sao? Con nói sao?

— Gã thiếu niên ngông cuồng ấy chính là con trai của lão Huyện dụ Nguyễn Hạng, được lão rất cưng chiều, dung túng cho làm bậy. Bị cái nhục ngày hôm nay, con tin chắc thế nào cha con lão cũng kiếm cách trả thù.

Thầy đồ cũng bối rối ra mặt trước điều Như Mai tiết lộ, nhưng đã trở rồi, biết làm sao?

Điều lo lắng của Như Mai không phải chờ đợi lâu, chỉ mấy ngày hôm sau liền xảy tới.

Hôm ấy, Như Mai gánh gánh hàng tám đi chợ Huyện về đến nửa đường thì bị Nguyễn Ông cùng với đám tay chân bộ hạ toàn một lũ khuyển ưng khuyển mã đón đường bắt cóc để rửa mối nhục hôm nào bị thầy đồ xua đuổi.

Như Mai đã hết sức chống cự và kêu la cầu cứu vẫn không sao thoát khỏi tay chúng.

Nguyễn Ông bắt được Như Mai thì thích chí cười ha ha, Hân ôm ghì lấy nàng, nói một câu thật sòng sượng :

Ha ha...cô nàng! Ta định cưới cô nàng làm vợ hoặc hầu thiếp, nhưng cha nàng chưởi ta là thiếu giáo dục, không biết lễ nghĩa thánh hiền, vậy nên ta phải xử sự với nàng ra người thiếu giáo dục, không lễ nghĩa!

Ha ha... hôm nay nàng lọt tay ta thì kể như là... tàn cuộc đời rồi, em ơi!

Hân ghì chặt nàng trong tay, tìm mặt nàng hôn.

Như Mai hết sức vùng vẫy, cũng không thoát khỏi. Nguyễn Ông đặt nàng lên ngựa, nhảy lên ngồi kiềng phía sau, rồi cưỡi đàng bộ hạ định ra rồi...

Thình lình một tiếng quát vang rền làm gã con

trai lão Huyện không kịp hành động, con ngựa bạch của y mới dậm cật vó đã bị kim cương giữ lại.

Một thanh niên tráng sĩ hiện ngang trong bộ quần áo màu hãm với vành khăn chữ Nhật sụp xuống nửa khuôn trán rộng, với thanh trường kiếm đeo bên hông, cưỡi trên lưng một con ngựa hồng cao lớn, ào tới như một cơn lốc.

Tráng sĩ từ xa nghe tiếng la cứu cứu của Như Mai liền phi ngựa tới tiếp cứu.

(Xem tiếp trang 28)

CÁC «BÀ LỚN» SÀI GÒN ĂN TẾT

(Tiếp theo trang 15)

Thấy bà lớn khó tính, Chị Bép tui có hơi nằm bèn để nghị lần chót :

— Hay là mầy về quê «món Páo chiến bợ»?
— Kể nghe thử?

Chị Bép tui trực nhớ Hoài Ngọt. Vèn nói :
— Trong giới nhà Páo có kỹ sả Hoài Ngọt là người giàu kinh nghiệm, có thể là «béo bở» đấy.

— Ôi thôi! Tự này biết anh ta rồi. Anh ta gằn lệt gằn, chán, cái cùn gằn tay cầm bút mà run, cề ra chi!

— Hay là... chọn Nguyễn An Co? Anh ấy dzui tính, mà lại giỏi giải phóng sự Thể thao, Lớn con, béo tốt, bụng dạ nở nang, dzui tính, lúc nào cũng cười, nhảy khá lắm, Năm rồi xuất dương không biết ngán!

Bà E lắc đầu :
— Cũng hông được! Coi vậy đó, tốt tướng chó «anh ăn co» thật da bở rết hà!

Ảnh đề làm kiêng thôi, Chị Bép tui sực nhớ, bèn đưa ý kiến :

— Hay là gằn Tét, các bà mở một Dạ hội, mời thật nhiều tài danh, tham dự luân vũ, Nhạc chơi hoai, và giao trước hể ai ra «pit» nhảy tới lúc nghe còi lệnh mới được thôi. Người nào đéo dai nhất sẽ được thưởng thưởng một huy chương chì, giao cho Lê Khanh làm Trưởng ban Tổ Trại.

Bà lớn E và mấy bà bạn vừa mới tới nghe nói vậy cười ngặt, Mặt bà nói :

— Ôi! Đản ông Sài Gòn này nhảy vài chập là sứt đầu gối hoặc lết bánh chề, la lết, chó cùn gằn cốt dầy mà bày trò cho họ thì trở tài dzéo dzai.

Bà E bèn nói :
— Chị đó quá! Tết năm nay tại này không cần nhờ chị «đi chợ» mua... đản ông nữa, Để tại này, tự ý chọn lựa.

Chị Bép tui cụt hứng, nói nhẹ re :

— Thôi thì cũng được! Để mầy bà tự chọn lấy kếp, mà xoi,

Từ giã các bà, Chị Bép tui ra về, tự nhủ :
— Tết «Con Chó» này mấy bà lớn thân chủ của mình nhiều kinh nghiệm quá rồi, tự chọn lấy «món ngon vật lạ» mà dùng, không cần mình đi chợ bộ như mấy cái Tết trước đây. Cũng hay!

CHỊ BÉP

REGAST.T * TRỊ CÁC CHỨNG ĐAU BAO TỬ
Bảo chế theo công thức Hoa-Lan

MÙA XUÂN NÀNG SỐNG LẠI

(Tiếp theo trang 20)

Cô gái áo trắng quay lại nhìn tôi khi tôi tới gần nàng. Đôi mắt nàng đẹp một cách huyền hoặc đúng là đôi mắt mơ buồn kết đọng cả cái u sầu của mùa Thu mà tôi đã từng phác họa trong óc tưởng tượng. Mái tóc thề nhuộm không thua lòng sông đêm. Và gương mặt nàng ở 1... tôi muốn hét lên những điều dự tưởng của tôi về nàng đều đúng hết.

Nhưng... tôi lúng túng không nói gì được hết. Như Mai như thông cảm sự ấp úng của tôi, nàng mỉm cười nhẹ nhàng:

— Răng! hãy biết tên tôi? Dường như thầy người từ miền xa mới tới Huế lần đầu à?

Tôi gật đầu rành rành tính cho nàng hay tôi gặp bà nàng ở Sài Gòn gọi tôi mang quà lì xì về cho nàng, biện món quà tôi đưa tới nhà.

Nàng chớp mắt cảm động:

— Thầy tốt quá! mà bà tuấn vào mạnh chứ?

Tôi đã lấy được sự bình tĩnh vui vẻ nói:

— Vâng! Hoàng 'hân' khỏe lắm! Ngài nhớ tới cô luôn. Nhưng vì quá bận công việc, nên ngài không thể về thăm cô được. Ngài nhớ tôi mang quà về cho cô.

Đi kèm m như cặp cánh bướm nhỏ cũ. Như Mai chớp mắt khi nghe tôi nói. Giọng nàng run run:

— Tôi cũng thương bà tuấn lắm! Thấy anh tuấn lại nhớ tới bà tuấn. Nhưng định mệnh nó không cho tôi rời khỏi nơi này để tới với người...

Nói rồi nàng úp hai tay vào mặt khóc, tiếng khóc không thoát ra ngoài những giọt lệ long lanh như hạt sương buổi sớm làm dài trên bầu má trắng xanh.

Tôi rút khăn áo yếm thấm nước mắt cho nàng.

Hồi lâu, Như Mai ngẩng mặt lên nhìn tôi, nước mắt vẫn còn lưng lưng. Nàng cầm bàn tay tôi áp lên má rưng rưng nói:

— Thấy thương tôi lắm à? Đã lâu lắm bây giờ tôi mới được người lau dùm cho nước mắt đó à? Hồi xưa, ngày ba còn ở bên tuấn, mỗi lần tuấn khóc bà đều ôm tuấn vào lòng.

Nghe lời Như Mai nói, tôi thương nàng vô cùng. Nàng như một con chim nhỏ cần sự ấp ủ.

Kuống ngăn ngại, tôi ôm lấy Như Mai, âu yếm vuốt tóc nàng. Nàng gác đầu vào ngực tôi, đôi vai gầy rung rung như đứa em nhỏ lâu ngày lần lạc tìm được sự nương tựa ở người chị.

Không một niềm dục vọng nào nổi lên trong lúc ấy, tôi siết chặt bờ vai Như Mai bằng đôi cánh tay cứng cáp của tôi và dài lên trên nàng một cái hôn.

Như Mai run lên vì sự ấm áp.

Tôi dịu dàng theo những bậc thang bước lên bờ thành. Như Mai âu yếm nhìn tay tôi, ngã đầu bên vai tôi.

Nàng thủ thỉ:

— Hồi xưa... bà rất thương dịu em đi dạo như thế này vào những buổi chiều...

Nàng chỉ tay về phía một tầng đá lớn nói tiếp:

— Rồi ba... ngồi nơi tầng đá để đọc sách trong khi em chạy chạy tung tăng bắt bướm. Bây giờ nhớ lại buồn ghê...

Tôi nghe tiếng thở dài lên lên của Như Mai khi nàng chăm chú câu nói ấy. Tôi vòng tay qua lưng nàng:

— Nếu em muốn... anh sẽ đi em đi chơi như vậy mỗi buổi chiều. Em chịu chứ?

Như Mai su g sượng gật đầu.

Tôi tiếp:

— Anh có đem trưng hành lý của gia về. Anh sẽ về cho em một bức tranh tuyệt đẹp, em chịu hông?

Như Mai lại nũng nịu gật. Nàng tỏ vẻ vui thích khi biết tôi là nhà văn kiêm họa sĩ. Nàng kể lại một số những tác phẩm của tôi nàng đã đọc.

Chúng tôi hoàn toàn thân thiết.

Nàng hoàng hôn rải sắc vàng trên mái tóc Như Mai. Da mặt nàng thiệt hồng, thiệt đẹp.

Tôi nhớ lại giấc mơ trên phi cơ kể nàng nghe. Nàng thích thú với lại:

— Rõa cô gái trong mơ của anh có giống em không?

— Giống chứ? Giống như đúc vậy!

Như Mai chợt buồn! Nàng hay có cái buồn bất ngờ. Nàng nói với tôi:

— Em nhớ có một bài thơ kể lại một câu chuyện như rứa!

Khi đọc thơ em cho là một chuyện tưởng tượng. Không ngờ ngoài đời lại có thật.

— Bài thơ có nói kết cuộc ra sao không?

Như Mai bậm môi nghĩ ngợi. Rồi nàng thở dài:

— Bài thơ chỉ nói là hai người yêu nhau. Nhưng sau đó, tình yêu của họ đang dở...

Tôi khẽ cười, nói trên nàng:

— Anh cũng nhớ một bài thơ. Nhưng bài thơ của anh khác của em!

Như Mai mở mắt nhìn tôi. Nàng hỏi:

— Rõa gì?

Tôi gạt đầu.

Nàng đòi tôi đọc cho nàng nghe. Tôi đọc một bài tứ tuyệt trong «Giấc mộng con» của nhà thơ Tân Đà:

Bỗng chốc chiêm bao thấy một người.

Thấy người nói nói lại cười cười.

Tình ra mới biết rằng trong mộng.

Mộng ấy còn bằng tình mấy mươi.

Như Mai vỗ tay khen hay. Nàng nói:

— Nhưng bài thơ chưa có đoạn kết!

Tôi phía bừa:

— Anh không nhớ đoạn kết, nhưng đại khái tác giả cho biết sau đó hai người... lấy nhau.

Như Mai mỉm cười hoài nghi. Nhưng nàng không nói gì.

Chúng tôi ngồi trên tầng đá mà nàng nói «ngày xưa» ba nàng thường ngồi đọc sách. Hai người im lặng hồi lâu không nói gì. Chợt, Như Mai thở dài:

— Ở đời, có nhiều chuyện nó làm anh à! Trời xanh như ghen với má hồng!

Tôi an ủi nàng:

— Em không nên quá bi quan! Theo anh nghĩ câu «tài mệnh tương đố» hay «hồng nhan đa truân» chỉ là một thứ triết lý biện biện không đúng thực tại. Có thiếu gì người đẹp ở trên đời này được hưởng hạnh phúc? Có thiếu gì những cặp yêu nhau sống với nhau tới thừa bạc đầu? Em có tin như thế không?

Như Mai không cãi tôi. Nàng chớp mắt, thoáng mơ màng:

— Dạ, em mong như rứa!

— Vợ thì em đừng buồn nữa! Sao anh thấy em luôn luôn thờ dài?

— Rõa em cũng không biết nữa!

Như Mai hứa với tôi từ nay nàng sẽ cố gắng tránh cái buồn. Chúng tôi vẫn tiếp tục nói chuyện, từ câu chuyện tâm tình tới chuyện văn nghệ.

Như Mai tỏ ra hiểu nhiều. Nàng thảo luận một cách rất say mê. Một vài kia cạnh, tôi thấy nàng có tư tưởng rất mới.

Tôi thành thực mến yêu nàng, tình yêu có pha lẫn sự kính trọng.

Với nàng, tôi như một kẻ săn ngọc gặp được viên ngọc quý, muốn tung tiền trên tay để ngắm nghía mà không muốn dùng vào bất cứ một việc gì có thể hoen ố ngọc.

Câu chuyện càng về cuối, chúng tôi càng trở nên tâm đầu ý hiệp.

Bóng chiều dần tối. Có tiếng chuông chiều mờ mờ một nơi chùa gần đó. Tôi để nghị đưa nàng về, nhưng Như Mai từ chối. Nàng nói:

— A h là người lạ mới tới nơi này. Đi mí anh giữa chốn đông người, răng tránh khỏi tiếng đồn dỵ nghị, anh à!

Nàng bảo tôi về trước, nàng về sau, và hẹn tôi mỗi buổi chiều ra gặp nàng ở nơi đây. Nàng cũng không muốn tôi tới nhà, sợ người lão bực «uất đề ngoài dự» tiết lộ ra ngoài mang tiếng.

Tôi cười hỏi nàng:

— Vậy khi tự mình lấy nhau, em cũng không dám cho anh đi đôi sao?

Đôi mắt huyền ảo của nàng chớp mau:

— À, khi nó lại khác!

Tôi hôn môi Như Mai, nàng để cho tôi hôn, toàn thân run rẩy như một chiếc lá non trước gió.

Tôi ra về với lòng bịn rịn, không nỡ dứt. Tôi nói với tôi mà như nói với nàng:

— Như Mai ơi! Anh yêu em quá rồi! Chuyện này trở về Sài Gòn anh sẽ thưa chuyện với ba, và bằng bất cứ một giá nào cũng phải cưới em!

☆

CHIỀU hôm nay, có việc bận, tôi tới nơi hẹn hơi trễ.

Như Mai đã đợi tôi trên bờ thành nơi tầng đá bà đưa ngồi chung hôm trước.

Như Mai ước nở:

— Em lo quá! Em lo anh không tới mí em nữa chứ?

Tôi oát chước giọng Huế của nàng:

— Rõa anh không tới? Anh đã hứa mí em mà!

— Rõa mí em vẫn lo! Không biết răng em linh cảm như sắp phải xa anh!

Tôi ghé Như Mai vào lòng, bàn tay vuốt ve mái tóc nàng, vuốt ve trên lưng nàng.

— Cho chỉ rứa cho một em hí? Bây giờ, có anh rồi, em hết lo phải hông?

Thần hình Như Mai vẫn run lên. Nàng cho tôi biết chỉ còn mười phút nữa nàng phải ra đi.

Tôi đưa tay coi đồng hồ: 7 giờ 45 phút tối. Tôi ngạc nhiên:

— Như Mai! Em đi mô hí?

— Đi mô?

Nàng khóc nức trong khi lộp lộp hai tiếng ấy. Nàng vùi đầu vào ngực tôi, giọng nói xa xôi thánh thót:

— Anh ơi! Rõa anh không hỏi vì răng thời gian cứ đi? Nhưng là cây trên cành rồi có lúc phải rơi xuống? Mái tóc giai nhân rồi có ngày phải bạc? Anh ơi! Anh thử nhìn coi mái tóc em đã bạc chưa há anh?

Tôi kinh nhĩ nghĩ ngợi:

— Không! Mái tóc em vẫn luôn luôn như dòng sông đêm.

Nàng cười đau đớn:

— Vậy mà em phải chết đó anh à!

Tôi gạt tay mình buồm Như Mai ra. Nàng vẫn như thường.

Tôi kêu lên:

— Như Mai! Em nói chỉ những điều ghê gớm thế? Bộ em không yêu anh sao?

— Yêu chứ? Vì yêu cho nên em mới khổ!

Nàng dịu dàng ôm hôn tôi:

— Nhưng như rứa tạm đủ, phải không anh? Vì có cái gì đừng vùng trước thời gian mô? Kể cả tình yêu! Em tạm bằng lòng với số kiếp của em!

Tôi linh cảm một chuyện gì sắp xảy tới. Nhưng không biết là cái gì! Lòng dạ tôi rối rắm nao nùng chồn.

Như Mai như hiểu nỗi lo lắng của tôi. Nàng ôm đầu tôi vào ngực. Nàng dỗ dành:

— Đừng buồn, đừng lo, anh ơi! Tất cả mọi chuyện ở trên đời đều qua hết. Nhưng tình yêu của đôi ta thì bất diệt qua không gian, qua thời gian.

Tôi vẫn lại:

— Sao vừa rồi em nói cả tình yêu rứa không đến vùng trước thời gian?

— Không! Đó là tình yêu nhục thể, tình yêu xác thịt. Còn tình yêu tinh thần tức là thứ ái tình lý tưởng thì mãi mãi trường tồn.

Em tặng anh hương tóc của em! Em tặng anh dáng cười của em! Em tặng anh tâm hồn bằng tình của em! Em tặng anh...

Không nghe tiếng Như Mai nói và bên cạnh thấy trống vắng. Tôi vụt ngừng lên.

Như Mai đã biến đâu mất. Ở bên chỗ tôi ngồi chỉ có mấy bông hoa mai trắng xóa. Tôi ngạc nhiên lượm lên coi: Đó chính là mấy bông bạch mai ép khô của Hoàng thân Vinh Hòa gửi tôi mang về tặng cho con gái của ông.

Một sự thật kinh hoàng làm tôi buốt lạnh xương sống, toàn thân gai ốc mọc và tóc gáy dựng đứng: Như Mai đã chết rồi! Tôi đang đùa yêu đương một hồn ma mà không hề...

☆

ĐỪA em gái họ ngắm người kể cho tôi nghe về cái chết của Như Mai. Cả cố đô ngập tràn khói lửa. Địch chiếm đóng khu Đại Nội và chia nhau đi lục soát từng nhà. Hoàng thân Vinh Hòa nhờ bóm trước đi Đà Nẵng thăm một người bà con lớn xe không về kịp nên thoát nạn.

Như Mai bị bắt giải đi lúc năm tối hôm mồng hai Tết cũng rất đông đồng bào khác mà chúng tôi định thuộc thành phần phần động. Những người ra đi hầu hết đều không trở về.

Khi cố đô được giải phóng, Hoàng thân trở về tìm lại con thì bõng người con gái thân yêu đã bắt.

Ít lâu sau, người ta phát giác rất nhiều hồ chôn người tập thể quanh cố đô.

Một hồ tập thể ở phía Tây thành nội, khi khai quật lên người ta tìm thấy xác Như Mai. Nàng bị chôn chung với hơn trăm người, nhưng tất cả xác nạn nhân đều sinh thối, răng xác nàng vẫn nguyên vẹn, gương mặt tươi tắn như người đang ngủ.

Không mất dấu vết tìm thấy trên xác nàng. Có lẽ nàng bị chôn sống, vì quan sát nhân đã phải chôn tay trước một nhan sắc không dám hành hạ dám chém nàng.

Như Mai chết rồi, nhưng Hoàng thân vì quá thương đau vẫn coi như nàng chưa chết. Ông bỏ Huế về Saigon sinh sống, gửi tòa biệt thự cổ kính của người lão bộc trông nom, nhưng không quên luôn luôn gửi quà về cho nàng bằng máy bóng, mai khô và mấy xác bướm...

Đưa em gái họ bù người tiếp:

— Như Mai chết để cho bao chàng trai xứ Huế sự thương xót vì nàng nổi tiếng Hoa khôi của trường Đồng Khánh đấy, ông anh à!

Tôi gạt gù tỏ ý tán thành, vì chính tôi, một chàng trai xa lạ, mới chỉ thấy nàng trước sau vào vào hai lần, cũng đang chết nửa con tim vì nàng.

Như Mai không sống lại vĩnh viễn với mùa Xuân, nhưng ánh sáng sẽ sống mãi trong hồn tôi.

XUÂN CANH TUẤT 1970.

THANH TÙNG.

NGƯỜI VŨ NỮ ĐẤT TH. LONG

(Tiếp theo trang 19)

— Vâng! Trả thù cho cha thiệp! Và trả thù cho trăm họ...

Ái Liên lời là trả lời, rồi nàng bắt tay làm loa gọi lớn cho đám tướng sĩ của Nghị cũng đang vùi đầu bên rượu nồng, để béo và gái đẹp:

— Thừa lệnh nguyên帥, truyền cho tướng sĩ hãy vui say, say cho đã để mới còn lên đường giết giặc.

Tiếng «đạ» ran của đám tướng sĩ hòa dồn dưới sấm Soái đình đáp lại lời truyền của Ái Liên. Nhiều người quá khoái chí còn về bao gươm nhẩy nhót mà hát.

Sĩ Nghị vui cùng tột cùng vỗ tay hát theo giọng ồm ồm như bao rống làm tất cả cùng cười.

Chợt Nghị khoái tay, giọng lẽ nhẹ riu riu:

— Hay! Hay!... làm! Hay! Hay! cho đời đoàn vũ nữ Hằng Long giúp vui bà quân tướng sĩ của ta! Hay! Rứa ngon thì phải có gái đẹp! Vui... ta cứ vui cho thỏa thích...

Không đợi Sĩ Nghị hỏi tới lời thứ hai, Ái Liên liền vỗ tay ba cái làm hiệu.

Đoàn vũ nữ liền hiện ra là lướt như các nàng tiên đang dạo khúc nghệ thường, nhưng bên trong bộ áo vũ nữ không hề có dụng cụ mà trông người nào cũng đã đầy hơn hẳn mọi đêm.

Sĩ Nghị dụi mắt:

— Úa, ai khéo? Sao đội vũ nữ của mình có vẻ khác lạ!

Hình như họ mang đó nữ binh bản trong lột vũ nữ?

Ái Liên giữ mình chợt dạ, nhưng chống chế ngay được:

— Phải, nữ binh đây nguyên sực! Vì sau khúc hát nghệ thường này, họ sẽ biểu diễn những điệu hùng ca để khích lòng tướng sĩ...

— Hà hà... thế thì thú quá! Hay đẹp khúc nghệ thường đi để họ biểu diễn thiên hùng ca hầu dục lòng tướng sĩ ta đi nào?

Một cái phát tay ra lệnh của Ái Liên, mười một vũ nữ dưới sân liền bâng một kỹ thuật rất tinh diệu trút ngay bộ đồ vũ nữ. Họ biến nguyên hình thành một toán nữ binh với áo chèn, quần gọn, bên lưng mỗi người một thanh trường kiếm dài lệt xệt...

Sĩ Nghị kinh nghĩ dụi mắt thêm nữa:

— Úa! Kiếm thật hay kiếm giá đó? Ái Khanh! Người đẹp của ta!

Ái Liên cười nhạt trấn an:

— Kiếm gỗ đó, làm gì có kiếm thật! Đại nhân!

Thật sự chính là kiếm thật, loại kiếm bán chém sát như bôn, nhưng Nghị đã quá say, nhìn gà hóa cuốc dần có phân biệt?

Đội vũ nữ sau khi hiện nguyên hình là toán nữ binh liền rút gươm múa loang loạng. Họ vừa múa gươm vừa ca những điệu ca trầm hùng.

Ta, chiến sĩ — hề... giết giặc!

Noi gương anh dũng — hề... bà Trưng!

Non sông gấm vóc — hề... đang hồi tao loạn!

Quyết chẳng ô danh — hề... giòng máu liệt hùng,

Bọn tướng sĩ Tàu ngậy người nghe họ hát, không hiểu cóc gì tiếng Việt, cũng xi xô hát theo, người hát tiếng Quảng, kẻ hát tiếng Văn Nam, Phúc Kiến lộn xộn rất buồn cười.

Tiếng hát hò, tiếng vỗ tay âm vang át hẳn tiếng sừng công đồn Ngọc Hồi từ xa xa vọng về.

Chợt, có bóng quân sĩ từ ngoài nhẩy xô vào tới bên Sĩ Nghị, phục xuống cấp báo:

— Bám... bám nguyên sực!... Thành Hạ Hồi thất thủ rồi!

Còn đồn Ngọc Hồi thì đang bị bao vây gấp... gấp... Xin... xin nguyên sực... cho... cho lệnh...

Y lấp bấp cả làm nói không ra lời.

Sĩ Nghị quát mất quát:

— Lão! Làm gì có chuyện lạ như vậy? Đồn Hạ Hồi nào thất thủ? Và đồn Ngọc Hồi nào bị bao vây? Phải mí làm nôi ứng cho giặc định tung tin nhằm gây hoang mang cho binh lính của ta?

Tên quân tài mật ấp ứng:

— Bám... bám... đương như vậy! Hiện có binh... binh... táu binh ở hai nơi đó về... về... cấp báo!

Sĩ Nghị vẫn không tin:

— Quân này lớn mặt thật! Đang thái bình ấu cơ thế này mà dám loan tin đồn thất thủ. Mà ai tới đánh khiếm đồn bị thất thủ?

— Bám... bám binh Nguyên...

Tên quân chưa kịp nói hết lời, Ái Liên đã át giọng:

— Tâm bậy! Tên này đích thực gian tế! Xin nguyên sực truyền cho tướng quân hộ vệ chém đầu!

— Phải lắm! Ái Khanh hãy truyền lệnh cho ta...

(XEM TIẾP TRANG 29)

CẮT THỊT CẦU DUYÊN



(Tiếp theo trang 11)

Hai hôm sau, Liên Thành mượn có "đạo" mắt báo vụ đưa đi ngang công nhà. Kiều sinh nhìn ra. Liên Thành liền liếc mắt nhìn chàng và cố gắng hé miệng nở một nụ cười thật tươi. Kiều Niên bỗng nghe lòng hững hờ, quên ngay chứng tương tự. Nhưng lại tội cho Liên Thành! Khi về đến nhà, nàng cứ thương nhớ vẫn vợ, đầu đầu nét mặt, chẳng thiết gì đến ăn ngủ.

Tháng sau, nhà họ Vương cho mai dong mang thiếp đến báo tin ngày trước đây. Liên Thành hay tin, phấn chí quạ thờ than với vợ già:

— Tôi đã thế không làm vợ được chàng thì thôi. Giờ đây chỉ có cái chết là mất thân hơn cả.

Rồi sau đó mình mảy lạnh ngắt, hơi thở bỗng ngưng cử mồn dần. Vũ hốt hoảng la lên, cả nhà xúm lại thì Liên Thành đã tắt thở. Sử phu nhào ôm xác con chết ngất. Có người chạy cho Kiều sinh bay. Chàng kinh hoàng, hồi hả đến viếng tang, nhưng trong lòng đã chết điếng. Khi đến bên giường đỡ vải đỏ nhìn mặt nàng lần cuối, Kiều Niên xúc động kêu rú lên mấy tiếng thảm thương:

— Liên Thành, quả thật em biết rõ lòng ta! Rồi Sinh từ ngã vật xuống. Chàng cũng tắt thở bên chân giường của người yêu. Sử Hiếu liêm hối lộ lật đật cho người khiêng xác về đến tận nhà.

LÚC đó, Kiều Niên nghe hồn mình phiêu phưởng vật vờ như người nằm mộng. Niên tự biết mình đã chết rồi nhưng trong bụng không lấy làm buồn. Chàng muốn đi ra khỏi xóm để tìm Liên Thành. Đàng xa, có một đám người kéo nhau đi đông như kiến. Niên tiến tới nhìn kỹ thấy người nào cũng buồn thảm nét mặt; có kẻ lại mang gông lê từng bước nặng nề. Niên lách mình trà trộn đi theo, lòng mong sớm gặp Liên Thành.

Giấy lát, Niên lọt vào một đình thư xây bằng đá xanh, không khí ấm u lạnh buốt. Bỗng nhiên có một người nhìn quan đi ra, tay cầm quyền sở và trở mắt nhìn Niên:

— Ai đó, có phải là Kiều Đại Niên quê ở Tân Minh đây chăng?

Niên cũng mừng rỡ kêu lên:

— Có huynh, sao lại gặp ở chốn này? Vị phân quan đó là Cố sinh, bạn tâm giao từng được chàng tận tình giúp đỡ ở đường gian. Cố sinh mừng lắm nắm tay chàng dẫn lối ra cửa:

— Kiều đệ xuống đây bao giờ? Nay có muốn trở lên trần thế hay chăng?

Liên Thành thở dài chép miệng:

— Về trần ai lại chẳng muốn, song em còn có chuyện lời thề nên chưa muốn về ngay. Cố huynh làm chức gì chốn này?

— Anh làm phân quan lo việc giữ sổ sách. Nếu em có chuyện chi nhờ cậy, anh cũng ráng lo cho.

Liên Thành liền hỏi về Liên Thành. Cố bèn ra hiệu cho Niên đi theo. Hai người bước sang bên trái mười bước thì bắt gặp Liên Thành đang ngồi xém bên gốc cây. Chàng đang cười nói với một nữ trẻ tuổi, mặc áo trắng dài mắt dầm lệ sâu. Vừa trông thấy Niên, Liên Thành đứng dậy gọi mừng:

— Chàng cũng đến đây nữa à?

Liên Thành đáp:

— Em chết rồi, tôi còn sống trên đời chỉ nửa? Liên Thành ôm mặt khóc:

— Con người phụ nghĩa như em, chàng không phải nhớ mà đã đi chợ rảnh, còn thương tiếc chết theo làm gì? Em đã lỗi hẹn với chàng ở kiếp này, xin đừng bởi ở kiếp sau.

Liên Thành quay lại bảo Cố sinh:

— Cố huynh có công việc xin cứ đi tự tiện, để mặc em ở đây. Em vui sướng được anh, không thích sống nữa. Có điều em muốn nhờ anh tra sổ sách xem Liên Thành sau đư c dấu thái ở chỗ nào, để xin đầu thai theo nàng đến đó.

Cố sinh gật đầu rồi đi, Liên Thành bảo Niên:

Có này gạt họ với em tôi tên là Tân Nương, con gái quan Sử Thái thứ quận Trảng sa. Hai em cùng đi một đường, đến đây nên mến thương nhau lắm.

Chàng liếc thấy Tân Nương mặt mày khả ái định hỏi chuyện làm quen, bỗng nhiên Cố sinh quay trở lại với tay reo mừng:

— Mày mền cho hai em làm đây. Anh vừa đi dò thăm tin tức hay tin em và Liên Thành sắp được hoàn hồn trở về dương gian. Thế có thích làm không?

Niên mừng rỡ cười to.

— Đầu cũng thích miễn rằng Liên Thành ở đâu em ở đó. Hai em sửa soạn đi ngay bây giờ được chưa?

Tân Nương bật lên khúc khúc nở và nắm lấy tay Liên Thành:

— Chị đi thì em bở vợ, biết làm bạn với ai. Vợ xin chị thương tích cho em theo, em xin hết lòng hầu hạ chị.

Liên Thành xúc động, nhưng không biết làm cách nào bèn quay lại với Niên. Chàng lại nắm tay Cố sinh, Cố cứ lắc đầu, nhưng Niên cầu khẩn mãi, Cố bèn:

Khộ khẩu lắm, nhưng để anh làm đại thủ coi.

Rồi Cố lại bỏ đi, lát sau lại trở lại nhìn nhỏ mặt mày:

— Ban này tôi đã báo không được mà hai em cứ cầu cứu mãi. Thế thật anh chịu để muốn phần không lo liệu được.

Tân Nương nghe nói gào khóc thảm thương, cứ nắm áo Liên Thành mà giữ lại như sợ nàng vội bỏ đi. Hai người không còn biết cách nào, đứng lặng nhìn nhau với nét mặt thâm sâu, khiến cho ai nấy đều gan xào ruột héo, Cố sinh suy nghĩ một lúc rồi bảo:

— Thôi, hai em cứ để Tân Nương cùng đi theo. Nếu có tội vụ gì thì tôi xin chịu hết.

Tân Nương mừng quá cười ngay. Cả ba cùng từ giả Cố sinh quay trở lại, đi được quãng đường, Niên bảo Tân Nương:

— Gặp đến chỗ rẽ rồi, tôi ngồi cho em về nhà một mình, đường xá xa xôi, lấy ai làm bầu bạn.

Tân Nương đáp:

— Em xin theo anh chị, chứ không muốn về nhà.

Niên cười bảo:

— Có bé này này thơ thật. Nếu không về nhà có thì làm sao hồi sinh được chứ. Mãi sau tôi có dịp đến Hồ Nam, xin cô đừng tránh mặt là may mắn lắm rồi.

Thời may lúc đó có hai cụ già lĩnh tờ sắc đi Trướng sa. Niên mừng rỡ vội gắm Tân Nương và xin hai cụ cầm sổ đợc đường. Tân Nương khóc lóc giã từ.

Liên Thành cùng đi theo Kiều Niên về hướng bắc. Nàng đi chậm chạp. Nền phải đi nàng từng bước một. Sáu mươi lần nghỉ chân, hai người bắt đầu trông thấy cồn lằng lằng cây trước mặt xanh um với những đàn bướm ong bay lượn.

Liên Thành nhìn Niên ứa nước mắt:

— Cậu à, em sợ sau khi hồi sinh sẽ có chuyện lời thề phiêu lãng nữa. Chỉ bằng chàng mang xác em về nhà chàng, rồi em hồi sinh tại nhà chàng. Như thế mới tránh được mọi mưu mô khôn quỳ.

Liên Thành gật đầu gật đầu, không nói gì.

— Em về tới đây, tay chân run rẩy, không còn sức tự chủ được mình, chỉ e ý nguyện mình không toại. Vợ ta nên bắt thề thế nào cho kỹ lưỡng. Nếu không thì sao hồi sinh, em chỉ ngại hai đứa chẳng được tự do...

Niên lại ngập thơ chẳng biết nàng toan tính chi nữa. Chàng ngẩng người ra hỏi:

— Biết tính gì nữa bây giờ?

Liên Thành bèn chỉ căn phòng.

Hai người đi vào trong, không ai thấy cả. Niên nghe hơi thở nàng dồn dập trong yên lặng. Bỗng nhiên nàng đặt tay lên ngực Niên và mỉm cười khe khẽ:

— Minh có ghét em không hở minh?

Niên nghe bối rối, hỏi lại nàng một cách vô duyên:

— Vì sao em hỏi thế? Anh... anh...

Nàng đỏ mặt cười đầu xuống lặng thinh. Quả thật Niên vô cùng đại giá, cứ lần lần hỏi mãi tại có gì. Liên Thành khẽ đáp:

— Em chỉ sợ rồi rồi không xong thì lại phụ lòng mình. Mà lần này xa nhau thì chưa chắc gì sống được. Vì vậy, em xin lấy hôn em báo đền tình tri kỷ của mình trước đã.

Bây giờ Niên mới hiểu, Hai người yêu nhau rất âu yếm đậm đà. Sau đó cả hai lại đậm ra quyền luyến, Chàng muốn rời nhau, ở luôn với suốt ba ngày trong phòng vắng. Bỗng nhiên Liên Thành chợt nhớ:

— Chàng ơi, tục ngữ có câu: «Đàn bà xấu xí đến đâu, khi đã lấy chồng thì trước sau gì cũng phải ra mắt cha mẹ họ hàng. Minh có ôm ấp bịn rịn đây mãi, đâu phải là kẻ trảm nãm. Chàng nên về nhà giữa mà hồi sinh ngay đi.

Niên nghe lời hôn hít nàng cả buổi mới chịu nhập xác mà hồi sinh. Người nhà bỗng nhiên thấy chàng sống lại reo mừng, vội vàng lấy nước cháo mà dỗ.

CHUYỆN VUI NGAY TẾT

CÂU CHUYỆN NANG CHUNG

Nàng Chung-Vũ-Dệm — thời chiến quốc là một nữ kiêu, có vẻ sang trọng lại thêm có pháp thuật như thần. Vua Tô-Tuyên-Vương muốn lợi dụng nàng để mưu vũng cơ đồ và mở rộng bên cương nội cõi nàng về làm Chánh Cung.

Nhưng hồi ấy: từ ngày xe loan về trường phượng thì nàng đêm đêm chiếc bóng, mỗi mồn tựa cửa chờ trông mà xe đi vắng đó về đâu? Giở gương soi ra soi nàng thấy mặt càng xấu xí hơn bao giờ, da mặt đen sì và đầy tàn nhang, vết nám vì dầu nên nổi đầy những mụn. Nàng càng đau khổ khi nhớ đến Nguyễn-Đán gần về. Ngày ấy Vua sẽ hỏi đủ quần thần luôn cả Chánh Cung Thứ-Hậu và Cung Phi, Mỹ Nữ để vấn ăm.

Một đêm, sau những phút than thân trách phận, nàng thiếp đi và thấy Tôn Sư hạ giáng. Nàng sụp lạy và khóc, Tôn Sư cười bảo: «Chân quạ số kiếp của con phải chịu một thời gian đau khổ. Hôm nay thấy đến cho con lo thuốc này. Con hãy thoa lên mặt thì sẽ biến ra mặt hoa đoá phấn». Nàng Chung giặt mình thức giấc thì thấy lọ thuốc ở trên bàn. Nàng mừng quá bèn lấy thoa đều mặt rồi nhìn vào gương. Quả nhiên nàng trở nên xinh đẹp lạ thường. Nàng mỉm cười nhủ thầm: «Phen này cho Tô-Tuyên-Vương biết ta!»

Bỗng chiều hôm nay bỗng nhiên Tô-Tuyên-Vương thấy Chánh Cung sao đẹp quá vội hỏi:

«Sao hôm nay Ái Khanh đẹp quá vậy?» Chánh Cung cho biết sự thật do đâu mà từ quá xấu trở nên quá đẹp. Nàng Chung cười tươi như hoa nở và chỉ trên bàn... nhà Vua chợt lấy lọ thuốc xem nữa... rồi reo to: «A! lọ "huốc tiên" thuốc ấy chính là Mỹ Phẩm Crème THORAKAO hiện nay. Hoàn hảo CRÈME THORAKAO!»

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Ban Giám Đốc
Hàng Crème THORAKAO
645 Đại Lộ Pétrus Ký Saigon

Sau khi hồi tỉnh, Kiều Niên vội cho người mời Sử Hiếu liêm đến nhà ngõ ý xin xác Liên Thành đem về nhà mình. Chàng bảo:

— Tôi đã gặp Liên Thành dưới cõi âm. Nàng nhân gửi chỉ trở lại dương gian khi xác nàng được đem đến đặt tại nhà này.

Sử Hiếu liêm thương con quá nên ưng chịu. Người nhà vừa khiêng xác nàng đến cửa thì nàng đã hồi sinh tỉnh lại. Hiếu liêm mừng quá gọi con rồi rít Liên Thành nói với cha:

— Thưa cha, con đã trở lại trần gian nhờ phật cho Kiều lang đi, giờ chắc không trở về nhà được nữa. Nếu ai còn sinh sự đời đời thì con lại chết nữa thôi.

Sử Hiếu liêm về nhà sai hai con hầu đến nhà Niên phụng dịch cho con gái.

Vương Hứa Thành hay tin lật đật đem đơn kiện lên quan trên. Quan phủ sợ tội nhận tiền hối lộ, xử nàng phải về với họ Vương.

Kiều Niên tức giận muốn chết, nhưng không sao ngăn cản được. Liên Thành về đến nhà Vương, bỏ cả ăn ngủ, nằm thoi thóp trên giường như chực chết. Vương Hứa Thành nản nỉ lấy lục cườm vàng cũng không nghe. Sang qua ngày thứ bảy, Liên Thành nằm liệt giường, mặt trắng bệch, hơi thở như sợi chỉ mảnh.

Vương sợ quý, lật đật khiêng trở về nhà. Sử Hiếu liêm, Hôm sau, Liên Thành chỗi dậy, bình phục như xưa. Vương Hứa Thành tức của mất vợ nên ức lắm, nhưng đành chịu phép bỏ qua luôn.

Tháng sau, Liên Thành lại sang nhà Kiều Niên, ăn ở như cặp vợ chồng chánh thức. Tuy hai người đoàn tụ, nhưng niềm vui chưa trọn vì mãi thương nhớ Tân Nương.

Nhân mùa Xuân năm sau, cả hai định sửa soạn sang hành lý đi Hồ Nam dò thám tin tức, bỗng có gia nhân cho hay ngoài cửa có khách lạ đến thăm.

Hai vợ chồng cùng chạy ra, trông thấy một mỹ nhân từ trên cỗ xe ngựa bước xuống với một vị quan nhân. Mỹ nhân nhìn hai người mỉm cười tím tím.

Thì ra đó là Sử Tân Nương. Bà người nhìn nhau, vừa mừng vừa cảm. Quan Thái (bà họ Sử) đích thân đưa con gái đến nơi. Niên xúc cảm mở vào nhà. Thái thứ bảo:

— Con bé nhà tôi nhờ cậu mà chết rồi sống lại. Nó thì không chịu lấy ai, nên tôi phải chịu theo ý nó mà đưa nó sang đây cho cậu đây.

Chàng vội vái lạy theo nghi lễ con rể đối với nhạc gia. Thái thứ cười bảo:

— Hai con hãy dẫn Tân Nương vào trong đây, nhang đèn làm lễ kỷ niệm ông bà tổ tiên.

HẾT

KÍNH CHÚC TÂN XUÂN

Xin thành thật kính chúc quý ông Giám Đốc nhà thuốc Đông Y, Tây Y, Giám đốc Viện Bảo Chế, Giám đốc Trường Trung Tiểu Học, Giám đốc Trường Chuyên nghiệp, Giám đốc Thương Gia Kỹ Nghệ Gia, Giám đốc Salon, và quý ông Chương Tinh Gia. Hàng số đã có lồng chiếu cố đến tôi trong năm 1969 (về việc quảng cáo). Tôi thành thật kính chúc quý ông qua năm 1970 (CANH TUẤT) được sống mạnh trên đường thương mại và đầy đủ sức đề thưởng Xuân. **HỒ VĂN SÀNG**
QUẢNG CÁO VIÊN CÁC NHẬT BÁO TẠI ĐỒ THÀNH
345 Bến Chương Dương — SAIGON

TRỊ - MÁU - HUYẾT

— Kinh kỳ không đúng, trời sụt, tất kinh, đau bụng, nhức mỏi, phong ngứa, bạch đới, sản hạn.

ĐÔNG-Y-SĨ HỒNG

84 — TRẦN-VĂN-THẠCH TÂN-ĐÌNH — SAIGON

Trị bệnh đàn bà và máu huyết hiệu nghiệm

K.N. số: 1186/BYT ngày 24-5-65

C
U
N
G
H
T
U
A
N
X
U
A
N

HOA HỒNG NGÀY XUÂN

(Tiếp theo trang 23)

— Con sẽ khoe áo mới với cha. Con khỏe như...
Huyền nói:

— Làm như em học giỏi lắm vậy.

— Sao không.

Thầy hai con cãi nhau, Thủy lại lo lắng:

— Hùng không về thì ta lại nói lão với các con rồi. Làm sao bây giờ...
Nhưng tối hôm ấy, sau khi tiễn mừng cho các con xong, Thủy xuống ngồi ở phòng khách, bên lọ hoa hồng, Thủy không biết tại sao Thủy lại có vẻ sốt ruột, chờ đợi. Vũ giả, người đã hiểu rõ câu chuyện gia đình, khuyên Thủy:

— Mẹ nên đi ngủ. Giờ này mà mẹ còn thức làm gì. Khuya rồi.

Thủy nói:

— Ngoài đường xe cộ còn chạy âm lên như vậy. Người ta đi chợ đêm vụ gì. Lâu rồi... tám năm rồi tôi không hề biết chợ đêm.

Vũ giả thở dài:

— Tại mẹ không chịu đi chợ.

Thủy cũng thở dài:

— Vui về gì mà đi... Đi với ai?

— Thì đi với các em... Mẹ không buồn mãi như vậy.

Bỗng bên ngoài có tiếng xe ngừng. Rồi tiếng giày đi vào nhà. Tám năm rồi nhưng Thủy vẫn nhận ra tiếng giày ấy. Thủy run lên, Thủy cuốn cuốn nói với Vũ giả:

— Ai như anh Hùng về. Vũ ta mở cửa.

Vũ giả không tin, nhưng cũng ra mở cửa, Vũ kêu lên:

— Cậu Hùng! Trời Phật ơi!

Hùng hỏi nhỏ nhỏ:

— Mẹ đâu rồi...

Nhưng Hùng đã thấy Thủy từ từ đứng lên, từ từ tiến về phía Hùng nhưng Thủy chỉ đi được mấy bước là ngã quỵ xuống bất tỉnh, Vũ giả nhào lại ôm Thủy, kêu la âm thầm:

— Mẹ Thủy! Mẹ Thủy... cậu về rồi. Tình lại đi mẹ!

Thủy từ từ mở mắt, đầu gối lên hai chân của Vũ giả trong khi Hùng quì xuống bên Thủy, lo lắng nhìn nét mặt xanh xao của Thủy.

Vũ giả nói:

— Cậu biết không, mẹ Thủy khổ lắm, tám năm nay ngôi nhà này khác nào một cảnh chùa, mẹ không tiếp ai hết, dù cho chuyện ấy có thật đi nữa thì cũng không phải lỗi tại mẹ, và tám năm sống trong đau khổ, trong hối hận, không đủ để cậu tha thứ hay sao? Hoàng chỉ còn hai em nữa.

Nhưng Hùng đã cúi xuống ôm Thủy lên, để Thủy nằm trên chiếc ghế dài, rồi Hùng quì xuống bên Thủy và nói:

— Không, anh đã hiểu rồi. Em biết không, hức thư nặc danh ngày nọ, ai gửi không? Thành Phố đây, nó yêu em, nó chọc ghẹo em không được nó định gây chia rẽ giữa chúng ta. Không hiểu tại sao bây giờ nó lại ân hận. Vừa rồi gặp anh, nó nhận lỗi và nó cũng kể cho anh nghe về chuyện người ngoại kiều đã vô lễ toan tính cưỡng ép em, bị em cắn, cắn và nhả nước miếng vào mặt. Phải chứng

kiến việc ấy, Phú bảo loan nhảy ra đánh tên kia nhưng thấy em quyết liệt chống cự. Phú chưa ra tay. Phú ăn năn vì đã gây cho chúng ta sự gây đó này.

Vũ giả nghe rõ câu chuyện, nói:

— Thảo nào mà khi cậu đi rồi, cậu Phú cứ đến đây xin gặp mẹ, mẹ không tiếp, Phú đến mấy lần không được, buồn tình không đến nữa.

Thủy ngồi ngay dậy, cầm lấy tay Hùng và hỏi:

— Thế là anh không còn nghĩ ngờ em nữa phải không?
Hùng nói:

— Không... Anh thương em quá, Anh hối hận nhiều.

Thủy nhớ ra hỏi:

— Thế còn chuyện Yến Châu?

— Chuyện Yến Châu? Đứt khoát rồi vì cha mẹ cô ta bắt anh phải ly dị xong với em mới gả. Nhưng bây giờ thì cho không, anh cũng không cưới.

Hùng kéo Thủy đứng lên, ngậm Thủy từ đầu đến chân và vui mừng hỏi:

— Em vẫn bận chiếc áo gấm này. Ôi! xưa ôi là xưa. Bây giờ người ta bận áo cổ hở.

Thủy nói:

— Em bận chiếc áo này mỗi lần em cảm hoa hồng để ăn Tết.

Hùng nhìn lọ hoa và kêu lên:

— Hoa đẹp quá. Năm nay chúng ta lại ăn Tết với hoa hồng.

Trong lúc ấy, Vũ giả lên lên lầu đánh thức hai đứa bé dậy, báo tin Hùng về, thế là chúng chạy xuống lầu, vừa chạy vừa reo:

— Cha về rồi, cha về ăn Tết!

Vui quá,

Kim Chi nói huyền thuy, em trong khi ngã vào lòng Hùng:

— Con học giỏi, có bằng danh dự.

Huyền nói:

— Con có học vô Đại Học cha ạ.

Ngồi nhà trở nên vui nhộn và tiếng cười nói đã xóa đi sự uất hận, đau buồn của tám năm qua.

Bà TÙNG LONG

(Tiếp theo trang 9)

Tôi xuống ngựa, dựa nòng súng thọc nó và nói:
— Thôi đừng rồi nòng nữa tên gặc già! Thời oanh liệt của người đã hết rồi. Người không làm gì được đâu. Hãy lặng im sám hối chờ giờ để tội ác chồng chất bao nhiêu lâu nay.

Nó hung hăng ngạo nòng súng tôi gần mốp. Bận tôi thấy vậy quang giày thông lưng siết cổ nó. Nhưng giày vua tôi là đã bị nó ngoạm đứt làm hai.

Thấy vậy, tôi bảo bạn tôi hãy lấy khúc cây thầy cho nó tấp rồi tôi quang giày trời cổ nó. Sau đó, tôi kéo giày cho căng thây ra trong khi bạn tôi đưa cây ra cột vào giày rồi lại dùng cây ngang mồm nó và buộc chặt lại.

Nhiều người muốn giết nó ngay nhưng chúng tôi cần lợi định đem nó về xóm cho mọi người cùng xem.

Thấy bị buộc, trời hết đường thì thổ tài nghệ, nó hăm hực đưa mắt nhìn chúng tôi như thách thức:

— Ừ, ta đã bị bắt rồi, tại bây muốn làm gì đó thì làm tùy thích

Rồi nó ngó xuống, không thèm nhìn đến mặt chúng tôi nữa.

Chúng tôi cũng chưa dám mở hôn cái cùm sắt ra nên phải khó khăn hết sức mới đem nó về xóm được. Nó không tỏ vẻ kháng cự, vùng vẫy hay làm gì nữa. Đôi mắt nó vẫn trong xanh, sáng quắc nhưng không liếc bầy nhìn gì đến chúng tôi mà hướng về phía chân trời xa.

Có lẽ nó đang tưởng tiếc đến đồng ruộng, cỏ cao, khe sâu suối mát ngoài kia nơi mà nó đã hùng cứ hơn 5 năm nay. Mà cũng có lẽ nó đang nghĩ đến Blanca, nữ hoàng của lòng nó đã chết thây dưới tay của chúng tôi — như nó chết nửa đây — để tự an ủi rồi đây chúng nó sẽ mãi mãi gần nhau trong cõi chết.

Khi về đến xóm, tôi lấy một vòng sắt khóa vào cổ rồi dùng xiếc to cột lại. Sau đó, chúng tôi dùng kẽm gai làm một vòng rào kiên cố khá rộng trên một bãi cỏ, đem nó đặt vào đó mới tháo bầy và giày cột mồm, cột cổ nó.

Bây giờ nó đã được đứng thẳng lên tuy cổ vẫn còn mang cái vòng sắt và sợi dây lố bố. Chúng tôi lui ra, đứng chỉ ở ngưỡng nó một cách kỳ công hơn. Điều nhận xét đầu tiên của chúng tôi là nó oai hùng, đẹp đẽ hơn những lời người ta mô tả nó nhiều.

Thật không lẽ là một Sói Vương chút nào cả.

Chúng tôi để thịt và nước vào cho nó nhưng nó không thèm ngó ngàng tới. Nó cũng như không quan tâm đến những xiếc xiếc trĩu nặng nơi cổ nó.

Thân hình nó vẫn đứng thẳng hiên ngang, đầu ngẩng cao lên, mắt đăm đăm nhìn về phía đồng ruộng ngoài xa.

Chúng tôi tìm mọi cách làm thân với nó, nó cũng không thèm để ý tới. Đôi mắt nó như bị thôi miên bởi cảnh bầy la bát ngát trước mặt

Đêm đến, chúng tôi hy vọng nó sẽ gào bầy và chúng tôi sẽ thừa cơ hội bắt thêm ít con nữa.

Nhưng chúng tôi đã lầm. Khi bị nạn, nó đã kêu chúng một lần rồi, chúng không đáp lại lời kêu đó, nó không thêm kêu nữa.

SÓI VƯƠNG ĐÀ TÌNH

Người xưa thường nói khi một con sư tử hết oai hùng, một con chim ưng mất tự do, một con bò cưa lia đôi bạn, chúng sẽ tìm má chết.

Lobo đã bị lùn ba cái đau khổ đó, nó có thể nào chịu đựng nổi để khỏi chết như những con thú kia không?

Sáng hôm sau, chúng tôi ra thăm nó thì thấy nó vẫn nằm y như lúc chúng tôi rời nó để đi ngủ hồi hôm nhưng đã chết rồi. Chết rồi nhưng toàn thân không một vết thương.

Phải chăng nó đã tan nát trái tim mà chết như người xưa vẫn nói?

Chúng tôi đứng im lặng nhìn nó, lòng không nghĩ đến bao nhiêu tội ác của nó mà chỉ thấy ngậm ngùi thương và khâm phục ý chí bất khuất của nó

Phà chết chớ không hề bị mất tự do hoặc bị bắt buộc làm nô lệ.

Tôi mở vòng cổ cho nó rồi cùng bạn tôi khiến nó đem đến chôn bên cạnh chỗ nữ hoàng Blanca của nó yên giấc ngàn thu.

Đạn tôi mỉm cười:

— Thế là từ nay người lại được phần nòng, vĩnh viễn gần người yêu của người, không mảnh lực nào có thể chia rẽ nó.

Tôi cũng làm bầm:

— Từ nay xưa, mỹ nhơn làm lụy anh hùng là vậy. Nếu không có sự tò mò của Blanca, chúng ta đâu đã để gì động đến sợi lông của vị Sói Vương này!

XUÂN CANH TUẤT

MẶC TƯỜNG LY

GỒ BEN hãy dùng thuốc DELKO

- ☆ Acnobel Trị mụn trứng cá, mụn đỏ, da mặt sần sùi
- ☆ Anita Sửa nuôi da mềm mịn, hồng hào, tươi trẻ
- ☆ Cicatrex Làm lành da, khỏi có sẹo
- ☆ Lolita Thoa bóp tiêu mỡ, thân hình thon nhỏ, có eo
- ☆ Fanny BB Rửa phấn sáp, chân lông co lại
- ☆ Tanaka Thuốc trị hôi nách, đi giày hôi chân
- THUỐC MỌC TÓC Mercury Trị rụng tóc, tóc khô
- ☆ Fisoderme Sà phòng khử trùng — Trị rôm sảy

Có bán tại các nhà thuốc tây và hiệu mỹ-phẩm.

C
u
n
g

c
h
ú
c

t
â
n

X
u
â
n

NGƯỜI VỀ TRONG PHÁO GIAO THỪA

(Tiếp theo trang 94)

Tiếng quát sang sảng, chàng nghiêm giọng ra lệnh :
 — Ê, buồng người ta xuống ! Giữa ban ngày ban mặt, tại bầy đám giở trò đạo tặc như vậy ? Nguyễn Ưông hơi bị mất tinh thần lúc đầu, định thần lại thấy kẻ tới phá đám mình chỉ đơn thân độc mã, liền cười lên bỏ bỏ nói :
 — Tên chết bầm ! Khi không lại xa vô chuyện của đời công tử. Bộ mi hết hồn muốn sống hay sao chứ ?
 Thanh niên tráng sĩ cười nhạt :
 — Ta không muốn sống hay là mi không muốn sống, cái đó chưa biết. Ta chỉ hỏi một điều, mi có chịu buông cô hàng ra không ?
 — Ta không buông ! Mà việc chi đến mi ?
 — Việc nhiều lắm ! Vì vốn xưa nay ta rất ghét cái vụ cõng nhiều hiệp sĩ, cõng mạnh hiệp yếu. Vì như vậy nó hèn lắm !
 Nguyễn Ưông bị thanh niên lạ mặt lên lớp cho là "đồ hèn" thì tức giận tràn hồng, quát mắng om xòm :
 — Khôn kiếp ! Mi không biết ta là ai sao, mà dám buông lời vô lễ như thế ? Nếu đợi một phút nói cho mà nghe, rồi cứ đi cho rảnh mắt, kéo nội tử mi nổi nóng lên thì khôn nạn cái thân đó !

Tráng sĩ lạ mặt, trước vẻ hùng hổ của con trai viên Huyện Ủy không thêm nổi nóng, mắt long lanh ý chế tiêu, miệng cười nhạt bâng :
 — Ta biết mi từ khi nào rồi ! Biết mi là cậu em út với. Nhưng ta nói thiệt, cả thanh cha mi cũng chỉ là phường buôn bán nước, sớm muộn sẽ có ngày ta hỏi tội tới. Còn mi thì... coi đây !
 Không hiểu thanh niên tráng sĩ dùng thủ pháp gì, mà chỉ nghe một tiếng "coi đây" đã thấy con trai viên Huyện Ủy rờ lên không chớp, toàn thân co rúm, hai mắt trợn trừng, lảo đảo ngay xuống đất.
 Nhanh như chớp, tráng sĩ bắt lấy sợi dây cương tay ngựa Nguyễn Ưông vừa buông ra, rồi một tay cầm cả hai con ngựa, một tay đỡ Như Mai cho khỏi té, giục cương cho cả hai con phi về phía trước, bỏ Nguyễn Ưông và đám thủ hạ ở lại.
 Tráng sĩ nói vọng về phía sau :
 — Mi phải cho người đem gánh hàng về trả cho cô Như Mai, và cấm không được có hành động trả thù đũa ba năm ta sẽ cho người tới trị bình cho, nếu không ta sẽ bỏ mặc cho mi phải chết thảm.
 Tráng sĩ đưa Như Mai về tận nhà. Con trai lão Huyện Ủy không dám trái lời cho người đem gánh hàng của Như Mai đến trả và nhận con ngựa bạch đem về.
 Cảm tâm ân cứu tử của tráng sĩ, Như Mai đem lòng yêu mến chàng. Cả thấy đồ cũng tỏ ý muốn nhận chàng là giai tử.
 Thanh niên tráng sĩ không chối từ vì chàng đã thắm yêu thêm Như Mai từ lâu. Chàng là một trong những khán giả đã nhiệt liệt cổ vũ cho Như Mai trong cuộc thi vừa rồi, Thanh niên tráng sĩ, xụp xuống lạy thấy đồ bốn lạy và cũng Như Mai giao bài. Chàng tự giới thiệu là Lê Thạch.
 Thạch cho biết chàng đang cùng vị anh hùng áo vải đất Lam Sơn mưu đồ cuộc khởi nghĩa chống quân thù, giải thoát dân tộc khỏi vòng xiềng xích nô lệ.
 Hối về số phận con trai lão Huyện Ủy, Lê Thạch cười đáp :
 — Thưa cha, y vẫn sống nhàn rã mà không hề hấn gì, nhưng ít nhất cũng bị bắt toại trong ba năm, không thể đi lại cử động được.
 Chàng buồn buồn tiếp :
 — Con phải đứng đến mùa diêm huyết cho gần cốt y bị rút lại cũng chỉ là một biện pháp bắt cóc đi để ngăn cản y không dám tới phiên nhiều

cha và em Như Mai của con. Hết ba năm, nhờ sự hối phản, gần cốt y lại trở về với tình trạng như cũ.
 Như Mai kêu lên :
 — Úa, rồi khi ấy, hân tởm đây gây sự, cha và em sẽ đối phó cách nào ?
 Lê Thạch âu yếm nhìn nàng :
 — Em yên tâm ! Anh đã tiên liệu điều ấy từ trước rồi. Khi ấy, hân và cha hân, chắc chắn không còn ở lại vùng này nữa đâu. Vì... anh sẽ về với em, về với em khoảng mùa Xuân ba năm nữa, khi những cánh đào ở ngoài vườn kia bắt đầu khai hoa nở nhụy...
 ☆

MÙA XUÂN thứ ba sắp trở về. Ngay từ khi cây bích đào ở ngoài vườn bắt đầu đơm nụ, Như Mai đã nghe lòng hồi hộp, náo nức.
 Một nỗi lo mừng lẫn lộn tràn ngập trong lòng nàng.
 Buổi chiều hôm ba mươi Tết, thấy đồ vừa làm lễ rước ông bà xong, thì Như Mai mặt tái mét không còn giọt máu từ ngoài hốt hải chạy vào báo tin chẳng lành.
 Con trai của lão Huyện Ủy đã lành bệnh, Hân cảm thù vì nàng mà hân đã phải chịu cảnh tàn phế suốt ba năm liền, nên đang dần một toán lính từ Huyện Ủy tới bắt cha con nàng về báo thù.
 Thấy đồ nghe tin cũng sợ hãi khôn xiết.
 Nhưng, khi đám khuyến ưng khuyến mã do Nguyễn Ưông cầm đầu kéo tới làng Ý Xuyên, liền bị chặn đứng lại bởi một toán nghĩa quân không biết từ đâu xuất hiện.
 Cuộc giao tranh diễn ra trong chớp lát, toán lính huyện bị đánh tan liền, vút vút khí chạy toán loạn.

Như Mai và thầy đồ với chiếc tay nải đeo trên vai định lên đường tạ ơn, vụt bước ra tới sau đã khựng lại.
 Vị tướng tài chỉ huy toán nghĩa quân đứng cầm không ai khác hơn là Lê Thạch. Chàng đã về kịp để giải cứu cha con người Yêu khỏi tay quân thám báo.
 Như Mai nhận ra người xưa hết sức xúc động, nước mắt đầm đìa chảy tới ồm ồm :
 Lê Thạch âu yếm an ủi nàng :
 — Em không phải sợ hãi nữa ! Có anh bên cạnh sẽ không kể nào làm gì em được đâu ! Vào giờ này có lẽ Huyện Nga mi và cả vùng Thanh do trấn đều lọt vào tay nghĩa quân Lam Sơn rồi !
 — Anh hẹn em ba mùa Xuân, và anh đã về đúng ngày hoa đào chớm nở, em thấy không ?
 Lê Thạch vừa nói vừa chỉ ra cây bích đào ở ngoài vườn.
 Dĩ nhiên là Như Mai thấy rồi. Nàng gục đầu vào ngực người yêu nước nở, Đấy đó, cả thôn trong làng thôn ngoại, tiếng pháo giao thừa nổ vang khắp nơi, như mừng cho cặp trai tài gái sắc đã hội ngộ nhau.
 THANH TÙNG

HOA TÌNH NỞ GIỮA ĐÊM XUÂN

(Tiếp theo trang 22)

Thầy cười sần sật :
 — Anh làm bộ ! Em nhớ mấy cái Tết qua, ở bên này, em nghe bên nhà anh... chỉ cứ làm âm i về chuyện anh đi với đào trong đêm Xuân, quần cúng ông bà.
 — Lão ! Anh không bao giờ.
 Thầy ngả xuống người tôi, cả một khối thơm tho làm ngập thở, tôi đẩy dũa. Nhưng đồng thời toàn thân tôi bủn rủn, cảm giác như ngây như dại, vì trình nữ đi lối cuốn tôi vào cơn đam mê cùng tôi. Đến lúc đó, lửa lòng như mãnh liệt hơn tất cả thứ lửa của chiến tranh. Vì lửa chiến tranh thiếu đốt được non sông cảm tử, nhưng không thể nào tiêu hủy được tình người.
 Tôi đã kh ng cương lại được con say.
 Thầy không còn giữ nét nghiêm thờ trông trắng nửa, nằng như quá tự tin vào hình hài thơm tho tuyệt tác mà hóa công đã khéo tạc cho nàng. Tôi lần một vòng, nắm úp mặt xuống nệm để không còn nhìn thấy thể xác quyến rũ của Thầy cố lắng nghe coi mình còn sẽ lại cảm nghĩ nào trong lành nhất trong tâm hồn. Nhưng tôi chỉ nghe có tiếng o o rít trong tai và nghe nhịp tim gia tăng tiết điệu cho một nhịp hưng.
 Hôn vào mắt mũi đang đỏ gât vì say của tôi, Thầy coi tôi như cái gối ôm của nàng không bằng.
 — Anh hôn em đi !
 Tiếng nói nghe như trong mơ hồ vang dội thúc dục tôi đi :
 — Hả ! Em nói gì...
 — Em bảo anh hôn em đi !
 — Là thế nào ?
 — Là là...
 — Anh say quá !
 Thầy bước nhanh xuống giường, đem lại cho tôi ly nước :
 — Hãy uống đi sẽ bớt say.
 — Em cho anh uống... gì đây ?
 Tuy say mà vẫn nhớ lời vợ dặn rằng đừng có để mà để người ta cho uống thứ gì cả sẽ ngu và mê người ta bỏ mẹ con tôi, nên tôi mới cất vấn.
 Thầy đầu có hiệu :
 — Sao tôi hỏi thế nên đáp :
 — Nước đường, uống cho đã rượu ! Ghét ghê đi. Say sưa đến thế này làm sao chịu người ta.
 Tôi cầm vệt mình tiếp đi. Có lúc chấp chớn, hành động và đôi thoại của Thầy, nhưng không nhớ mình đã làm gì và nói gì. Cho đến khi tôi như tỉnh trí phần nào thì... ô hay, biết mình đang làm chuyện tội lỗi ! Có Chúa, Phật nào mà chịu tha tội cho

minh đây ! Anh đùa mờ ảo trong căn phòng thơm tho mùi thơm đầy nhức cảm làm mắt tôi không nhìn xa khỏi làn da mát rượi của giai nhân. Gai thành phố sso mà cuồng nhiệt và táo bạo đến thế. Tôi là nạn nhân của Thầy trong đêm nay. Một đêm Xuân của nàng. Vàng vàng có tiếng :
 — Em yêu anh !...
 Thầy cầm khăn tay đưa vào mắt tôi, và nói giọng huyền hoặc :
 — Đây là màu hoa hồng. Anh thấy không ? Màu của hoa trinh nữ, lần đầu em tặng anh.
 Tôi ồm ừ rồi dip mắt lại, không cần hiệu năng cố ý nói gì.
 — Mẹ, quá, để cho anh ngủ.
 Và tôi thiếp đi. Bao nhiêu mộng mị đầy ò ò tôi trong giấc ngủ. Cho đến lúc tỉnh dần vì bị Thủy phá giấc rồi lại nghe hỏi :
 — Anh có yêu em không ?
 — Yêu !
 Trương đầu là đáp cho vợ nghe, để rồi phải nghe hỏi tiếp :
 — Yêu... sao mà ngủ mãi ! Biết bao nhiêu người muốn được cầm lấy cương tay em mà không được. Còn anh, em hiểu đáng tất cả mà còn... làm bộ, thấy ghét.
 Tôi mở và trừng mắt toan gât vì lấy làm lạ sao đêm nay vợ mình nói câu gì nghe kỳ, nhưng ơ kia... có gì lạ đang nhìn tôi miệng cười chím chím không phải vợ tôi. Ngồi phất dợ, tôi ngo ngác nhìn quanh mà đầu óc quay vòng vòng.
 — Bộ anh điên thật à ?
 Tôi như máy cố nhớ lại tất cả chuyện gì đã xảy ra. Thủy cười hỏi giọng nũng nịu với cái liếc tình tình :
 — Hết say chưa ? Đêm Xuân, uống có say, cũng chẳng ai cười.
 Tôi ngo quanh khung cảnh của chiếc giường sa lỵ, tự nhủ :
 — Mình vô đây hồi nào. Sao lại thế này với cô ta ?
 — Có mệt lắm không ? Hãy uống ly cam tươi với hội gà em làm sẵn cho anh đây ? Đản ông gì mà, say như chết ! Thương người ta, mà cứ nơi nhâm, y như nói chuyện với vợ. Có bữa nào đang ôm vợ mà lại mê nói nhâm như đêm nay, chỉ ấy giết cho đáng kiếp...
 Thờ rở, trong đêm tôi say và đã làm chuyện tình ái với cô gái này, Trời !
 Tôi mặc vội áo vào nhảy phốc xuống giường toan chạy. Thủy nhảy đuổi theo nắm tay kéo tôi lại :

— Anh đi đâu vậy ?
 — Chết mất ! Không thể tha thứ được !
 — Anh ! Anh. Bộ anh điên thật rồi sao ! Anh làm em sợ quá.
 Tôi quay lại, hỏi với tất cả hồn hèn :
 — Đêm nay ba mươi Tết mà anh còn ở đây ? Ở đây sáng đêm với em. Với con anh... trời ơi, nó sẽ xé xác anh. Anh có bốn phận đi tìm mùa Xuân cho vợ con anh kia mà.
 Thủy phì cười, chống tay qua cổ tôi :
 — Ai nói với anh đêm nay là đêm ba mươi Tết ? Anh đóng kịch hay lắm. Em thích anh lắm. Buồn cười ghê đi.
 — Vậy chờ đêm nay là đêm gì ?...
 — Anh quên thật sao ?
 Tôi bốp trợn, cuối đầu xuống chầu, cố nhớ lại mà không tài nào nhớ những chuyện gì đã xảy ra Thủy nói tới ngoài xuống giường, ồm ồm nói :
 — Đêm qua, anh về đây, nhà khóa cửa, vợ con anh không thấy đâu, trời mưa to, em mới anh về nhà, anh uống rượu nhiều, có lẽ anh uống để anh quên nỗi buồn đau vì lâu ngày xa nhà về thấy cảnh đìu hiu... Đến lúc thấy anh quá say em mới đưa anh đưa vào đây cho anh ngủ. Anh quên thật à ?
 Nói tới đây Thủy cười nả nả :
 — Đản ông gì mà say tẻ thiệt. Biểu làm gì làm này. Làm rồi quên hết trời. Vợ anh yêu anh là phải.
 Tôi mặc cỡ cười gâm mặt xuống, rồi lác lác cái đầu mấy cái, thờ dật, nói giọng buồn lung lung :
 — Như vậy là đêm nào... tôi đã làm nhiều điều tội lỗi ! Đúng là tôi có tội với vợ tôi. Vì tôi đã hứa sẽ không bao giờ yêu ai nữa. Thế mà tôi đã làm nhiều điều...
 Thủy vòng tay ôm siết lấy tôi :
 — Anh đừng có mặc cảm ! Không phải tội lỗi gì cả. Xả hội tạo ra rượu mạnh, rượu có tội chứ không phải tội anh. Nếu rượu vô tội thì tội do em, chính em đã rót rượu cho anh uống. Mà nghĩ kỹ em thấy em cũng chẳng có tội gì cả, vì yêu anh đâu phải là một cái tội. Hàng giờ, hàng ngày, hơn loại giết nhau như giết súc vật, vậy mà chẳng bị tội lẹ gì, còn có huy chương để mà hành diện. Tại sao em yêu anh, hay anh đem hạnh phúc cho em, lại là tội lỗi ?
 Tôi thờ dật, nói thật buồn :
 — Anh có tội vì đã làm cho... một người... đổ máu !
 Câu nói khơi hải đề khỗ lấp mặc cảm rất vô duyên của tôi không ngờ lại làm cho Thủy thích thú đến cùng tội rồi ngẩng đầu vào đôi tôi, nằng nứa mặt như hoa nở, đôi mắt lim dim lờ mờ khế thốt :
 — Đúng là đêm thần tiên của em !
 Tôi vụt hết hoảng :
 — Cho anh đi tìm gia đình, kéo vợ con anh trông chờ từng giây, từng phút. Trời ơi ! Sao tôi lại ở đây.
 Thủy cũng hăm hờ :
 — Để cho em đi tìm với anh
 — Chết ! Em mà đi với anh, vợ anh sẽ bắt gặp nó hành tội...
 Thủy cười t...
 — Không ! Em không ngại đâu. Em sẽ giải thích rõ cho chị biết rằng... kể chuyện anh như một hạnh phúc của chị ấy và con anh không phải là em. Kể đó là... là... "thời gian". Người ta làm điều ác với anh là tội lỗi, nếu nhân loại còn tin vào tòa án lương tâm. Còn em sẽ chứng minh cho chị ấy thấy... em là người đem lại niềm vui cho anh, nếu chị ấy yêu thương anh thì sẽ thấy... anh có quyền yêu cả một mùa Xuân, yêu cả một dân tộc đau khổ này, tại sao chị ấy không cho anh yêu em ?
 Nói tới đây, Thủy cười cuồng nhiệt đầy mạnh cho tôi chừng tẻ ngã xuống... chiếc trường ! Khi dân ông được giải thoát hồn tới tập thì bao nhiêu đau sâu, hờn oán có phả voi đi ít nhiều. Tháo náo, trong những đêm cuộc đời đen tối, có làm người không tìm thấy hạnh phúc trong niềm cô đơn, đã phải đi tìm một cô gái giang hồ để nắm lấy chút yêu thương giả tạo của tình người.
 — Nào kia, mặt trời đang lên.
 Trong bóng đêm còn sót lại ở thế, hai quả tim cùng nhảy chung nhịp điệu :
 Và đó mới là là tình yêu chân thành...
 VĂN LƯƠNG
 XUÂN 1970

MINI-JUPE ! MINI BEL !

BEL

Phấn trắng BEL (Mini make up)

- Khiến da trắng mịn, trông rất tự nhiên.
- Khó ai biết bạn có đánh phấn.
- Cách dùng dễ dàng, nhanh chóng.
- Không mốc, không nổi bột, bắt nắng.
- Da nhờn hay khô đều dùng được.
- Rất tiện dùng cho các cô mặc robe, mini-jupe.
- Mùi thơm mát, quý phái.

Mắt xanh Bel

Nhỏ vài giọt thuốc Bel, mắt bạn sẽ trong sáng, long lanh, hấp dẫn.

Acnobel

- Trị mụn đỏ, trứng cá, da mặt sần sùi, mụn tuổi dậy thì, mụn lúc kinh kỳ.
- Da mặt nhờn, nhiều chất dầu.

Có bán tại các nhà thuốc tây và hiệu mỹ-phẩm

C
u
n
g
c
h
ú
c
t
à
n
X
u
â
n

NGƯỜI VŨ NỮ ĐẤT TH. LONG

(Tiếp theo trang 25)

Nhưng Ai Liên chưa kịp truyền lệnh thì đã nghe tiếng binh khí sát phạt phía ngoài.

Nàng giật mình đứng ra, thấy hai viên phó tướng Tàu đang vây đánh Thế Dũng, người tình của nàng mà nàng từng giới thiệu với Sĩ Nghị là anh ruột.

Hai tên Tướng Tàu rất to con và võ nghệ lại siêu quần nên đánh mấy phút Thế Dũng đã lâm vào thế bị và bị bao vây chặt chẽ. Đám nữ binh của nàng cũng bị một toán Hộ vệ quân của Sĩ Nghị tấn công đang phải rúng sức mở vòng vây.

Không chậm trễ được nữa, Ai Liên liền hét lên một tiếng rút một cây nhuyễn tiên giắt trong người, phi thân tới tiếp tay với người tình.

Ai Liên xử dụng cây nhuyễn tiên thật đẹp mắt nhưng cũng có cùng nguy hiểm. Cây nhuyễn tiên trong tay nàng loang loạng như một con rắn bạc bao vây che chở khắp mình Ai Liên và chốc chốc lại vút lên đầu hai tên tướng Tàu.

— Chết này!
— Hãy, cái nì là đồ giặc cái !..

Tên Tướng Tàu mới thoát được tới đó đã bị cây nhuyễn tiên của Ai Liên giật rớt mất ngọn thiết côn.

Lập tức, Thế Dũng bồi luôn cho y một mũi kiếm giữa ngực, xuyên qua sau lưng chết tót.

Tên tướng Tàu còn lại thất kinh hồn vía, vội chém bẫy một đường bão đao đoạn cơ giò chạy trốn. Nhưng chỉ cái nhua mình của Ai Liên, hắn đã bị quất trúng một ngọn nhuyễn tiên, té gục.

Thành toán được hai tên tướng Tàu này rồi, Thế Dũng cùng Ai Liên đi tìm Tôn Sĩ Nghị. Thì y đã được toán lính hầu bảo vệ lên ngựa chạy trốn.

Cùng lúc, quân vua Quang Trung đã thành toán xong đồn Ngọc Hồi đang sẵn rộ tiến binh vô thành và chia nhau đi lấy các đồn bót. Tới đầu quân ngài cũng toán thẳng, giết quân Thanh thấy nằm ngổ ngàng khắp đồng nội, trong thành máu chảy như nước đỏ lôm mẫm đất.

Các tướng Tàu như đề đốc Hứa Thế Hanh, tiên phong Trương Sĩ Long, tá đốc Thượng duy Hằng đều tử trận. Riêng quan tri phủ Điền Châu là Sầm Nghi Đống đóng ở Đống Đa bị quân Nam bao vây, sự quá, thất cố tự vận.

Quân Tây Sơn toàn thắng. Hai mươi vạn quân Thanh tan tành không còn mảnh giáp.

Thanh binh đã trở về với đất nước sau bao ngày rên xiết dưới gót xâm lược của quân thù.

Sáng hôm sau, vua Quang Trung và thành Thăng Long điềm duyệt các tướng sĩ, án ngự bảo của ngài thuốc súng và còn dinh đen ngòm.

Các toán quân tiên đạo của ngài nhập thành từ mấy ngày trước để đo thám tình hình địch và làm những công tác đặc công phá hoại đều báo cáo rõ rệt về hành động anh hùng của cặp thanh niên nam nữ Bắc Hà và đoàn vũ nữ Thăng Long với ưng trong dinh Tôn Sĩ Nghị.

Quang Trung hết sức cảm kích trước tinh thần ái quốc và hành động hào hùng của toàn người ấy, cho người đi các ngã tìm kiếm với tới ra mắt, nhưng tất cả đã bạt tăm, không ai tìm thấy một dấu tích nào của họ hết.

Ngài hết sức tiếc rẻ hiệu dụ trước ba quân đề cao tinh thần yêu nước, không màng công danh phú quý, bất vụ lợi của họ.

Nhà vua thường đem câu chuyện của họ kể lại làm gương khích lệ các tướng sĩ.

Quang Trung thường nói:

— Trước kia, ta vẫn tưởng lầm rằng dân Bắc Hà nhu nhược, yếu không, sao lại chịu ép mình dưới chế độ hà chính, bất chấp đê

quân thần của nhà Trịnh? Nhưng có đi mới biết, có đến mới thấy. Quả thật hành động anh hùng cao thượng của những thiếu niên nam nữ đất Thăng Long này, đã cho ta biết là ta lầm.

«Địa linh, nhân kiệt» đất Bắc là nơi khởi nguồn của dân tộc, có nhiều tinh anh tú khí kết lại, tất không thể sản xuất toàn những người con dân tầm thường được, ta rất kính phục họ!

Cũng mùa Xuân năm ấy, một buổi sáng đẹp trời, có người thấy cặp thanh niên nam nữ ấy tái xuất hiện một lần trong ngày giờ tờ nơi Hội đều Hùng «Phước Yên».

Người quen mặt nhận ra thanh niên là con trai quan Nguyễn Trần Thủ Thuận Hóa Bùi Hữu Đạt, và thiếu nữ là con gái quan Phó đốc Thị Nguyễn Linh Tân cũng trị nhậm hồi trước ở Trấn Thuận.

Từ khi quan Trần Thủ và quan Phó đốc thị bị chức Trịnh Sâm bắt tước nhiệm rút về triều, thì cả hai ở g đều xin cáo quan t

Hai nhà đã có thân thân với nhau từ trước hứa gả con cho nhau, nhưng trong lúc quốc gia hữu sự. Bùi công tử và Nguyễn tiểu thư đã tự nguyện làm miếng mồi ngon cho quân địch, bị sinh vào chốn hang hùm róc rần để lập thế nội công giúp cho quân Tây Sơn đắc thắng một cách dễ dàng.

Hơi mười một có gái xinh như mộng họ tuyên chọn ở đâu mà làm cho đám tướng sĩ nhà mần Thanh đều say như điên đó? Bùi công tử Ngô Nguyễn tiểu thư và Nguyễn tiểu thư cũng háy mắt làm hiệu cho Bùi công tử, cả hai cùng mỉm mỉm cười.

Tiểu thư vui vẻ bật mí:

— Đó là các nàng kỹ nữ xinh đẹp nhất của phố Hàng Lữ (phố Ái Đào ở Hà Nội ngày trước) đã vì đặc biệt cảm tình với Bùi công tử mà theo sự chỉ bảo của công tử đó!

Nếu có người hỏi:

— Thế còn tiểu thư, tiểu thư đã vì gì mà cũng dám liều mình vô nội ứng trong dinh Tôn Sĩ Nghị?

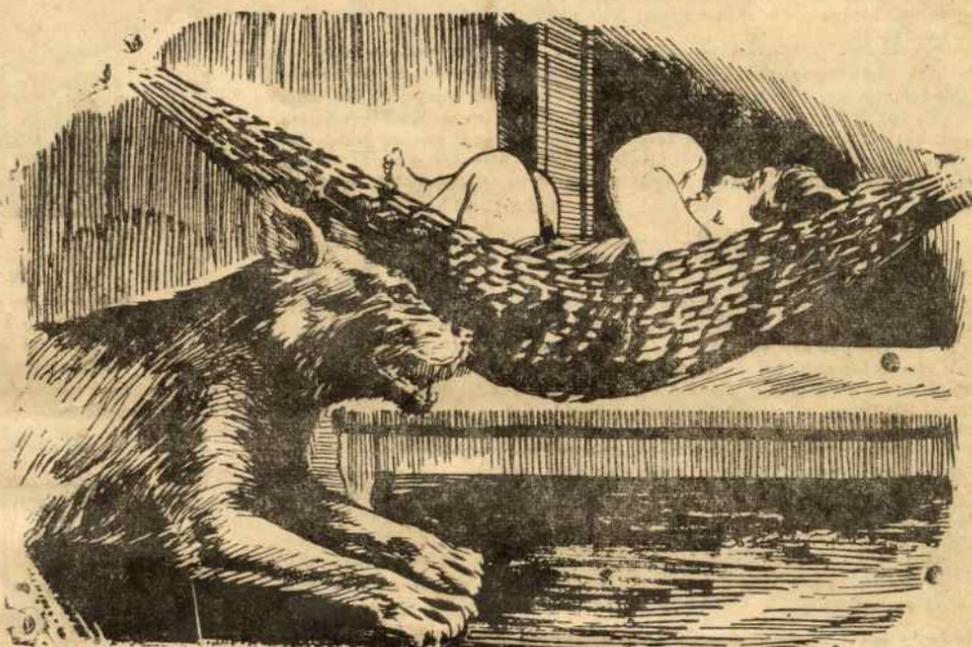
Lập tức Thế Dũng sẽ trả miếng chọc quê lại người tình:

— Chắc là Nguyễn tiểu thư đã vì viên Tướng Tàu bụng bự, râu xồm Tôn Sĩ Nghị!

XUÂN CANH TUẤT 1970

THANH TÙNG

QUẢ BÁO LUÂN HỒI



(Tiếp theo trang 41)

Chỉ ta rón rén đến bên song nhìn vào, Kháng khí trong nhà mờ mờ âm đạm nhưng chị vú cũng thấy thẳng thẳng Nhựt đang lộ mặt nhàu con Vện đang dựa lưng ra ngoài.

Và.. trời đất, chị vú sợ hoảng... bởi vừa nghe rõ ràng từ chỗ con Vện ngồi phát tuất mấy ra câu kể lẽ oán than:

— «Kiếp trước mấy là bộ hạ của tao, Tao dẫn mấy và mấy đứa em út đi đánh cướp được khắp vàng của vợ chồng bá hộ Lãnh. Hai ông bà tiêu tan sản nghiệp tự vận chết. Khập vàng tao chôn trong buồng có mình mấy biết bồng mạt đi. Tao nghĩ mấy lấy bắt trời mây dưới chân giữ gìn đánh đập mấy 3 bữa và tàn nhẫn bắt «mây ăn hết 3 đứa phần của tao. Âm phủ bắt tao đầu thai kiếp chó « trả nợ kiếp này.

— «Tao đã giữ nhà giữ cửa cha mẹ mây (vốn là vợ chồng bá hộ Lãnh kiếp trước) và đã ăn rỗng phần của mây đúng kỳ hạn 3 năm rồi. Nay đã quá hạn kỳ nửa tháng rồi cha mẹ mây không chịu «bối kiếp cho tao đi đầu thai... Hu... hu... hu... chắc tao phải giết «mây...»

Chị vú rón rén chạy, toái hổ hời lạnh, vội thụp xuống bò nhanh ra công ráo. Chị vú mà nghe tiếng thẳng Nhựt phát lên cười sáng sặc. Và khi chị đứng lên toan chạy về nhà chị nghe tiếng la thất thanh của thẳng Nhựt.

Chồng chị và vài người đàn ông trong xóm hẻo gậy trong chạy bay đến nhà ông Bái thì..

Cảnh tượng rừng rợn dến ra trước mặt mọi người.

Con Vện đã cắn đứt cổ họng thẳng Nhựt chết ngay trên vũng máu.

Nghe tiếng chân người, con Vện phóng tới quặp vào cẳng chị vú nhưng nó bị mấy người đàn ông xúm nhau đập con Vện còn phèo phèo một câu:

— Cám ơn... ủa... bây... hớ kiếp... dùm tao. Và câu chuyện kết thúc bằng máu... Thêm 2 xác người treo lủng lẳng trong buồng gói.

Sau khi chôn xong đứa con trai cầu tự, vợ chồng ông Bái đều thối cổ chết theo con.

TỬ LANG

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

TRƯỜNG DẠY HOA-PHƯỢNG

— Nơi giúp bạn trở thành chủ nhà may và đủ khả năng làm huấn luyện viên cho các trường chuyên nghiệp.
— Dạy thực hành ngay trên vải. Bảo đảm thành tài trong thời hạn ngắn và giúp việc làm ngay sau khi mãn khóa.
— Hoa Phượng, một trường lớn nhất miền Nam, nội trú đủ tiện nghi, học phí rất nhẹ.
— Hoa Phượng, trước ở 461 Phan đình Phùng nay dời về 120 đại lộ Cách Mạng, Sài Gòn
Tự trường ngày mùng 6 tháng Giêng Âm lịch

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

GIÁO SƯ MINH NGUYỆT

Nhờ đâu mà nổi tiếng? Cam đoan đoán trúng mới nhận tiền. Bói bài 200đ. Coi chi tay 300đ. đoán tình duyên vận hạn, tài lợi, công danh chấm số tử vi lập thành tập Cẩm nang trọn đời luôn cả vợ con 1500đ.
Ở xa gửi chữ ký và tuổi, Bưu phiếu từ 500 đến 1500đ đề: ông Trần Chí Ký tại số 257 đường Đề Thám Saigon.

Đọc và cổ động
Phụ Nữ Diễn Đàn

Phụ Nữ Diễn Đàn

Thăm Mỹ Viện



Có máy lạnh

CẨM-THẠCH

141/10 Đại lộ Cách Mạng (10 Hồ-biêu-Chánh) Đ.T. 40.474

Do Bà CẨM-THẠCH tốt nghiệp hai cấp bằng ưu 'hạng Đại học khoa Mỹ Dung tại Thủ Đô Hoa Kỳ về sản sóc sắc đẹp quý Bà, quý Cô.

- Thay lớp da mặt cần cỗi thành lớp da mịn màng, tươi đẹp bằng phương pháp «Deep Peeling» «Fast Peeling»
- Trị tuyệt các loại mụn, nám sạm, (nứt rỗ) tàn nhang, làm sạch da nhờn, chữa da khô và làm mất những vết nhăn trên mặt theo khoa học tối tân nhất hiện nay.
- Bảo đảm làm eo nhỏ bao nhiêu cũng được, khô cần giải phẫu. Với máy Relax A cizor sẽ làm tan hết mỡ thừa ở bụng, xoa nắn thân hình đều đặn.
- Sản sóc bộ ngực thật săn chắc và nở nang theo ý muốn.
- Trang điểm lên màn ảnh, truyền hình, dạ hội, cổ đầu tuyệt đẹp.

Dùng toàn Mỹ phẩm Pháp Mỹ và rất nhiều máy móc tối tân.
CẨM-THẠCH
Kính mời

LÁ SỐ TỬ VI CỦA BẠN TRONG NĂM CANH TUẤT 1970

GIA CÁT LINH

NAM MẠNG: TÂM SỰ - TÌNH DUYÊN - SỰ NGHIỆP - TÀI LỢI



Mậu Tý 24 : làm ăn khá hanh thông, tiền bạc được dễ dàng song tâm tình thờ ơ, có bối rối, lo buồn. Nên cần trọng lời ăn tiếng nói khéo léo, tránh lời thối lảm. Tháng 1, 5 và 9 dễ phòng tiểu nạn hoặc hao tài. Số hạp 18-47. Bình Tý 35 việc làm ăn có quới hơn giúp nên kết quả ít ra cũng tương đối. Tuy nhiên vì gặp hạn Diêm vương nên dễ phòng tai nạn trong tháng 11. Tháng 9 là tháng tốt nhất, tài lợi khá dồi dào. Số hạp 03-74. Giáp Tý 47 sao Thổ Tứ thủ mạng, hạn Tam kược nên trong năm có lắm buồn lo, buồn ba nhiều không tốt. Tránh hành sự trong tháng 4 và 8. Số hạp 55-63.

SỬU : Kỷ Sửu 22 sao Thái bạch thủ mạng, tiểu hạn Thiên tinh, tài lợi không mấy khả quan, có lắm lo nghĩ nhất là trên địa hạt tâm tình. Riêng về công danh có triển vọng, cần cố gắng nhiều mới toại ý. Tháng 5 dễ phòng tiểu nạn. Đinh Sửu 34 sao Kế đô thủ mạng trong tháng 3 một năm có lắm biến chuyển, tài lợi lúc dần có lo nghĩ song 3 tháng cuối sẽ ổn định và khá hanh thông. Tháng 3 nên đề phòng khẩu thiệt. Số hạp 32-89. Ất Sửu 46 sao La hầu, vận khắc tiền bạc có lắm tu lả, gia đạo cũng kém vui, sức khỏe kém. Tránh hôn ba, đừng làm những gì quá lớn. Cuối năm khá tốt, hình sự được. Tháng 1 nên cần trọng



Canh Dần 21 việc giao du phải thận trọng, quá đề tin là gặp lắm rắc rối và hao tài không ít. Tháng 4 và 8 tâm tình nên đề dặt, coi chừng ăn hận về sau. Số hạp 14-32. Mậu Dần 33 sao Văn hớn thủ mạng lại thêm gặp hạn Bạch hổ vận khá khắc kỷ. Cần đề phòng kỹ về lời ăn tiếng nói. Gia đạo có lắm lo buồn nhất là trong những tháng 2 và 8. Từ tháng 9 trở đi vận mới sáng sủa, tài lợi hanh thông. Số hạp 17-25. Bình Dần 45 sao Mộc đức đáng lý rất tốt song vì đại hạn Huỳnh tuyền nên tài lợi không mấy khả quan. Bốn ba nhiều không tốt. Tin ai là một xác. Vào 3 tháng cuối tương đối tốt. Số hạp 56-77.

MÈO : Tân Mão 20 vận tương đối thời, hành sự gì cũng phải cần trọng để phòng tiểu nạn. Việc công danh nên lượng sức, đừng quá tự tin mà vội đầu tư làm trong bệnh đỏ. Mặt này khá tốt, cố gắng đều hòa là được. Tháng 3 và 7 dễ phòng tiểu nạn. Kỷ Mão 32 sao Thái dương thủ mạng, khá tốt về làm ăn và tài lợi song vì đại hạn Toán tận nên coi chừng đại nạn đến bình bình. Tuy nhiên nhờ Long đức nên cũng đỡ. Đề phòng kỹ trong tháng 5. Số hạp 14-92. Đinh Mão 44 ba tháng đầu không mấy tốt, hành sự nên đề dặt, ba tháng kế khá hanh thông tài lợi vượng phát song gia đạo có lắm bức bối, tránh nóng nảy. Số hạp 35-16.



Nhâm Thìn 19 sao La hầu thủ mạng, vận khắc, cần trọng về mặt xe cộ, giao du, để bạn đừng quá tin mà gặp lắm ăn hận đó. Hai tháng khác nhất là 1 và 7. Cuối năm có thay đổi nhỏ khá thuận lợi cho bước tiến thủ. Số hạp 07-53. Canh Thìn 31 kiết thiệu hung đa, có lắm chuyện hao tài hoặc tiểu nạn. Gia đạo kém vui, gắng dần xếp, nhẫn nhịn. Từ đề từ tam cá nguyệt, thời vận khá hanh thông tài lợi vượng phát. Số hạp 18-44. Mậu Thìn 43 vận không mấy tốt, tài lợi tương đối hơn năm rồi. Hành sự ba tháng đầu nên đề dặt, đừng quá tin ai. Tháng 2 và 8 có lo buồn về sức khỏe, bình tĩnh sẽ khỏe hơn. Số hạp 20-51.

TỴ : Quý Tỵ 18 sao Mộc đức thủ mạng, bước công danh khá tốt, sẽ đạt thành số nguyên nhưng vì hạn Huỳnh tuyền phải đề phòng cần trọng nhất là về tâm tình để bị chi phối là nóng cá tương lai. Số hạp 13-29. Tân Tỵ 30 khá tốt, hành sự cứ tiếp tục, đừng tin ai thay đổi mà kết quả sẽ ngược lại. Riêng gia đạo có vài buồn lo nhỏ. Tháng 5 và 9 dễ phòng khẩu thiệt. Tiểu hạn vào tháng 11 đứ g buồn vì nhờ đó mà tránh được nạn to. Số hạp 74-82. Kỷ Tỵ 42 sao Văn hớn lại gặp Thiên La, Tứ phủ, vận khắc, việc làm ăn có lo nghĩ, có tiểu nạn bất ngờ, hao tài song cuối năm mới ổn định, hanh thông. Số hạp 09-17.



Giáp Ngọ 17 khá tốt về mặt công danh song tâm tình kém vui, đừng quan trọng hóa vấn đề mà có hành động liều lĩnh. Tháng 11 coi chừng có tai họa bất ngờ. Số hạp 08-66. Nhâm Ngọ 29 có vài cản trở về làm ăn, nóng tính sẽ chông cừu vẫn được, thay đổi lại càng lợi thời hơn. Cần bình tĩnh để phân tích hơn thiệt nhất là đừng để gia đạo chi phối nội tâm. Tháng 4 và 8 vài lo buồn nhỏ. Tháng 9 có hạn tai. Số hạp 57-96. Canh Ngọ 41 sao Thái dương, việc làm ăn có may mắn, tài lợi sung túc nhưng vì Quan phủ, Toán tận đại hạn nên thận trọng, tránh đời co cỏi cợ, tránh hôn ba trong tháng 7 và 9. Số hạp 11-22.

MÙI : Quý Mùi 28 sao La hầu thủ mạng, hung tính song nhờ hạn Thái âm, nên cũng nhẹ như có quới hơn giúp. Tuy nhiên, hành sự đề dặt trước bao giờ cũng tốt hơn. Đừng quá buồn lung mà rồi trở tay chẳng kịp. Tháng 2 và 6 nên cần trọng. Số hạp 75-90. Tân Mùi 40 sao Thái bạch thủ mạng, tiền bạc có ầu lo hoặc hao hụt, nên thận trọng đừng tin ai bừa bợ, giữ mực tương đối hơn. Gia đạo có vài sự rối, bình tĩnh để dần xếp, nóng nảy có hậu quả không hay. Ba tháng giữa tương đối. Số hạp 08-15. Kỷ Mùi 52 sao Kế đô lại gặp hạn Địa võng, coi chừng mắc khẩu thiệt, việc làm ăn cứ xúc tiến song đề dặt tiểu nạn. Số hạp 70-83.



Giáp Thân 27 sao Mộc đức khá tốt song vì đại hạn Huỳnh tuyền nên việc làm ăn dù có kết quả khả quan cũng khó giữ bền. Tránh hành sự vào tháng 3. Đến tháng 7 hạn qua, sự nghiệp có cơ tạo nên. Tâm tình khá vui đẹp. Số hạp 20-32. Nhâm Thân 39 vận không mấy tốt, chớ thay đổi việc làm ăn, chớ tin ai mà phải hao tài. Tháng 4 và 8 nên đề phòng khẩu thiệt. Tháng 9 từ đi mọi việc sẽ thay đổi khá thuận lợi, tài lợi cũng hanh thông. Số hạp 00-99. Canh Thân 51 vận tương đối, hành sự lo âu không nên, gia đạo không mấy yên vui, bốn ba nhiều là điều nên tránh, quá tin người là đại họa. Thận trọng tháng 2. Số hạp 37-86.

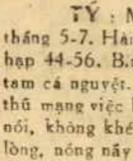
ĐẬU : Ất Dậu 26 sao Thái âm, vận khá tốt, bước tiến thủ có triển vọng vươn lên nhờ có quới hơn giúp. Tâm tình khá vui đẹp, tích lũy được. Riêng tháng 4 nên thận trọng đừng xen vào việc của ai mà bị tai bay vạ gió. Số hạp 44-75. Quý Dậu 38 sao Văn hớn, hành sự có lợi vào, gia đạo cũng yên vui. Đó là nhờ hạn Thái dương. Tuy nhiên vì sao Thổ tứ và tiểu hạn Ngũ mộ nên đề phòng đừng làm việc gì quá lớn nhất là trong tháng 9. Số hạp 63-78. Tân Dậu 50 sao Thái dương đáng lý rất tốt song vì đại hạn Toán tận nên tuy tài lợi hanh thông, gia đạo vui vẻ nhưng coi chừng tai nạn bất ngờ vào tháng 7. Số hạp 07-15.



Bình Tuất 25 bước tiến thủ cần cố gắng tích cực may ra mới đạt thành ý nguyện. Chính mắt hoặc bị quai sẽ chẳng làm gì được mà trái lại còn bị dò cá tương lai. Việc làm ăn thay đổi là điều nên tránh. Cuối năm có tai nạn khá bất ngờ. Số hạp 14-25. Giáp Tuất 37 sao La hầu thủ mạng, mọi mặt đều phải thận trọng, đừng vội vàng vào lợi thế mà khó trở tay. Tâm tình dễ bị chi phối là đại họa và ảnh hưởng không ít đến gia đạo. Tháng 2 và 8 xấu nhất. Số hạp 11-37. Nhâm Tuất 49 sao Thái bạch lại gặp đại hạn Toán tận nên thận trọng đề việc nhỏ. Tháng 5 coi chừng bị tai trong, đau đau tai thì nhẹ đi. Số hạp 47-91.

HỢI : Đinh Hợi 24 sao Văn hớn thủ mạng, vận chẳng mấy tốt, có lắm lo nghĩ về việc làm ăn lẫn gia đạo, sức khỏe cũng kém. Đừng tin ai hứa hẹn làm ăn mà rồi về ăn hận. Tâm tình vào giữa năm khá thoải mái. Đề phòng khẩu thiệt tháng 3. Ất Hợi 36 tài lợi tương đối, việc làm ăn cũng tiến phát song vì gặp đại hạn nên nếu đề tin, không sáng suốt sẽ chẳng hưởng được gì. Làm cho người khác ăn. Nên thận trọng. Số hạp 95-64. Quý Hợi 48 gặp làm điều lo ngại buồn phiền trong gia đạo. Việc làm ăn sẽ chẳng đến nỗi nào, tài lợi dễ chịu song sức khỏe không được dồi dào lắm. Đừng bốn ba nhiều. Số hạp 71-93.

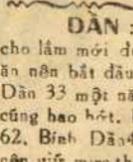
NỮ MẠNG: TÂM SỰ - TÌNH DUYÊN - SỰ NGHIỆP - TÀI LỢI



TÝ : Mậu Tý 23 một năm có nhiều tiếng thị phi. Cần phải nhận nhứt là trong tháng 5-7. Hành sự gì cũng phải cần suy nghĩ cho kỹ. Đừng vội tin ai mà phải hao tài. Số hạp 44-56. Bình Tý 35 vận khắc, thay đổi là điều nên tránh, làm ăn lớn nên đề vào đề nghị tam cá nguyệt. Tháng 5 cần đề phòng tai nạn hoặc tiểu hao 14-77. Giáp Tý 47 sao Văn hớn thủ mạng việc làm ăn đượ quả liễu lĩnh mà trở tay chẳng kịp. Thận trọng nhất là lời ăn tiếng nói, không khéo mắc khẩu thiệt đứ đừ định lời thối lảm. Tháng 2 và 8 có lắm chuyện buồn lòng, nóng nảy gặp họa tai. Số hạp 37-65.



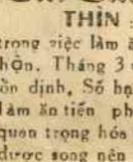
Kỷ Sửu 22 tiền bạc dễ dàng song tâm sự chẳng mấy khi được yên vui. Gắng dẹp song bên mà đừng quá bận tâm. Dù sao cũng có quới hơn dần xếp, êm đẹp mọi bề. Tháng cuối năm nên thận trọng mọi mặt. Số hạp 70-87. Đinh Sửu 34 sao Thái dương vận khá tốt, việc làm ăn hanh thông tiến phát song vì hạn Thiên La, trong nhà chẳng mấy lúc yên ổn, hết gặp chuyện này đến chuyện nọ khiến phải hao tài. Tháng 6-10 tốt, tháng 3-7, nên thận trọng. Ất Sửu 46 cần đề phòng học tập bất ngờ, một năm gặp lắm xui xẻo, của tiền hao hụt, tâm sự bối rối, tuy nhiên cuối năm cũng ổn định phần nào. Ất Hợi 48 là hơn. Số hạp 07-13.



Canh Dần 21 khá tốt song vì gặp hạn Bạch hổ nên trong năm cần phải đề phòng cho lắm mới được. Đừng quá ý y vào lợi thế mà rồi sẽ gặp lắm điều ăn hận về sau. Việc làm ăn nên bắt đầu bằng việc nhỏ và tuân tự nhi tiến, đừng tin ai đời giai đoạn. Số hạp 14-72. Mậu Dần 33 một năm có lắm biến chuyển, tài lợi lúc dần có lo nghĩ song 3 tháng cuối cũng hao hụt. Mạng thái thì nhẹ được phần nào. Tháng 6-10 tốt, tháng 3-7, nên thận trọng. Bình Dần 45 sao Thủy diệu, hạn Toán tận song nhờ Long Đức nên đỡ phần nào, hành sự nên giữ mực thường, đừng khước trương. Lưu tâm đến gia đạo một chút. Số hạp 03-12.



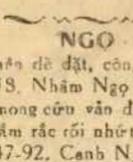
Tân Mão 20 một năm vận miêng đầy, cần đề dặt lời ăn tiếng nói, đừng tin lời hứa hẹn của ai mà rồi ăn hận. Cố gắng đừng để phải lòng quới hơn. Việc làm ăn hanh thông vào giữa năm, tài lợi tương đối, Tâm tình kém. Số hạp 75-84. Kỷ Mão 32 sao Thổ Tứ lại gặp đại hạn Huỳnh tuyền, có lắm lo buồn hao tài sức khỏe cũng đáng ngại. Gắng an phận từ đầu đến giữa năm. Sau đó có thể bắt tay hành sự theo toán tính. Chăm chăm mà chắc ăn hơn. Nhảy vọt khó trở tay bất cập. Gia đạo tương đối. Số hạp 02-69. Đinh Mão 44 tiểu hạn hao thân phần mới yên, việc làm ăn vào tháng 7 sẽ hanh thông tránh đi xa. Số hạp 01-17.



Nhâm Thìn 19 sao Kế đô thủ mạng lại gặp Thiên Tinh, Tuế phá, nên thận trọng việc làm ăn cũng như về giao du. Coi chừng gặp tiểu nạn vừa hao tài vừa gặp lắm ăn hận. Tháng 3 và 9 xấu nhất, bất cứ việc gì cũng phải thận trọng. Từ tháng 10, mọi mặt sẽ ổn định. Số hạp 13-25. Canh Thìn 31 một năm nhiều may mắn, có quới hơn phủ tri, việc làm ăn tiến phát, tài lợi dễ chịu song gia đạo có chuyện buồn nhỏ, đừng quan trọng hóa vấn đề. Số hạp 71-98. Mậu Thìn 43 vận tương đối tốt, toán tính gì thể hiện được song nên từ từ và đừng tin ai. Coi chừng gặp tai họa bất ngờ trong tháng 11. Số hạp 27-43.



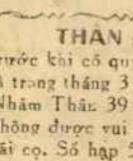
Quý Tỵ 18 sao Thủy diệu lại đại hạn Toán tận, Tứ phủ một năm có lắm nỗi buồn lo, tiền bạc hao hụt, công danh lận đận, tâm tình bối rối. Nên cần trọng đề phòng mọi mặt nhất là vào tháng 4 và 8. Số hạp 14-37. Tân Tỵ 30 một năm có nhiều may mắn nhờ sao Mộc đức, tài lợi dồi dào. Tuy nhiên vì gặp tiểu hạn Ngũ mộ nên phải tiểu hao, gia đạo cũng kém vui một phần. Và đặc biệt hành sự đừng quá tin ai. Số hạp 72-95. Kỷ Tỵ 42 đề phòng tai bay và gỏi cho lắm, hao tài thì tránh được phần nào. Hành sự cứ vững dạ, có may mắn về mặt này. Cần thận trọng nhất là điều khẩu thiệt. Tháng 2 và 7 dễ phòng tiểu nạn. Số hạp 27-17.



Giáp Ngọ 17 tuy khinh mỷ rồi song cũng chẳng đáng ngại bao nhiêu. Tâm tình nên đề dặt, công danh có triển vọng, đừng quá ham vui mà rồi gặp lắm buồn lo. Số hạp 03-18. Nhâm Ngọ 29 trở ngại nhỏ trong việc làm ăn, cần sáng suốt mới mong cứu vãn được. Đề mong cứu vãn được. Đề lời bằng quan chi phối có hành động nóng nảy vừa đại họa vừa gặp lắm rắc rối nhất là trong gia đạo. Tháng 3 và 9 có lắm buồn lo, tính trí để dần xếp. Số hạp 47-92. Canh Ngọ 41 vận khắc làm vì đại hạn Huỳnh tuyền, việc làm ăn đượ cây vào lợi thế, có nhân nhện đừng ăn thua với tiểu nạn. Gia đạo có buồn nhỏ hoặc tiểu hao. Số hạp 72-97.



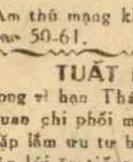
Quý Mùi 28 sao Kế đô thủ mạng, tiểu hạn Thiên tinh bất cứ việc gì dù nhỏ cũng phải cần trọng, ý y là hồi lương kịp. Tâm sự có lắm điều bối rối ầu lo, bình tĩnh sẽ chẳng đến nỗi nguy hại lắm, trái lại là khó cứu vãn. Đề phòng tháng 4 và 10. Số hạp 17-32. Tân Mùi 40 rất khả quan về tài lợi việc làm ăn hanh thông. Cần đề phòng khẩu thiệt trong tháng 11. Tháng 9 là tháng tốt nhất, toán tính gì nên thể hiện trong tháng này. Cuối năm thì nên tránh, Số hạp 50-64. Kỷ Mùi 52 khá vững vàng, tài lợi hanh thông song cần tránh mọi điều tranh bện và nhất là đi xa. Số hạp 29-36.



Giáp Thân 27 sao Thủy diệu thủ mạng lại gặp đại hạn Toán tận cần đề dặt trước khi có quyết định gì hệ trọng, hấp tấp là sau này ăn hận. Tâm sự có lắm buồn lo nhất là trong tháng 3 và 7. Vào tháng 10 thời vận hanh thông tài lợi khá dồi dào. Số hạp 25-57. Nhâm Thân 39 việc làm ăn tuy hoạch kết quả khả quan nhưng vì gặp Tang môn, gia đạo không được vui vẻ hao tài. Tháng 8 dễ phòng tiểu nạn. Cuối năm nên tránh hành sự lớn và cãi cợ. Số hạp 50-73. Canh Thân 51 vận tuy xấu song chẳng đáng ngại nhiều, chỉ cần đề phòng tai nạn trong tháng 1 và 7. Bốn ba là điều nên tránh. Số hạp 07-13.



Ất Dậu 26 cầu tài trong năm khó toại ý, hành sự đừng tin ai thay đổi coi chừng bị gút găm. Riêng tâm tình khá vui đẹp, tháng 5 phải thận trọng cho lắm mới được, coi chừng gặp tai nạn khá nặng nề. Cuối năm tương đối thời. Số hạp 02-15. Quý Dậu 38 sao Văn hớn thủ mạng lại gặp tiểu hạn Ngũ mộ nên thận trọng về lời ăn tiếng nói, tiền bạc hao hụt lại gặp thêm lắm lo buồn trong gia đạo. Tuy nhiên, bình tĩnh là cứu vãn được phần nào. Tháng 3 và 9 thận trọng mọi mặt. Số hạp 70-94. Tân Dậu 50 sao Thái âm thủ mạng khá tốt song vì đại hạn Huỳnh tuyền, hành sự không nên, tránh bốn ba. Số hạp 50-61.



Bình Tuất 25 sao Thái dương thủ mạng, khá tốt, hành sự có lợi vào khá song vì hạn Thái Tể cần phải sáng suốt kéo bao thành quả sẽ công cốc. Đừng đề lời bằng quan chi phối mà tạo sóng gió trong gia đạo. Số hạp 11-25. Giáp Tuất 37 một năm đại hạn, gặp lắm ưu tư buồn khổ về làm ăn lẫn gia đạo. Thận trọng như là trong tháng 3 và 9, giữ gia lợi ăn tiếng nói cho lắm. Sau tháng 9, thời vận tương đối hanh thông, có may mắn nhỏ, tài lợi cũng dễ chịu. Số hạp 07-65. Nhâm Tuất 49 hành sự được song đừng quá lớn. Đại hạn Huỳnh tuyền và Thái Tể coi chừng sức khỏe, đừng bốn ba nhiều. Số hạp 13-69.



Đinh Hợi 24 sao La hầu thủ mạng, hung tính, phải cần trọng đề phòng tai nạn cho lắm nhất là trong tháng 1 và 7. Tâm tình cũng có lắm nỗi ăn lo, sáng suốt trước khi hành động sẽ đỡ được phần nào. Cuối năm khá dễ chịu mặt. Số hạp 14-35. Ất Hợi 36 sao Thủy diệu thủ mạng, đại hạn Toán tận vận không tốt đề phòng tai nạn hoặc hao tài. Gặp sự buồn giận khuấy khuấy, đừng để bị chi phối mà rồi có hành động nóng nảy gây hậu quả không hay. Tháng 9 trở đi tương đối mọi mặt. Số hạp 71-83. Quý Hợi 48 một năm khá tốt, có tài lợi bất ngờ khả quan lắm, hành sự cứ vững dạ. Song sức khỏe có phần kém. Số hạp 65-91.

CÁI GÌ BÃ LÀM CHO CON NGƯỜI THÀNH CHÁNH DANH?

của CHÂN THIÊN MỸ

Ngày xưa, xã hội Ấn chia ra bốn
Đứng đầu là những người tu hành,
Thứ hai là hàng vua chúa, quan lại.
Thứ ba là những người đi buôn bán,
Thứ tư là những người tôi tớ.

nhà sư đến trước nhà một vị Brahmanes khát
thực. Vị này đang cúng kiến, nhang đèn đồ
rực trên bàn thờ, thấy vậy vội vàng ngưng
ngay việc cúng kiến, giận dữ bước ra hỏi:

— Ông già khốn nạn kia! Người là hạng
Chandalas đứng đó làm gì?

Nhà sư hỏi lại:

— Hạng Chandalas là hạng người gì?

— Người không biết hay giả vờ không
biết? Hạng Chandalas là hạng người tị tiện
hay gian hay oán, tánh tình hung ác, giả dối,
hay lường gạt, ham gây gỗ, không biết nhục
nhã, không sợ tội lỗi.

— Như vậy đầu cứ là hạng người nào
mà không có kẻ đáng bị gọi là hạng Chan-
daldas? Con người không phải mới sạch ra
đã là Brahmanes hay Chandalas. Chính nơi
cách ăn ở của họ đã làm cho họ trở thành
Brahmanes hay Chandalas.

Vị Brahmanes kia nghe vậy liền hỏi ngộ,
trò vào trong nhà đích thân lấy cơm trộn
vôi sữa đựng trong cái đĩa bằng vàng đem
ra dâng cho nhà sư trang trọng nói:

— Bạch thầy, xin thầy vui lòng nhận
lê mọn này.

TA cũng nên nhớ rằng các người thuộc

hạng Brahmanes đều không ưa Đức Phật và
những người theo đạo của Người. Giáo lý
của nhà Phật đã làm cho họ cảm thấy bị lột
trần hết những ưu quyền mà họ đã tự đặt
ra cho giai cấp họ.

Hóa thân làm nhà sư đi khát thực nơi
nhà một hạng người trong một tôn giáo rất
ghét mình cũng như những ai theo đạo mình.
Phật muốn chứng minh tinh thần cao cả,
không ở Đạo và cũng không hề để tâm đến
việc hạng người ấy ghen ghét mình. Nhưng
vị Brahmanes này cũng là một người sáng
suốt chỗ không cố chấp, mù quáng như
những người đồng đạo. Ông đã nhận ra ngay
ý nghĩa sâu xa trong câu trả lời của Đức
Phật trong lối nhà sư khát thực.

Con người không phải chỉ sanh ra
trong gia đình Brahmanes mà đã thành một
người Brahmanes hoàn toàn cũng như
không phải chỉ cần cứ vào bộ quần áo mà
gọi là thầy tu. Học thức tư cách, trí tuệ và
nhứt là hành động của con người mới là
bằng chứng cụ thể nhứt để xác định địa vị
con người.

Từ xưa, con người đã không thấy rõ
điều đó. Họ cứ xét người qua cái vỏ bên
ngoài; Thấy người có địa vị cao sang, nhiều
uy quyền, nói năng mạnh dạn đầy những
lời chính nghĩa vội tưởng ngay đó là những
người tốt, yêu nước, thương dân nhưng
có ngờ đâu đó chính là những mảnh khề
nguy trạng của bọn người tham nhũng, đầu
óc chứa đầy ý nghĩ nô lệ, ý lợi.

Trong vòng hai mươi năm nay, nhiều
sự kiện xảy ra trên đất nước chúng ta cũng
đã xác nhận được điều này.

Biết bao nhiêu kẻ đã nhờ thế lực của

hạng này sống trên lưng người hùng, là cứu
tinh của dân tộc nhưng với thời gian qua,
lớp sơn nguy tạo đã bị thực tế lịch sử bóc
trần ra. Vì các anh hùng đó đã hiến nguyên
bình là những tên tham nhũng đốn mạt.
Trong khi đó, những anh hùng thật sự,
những người yêu nước chân chính, không
cần tự phong, không cần ai suy tôn vẫn là
những con người vô danh trong dân tộc.

Không ai biết tên tuổi họ nhưng hành
động của họ đã đi vào lịch sử và dấu ghét
ghen, thù hận vì những lý do gì đó, người
có lương tâm cũng phải nhớ.

Đó là một em bé vô danh — không
phải bị uống thuốc kích thích, không phải
bị tiêm bạc mua chuộc, không vì... một cái
gì cả ngoài tinh thần yêu nước — đã tắm
dầu đốt cháy thân mình như cây đuốc lán
vào đốt cháy kho đạn của địch.

Đó là một nghĩa quân đã phóng mình
nằm lên trái lựu đạn chưa kịp nổ, dùng
thân mình làm mồi để tránh cho các bạn
đồng đội một nguy hại không khiếp.

Đó là một chiến sĩ đã dùng thân mình
bít lỗ châu mai, làm cầm họng súng giặc để
ban đồng đội xung phong phá đồn.

Và còn bao nhiêu người khác nữa...
cũng toàn là những kẻ vô danh không vì
quyền, vì danh hay vì lợi lộc chi cả.

Trở trêu thay! Những kẻ không cần
danh vẫn nên danh và sống mãi trong lòng
dân tộc.

Thật đúng với lời dạy của Đức Phật
chỉ có tư cách và hành động của con người
mới xác định được địa vị của họ.

CHÂN THIÊN MỸ

CHÓ ĐÃ GIÚP NGƯỜI

(Tiếp theo trang 4)

Schenutz liền được giao phó huấn luyện thêm 30
toán người và chó để dùng vào việc này. Sau đó,
cứ mỗi năm, ông lại được lệnh phải huấn luyện
50 toán như vậy (Hội đệ nhứt thế chiến 1914-18,
đã có hàng ngàn người chết vì tai nạn tuyết băng vì
không im được).

Phương pháp cổ điển không thể chắc chắn và
mau lẹ bằng cách dùng chó trong công tác tìm người
bị vùi dưới tuyết này.

Sau chiến tranh, quân đội Thụy Sĩ có được
180 con chó chuyên môn cứu người bị nạn dưới
tuyết. Toàn là chó berger Đức. Schenutz đã thử
với nhiều giống chó nhưng không có hiệu quả. Cả
giống chó Saint Bernard, giống chó Bonsamritain
của người miền núi cũng không bằng loại berger
Đức. Theo ông, loại chó này vừa mạnh khỏe, dẻo
dai, nhanh trí khôn mà còn có một giác quan thứ
sáu rất bén nhạy nữa.

Khi quân đội quyết định nhu cầu những con
chó này lại cho những người đã cùng nó phụ trách
việc cứu người bị nạn dưới tuyết với một giá phải
chàng, mọi người đều vui vẻ nhận ngay.

Sau đó, tổ chức những người leo núi mới tập
hợp những người này lại thành đoàn cứu trợ dân
sự. Họ lại tổ chức việc huấn luyện thêm những
đoàn người và chó để dùng vào công tác này. Hàng
năm, từ sau 1945 đến giờ, cứ đến tháng chạp dương
lịch là họ họp nhau ở vùng băng tuyết gần Jung-
frau dưới sự chỉ đạo của Schenutz để sắp xếp các
đoàn chó này.

Những con chó được sắp vào hạng giới nhứt
thường ở khoảng 3 tuổi hoặc hơn nữa. Nhưng một

con chó một tuổi được huấn luyện kỹ cũng được
cấp bằng tập sự. Những người chủ chó cũng phải
là những tay trượt tuyết cừ, leo núi giỏi và sành
việc cứu cấp.

Bất cứ lúc nào, khi gọi đến số 11 của Nha
hưu viện Thụy Sĩ đều có thể xin ngay một đoàn
cứu vãn cả người lẫn chó. Hai mươi chín nữ diện
thoại viên dành cho việc này có sẵn trong tay địa
chỉ tất cả những đoàn cứu vãn. Các chủ chó cũng
đi kèm một lời cam kết danh dự là lúc nào cũng
sẵn sàng đáp lại tiếng gọi của công tác nhân đạo này.

Có nhiều người được cứu chủ trả lương cho trong
khi họ tham gia công tác cứu trợ. Nhưng cũng có
người vì ăn lương giờ, đã mất cả mấy ngày lương.
Nếu người được cứu không tưởng thưởng kẻ cứu
mình họ leo núi cũng trả cho họ phí tổn sẽ dịch.
Hơn nữa mỗi năm, các chủ chó được lãnh 100 quan
Thụy Sĩ (hoảng 8.000 quan Pháp) và được bảo
hiểm từ khi họ rời khỏi nhà đi dự vào một cuộc
cứu trợ.

Loại chó cứu người bị vùi dưới tuyết băng còn
có giác quan thứ sáu rất bén nhạy.

Năm 1951, ở thung lũng Binn, một đám thợ
rừng bị vùi dưới tuyết băng. Đoàn cứu vãn đến
cứu được năm người. Tất cả đều được đề năm
dài trên tuyết để cứu cấp. Bằng một con chó chạy
xuối, chạy ngược và cắn quần chủ nó mà lôi đi.

Thấy vậy, họ mới cho đi tìm người bị
thương. Khi mọi người rời khỏi chỗ đó, một trận
tuyết băng nữa lại đổ xuống.

Giác quan thứ sáu của con chó đã cứu 22
người, khó bị vùi dưới tuyết trong đó có nhiều
người được thoát chết lần thứ hai.

HẾT

Mỹ-Viện **QUYÊN** CHÚC MỪNG **QUEEN'S** NĂM MỚI

38^E Đại lộ Lê Lợi Saigon (lầu nhứt)
ĐT. 93.516

- Sản sóc da mặt quý bà theo ý muốn với phương pháp và máy móc tối tân nhất của Nhật Bản.
- Trị tuyệt mụn, tàn nhang, nám, nốt ruồi theo khoa học mới
- Thay da mặt nám, cần cỗi bằng phương pháp « PEELING FORT » của Nhật.
- Trang điểm cổ dâu, dạ hội và hóa trang Nhật Bản.

Bà BÍCH-TÙNG H.T.Q. tốt nghiệp ưu hạng Đại học Mỹ Viện SHISEIDO danh tiếng nhất Đông Kinh.

Giá phải chăng

PENI-V 200000 Đ.V. THUỐC VIÊN TRỊ SINH LOẠI MỚI
400000 Đ.V. PENICILLINE V UỐNG DỄ-DANG MÃ
500000 Đ.V. CÔNG HIỆU NHƯ CHÍCH PENICILLINE - G

Vitac 500
TINH CHẤT VITAMINE C

Uống cho NHÀ THỂ THAO VÀ CÁC SINH VIÊN, HỌC SINH

Budon
ĐAU NHỨC Uống

trị: Nhức đầu, nhức răng, đau mình, nhức mắt

Elixir Antidiarrhéique

Hỡi thuốc **TRỊ TIÊU CHÁY**
KIẾT. ĐAU BỤNG. ỢI MỬA
HIỆU Con Rồng
TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

CÁC CHÚ KHUYẾN LỪNG DANH

(Tiếp theo trang 10)

Time, tờ báo lớn nhất ở Luân đôn có viết một bài xã thuyết về Rin tin tin. Chủ nó tiếp được hàng triệu bức thư và địa tín từ khắp năm châu gửi tới chia buồn.

Ngày nay, lúc đứng trước ngôi mộ của Rin tin tin, chúng tôi có cảm giác như đang nghiêng mình trước một bậc vĩ nhân. Ngày nào cũng có khách đến viếng Rin tin tin và đã suốt 37 năm nay rồi.

Những anh hùng liệt sĩ

Một ngôi mộ khác được nhiều du khách đến viếng là ngôi mộ chung của các chú khuyến lừng danh. Phần đông những con chó này tử trận trong khi thi hành nhiệm vụ.

Ngôi mộ bia ghi danh sách hàng chục tên nào là: Léo, Papillon, Ture, Dora, Top và... vân..

Đặc biệt sau mỗi cái tên như vậy, người ta còn bài ra thành tích và những huân chương mà các chú chó thám tử ấy được ăn thưởng.

Đúng như lời giới thiệu của viên chức nọ, nghĩa địa Asnières này được nổi danh vì sự có mặt của một số súc vật mà chủ nhân là những nhân vật tên tuổi.

Chúng tôi đi qua một ngôi mộ nhỏ trên có khắc mấy dòng chữ như vậy: «DRAC 1941 — 1953, người bạn đồng hành trong những giờ bi thảm, người bạn quý trong cuộc sống lưu vong». Bên dưới khắc rõ tên chủ nhân: «Hoàng hậu Elisabeth, công chúa Lô ma ni».

Ngồi ngôi mộ này ra, chúng tôi còn thấy ngôi mộ của con chó trung thành Edmond Jaloux, của Sully Prudhomme, của công chúa Lobanoff; ngôi mộ của con mèo của Henri Rochefort. Theo tiểu sử thì con vật này thật đáng thương. Khi chủ nó qua đời, con vật buồn bã không chịu ăn uống gì cả. Nó đi loay quanh trong phòng chủ, cất tiếng kêu thê thảm vì thương nhớ chủ nhân. Sau tám ngày thăm thương như vậy, con vật kiệt sức và nằm chết trên giường chủ.

Cũng trong nghĩa địa Asnières này, người ta mới thấy rõ tình yêu thương quyến luyến giữa con vật và con người. Mời các bạn dừng chân lại một ngôi mộ nhỏ và đọc mấy dòng chữ xé lòng trên mộ bia: «Hay an nghi, Ruby, con vật thông minh đáng kính. Ta sẽ không đời nào quên ngươi».

Hoặc trên một tấm mộ bia khác có những dòng chữ bi thương như vậy: — Yasmine bé nhỏ ơi, người từng chia sẻ khổ đau và an ủi những ưu phiền của ta. Ta không bao giờ quên ngươi.

Nơi một mộ bia khác, chúng tôi đọc thấy một bài thơ, đại ý như vậy: — Nơi đây an nghỉ Baby thương mến. Chim sáo hỡi, khi mi đậu nghỉ trên cành cây, mi đừng ngại bộ gió hiên ngang mà hát lên cho Baby nghe một điệp khúc hay nhất của mi.

Toàn là những lời lẽ nói lên tình thương vô tận của con người đối với súc vật của mình. Cho nên khi đọc qua những tấm mộ bia đó, du khách khó ngăn được cơn xúc động dâng lên trên nếp cá lòng mình.

Quy chế của Asuieres

Trước khi từ giả ra về, chúng tôi có hỏi qua thủ tục chôn cất súc vật trong nghĩa địa này.

Kể ra thì cũng không có gì khó khăn. Một khi bạn có một con chó hay một con mèo qua đời, bạn muốn giữ mãi kỷ niệm của con vật thương yêu đó thì cứ mang xác nó đến ngay nghĩa địa Asuieres.

Tại đây, tùy theo túi tiền mà bạn có ba cách tổng táng để chọn lựa cho con vật. Thứ nhất là chôn trong hầm công cộng. Đây là thủ tục giản dị và ít tốn kém nhất. Bạn chỉ cần đưa xác con vật lên bàn đá thì sẽ có người liệm xác đem đi chôn cất giùm bạn. Bạn sẽ phải trả một số tiền thật khiêm nhượng khoảng 8 đến 10 quan một năm.

Tuy nhiên, nếu bạn muốn con vật của mình được yên mồ đẹp mã, có một khoảng đất riêng, có xác mồ và dựng mộ bia kỷ niệm thì bạn phải chịu tốn kém từ 15 đến 30 quan, tùy theo diện tích lớn hoặc nhỏ.

Có điều là mỗi năm bạn nên nhớ đến viếng phòng mà ký gĩa kèo lại. Bởi vì tại đây người ta có lệ kỷ nhượng đất bằng năm cho không phải vĩnh viễn.

Mọi việc tổng táng con vật đều do các nhân viên đảm nhận. Bạn chỉ cần suy nghĩ đề sáng kiến một bài thơ hay văn tế thương tiếc con vật của mình như thế nào cho làm ly thống thiết.

HẾT

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

NHÀ MAY **TRANG ANH**

CHUYÊN MAY: Y phục phụ nữ

119, NGUYỄN THIỆN THUẬT — SAIGON

NỖ NÀO ĐẦY ĐOÀ THÂN ANH

(Tiếp theo trang 7)

Nàng lắng tai nghe thêm một lúc. — Quả đúng là tiếng của Trịnh công tử rồi. Lý Lệ Oanh tất tả chạy ra trước ngõ, thấy một gã bành khất quần áo rách tươm, thân hình gầy đét dang cát tiếng van xin. Nàng bước đến gần.

— Người có phải là... là... Trịnh công tử? Gã bành khất ngẩng lên nhìn sáng sủa. Chàng vừa tức vừa thẹn, không thốt được nên lời. Lý Lệ Oanh lát giác òa lên khóc, ôm chầm Trịnh Sinh:

— Trời ơi! Vì thiếp mà thân chàng hóa ra xơ xác thế này. Chàng ơi! Hãy tha tội cho thiếp.

Nàng điu Trịnh Sinh vào nhà, khóc ngất. Bà lão từ sau nghe tiếng vội chạy ra hỏi dồn dập:

— Việc gì vậy? Việc gì mà con khóc? — Mẹ ơi! Trịnh công tử nè mẹ ơi!...

Bà lão nhìn Trịnh Sinh đăm đăm, gương mặt không lộ một chút gì xúc động. Bà bùi mòi:

— Ôi trời, Trịnh công tử đây sao? Ừa mà công tử lại đi ăn xin. Con nhớn lắm rồi đó. Đuổi nó đi, hỏi hám quá ai chịu nổi.

Lý Lệ Oanh thấy lòng bất nhẫn và cũng trước lời khinh miệt của bà lão. Nàng nghiêm mặt:

— Mẹ nói vậy mà nghe được sao? Vì ai mà công tử phải ra nong nôi này? Vì con, vì mẹ ham tiêu gạt gẫm. Ôi! Tội và kia đều đổ trút vào con, Con không thể đành lòng để chàng kéo dài kiếp sống lẻ la với thân tàn mà đại thế này. Mẹ ơi, mẹ có thể nhân tâm đây dọa thêm một người cùng khổ như thế này sao? Hơn 20 năm mẹ đã sống bằng nghề gạt gẫm giờ đã già lẽ nào lại tiếp tục nghề không lương thiện này ư? Mẹ ơi! Con đã yếu chàng ngay từ phút đầu gặp gỡ, con quyết theo chàng mẹ ơi!

Bà lão trở mặt nhìn Lý Lệ Oanh đăm đăm rồi gằn giọng: — Hừ! Mày trả ơn cho tao đây à! Thật tao không ngờ... — Mẹ đừng nói vậy. Mẹ không sinh nhưng có đường lẽ nào con lại quên. Đã 6,7 năm nay con cũng đã mang cho mẹ bao mối lợi kếch xù. Bao người đã mất hết bạc tiền vì con song chưa có ai pấp trạng huống cay đắng như Trịnh công tử đây. Chàng đã phải sống suốt 3 năm trời khổ sở với nghề khố vườn, cha mẹ bỏ phải đem thân bành khất. Mẹ ơi! Con nỡ nào gặp chàng rồi lại đẩy dọa chàng nữa sao? Với số bạc gạt gẫm được bấy lâu, mẹ đã có thể sống an nhàn trong tuổi già rồi. Con cùng chàng đi mẹ à!

Nói rồi Lý Lệ Oanh vào trong thu xếp hành trang, đem theo một số tiền riêng rồi trở ra rồi quay bà lão:

— Mẹ tha tội cho con! — Con bỏ mẹ sao con! — Không, con đâu có bỏ mẹ. Con ra ở riêng để lo cho chàng. Con vẫn đi lại thăm mẹ luôn.

Xong, Lý Lệ Oanh điu Trịnh Sinh ra đi. Nàng chăm lo cho chàng chu đáo mọi mặt nên chàng bao lâu, Trịnh Sinh đã bình phục như xưa. Bấy giờ, Lý Lệ Oanh mới hỏi:

— Chàng đã mạnh rồi, có còn nhớ đôi chút sách vở chăng? — Vẫn còn, lẽ nào quên hết hay sao? — Vậy thì, từ nay, mọi việc bên ngoài để mặc cho thiếp lo liệu, chàng cứ yên tâm lo việc sách đèn.

Thế rồi, từ ấy, Lý Lệ Oanh ngày thì lo tảo tâu buôn bán, đêm đến thức với Trịnh Sinh khuyên chàng học tập.

Cảnh sống của đôi vợ chồng tuy cũng có phần chật vật song êm ấm biết bao nhiêu.

Nhờ chuyên tâm sách đèn, ba năm sau, Trịnh Sinh thi đỗ đầu khoa, được bổ ngay chức Tham quân ở Thành đô.

Trịnh Sinh sửa soạn đi nhậm chức, Lý Lệ Oanh khép nép thưa rằng:

— Ngày nay chàng đã nên danh phận, thiếp tư nghĩ không xứng đáng cùng chàng nên xin ở lại phụng dưỡng mẹ già. Chàng cứ yên tâm tìm nơi xứng đáng cưới vợ để có con nối dõi tông môn.

Thạch Sinh bàng hoàng chết lặng: — Sao em lại có thể nói như vậy? Nếu em ở lại thì anh cũng quyết không đi đâu cả. Đời anh mà thiếu em thì còn gì... em ơi!

Lý Lệ Oanh bùi ngùi xúc động: — Nghĩ rằng em công ít tội nhiều, chàng đã không phải trách lại còn đem dạ yêu vì, lòng thiếp luống hờ thẹn khôn cùng. Lòng chàng đã quyết thì lý nào em lại chẳng vâng. Chỉnh e của có đường màu...

— Thì chúng ta thính mẹ cùng theo để phụng dưỡng. Thế rồi, Trịnh Sinh, Lý Lệ Oanh và bà lão lên đường. Đón Thành đô, Trịnh Sinh gặp lại cha già đang trấn nhậm nơi đó với chức Thái thú sử. Hai cha con gặp nhau nửa mừng nửa tủi.

Và sau khi nghe Trịnh Sinh thuật lại đầu đuôi mọi chuyện, Trịnh thú sử liền cho cử hành lễ cưới Lý Lệ Oanh và cùng loai trọng, đứng vào một đầu Xuân trăm hoa đua nở ngọt ngào...

Cô LAM KIỀU thuật

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Uốn tóc, sắc đẹp, nhà may
MIMI phục vụ ngại vàng Chì Em



mimi
Thẩm mỹ viện

50 ĐẠI LỘ LÊ-LỢI — SAIGON
ĐT. : 25.561

UỐN TÓC
(TỪNG TRỆT)

SỮA SẮC ĐẸP
(LÀU 1)

MAY ẬU PHỤC
(LÀU 2)

Mọi làn HO
loại đều uống
Siróp
PECTORAL DRAGON
trị các chứng HO
NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM

TONIQUE
Fortépa
BỔ GAN, SÙNG HUYẾT,
da thịt trở hồng hào

Cefamit
trị cảm, ho, ban, nóng trẻ
TRÊN 3 TUỔI

MARCELLE

Thẩm Mỹ Viện

SỮA SẮC ĐẸP – UỐN TÓC (PHÒNG LẠNH)

264 A Trần Quý Cáp Saigon (Gần công xe lửa)

Chuyên Sữa Sắc Đẹp cho quý Bà, quý Cô, do cô Marcelle, nguyên chuyên viên về Thẩm Mỹ của Hoàng gia Monaco đích thân đứng ra đảm nhiệm.

ĐẶC BIỆT : Dùng toàn thuốc Lancaster và bí quyết của 12 vị bác sĩ Kỹ Sư Hóa Học và Chuyên viên Cao đẳng ngành thẩm mỹ chuyên săn sóc sắc đẹp cho Hoàng Hậu Monaco như :

1) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ PIER AUGÉ VÀ HUBERT PIERRANTONI** chuyên về chữa ngực lép, chảy xệ nhỏ, chỉ cần một thời gian chăm sóc các hạch ngực làm nảy nở các tế bào ngực mà không cần bơm, vì bơm rất có thể hại các tế bào ngực và làm mủ hay bị căng xe.

2) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ KỸ SƯ MESTAEDIER VÀ KNELPP** Marcelle nhận chữa mụn thịt lâu năm, mà các bà đã đi Nhật để chữa chưa khỏi, hoặc không nhận chữa xin mời đến Marcelle sẽ làm vừa lòng, quý bà... trị mụn cám, mụn bọc, mụn cóc, lang beng, tàn nhang, nốt ruồi, phỏng lờ v.v...

3) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ SABAURAUD :** Chuyên chữa bệnh rụng tóc, rụng lông mày, da sùi có vẩy ở bất cứ nguyên nhân nào.

4) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ VÀ KỸ SƯ PIERRE MOUIN PUCH :** Chuyên chữa trị da nhờn, da khô.

5) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ KỸ SƯ POUNHON MESTADIER :** Chuyên chữa mũi có chấm đen, làm da đen trắng lại mịn màng từ 30 tới 40%.

6) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ KỸ SƯ PRESQUOT VÀ KOTTEIL :** Chuyên sửa những đường nhăn ở bụng do sự co giãn quá độ hoặc nhiều con hay một con cũng bị nhăn.

7) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ PIER AUGÉ VÀ HUBERT PIERRANTONI :** Chuyên về mặt da bị rỗ sẽ cạn dần và mịn trở lại như thường mà không bị phản ứng, phỏng đen hay sưng ra nước vàng như nhiều vị đã từng bị ở các mỹ viện tại Saigon mà đâm ra hoang mang, mặc cảm và lo sợ.

8) **BÍ QUYẾT CỦA BÁC SĨ KỸ SƯ KOEUL và KNEIFF** chuyên chế crème Contre les pattes d'oie Crème dùng thoa nắn thân hình thon dẽo.

Xin thông báo cùng quý vị : Tại Thẩm Mỹ viện Marcelle có bán :

— (Thuốc) Lait Lancaster nuôi da và các loại mỹ phẩm của Lancaster.

— Lotion Lancaster có Peeling très Léger lancaster tẩy bụi cho các giới tuổi trẻ « Marsque » làm cho lỗ chân lông nhỏ lại « RIÊNG — (1) Thuốc lột mặt chúng tôi không thể bán mặc dù có rất nhiều thư gởi tới yêu cầu; Vì chúng tôi e quý khách dùng mà không biết sự phản ứng của thuốc về các loại da nên rất nguy hiểm. CHÚNG TÔI THÀNH THẬT XIN CÁO LỖI.

2) — Chúng tôi xin miễn trả lời bằng thư về các trường hợp bụng bị nhăn vì khó mà đoán trước, cần phải xem mới xác định được. **VẬY KÍNH MỜI QUÝ VỊ CÓ BỤNG NHĂN HÃY TỚI THẨM MỸ VIỆN MARCELLE ĐỂ CÔ MARCELLE COI VÀ GIẢI THÍCH TẠI CHỖ.**

ĐẶC BIỆT : Thẩm Mỹ Viện MARCELLE có đủ 6 loại máy : nắn thân hình có eo đẹp bảo đảm giảm từ 15 tới 20 phân. Máy tắm điện làm cho thân hình có lớp da tươi, săn đẹp mà chỉ tốn bằng 1/4 nơi khác.

Máy Pilex dùng tẩy lông mặt điều khiển thời gian sức chịu đựng của da mặt. Thẩm Mỹ viện MARCELLE dùng toàn quốc của hãng LANCASTER hoàng gia Monaco rất đắt giá. Vậy quý vị cần lưu ý kéo bị làm thuốc giả mạo như ở vài nơi từng dùng loại thuốc giả mà tính tiền theo giá thuốc LANCASTER thứ thiệt.

CHUYÊN nhận trang điểm cho **ĐẠ HỘI — CINÉ — TI VI** — cho cô dâu thật khả ái để lên xe hoa.



PHÒNG UỐN TÓC MARCELLE do cô Thuận trước ở Diễm Lệ và CHARMES về cộng tác — Cùng cô Hảo, Chị Dung với chú Dương ở Đài Loan. (chải uốn bới theo từng khuôn mặt với sự điều khiển của chủ nhân. Có thợ sửa móng tay.)

BỐT : 15% cho công chức — **SINH VIÊN — HỌC SINH — NỮ QUÂN NHÂN DỊP TẾT.**

LƯU Ý : Chứa Nhật mở cửa như thường lệ (vì theo lời yêu cầu của quý khách).

MARCELLE

Kính mời

Ngày Xuân tìm hiểu

CON CHÓ ĐƯỢC NUÔI TRONG NHÀ TỪ BAO GIỜ?

HAI CUỘC DU XUÂN KỶ LẠ

HẦU hết các nước trên thế giới, người ta đều ưa nuôi chó để giữ nhà, đi săn, đi đánh giặc hoặc để chơi... Đó là chưa nói đến...

Nhưng chắc chắn là không ai biết, người ta nuôi chó trong nhà từ bao giờ và tổ tiên của chó là giống thú nào.

Nay, nhân dịp năm chó, chúng ta thử tìm hiểu xem.

Theo một tài liệu nghiên cứu khá công phu thì người ta biết nuôi chó trong nhà đã lâu lắm rồi, từ hồi thượng cổ lên ở Mesopotamia và Ai Cập. Riêng về Trung Hoa thì trước Thiên Chúa tới 1200 năm và hồi đó, người Tàu thích nuôi chó săn mà thôi; nhưng đến đầu thế kỷ dương lịch, số thích đó thay đổi, người Tàu thích nuôi loại chó nhỏ lông xù, cặp mắt lớn. Giống chó này có hình dạng như con lân của nhà Phật.

Còn tổ tiên của chó là giống thú gì?

Theo sự nghiên cứu của nhiều nhà khảo cổ vào thế kỷ 19 thì hồi tiền sử chỉ có một giống chó mà thôi; và giống chó hiện nay tất cả đều lai huyết.

Các nhà khảo cổ đều đồng ý là loại chó hiện nay đều có chung tổ tiên là chó sói vượn, Chính chó sói đã săn nhai với các giống thú khác mà sanh ra con lai này.

Cá Thu về sông, thường xuân

BẠN đồng tưởng chỉ có người là biết có mùa Xuân mà loài cá không biết. Tưởng như thế là lầm lắm đó. Loài cá cũng biết thường Xuân nữa. Đặc biệt như là cá thu và lươn.

Thật vậy, cứ mỗi độ đông về là loài cá thu đã tập hợp thành từng đàn lũ lượt kéo nhau từ biển vào sông để thường Xuân và đồng thời cũng để sanh sản.

Cuộc du xuân từ biển vào sông của loài cá thu thật là thiên non vạn hiểm và mất ngót 2, 3 tháng trời mới vào đến sông; có nhiều dọc đường chúng bị chết không phải là ít.

Vào đến sông, cá thu liền thay bộ đồ mới... để ăn Tết. Lưng cá đổi sang màu sẫm, bụng màu bạc, hai bên sườn lóng lánh.

Các "cậu" cá thu vui vẻ thường Xuân trong khi "bà đầm" lo đảo hàng bằng vây và bụng để làm "đ" yêu vương.

Một "bà đầm" cá thu nặng cỡ 1 ki lô sanh được từ 1.000 đến 1.200 trứng. Nhiều "bà" hạ sanh đến 10.000 trứng màu hồng, đường kính 5 hay 6 ly.

Những trứng này sẽ nở trong vòng 80 hay 90 ngày. Những con nử trước sẽ nở bột trứng chưa nở để sống.

Trong khi chúng ra đời và lớn mạnh thì cha chúng gầy rớt đi và nhăm nhăm lìa đời trước khi trở về biển.

Lũ cá thu con giống cái ở sông 15 tháng mới tìm đường ra biển. Nơi đó, chúng cố ăn chóng lớn để rồi một ngày kia đóng tủa xuân đến chúng lại vào sông du xuân và sanh sản.

Và loài lươn kéo ra biển du xuân

Khác với loài cá thu, loài lươn từ bờ sông ngồi chờ ra biển du Xuân. Chúng thay đổi, lớp da vàng ra màu bạc, lưng màu nâu sẫm hay đen và bắt đầu... tuyệt thực. Chúng lặn nhanh như vũ bão bất kể ngày đêm để ra đến biển. Chúng đi nhanh đến 40 cây số mỗi ngày và đường dài đến mấy ngàn cây số!

Ra đến biển, loài lươn đuối sức hết biết thường Xuân, chỉ còn lo sanh đẻ rồi về châu... điem vương.

Những trứng lươn để cách mặt nước chừng 400 hay 500 thước. Khi nở thì còn cách mặt nước độ 50 thước. Mỗi nử lươn con chưa cử động gì được, toàn thân trong suốt.

Một năm sau, chúng dài độ 8 hay 9 phân, bắt đầu cử động để kiếm ăn.

Khi trưởng thành chúng lại tìm đường về sông sinh sống... để chờ một mùa Xuân tập hợp hàng triệu con bờ sông ra biển để sanh sản...



Con thú gât gât đầu.
— Đạp bừa đã bị gỡ rồi, e Hắc Xà Linh biết vậy em dân cho anh là bừa giả nhé.

Con thú lại gât gât đầu. Hà Linh liền xé bỏ lá bừa của Hắc Xà Linh lấy ra một mảnh giấy vàng khác nguyệt ngọc viết hai chữ Đại Nhân nhưng rồi vì rung tay nâng đánh thêm dấu chấm trên chữ Nhân.

Con thú được đánh bừa, giừ xong liền kêu lên gâu gâu phóng chạy trở lại núi Thiên Sơn Nó xông vào vượt qua hàng rào ác thú giữ gìn căn cứ địa của Hắc Xà Linh. Cạp, beo, sư tử gì nó cũng bằng nhai sự.

Sư cũng nó đã vào được nơi an nghỉ của Hắc Xà Linh.

— Ô! Sao mi lại trở về đây? Nhiệm vụ ta giao đã làm xong rồi? Úa! Sao mi không ngoắt đuôi mừng ta.

Con thú vẫn đứng Yên, nhìn lom lom Hắc Xà Linh rồi bèn thình lình phóng vọt lên ngoạm trút ngay tam tinh giá phũ thủy, Hắc Xà Linh thế lên cũng minh hiện nguyên hình là con rắn khổng lồ. Nó tron mỏ lên mổ Đại Nhân. Cả hai quần thảo rất lâu và sao cũng coi bị rắn cắn nát đầu chết luôn.

Xong con thú nọ chệnh choạng bước đi. Nọc độc của rắn đã bắt đầu lưu chuyển trong châu thân nó. Nó gùn gượng lết ra ngoài ngoạm lấy ngoạm để một thứ cỏ và rồi liền đó nó tỉnh táo lại và phóng chạy trở về lán.

Từ đó, con thú ấy sống chung với loài người rất trung thành với chủ và vì sự rùn tay của Hà Linh viết chữ Đại Nhân dấu chấm trên chữ Nhân nên người ta bèn đặt tên nó là Khuyển nghĩa là chó vượn.

Và riêng bọn cướp Thiên Sơn bị héra kiếp thành chó vượn quen thói tàn ác, không chịu về chung sống với loài người nên được người sau gọi là chó sói, chó rừng.

Cũng theo tích trên, hệ con chó bị rắn cắn là thường hay tìm cỏ mực, cỏ vườn trâu, cỏ ống lông ăn ngấu ăn nhien để giải nọc. Ngoài ra con chó cũng ưa ăn các loại cỏ ấy khi chúng mắc bị hừa.

THUY LIÊU



NGÀY XUÂN CHỊ KÉ EM NGHE

TRUYỆN TÍCH VỀ LOÀI CHÓ

do cô THUY LIÊU kể

(Tiếp theo trang 6)

Con thú đầu đàn dừng lại gần gờ găm gờ sông chưa phóng tới.

Hà Linh đề đặt tiến bước. Con thú nọ lùi lại. Hà Linh dơ tay tới trước.

— Trời ơi! Đại Nhân anh có thể nào quên cả hơi hướm của em sao? Em là Hà Linh đây mà.

Con thú ghénh mõ lên, không còn bị tịch hung hào nữa, Hà Linh bạo gan vuốt đầu nó. Đạp

bừa long ra, Liên đó con trâu nọ le truôi liềm tay nung, kêu lên khe khe.

— Đại Nhân anh! Anh đã được gỡ bừa mà chưa hoàn hình sao?

Con thú lắc đầu, nước mắt tuông ra. Nó gục đầu thều thào, đuôi ngoắt lia.

Hà Linh ôm chầm lấy con thú khóc nước nỏ:

— Đại Nhân, tại sao anh có thể sát hại dân lành há anh? Hắc Xà Linh, một tên phũ thủy lợi gian ác mà anh lại khất phục, tiếp tay với nó sao? Hãy vì muôn người mà diệt nó đi nghe anh.

Tuần báo văn nghệ Phụ-Nữ Diễn Đàn

PHÁT HÀNH VÀO MỖI THỨ TƯ

Số Đặc-Biệt Xuân Canh-Tuất 1970

Chủ-Nhiệm kiêm Chủ-Bút:

Bà NGUYỄN-THỊ-SANG

Thư ký Tòa-soạn kiêm Quản-Lý:

Ông TRẦN-KIM-ANH

Tòa-soạn và Trị-sự: 70 Nguyễn-Du Saigon — Đ.T. 24.852

In tại nhà in riêng của P.N.D.Đ. — 317 Bến Lê-Quang-Liêm — CHỢ LỚN

GIÁ BÁN NHỨT ĐỊNH MỖI SỐ 130 ĐỒNG

TẶNG THÊM MỘT TẬP LỊCH NỮ NGHỆ SĨ
VÔ CÙNG VĨ ĐẠI LỘNG LÂY

REGAST.T

TRỊ CÁC CHỨNG ĐAU BAO TỬ

Bảo chế theo công thức Hoa-Lan

Xuân Nguyễn

Mùa Xuân đến tung bừng trên phố

Lớp lớp người đi cười nói huênh hoang

Bay bay tà áo trắng đỏ xanh vàng

Như muôn cánh bướm diêm dúa mùa mới

Lòng hớn hờ đón chào mùa Xuân

Họ như quên thăm cảnh mới hôn

Cũng thời Xuân sao hoa cỏ hể

Chò không sủa, gà cũng không

Từng cụm khói bốc lên sau đám

Dạn liên thanh rộn rã nở từng hồ

Tiếng thét gào như nghẹn giữa

Mùa Xuân đến hay mùa gieo tang

Em không biết nên cười hay nên

Khi quanh mình thiên hạ quá man

Xuân gì đâu bom đạn vẫn vang

Người gục ngã lớp này sang

Họ biết chẳng quê hương còn lạc

Mà xông xáo đón Tết quá h

Riêng lòng em sao cứ thấy ng

Nhớ Xuân trước rồi lo ngày s

Mùa Xuân ơi, hãy mang về đ

Rải Thanh Bình trên khắp núi sông

Đem Thương Yêu tâu khúc Hoa

Xuân như thế mới là Xuân đ

MẶC THUY TRANG P B T
Nữ Trung học công lập
TÂY NINH

«CHO QUÁ CÁI NẤU CON GÀ... NHIỀU CHUYỆN..»

(Tiếp theo trang 5)

Ánh ăn Tết lớn? Thường thường vậy thôi!

Con Nam Hùng, Thanh Thanh Hoa? Cũng gặp nhiều chuyện buồn trong cái năm con gà,

hồng thêm lo ăn Tết lớn, Việt Hùng, Ngọc N

thì bị cô Út nhờ báo nhân tin hoài, đến cũng c

gặp chuyện bực mình, Út Bạch Lan thì mãi lo c

chính đoán hát, nếu thành công thì ăn Tết... sau

Tết muộn, Phương Quang thì kẹt trong... lán

Linh ăn Tết ra sao, bà con đã biết, Phương L

thì cũng chỉ nung con thây ăn Tết mà thôi, C

nửa? Bó con ông kếp... móm Hứu Phước, Hươ

Lan thì lúc nào cũng vui, cũng hào hoa phong nh

Nhưng mà vì phong nhà trong năm chiều rồi n

hết tiền ăn Tết lớn! Cũng ăn Tết nhỏ vậy thôi, C

kếp mui Thanh Tú, năm nay bỏ nghề Cái lươn

nhảy qua nghề điện ảnh, nhưng cái Tết năm n

cũng là một cái Tết... Bùn vì sao thì bạn đọc cũng

đã biết đó, Năm ngoài còn vợ còn chồng, năm n

Thanh Tú còn có một mình mà thôi.

Còn ai nữa? Còn Phương Liên, Diệp Lan

Cặp vợ chồng xưa cũ này vẫn chưa hòa lại, nh

định là ăn Tết, hồng có vui như những trước rồi

Cөг Thanh Điền, Út Hiền, Kim Ngọc...

Bốn khuôn mặt triển vọng

Đi thăm các nghệ sĩ lớn mà hồng thăm các nghệ sĩ nhỏ hay các nghệ sĩ hay các nghệ sĩ đang lên là một điều thiếu sót. Người Góp Nhặt túi đi lại qua một số nghệ sĩ trong đó có bốn khuôn mặt nào được sự chú ý của quần chúng là Tô Kim Hồng, Thanh Kim Huệ, Mỹ Linh và Thanh Kim, Thanh Kim Huệ thì ăn Tết vui bởi mừng vì nghề nghiệp triển vọng. Thanh Kim — Mỹ Linh đã nổi bật tên tuổi trong các buổi dạ nhạc hội vào cuối năm con gà, nên cũng mừng mà ăn Tết lớn để sửa soạn cho năm tới sẽ tiến xa hơn, Còn Tô Kim Hồng đã có ông già bà già lo Tết cho rồi cũng sướng.

NGƯỜI GÓP NHẶT

